

SAMSUNG

E-MANUAL

Cảm ơn bạn đã mua sản phẩm của Samsung.
Để nhận được dịch vụ hoàn chỉnh hơn, vui lòng đăng ký sản phẩm của quý vị tại

www.samsung.com

Kiểu sản phẩm _____ Số seri _____

Để trực tiếp đi đến trang cung cấp chỉ dẫn về cách sử dụng hướng dẫn dành cho người dùng khiếm thị, hãy chọn liên kết Tìm hiểu màn hình menu bên dưới.

Liên kết "[Tìm hiểu màn hình menu](#)"

Nội dung

Hướng dẫn

Các kết nối

- 5 Hướng dẫn kết nối
- 6 Kết nối Antenna (Ăng-ten)
- 7 Kết nối với Internet
- 10 Chia sẻ màn hình (Smart View) với Thiết bị Di động
- 13 Cáp kết nối dành cho các thiết bị ngoại vi
- 15 Chuyển đổi giữa các thiết bị ngoại vi đã kết nối với TV
- 17 Lưu ý kết nối

Điều khiển từ xa và Thiết bị ngoại vi

- 20 Về Điều khiển từ xa Samsung Smart
- 23 Về Điều khiển từ xa Samsung Smart (The Frame)
- 26 Về Điều khiển từ xa Samsung Smart (The Sero)
- 29 Kết nối Điều khiển từ xa Samsung Smart với TV
- 30 Điều khiển các thiết bị ngoại vi bằng Điều khiển từ xa của Samsung - Bằng cách sử dụng Thiết lập Universal remote
- 31 Sử dụng Anynet+ (HDMI-CEC)
- 32 Điều khiển TV bằng Bàn phím, Chuột hoặc Tay cầm chơi game
- 34 Nhập văn bản bằng bàn phím Ảo trên màn hình

Các tính năng thông minh

- 36 Sử dụng Smart Hub
- 45 Sử dụng tài khoản Samsung
- 47 Sử dụng Ambient Mode
- 51 Sử dụng Remote Access
- 56 Sử dụng dịch vụ Apps
- 60 Sử dụng ứng dụng Bộ sưu tập
- 61 Sử dụng ứng dụng SmartThings
- 62 Sử dụng e-Manual
- 65 Sử dụng Internet
- 66 Phát hình ảnh/video/nhạc
- 72 Sử dụng Bixby

Xem TV

- 76 Sử dụng Hướng dẫn
- 78 Ghi các chương trình
- 80 Cài đặt Xem lịch biểu
- 82 Sử dụng Timeshift
- 82 Các nút và chức năng khả dụng trong khi ghi chương trình hoặc Timeshift
- 84 Sử dụng Danh sách kênh
- 85 Chỉnh sửa các kênh
- 86 Sử dụng Danh sách ưa thích riêng
- 87 Các chức năng hỗ trợ xem TV

Hình ảnh và Âm thanh

- 93 Sử dụng Chế độ thông minh
- 95 Điều chỉnh chất lượng hình ảnh
- 97 Cài đặt môi trường xem cho các thiết bị ngoại vi
- 99 Các chức năng Hỗ trợ Hình ảnh
- 100 Cấu hình Chế độ âm thanh và Cài đặt chuyên môn
- 102 Sử dụng các chức năng hỗ trợ âm thanh

Hệ thống và Hỗ trợ

- 104 Sử dụng chức năng Giờ và Đặt giờ
- 106 Bằng cách sử dụng các chức năng Thời gian bảo vệ tự động và Tiết kiệm điện
- 107 Cập nhật phần mềm của TV
- 108 Chức năng âm thanh và video cho người khiếm thị hoặc khiếm thính
- 113 Sử dụng tính năng Giọng nói
- 114 Sử dụng chức năng khác
- 116 HbbTV
- 117 Tính năng Teletext

Thận trọng và lưu ý

- 121 Trước khi Sử dụng các Chức năng Ghi và Timeshift
- 123 Đọc trước khi sử dụng Apps
- 124 Đọc trước khi sử dụng chức năng Internet

- 126 Đọc trước khi phát các tập tin hình ảnh, video hoặc âm nhạc
- 134 Đọc Sau khi lắp đặt TV
- 135 Độ phân giải được hỗ trợ đối với tín hiệu đầu vào UHD
- 136 Dòng máy Q800T trở lên có hỗ trợ độ phân giải đầu vào
- 137 Độ phân giải hỗ trợ cho FreeSync(VRR)
- 138 Đọc trước khi kết nối với máy tính (Độ phân giải được hỗ trợ)
- 141 Độ phân giải được hỗ trợ đối với tín hiệu Video
- 143 Độ phân giải được hỗ trợ cho HDBT
- 144 Đọc trước khi sử dụng thiết bị Bluetooth
- 145 Giấy phép

Xử lý sự cố

Các vấn đề về hình ảnh

- 146 Kiểm tra hình ảnh

Các vấn đề về âm thanh và tiếng ồn

- 150 Kiểm tra âm thanh

Các vấn đề về kênh và chương trình phát sóng

Các vấn đề về khả năng kết nối thiết bị ngoại vi

Các vấn đề về mạng

Các vấn đề về Anynet+ (HDMI-CEC)

Các vấn đề về điều khiển từ xa

Các vấn đề về việc ghi

Ứng dụng

Các tập tin đa phương tiện

Các vấn đề về nhận dạng giọng nói

Các vấn đề khác

Chẩn đoán vấn đề hoạt động của TV

Hỗ trợ

- 166 Nhận hỗ trợ thông qua Quản lý từ xa
- 166 Tìm kiếm thông tin liên hệ của dịch vụ
- 166 Yêu cầu dịch vụ

Các câu hỏi thường gặp

Màn hình TV không hiển thị bình thường.

167 Khi màn hình TV không hiển thị bình thường.

TV không bật.

174 Khi TV không bật.

Màn hình TV bị vỡ hoặc không có âm thanh phát ra từ loa Soundbar

180 Khi TV không kết nối đúng với thiết bị ngoại vi

Truy cập Internet không khả dụng

185 Khi TV không thể kết nối với Internet.

Không có âm thanh hoặc loa phát ra âm thanh lạ

190 Khi không có âm thanh phát ra từ TV, hoặc âm thanh bị vỡ

Điều khiển từ xa không hoạt động

197 Khi điều khiển từ xa không hoạt động.

Cập nhật phần mềm

202 Cập nhật phần mềm TV mới nhất

Hướng dẫn truy cập

Màn hình tìm hiểu menu

209 Sử dụng điều khiển từ xa

211 Sử dụng menu truy cập

215 Sử dụng TV với Hướng dẫn lệnh thoại được bật

217 Sử dụng hướng dẫn

220 Sử dụng Xem lịch biểu

221 Sử dụng Danh sách kênh

223 Ghi

226 Sử dụng Smart Hub

229 Khởi động e-Manual

230 Sử dụng Bixby

Hướng dẫn

Tìm hiểu cách sử dụng các tính năng khác nhau.

Các kết nối


Bạn có thể xem truyền hình trực tiếp bằng cách kết nối cáp ăng-ten với TV và có thể truy cập Internet bằng cách sử dụng cáp LAN hoặc điểm truy cập không dây. Sử dụng các đầu nối, bạn có thể kết nối với các thiết bị ngoại vi.

Hướng dẫn kết nối

Bạn có thể xem thông tin chi tiết về các thiết bị ngoại vi có thể được kết nối với TV.

 >  Nguồn > **Hướng dẫn kết nối** Thử ngay

Nó chỉ dẫn bạn cách kết nối các thiết bị ngoại vi khác nhau như thiết bị video, thiết bị chơi game và PC thông qua hình ảnh. Nếu bạn chọn phương pháp kết nối và thiết bị ngoại vi, thông tin chi tiết về kết nối sẽ hiển thị.

- **Thiết bị âm thanh:** HDMI (ARC), Quang học, Bluetooth, Wi-Fi, Thiết lập âm thanh vòm cho loa Wi-Fi
 -  Một số kiểu máy có hỗ trợ **HDMI (ARC)**. Kiểm tra tên cổng HDMI của kiểu sản phẩm đã mua.
- **Thiết bị video:** HDMI
- **Điện thoại thông minh:** Chia sẻ màn hình (Smart View), SmartThings, Apple AirPlay, NFC on TV, Tap View
- **PC:** HDMI, Chia sẻ màn hình (Không dây), Apple AirPlay
- **Thiết bị đầu vào:** Điều khiển từ xa, Bàn phím, Chuột, Tay cầm chơi game USB, Thiết bị Bluetooth
- **Bộ điều khiển trò chơi:** HDMI
- **Lưu trữ ngoại vi:** Ổ đĩa flash USB, Ổ đĩa cứng (HDD)

 Sử dụng **HDMI Gỡ rối**, bạn có thể kiểm tra kết nối với cáp HDMI và các thiết bị ngoại vi (mất khoảng 2 phút).

 Phương pháp kết nối và các thiết bị ngoại vi khả dụng có thể khác nhau tùy theo kiểu máy.

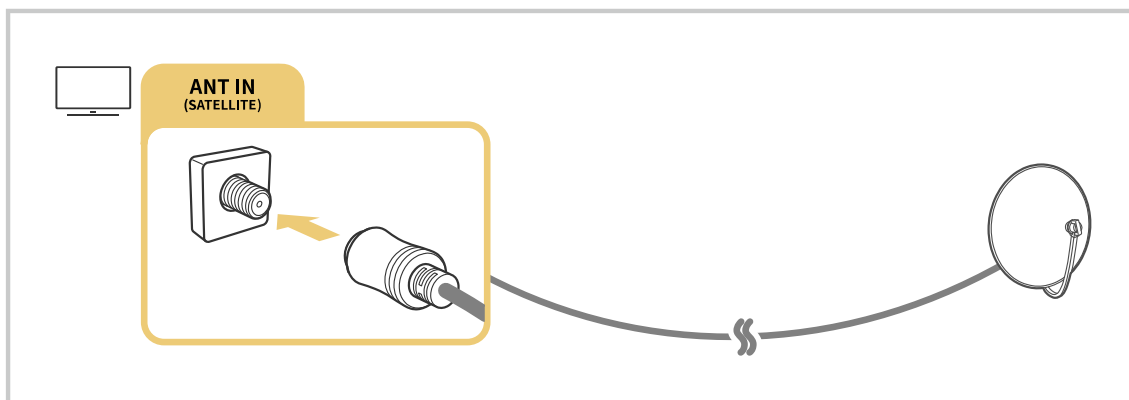
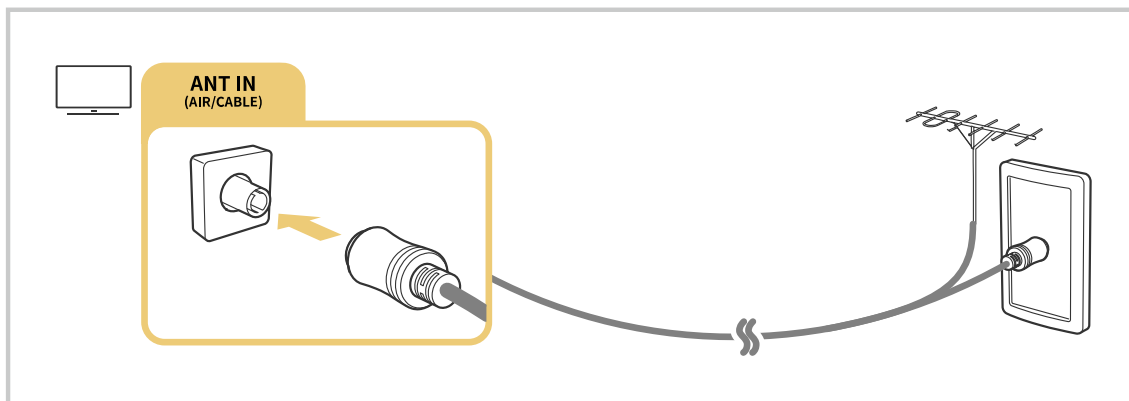



 Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

Kết nối Antenna (Ăng-ten)

Bạn có thể kết nối cáp ăng ten đến TV.

 Nếu bạn kết nối bộ giải mã truyền hình cáp hoặc vệ tinh thì không cần kết nối dây cáp.



 Tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Kết nối với Internet

Bạn có thể truy cập Internet thông qua TV.

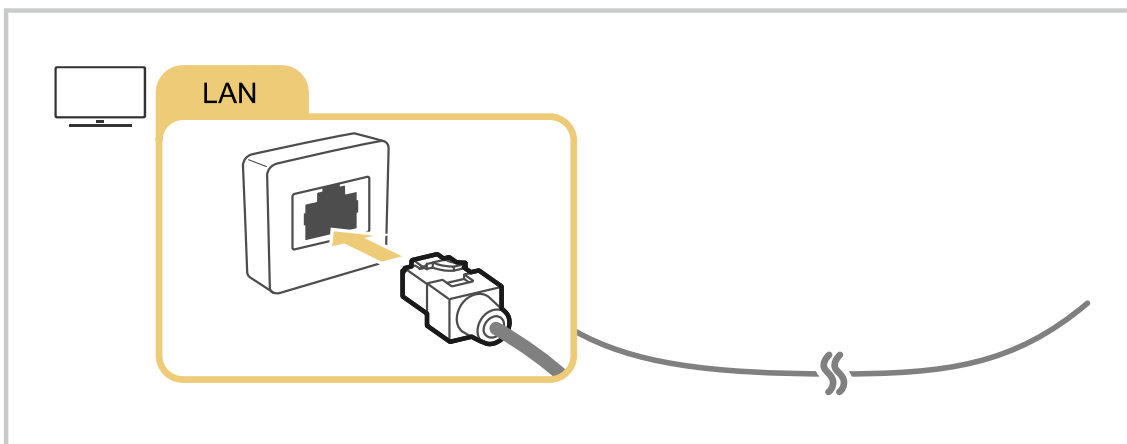
 >  Cài đặt > Tổng quát > Mạng > Mở cài đặt mạng Thử ngay

Định cấu hình cài đặt mạng để kết nối với mạng khả dụng.

Thiết lập một kết nối Internet có dây

 >  Cài đặt > Tổng quát > Mạng > Mở cài đặt mạng > Cáp

Nếu bạn kết nối cáp LAN, TV sẽ tự động truy cập Internet.



 Nếu TV không tự động kết nối với mạng, vui lòng tham khảo "Các vấn đề về mạng" trong "Khắc phục sự cố".

 Sử dụng cáp CAT 7 (loại *STP) để kết nối.

* Shielded Twisted Pair

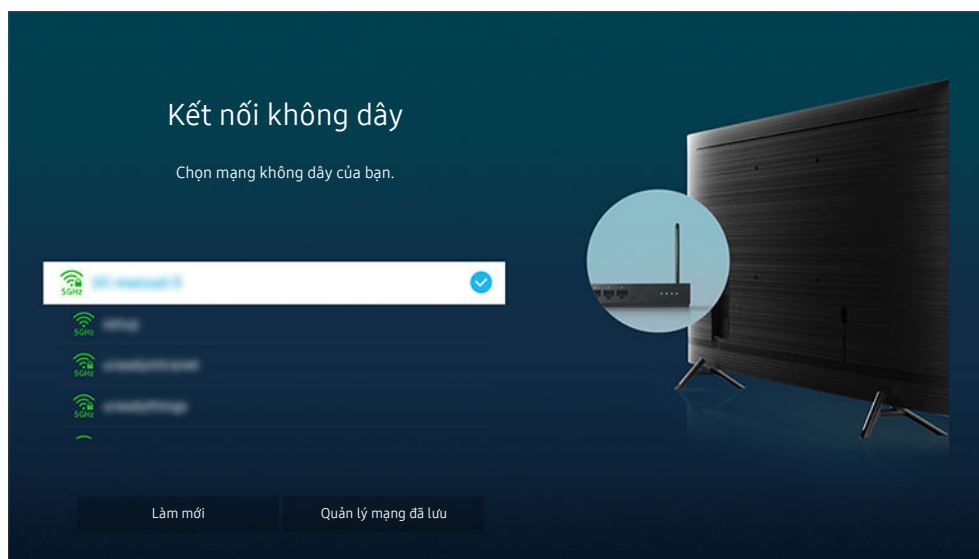
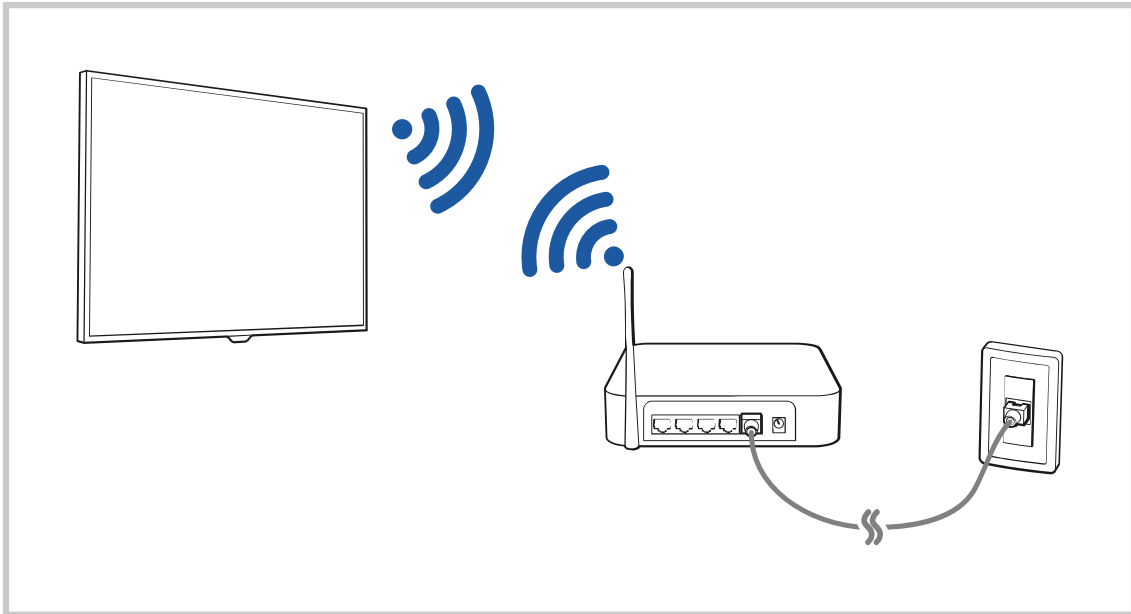
 TV sẽ không thể kết nối với Internet nếu tốc độ mạng dưới 10 Mbps.

 Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Thiết lập một kết nối Internet không dây

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Mạng](#) > [Mở cài đặt mạng](#) > [Không dây](#)

Hãy chắc chắn rằng bạn có các thiết lập mật khẩu và SSID (tên) của điểm truy cập không dây trước khi tiến hành kết nối. Tên mạng (SSID) và khóa bảo mật có sẵn trên màn hình cấu hình của điểm truy cập không dây. Xem hướng dẫn sử dụng của điểm truy cập không dây để biết thêm thông tin.



- ✎ Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.
- ✎ Nếu không tìm thấy điểm truy cập không dây, chọn **Thêm mạng** ở phía dưới danh sách và nhập tên mạng (SSID).
- ✎ Nếu điểm truy cập không dây của bạn có nút WPS hoặc PBC, hãy chọn **Sử dụng WPS** ở phía dưới danh sách, sau đó nhấn nút WPS hoặc PBC trên điểm truy cập của bạn trong vòng 2 phút. TV sẽ tự động kết nối.
- ✎ Để xem hoặc xóa tên mạng (SSID) đã kết nối trước đó, di chuyển con trỏ đến **Quản lý mạng đã lưu**, sau đó nhấn nút Chọn.

Kiểm tra trạng thái kết nối Internet

[Trang chủ](#) > [Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Mạng](#) > [Trạng thái mạng](#) **Thử ngay**

Kiểm tra Internet và trạng thái mạng hiện tại.

Đặt lại Mạng của bạn


[Trang chủ](#) > [Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Mạng](#) > [Đặt lại mạng](#) **Thử ngay**

Khôi phục cài đặt mạng về mặc định của nhà sản xuất.

Bật TV bằng thiết bị di động

[Trang chủ](#) > [Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Mạng](#) > [Cài đặt chuyên môn](#) > [Bật nguồn bằng điện thoại](#)


Bạn có thể bật TV bằng thiết bị di động đã kết nối với cùng mạng với TV.


 Chức năng này khả dụng với thiết bị di động được kết nối với TV thông qua ứng dụng SmartThings hoặc chức năng Apple AirPlay.


Kết nối thiết bị kiểm soát IP với TV

[Trang chủ](#) > [Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Mạng](#) > [Cài đặt chuyên môn](#) > [IP Điều khiển từ xa](#)

Bạn có thể kết nối thiết bị kiểm soát IP với TV từ xa để quản lý thiết bị IP của bạn.

 Để sử dụng chức năng này, phải bật [Bật nguồn bằng điện thoại](#).

 Việc bật tính năng này có thể cho phép thiết bị điều khiển IP để điều khiển TV của bạn. Chúng tôi khuyên bạn chỉ nên bật tính năng này khi bộ điều khiển tùy chỉnh của bên thứ ba ủy quyền được cài đặt và cấu hình cụ thể cho Samsung TV và khi mạng Wi-Fi của bạn được bảo vệ bằng mật khẩu.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Đổi tên TV

[Trang chủ](#) > [Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý hệ thống](#) > [Tên thiết bị](#) **Thử ngay**


Bạn có thể thay đổi tên TV trên mạng. Chọn [Người dùng nhập](#) ở phía dưới cùng danh sách và thay đổi tên.


Chia sẻ màn hình (Smart View) với Thiết bị Di động

Bạn có thể xem màn hình của thiết bị di động trên màn hình TV thông qua tính năng Smart View hoặc Tap View.

Để biết thông tin về cách chia sẻ màn hình với thiết bị di động, tham khảo [🏠 > 📄 Nguồn > Hướng dẫn kết nối > Điện thoại thông minh > Chia sẻ màn hình \(Smart View\)](#).

 Để biết thêm thông tin trên The Terrace for business, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng được cung cấp.

- Để tắt Chia sẻ màn hình (Smart View), hãy ngắt kết nối thiết bị di động hoặc nhấn nút  trên điều khiển từ xa.
- Sử dụng menu Smart View trên thiết bị di động, bạn có thể thay đổi các thiết lập như tỷ lệ khung hình.
- Sử dụng AirPlay nếu bạn là người dùng iPhone hoặc iPad. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo [🏠 > 📄 Nguồn > Hướng dẫn kết nối > Điện thoại thông minh > Apple AirPlay](#)

 Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

- Chức năng chia sẻ màn hình ([Smart View](#) / [Apple AirPlay](#)) trên thiết bị di động xuất hiện trên Multi View của TV (hoặc màn hình thiết bị di động của bạn).

Sử dụng Tap View

Chạm vào thiết bị di động của bạn trên TV, bạn có thể xem **Multi View** hoặc màn hình của thiết bị di động thông qua màn hình TV.

 Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.


 Chức năng này khả dụng đối với các thiết bị di động Samsung với Android 8.1 trở lên.

1. Bật **Tap View** trên thiết bị di động.

 Để biết thêm thông tin về cấu hình, tham khảo "Kích hoạt Tap View" dưới đây để biết cách thiết lập.


2. Bật màn hình của thiết bị di động.


3. Chạm vào thiết bị di động của bạn trên TV. Màn hình TV sẽ chuyển sang **Multi View** hoặc màn hình thiết bị di động.

 Khi bạn thực hiện Tap View trong tính năng **Ambient Mode** hoặc chế độ **Tranh nghệ thuật** (chỉ khả dụng cho kiểu máy The Frame), sẽ chỉ có màn hình thiết bị di động xuất hiện trên TV.

4. Xem **Multi View** hoặc màn hình của thiết bị di động trên màn hình TV.

 Màn hình TV hiển thị có thể khác nhau tùy theo kiểu máy.

 Chức năng này cho phép phản chiếu (Smart View) bằng cách phát hiện các rung động được tạo ra khi bạn chạm vào thiết bị di động trên TV.

 Đảm bảo chạm vào vị trí ở xa màn hình TV và các góc của thiết bị. Hành động này có thể gây trầy xước hoặc làm hỏng TV hoặc thiết bị di động.

 Chúng tôi khuyên bạn dùng thiết bị di động có ốp lưng và chạm nhẹ thiết bị vào cạnh ngoài của TV.

Kích hoạt Tap View


Bật **Tap View** trong ứng dụng SmartThings.

 Tùy theo phiên bản ứng dụng SmartThings, bạn có thể cần đăng ký TV với thiết bị di động.

1. Khởi chạy ứng dụng SmartThings trên thiết bị di động.


2. Chọn phần Cài đặt (≡ > ⚙) trong ứng dụng SmartThings trên thiết bị di động.











3. Thiết lập **Tap View** sang bật.

 Khi kết nối lần đầu tiên, chọn Cho phép trên cửa sổ bật mở của TV.

Sử dụng Multi View


Trong khi xem TV, bạn có thể xem nội dung từ thiết bị di động thông qua chức năng phản chiếu (Smart View).

Để bắt đầu **Multi View**, chạy chức năng chia sẻ màn hình (**Smart View / Apple AirPlay**) cho thiết bị di động của bạn. Chức năng này có thể được khởi động hoặc dừng bằng cách nhấn nút  trên điều khiển từ xa.

-  Chức năng này chỉ hoạt động theo chương trình phát sóng trên TV, thiết bị ngoại vi hoặc các ứng dụng hỗ trợ **Multi View**.
-  Trong khi chạy **Multi View**, chức năng casting ứng dụng từ thiết bị di động của bạn sẽ chạy trên **Multi View**. Chức năng này không khả dụng ở một số ứng dụng.
-  Để dừng chức năng này, nhấn và giữ nút  trên điều khiển từ xa.
-  Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.
-  Ở một số kiểu máy, bạn có thể xem hình ảnh trên camera được kết nối với ứng dụng SmartThings của thiết bị di động.
-  Q-Symphony không được hỗ trợ bởi Multi View.
-  Khi sử dụng thiết bị ngoại vi kết nối với bộ thu hoặc loa soundbar trong Multi View, âm thanh sẽ phát ra từ loa TV, không phải từ bộ thu hoặc loa soundbar.
-  Có thể thiết lập các menu sau bằng cách nhấn nút điều hướng xuống trên điều khiển từ xa của TV.
-  Khi bạn nhấn nút Chọn trong khi chạy **Multi View**, màn hình được chọn sẽ hiển thị toàn màn hình.

- **Chọn nội dung**

Chọn nội dung hiển thị ở màn hình bên trái.

-  Nhấn vào nút điều hướng xuống trên màn hình TV. Các mục nội dung sẵn có sẽ xuất hiện.

- **Xem điện thoại di động/máy ảnh**

Tận hưởng nội dung di động bằng chức năng phản chiếu (Smart View).

Bạn có thể xem video camera được kết nối với ứng dụng SmartThings trên thiết bị di động.

- **Kích thước màn hình**

Chọn kích thước mong muốn của **Multi View**.

- **Vị trí PIP**

Chọn vị trí của màn hình nhỏ trên toàn màn hình.

Màn hình nổi bật bên trái hoặc bên phải xuất hiện dưới dạng cửa sổ nhỏ.

- **Đầu ra âm thanh**

Bạn sẽ nghe thấy âm thanh của màn hình được chọn qua loa khác được kết nối với TV.

-  Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

- **Phân phối âm thanh**





Bạn sẽ nghe thấy âm thanh của cả hai màn hình cùng một lúc bằng cách điều chỉnh tỷ lệ của âm thanh mỗi màn hình.


-  Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Cáp kết nối dành cho các thiết bị ngoại vi

Bạn có thể xem thông tin chi tiết về cáp kết nối dành cho các thiết bị ngoại vi để có thể kết nối với TV.

Tên cáp	Hình ảnh	Mô tả
HDMI đến HDMI		Mỗi cáp sẽ đồng thời truyền tín hiệu video và âm thanh kỹ thuật số từ một thiết bị ngoại vi sang cổng HDMI trên TV. Cáp được chia thành nhiều loại theo các loại cổng đầu vào/đầu ra trên các thiết bị ngoại vi.
HDMI đến MINI HDMI		
HDMI đến Micro HDMI		
HDMI đến USB Type-C		
HDMI đến DisplayPort		
Mini DisplayPort đến HDMI		

Tên cáp	Hình ảnh	Mô tả
DVI đến HDMI		Cáp nối DVI sang HDMI chỉ có thể truyền tín hiệu video kỹ thuật số chứ không thể truyền tín hiệu âm thanh. Chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng cáp nối HDMI sang HDMI.
Quang		Cáp quang được sử dụng để truyền tín hiệu âm thanh đến các loa ngoài với mức mất tín hiệu thấp. Cáp quang không truyền tín hiệu video.
Thành phần		Cáp thành phần truyền tín hiệu analog. Tín hiệu video được tách riêng và truyền đến các thiết bị đầu cuối màu đỏ, xanh lá và xanh dương để cung cấp hình ảnh HD (1080i). Tín hiệu âm thanh được truyền đến các thiết bị đầu cuối màu đỏ và trắng.
Composite		Cáp composite truyền tín hiệu analog. Tín hiệu video được truyền đến thiết bị đầu cuối màu vàng và tín hiệu âm thanh được truyền đến thiết bị đầu cuối màu đỏ và trắng.





 Cáp kết nối khả dụng có thể khác nhau tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Chuyển đổi giữa các thiết bị ngoại vi đã kết nối với TV

Bạn có thể chuyển đổi giữa các chương trình TV và nội dung của thiết bị ngoại vi.

> Nguồn

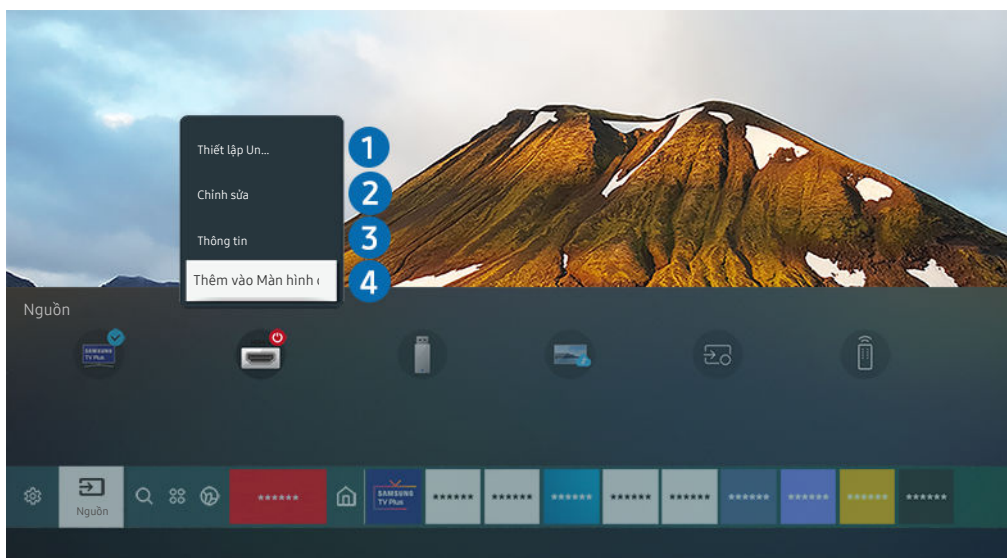
Khi bạn chọn một thiết bị ngoại vi được kết nối trên màn hình **Nguồn**, đầu ra của thiết bị được chọn sẽ hiển thị trên màn hình TV.

-  Trên điều khiển từ xa tiêu chuẩn, nhấn nút SOURCE.
-  Để điều khiển một thiết bị (đầu đọc Blu-ray, thiết bị chơi game, v.v.) có hỗ trợ điều khiển từ xa đa năng với điều khiển từ xa của TV, hãy kết nối thiết bị với một cổng HDMI trên TV, sau đó bật thiết bị. Đầu ra hiển thị trên TV sẽ tự động chuyển sang đầu ra của thiết bị hoặc bạn có thể tự động cấu hình điều khiển từ xa đa năng cho thiết bị. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "[Điều khiển các thiết bị ngoại vi bằng Điều khiển từ xa của Samsung - Bảng cách sử dụng Thiết lập Universal remote](#)".
-  Khi một thiết bị USB được kết nối qua cổng USB, một thông báo bật mở sẽ xuất hiện để cho phép bạn chuyển đổi dễ dàng qua nội dung đa phương tiện trên thiết bị.
-  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào thiết bị và khu vực địa lý.


Chỉnh sửa tên và biểu tượng của thiết bị ngoại vi

> Nguồn

Bạn có thể thay đổi tên cổng cho thiết bị ngoại vi được kết nối hoặc thêm nó vào Màn hình đầu tiên.





 Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

- Di chuyển tiêu điểm sang một thiết bị ngoại vi được kết nối.
- Nhấn nút định hướng lên. Các chức năng sau đây sẽ khả dụng.
 -  Các chức năng khả dụng có thể khác nhau tùy thuộc vào loại cổng.

1 Thiết lập Universal remote

Bạn có thể điều khiển các thiết bị ngoại vi đã kết nối với TV bằng điều khiển từ xa của Samsung. Để điều khiển các thiết bị ngoại vi, đăng ký chúng bằng cách làm theo hướng dẫn trên màn hình.

-  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
-  Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "[Điều khiển các thiết bị ngoại vi bằng Điều khiển từ xa của Samsung - Bằng cách sử dụng Thiết lập Universal remote](#)".

2 Chỉnh sửa

Bạn có thể đổi tên các cổng đầu vào và thay đổi biểu tượng thiết bị.

3 Thông tin

Bạn có thể xem thông tin chi tiết về thiết bị ngoại vi.

4 Thêm vào Màn hình chủ


Bạn có thể thêm cổng của thiết bị ngoại vi vào Màn hình đầu tiên để chuyển nhanh.

Sử dụng các chức năng bổ sung

Bạn có thể sử dụng các tính năng sau trên màn hình **Nguồn**.

- **Remote Access**

Sử dụng TV để truy cập PC của bạn thông qua kết nối PC từ xa hoặc Chia sẻ màn hình (Không dây).

-  Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "[Sử dụng Remote Access](#)".



- **Hướng dẫn kết nối**

Hiển thị hướng dẫn kết nối thiết bị.

-  Để biết thêm thông tin về **Hướng dẫn kết nối**, tham khảo "[Hướng dẫn kết nối](#)".



- **Thiết lập Universal remote**

Cho phép bạn đăng ký các thiết bị ngoại vi vào điều khiển từ xa của Samsung và điều khiển chúng bằng điều khiển từ xa.


-  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
-  Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "[Điều khiển các thiết bị ngoại vi bằng Điều khiển từ xa của Samsung - Bằng cách sử dụng Thiết lập Universal remote](#)".

Lưu ý kết nối


Khi kết nối với một thiết bị ngoại vi, hãy lưu ý các điểm sau.

-  Số lượng, tên và vị trí các đầu nối có thể khác nhau tùy theo kiểu máy.
-  Hãy tham khảo hướng dẫn vận hành thiết bị ngoại vi khi kết nối thiết bị với TV. Số lượng, tên và vị trí các đầu nối thiết bị ngoại vi có thể thay đổi tùy theo nhà sản xuất.

Các lưu ý khi kết nối HDMI

- Các loại cáp HDMI sau đây được khuyến khích:
 - High Speed HDMI Cable
 - High Speed HDMI Cable with Ethernet
 - Premium High Speed HDMI Cable
 - Premium High Speed HDMI Cable with Ethernet
 - Ultra High Speed HDMI Cable
- Hãy sử dụng cáp HDMI có chiều dày 17 mm hoặc nhỏ hơn.
- Sử dụng cáp HDMI không được chứng nhận có thể khiến màn hình trắng xóa hoặc xảy ra lỗi kết nối.
- Một số dây cáp HDMI và thiết bị có thể không tương thích với TV do khác đặc tính kỹ thuật HDMI.
- Chiếc TV này không hỗ trợ Kênh Ethernet HDMI. Ethernet là một Mạng Cục Bộ (LAN) được tạo nên từ cáp đồng trục theo tiêu chuẩn của IEEE.
- Sử dụng dây cáp ngắn hơn 3 m để có chất lượng xem UHD tốt nhất.
- Nhiều bộ điều hợp đồ họa máy tính không có cổng HDMI, nhưng có cổng DVI hoặc DisplayPort để thay thế. Nếu PC của bạn không hỗ trợ đầu ra video HDMI, hãy kết nối PC với cáp nối DVI sang HDMI hoặc cáp nối HDMI sang DisplayPort.
- Khi TV được kết nối với thiết bị ngoại vi như đầu đĩa DVD/BD hoặc bộ giải mã set-top box qua HDMI, chế độ power sync sẽ tự động kích hoạt. Trong chế độ power sync, TV sẽ tiếp tục nhận diện và kết nối với các thiết bị ngoại vi qua cáp HDMI. Có thể tắt chức năng này bằng cách rút cáp HDMI của thiết bị đã kết nối.
 -  Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.




Các lưu ý khi kết nối các thiết bị âm thanh

- Để có chất lượng âm thanh tốt hơn, cách tốt nhất là sử dụng một bộ thu AV.
 - Nếu bạn kết nối với thiết bị âm thanh ngoại vi bằng cáp quang, thiết lập **Đầu ra âm thanh** sẽ tự động thay đổi thành thiết bị được kết nối. Tuy nhiên, để làm điều đó, bạn phải bật thiết bị âm thanh ngoại vi trước khi kết nối với cáp quang. Để thay đổi thủ công thiết lập **Đầu ra âm thanh**, hãy làm theo một trong những cách sau:
 - Sử dụng màn hình **Cài đặt nhanh** để thay đổi sang thiết bị được kết nối:
Sử dụng nút Chọn để chọn **Quang học** trong menu **Đầu ra âm thanh**. (🏠) > ⚙️ **Cài đặt** > nút định hướng lên > **Đầu ra âm thanh**).
 - Sử dụng màn hình **Cài đặt** để thay đổi sang thiết bị được kết nối:
Chọn **Quang học** trên menu **Đầu ra âm thanh**. (🏠) > ⚙️ **Cài đặt** > **Âm thanh** > **Đầu ra âm thanh**).
-  Vui lòng tham khảo hướng dẫn sử dụng loa sound bar khi kết nối loa với TV.
- Thiết bị âm thanh được kết nối phát ra tiếng ồn bất thường trong khi sử dụng có thể cho thấy vấn đề xảy ra với thiết bị âm thanh này. Nếu trường hợp này xảy ra, hãy yêu cầu nhà sản xuất thiết bị âm thanh hỗ trợ.
 - Âm thanh kỹ thuật số chỉ khả dụng với các chương trình phát sóng kênh 5.1.

Các lưu ý khi kết nối máy tính

- Để biết độ phân giải mà TV hỗ trợ, tham khảo "[Đọc trước khi kết nối với máy tính \(Độ phân giải được hỗ trợ\)](#)".
- Nếu bạn muốn kết nối không dây PC và TV, cả hai thiết bị phải được kết nối với nhau trong cùng một mạng.
- Khi chia sẻ nội dung với các thiết bị dựa trên mạng khác, chẳng hạn như các thiết bị trong hệ thống lưu trữ IP (Giao thức Internet), việc chia sẻ có thể không được hỗ trợ do cấu hình, chất lượng hoặc chức năng của mạng, ví dụ: nếu mạng có thiết bị NAS (Lưu trữ nối mạng).

Các lưu ý khi kết nối các thiết bị di động

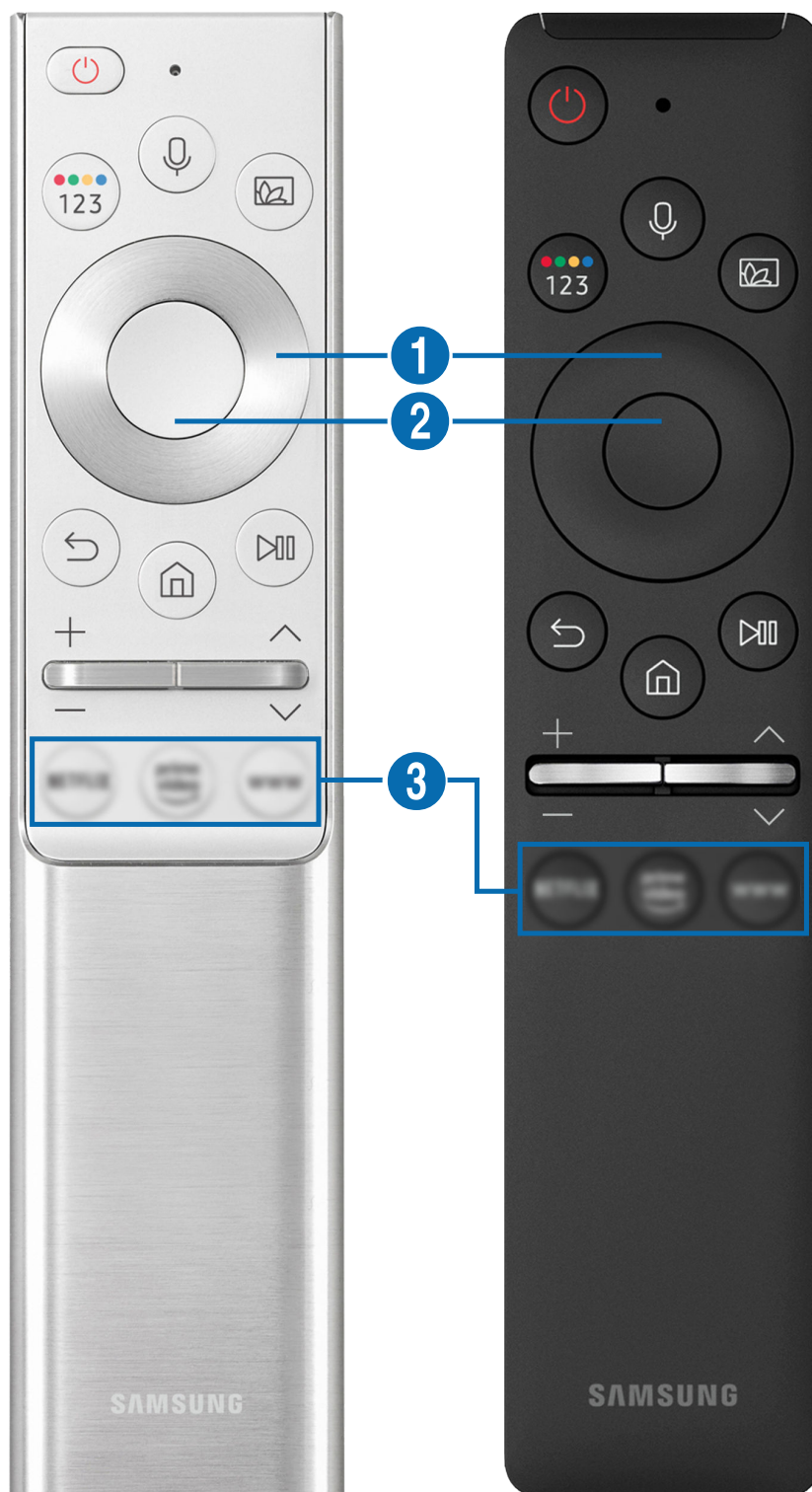
- Để sử dụng chức năng Smart View, thiết bị di động phải hỗ trợ chức năng phản chiếu như Screen Mirroring hoặc Smart View. Để kiểm tra xem thiết bị di động của bạn có hỗ trợ chức năng phản chiếu hay không, vui lòng tham khảo hướng dẫn sử dụng của thiết bị di động.
- Tính năng Chia sẻ màn hình (Smart View) có thể không hoạt động mượt trong môi trường 2.4 GHz. Khuyến nghị môi trường 5.0 GHz để trải nghiệm tốt hơn. 5 GHz có thể khả dụng tùy vào kiểu máy.
- Để sử dụng Wi-Fi trực tiếp, thiết bị di động phải hỗ trợ chức năng Wi-Fi trực tiếp. Để kiểm tra xem thiết bị di động của bạn có hỗ trợ chức năng Wi-Fi trực tiếp không, vui lòng tham khảo hướng dẫn sử dụng của thiết bị di động.
- Thiết bị di động và Smart TV của bạn phải được kết nối với nhau trong cùng một mạng.
- Sử dụng AirPlay nếu bạn là người dùng iPhone hoặc iPad. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo  >  [Nguồn](#) > [Hướng dẫn kết nối](#) > [Điện thoại thông minh](#) > [Apple AirPlay](#)
 -  Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.
- Video hoặc âm thanh có thể không được phát liên tục, tùy theo trạng thái mạng.
- Khi chia sẻ nội dung với các thiết bị dựa trên mạng khác, chẳng hạn như các thiết bị trong hệ thống lưu trữ IP (Giao thức Internet), việc chia sẻ có thể không được hỗ trợ do cấu hình, chất lượng hoặc chức năng của mạng, ví dụ: nếu mạng có thiết bị NAS (Lưu trữ nối mạng).












Điều khiển từ xa và Thiết bị ngoại vi




Bạn có thể điều khiển TV với Điều khiển từ xa Samsung Smart. Kết nối thiết bị ngoại vi như bàn phím để dễ sử dụng.





Về Điều khiển từ xa Samsung Smart

Tìm hiểu về các nút trên Điều khiển từ xa Samsung Smart.



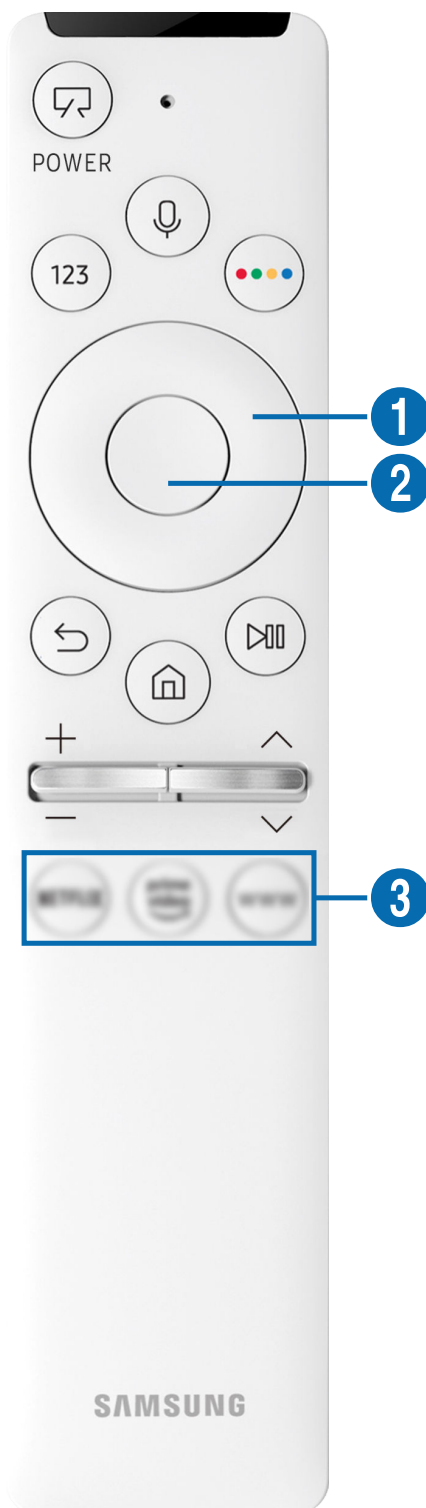
Nút	Mô tả
 (Bixby)	<p>Khởi chạy Bixby. Nhấn và giữ nút, nói một lệnh, sau đó nhả nút này để chạy Bixby.</p> <p>Khi bạn nhấn nút, menu Khám phá ngay sẽ xuất hiện ở phía dưới của màn hình. Để di chuyển đến màn hình Khám phá Bixby, nhấn nút Chọn.</p> <p> Các ngôn ngữ và tính năng được hỗ trợ của Bixby có thể khác nhau tùy theo khu vực địa lý.</p>
 (nút Màu sắc / Số)	<p>Mỗi lần bạn nhấn nút này, cửa sổ nút màu và bộ phím số ảo sẽ lần lượt hiển thị.</p> <ul style="list-style-type: none"> Sử dụng nút này để truy cập các tùy chọn bổ sung cụ thể cho tính năng đang dùng. Nhấn để đưa bộ phím số ảo lên màn hình. Sử dụng bàn phím số để nhập các giá trị số. Chọn số và sau đó chọn Xong để nhập giá trị số. Sử dụng để thay đổi kênh, nhập PIN, nhập mã ZIP, v.v. <p> Khi bạn nhấn nút  rồi chọn TTX/MIX từ danh sách bật mở, menu TTX sẽ xuất hiện. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Tính năng Teletext".</p> <p> Nếu Nút màu xuất hiện với dải số trên màn hình, chọn Nút màu sau đó chọn màu cụ thể bằng nút điều hướng (lên/xuống/trái/phải). Sử dụng cách này để truy cập các tùy chọn bổ sung cụ thể theo tính năng đang dùng.</p>
 (Ambient Mode)	<p>Ở chế độ TV, nhấn nút này để vào Ambient Mode.</p> <p>Nếu bạn nhấn nút này khi TV đang tắt, TV sẽ bật lên ở Ambient Mode.</p>
 Nút điều hướng (lên/xuống/trái/phải)	<p>Di chuyển tâm điểm.</p>
 Chọn	<p>Lựa chọn hoặc khởi chạy một mục đã đặt tâm điểm. Nếu nhấn trong lúc bạn đang xem chương trình phát sóng, thì thông tin chi tiết về chương trình sẽ xuất hiện.</p>
 (Trở về)	<p>Nhấn để quay về menu trước đó. Khi nhấn trong 1 giây hoặc lâu hơn, chức năng đang chạy sẽ bị chấm dứt. Nếu nhấn trong lúc bạn đang xem một chương trình, kênh trước đó sẽ xuất hiện.</p>
 (Smart Hub)	<p>Nhấn để quay về Màn hình đầu tiên.</p>














Nút	Mô tả
 (Phát/tạm dừng)	<p>Khi nhấn, các điều khiển phát lại sẽ xuất hiện. Sử dụng các điều khiển này, bạn có thể điều khiển nội dung đa phương tiện đang phát.</p> <p>Nhấn nút để sử dụng chức năng ghi hoặc Timeshift trong khi xem chương trình phát sóng.</p>
+/- (Âm lượng)	<p>Di chuyển nút lên hoặc xuống để điều chỉnh âm lượng. Để tắt âm, bấm vào nút. Khi nhấn trong 1 giây hoặc lâu hơn, Phím tắt truy cập sẽ xuất hiện.</p>
^/∨ (Kênh)	<p>Di chuyển nút lên hoặc xuống để chuyển kênh. Để thấy màn hình Hướng dẫn hoặc Danh sách kênh, hãy nhấn nút.</p> <p>Nhấn và giữ nút này lên hoặc xuống để nhanh chóng chuyển kênh.</p>
 (Núi khởi chạy ứng dụng)	<p>Khởi chạy ứng dụng được chỉ định bằng nút.</p> <p> Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.</p>




-  Sử dụng Điều khiển từ xa Samsung Smart dưới 6 m tính từ TV. Khoảng cách khả dụng có thể khác nhau tùy theo các điều kiện môi trường không dây.
-  Các hình ảnh, nút và chức năng của Điều khiển từ xa Samsung Smart có thể khác nhau tùy theo kiểu máy và khu vực địa lý.
-  Để sử dụng Điều khiển từ xa Samsung Smart điều khiển thiết bị ngoại vi tương thích không hỗ trợ HDMI-CEC (Anynet+), bạn phải cấu hình điều khiển từ xa phổ thông cho thiết bị. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "[Điều khiển các thiết bị ngoại vi bằng Điều khiển từ xa của Samsung - Bảng cách sử dụng Thiết lập Universal remote](#)".
-  Để sử dụng Điều khiển từ xa Samsung Smart điều khiển thiết bị ngoại vi tương thích hỗ trợ HDMI-CEC (Anynet+), hãy kết nối thiết bị với cổng HDMI trên TV bằng cáp HDMI. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "[Sử dụng Anynet+ \(HDMI-CEC\)](#)".





Về Điều khiển từ xa Samsung Smart (The Frame)

Tìm hiểu thêm về các nút trên Điều khiển từ xa Samsung Smart đi cùng với The Frame.



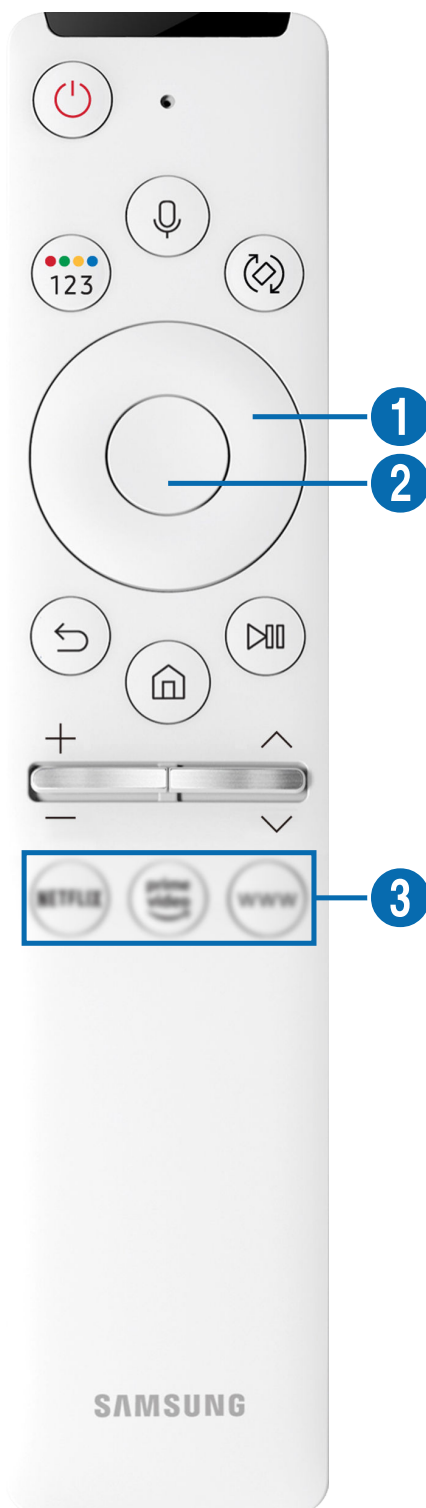
Nút	Mô tả
 (Nguồn)	<p>Khi xem TV, nhấn để chuyển sang chế độ Tranh nghệ thuật. Ở chế độ Tranh nghệ thuật, nhấn để chuyển sang chế độ xem TV.</p> <p>Nhấn và giữ để tắt TV hoàn toàn.</p> <p> Khi tắt và bật lại TV, TV sẽ hiển thị chế độ sử dụng lần trước.</p>
 (Bixby)	<p>Khởi chạy Bixby. Nhấn và giữ nút, nói một lệnh, sau đó nhả nút này để chạy Bixby.</p> <p>Khi bạn nhấn nút, menu Khám phá ngay sẽ xuất hiện ở phía dưới của màn hình. Để di chuyển đến màn hình Khám phá Bixby, nhấn nút Chọn.</p> <p> Các ngôn ngữ và tính năng được hỗ trợ của Bixby có thể khác nhau tùy theo khu vực địa lý.</p>
 (nút Số)	<p>Nhấn để đưa bộ phím số ảo lên màn hình. Sử dụng bàn phím số để nhập các giá trị số.</p> <p>Chọn số và sau đó chọn Xong để nhập giá trị số. Sử dụng để thay đổi kênh, nhập PIN, nhập mã ZIP, v.v.</p> <p> Khi bạn nhấn nút  rồi chọn TTX/MIX từ danh sách bật mở, menu TTX sẽ xuất hiện. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Tính năng Teletext".</p>
 (nút Màu sắc)	<p>Khi đã nhấn, các nút màu sẽ xuất hiện trên màn hình. Sử dụng nút này để truy cập các tùy chọn bổ sung cụ thể cho tính năng đang dùng.</p> <p> Để thiết lập ngay Độ sáng khi đang thưởng thức chế độ Tranh nghệ thuật, hãy nhấn nút này.</p>
 Nút điều hướng (lên/xuống/trái/phải)	<p>Di chuyển tâm điểm.</p>
 Chọn	<p>Lựa chọn hoặc khởi chạy một mục đã đặt tâm điểm. Nếu nhấn trong lúc bạn đang xem chương trình phát sóng, thì thông tin chi tiết về chương trình sẽ xuất hiện.</p>
 (Trở về)	<p>Nhấn để quay về menu trước đó. Khi nhấn trong 1 giây hoặc lâu hơn, chức năng đang chạy sẽ bị chấm dứt. Nếu nhấn trong lúc bạn đang xem một chương trình, kênh trước đó sẽ xuất hiện.</p>
 (Smart Hub)	<p>Nhấn để quay về Màn hình đầu tiên.</p> <p>Nhấn trong chế độ Tranh nghệ thuật để chuyển sang chế độ TV.</p>












Nút	Mô tả
 (Phát/tạm dừng)	<p>Khi nhấn, các điều khiển phát lại sẽ xuất hiện. Sử dụng các điều khiển này, bạn có thể điều khiển nội dung đa phương tiện đang phát.</p> <p>Nhấn nút để sử dụng chức năng ghi hoặc Timeshift trong khi xem chương trình phát sóng.</p>
+/- (Âm lượng)	<p>Di chuyển nút lên hoặc xuống để điều chỉnh âm lượng. Để tắt âm, bấm vào nút. Khi nhấn trong 1 giây hoặc lâu hơn, Phím tắt truy cập sẽ xuất hiện.</p>
^/∨ (Kênh)	<p>Di chuyển nút lên hoặc xuống để chuyển kênh. Để xem màn hình Hướng dẫn, hãy nhấn nút. Khi nhấn trong 1 giây hoặc lâu hơn, màn hình Danh sách kênh sẽ xuất hiện.</p> <p>Nhấn và giữ nút này lên hoặc xuống để nhanh chóng chuyển kênh.</p>
 (Núi khởi chạy ứng dụng)	<p>Khởi chạy ứng dụng được chỉ định bằng nút.</p> <p> Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.</p>




-  Sử dụng Điều khiển từ xa Samsung Smart dưới 6 m tính từ TV. Khoảng cách khả dụng có thể khác nhau tùy theo các điều kiện môi trường không dây.
-  Các hình ảnh, nút và chức năng của Điều khiển từ xa Samsung Smart có thể khác nhau tùy theo kiểu máy và khu vực địa lý.
-  Để sử dụng Điều khiển từ xa Samsung Smart điều khiển thiết bị ngoại vi tương thích không hỗ trợ HDMI-CEC (Anynet+), bạn phải cấu hình điều khiển từ xa phổ thông cho thiết bị. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "[Điều khiển các thiết bị ngoại vi bằng Điều khiển từ xa của Samsung - Bảng cách sử dụng Thiết lập Universal remote](#)".
-  Để sử dụng Điều khiển từ xa Samsung Smart điều khiển thiết bị ngoại vi tương thích hỗ trợ HDMI-CEC (Anynet+), hãy kết nối thiết bị với cổng HDMI trên TV bằng cáp HDMI. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "[Sử dụng Anynet+ \(HDMI-CEC\)](#)".






Về Điều khiển từ xa Samsung Smart (The Sero)

Tìm hiểu thêm về các nút trên Điều khiển từ xa Samsung Smart đi cùng với The Sero.





Nút	Mô tả
 (Bixby)	<p>Khởi chạy Bixby. Nhấn và giữ nút, nói một lệnh, sau đó thả nút này để chạy Bixby.</p> <p>Khi bạn nhấn nút, menu Khám phá ngay sẽ xuất hiện ở phía dưới của màn hình. Để di chuyển đến màn hình Khám phá Bixby, nhấn nút Chọn.</p> <p> Các ngôn ngữ và tính năng được hỗ trợ của Bixby có thể khác nhau tùy theo khu vực địa lý.</p>
 (nút Màu sắc / Số)	<p>Mỗi lần bạn nhấn nút này, cửa sổ nút màu và bộ phím số ảo sẽ lần lượt hiển thị.</p> <ul style="list-style-type: none"> Sử dụng nút này để truy cập các tùy chọn bổ sung cụ thể cho tính năng đang dùng. Nhấn để đưa bộ phím số ảo lên màn hình. Sử dụng bàn phím số để nhập các giá trị số. Chọn số và sau đó chọn Xong để nhập giá trị số. Sử dụng để thay đổi kênh, nhập PIN, nhập mã ZIP, v.v. <p> Khi bạn nhấn nút  rồi chọn TTX/MIX từ danh sách bật mở, menu TTX sẽ xuất hiện. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Tính năng Teletext".</p> <p> Nếu Nút màu xuất hiện với dải số trên màn hình, chọn Nút màu sau đó chọn màu cụ thể bằng nút điều hướng (lên/xuống/trái/phải). Sử dụng cách này để truy cập các tùy chọn bổ sung cụ thể theo tính năng đang dùng.</p>
 (Xoay)	<p>Nhấn nút để xoay màn hình.</p>
 Nút điều hướng (lên/xuống/trái/phải)	<p>Di chuyển tâm điểm.</p>
 Chọn	<p>Lựa chọn hoặc khởi chạy một mục đã đặt tâm điểm. Nếu nhấn trong lúc bạn đang xem chương trình phát sóng, thì thông tin chi tiết về chương trình sẽ xuất hiện.</p>
 (Trở về)	<p>Nhấn để quay về menu trước đó. Khi nhấn trong 1 giây hoặc lâu hơn, chức năng đang chạy sẽ bị chấm dứt. Nếu nhấn trong lúc bạn đang xem một chương trình, kênh trước đó sẽ xuất hiện.</p> <p>Khi nhấn lâu hơn 1 giây trong Chế độ chân dung, màn hình nội dung chỉ dành cho Chế độ chân dung sẽ xuất hiện.</p>
 (Smart Hub)	<p>Nhấn để quay về Màn hình đầu tiên.</p>

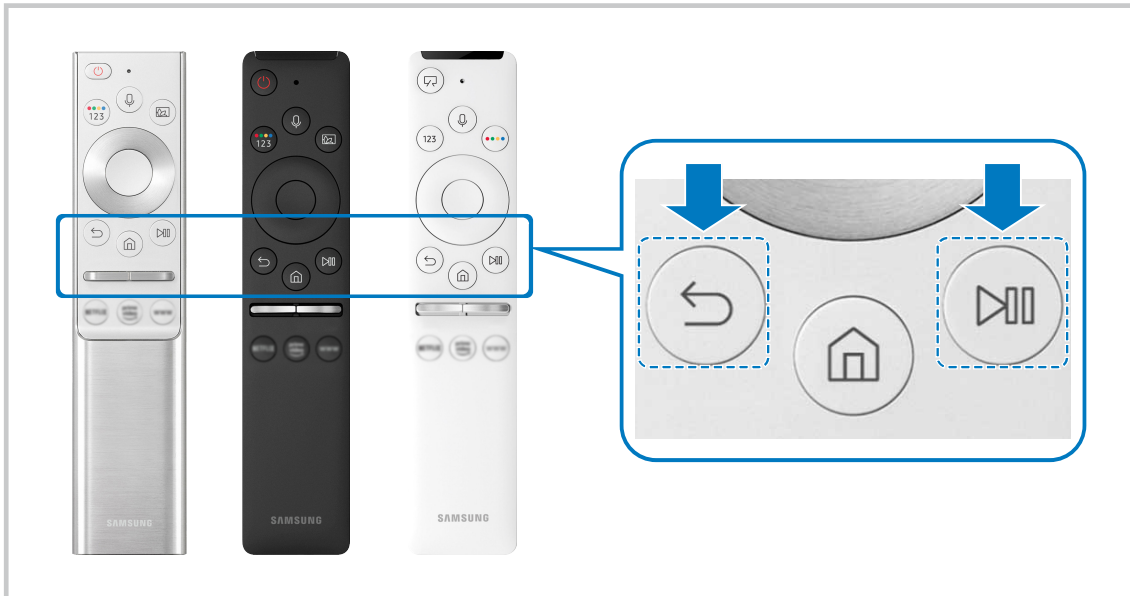
Nút	Mô tả
 (Phát/tạm dừng)	<p>Khi nhấn, các điều khiển phát lại sẽ xuất hiện. Sử dụng các điều khiển này, bạn có thể điều khiển nội dung đa phương tiện đang phát.</p> <p>Nhấn nút để sử dụng chức năng ghi hoặc Timeshift trong khi xem chương trình phát sóng.</p>
+/- (Âm lượng)	<p>Di chuyển nút lên hoặc xuống để điều chỉnh âm lượng. Để tắt âm, bấm vào nút. Khi nhấn trong 1 giây hoặc lâu hơn, Phím tắt truy cập sẽ xuất hiện.</p>
^/∨ (Kênh)	<p>Di chuyển nút lên hoặc xuống để chuyển kênh. Để thấy màn hình Hướng dẫn hoặc Danh sách kênh, hãy nhấn nút.</p> <p>Nhấn và giữ nút này lên hoặc xuống để nhanh chóng chuyển kênh.</p>
 (Núi khởi chạy ứng dụng)	<p>Khởi chạy ứng dụng được chỉ định bằng nút.</p> <p> Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.</p>





-  Sử dụng Điều khiển từ xa Samsung Smart dưới 6 m tính từ TV. Khoảng cách khả dụng có thể khác nhau tùy theo các điều kiện môi trường không dây.
-  Các hình ảnh, nút và chức năng của Điều khiển từ xa Samsung Smart có thể khác nhau tùy theo kiểu máy và khu vực địa lý.
-  Để sử dụng Điều khiển từ xa Samsung Smart điều khiển thiết bị ngoại vi tương thích không hỗ trợ HDMI-CEC (Anynet+), bạn phải cấu hình điều khiển từ xa phổ thông cho thiết bị. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "[Điều khiển các thiết bị ngoại vi bằng Điều khiển từ xa của Samsung - Bảng cách sử dụng Thiết lập Universal remote](#)".
-  Để sử dụng Điều khiển từ xa Samsung Smart điều khiển thiết bị ngoại vi tương thích hỗ trợ HDMI-CEC (Anynet+), hãy kết nối thiết bị với cổng HDMI trên TV bằng cáp HDMI. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "[Sử dụng Anynet+ \(HDMI-CEC\)](#)".
-  Khi bạn khởi chạy một ứng dụng bằng cách nhấn nút trên Điều khiển từ xa Samsung Smart trong **Chế độ chân dung**, một số ứng dụng có thể chuyển sang chế độ Phong cảnh theo chính sách ứng dụng của chúng.

Kết nối Điều khiển từ xa Samsung Smart với TV

Kết nối Điều khiển từ xa Samsung Smart với TV để điều khiển TV.

Khi bạn bật TV lần đầu tiên, Điều khiển từ xa Samsung Smart sẽ tự động được ghép nối với TV. Nếu Điều khiển từ xa Samsung Smart không tự động kết nối với TV, hãy hướng điều khiển về phía TV, sau đó nhấn và giữ đồng thời các nút  và  trong 3 giây hoặc lâu hơn.










-  Các hình ảnh, nút và chức năng của Điều khiển từ xa Samsung Smart có thể khác nhau tùy theo kiểu máy và khu vực địa lý.
-  Để biết thêm thông tin về Điều khiển từ xa Samsung Smart, hãy tham khảo "[Về Điều khiển từ xa Samsung Smart](#)".
-  Để biết thêm thông tin về Điều khiển từ xa Samsung Smart đi kèm với The Frame, vui lòng tham khảo "[Về Điều khiển từ xa Samsung Smart \(The Frame\)](#)".
-  Để biết thêm thông tin về Điều khiển từ xa Samsung Smart đi kèm với The Sero, vui lòng tham khảo "[Về Điều khiển từ xa Samsung Smart \(The Sero\)](#)".

Điều khiển các thiết bị ngoại vi bằng Điều khiển từ xa của Samsung - Bằng cách sử dụng Thiết lập Universal remote

Điều khiển TV và các thiết bị ngoại vi đã kết nối bằng điều khiển từ xa của Samsung.

 >  **Nguồn** > **Thiết lập Universal remote**

Bạn có thể điều khiển các thiết bị ngoại vi đã kết nối với TV bằng điều khiển từ xa của Samsung. Để điều khiển các thiết bị ngoại vi, đăng ký chúng bằng cách làm theo hướng dẫn trên màn hình.

-  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
-  Bạn cũng có thể sử dụng chức năng **Anynet+ (HDMI-CEC)** để vận hành các thiết bị ngoại vi của Samsung bằng điều khiển từ xa của TV mà không cần cài đặt gì thêm. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "[Sử dụng Anynet+ \(HDMI-CEC\)](#)".
-  Một số thiết bị ngoại vi cụ thể đã kết nối với TV có thể không hỗ trợ tính năng Universal remote.
-  Không đặt bất kỳ vật cản nào phía trước thiết bị ngoại vi và logo của TV. Nó có thể làm cho tín hiệu từ điều khiển từ xa bị truyền đi không bình thường.
-  TV sẽ ghi nhớ cả thiết bị ngoại vi và cổng kết nối (HDMI 1, HDMI 2, v.v.).
-  Nếu bạn gặp khó khăn trong việc điều khiển các thiết bị ngoại vi bằng Thiết lập Universal remote, hãy thử điều chỉnh vị trí của các thiết bị ngoại vi.
-  Chức năng này có thể không hoạt động đúng cách tùy theo môi trường lắp đặt TV và các tính năng của thiết bị ngoại vi.

Sử dụng Anynet+ (HDMI-CEC)

Điều khiển một thiết bị ngoại vi được kết nối qua Anynet+ (HDMI-CEC) bằng điều khiển từ xa.

Bạn có thể sử dụng điều khiển từ xa của TV để kiểm soát thiết bị ngoại vi được kết nối với TV bằng cáp HDMI và hỗ trợ Anynet+ (HDMI-CEC). Lưu ý rằng bạn chỉ được thiết lập và vận hành Anynet+ (HDMI-CEC) với điều khiển từ xa.

Kết nối một thiết bị ngoại vi thông qua Anynet+ và sử dụng menu của chúng









 >  Cài đặt > Tổng quát > Trình quản lý thiết bị bên ngoài > Anynet+ (HDMI-CEC) Thử ngay

1. Thiết lập Anynet+ (HDMI-CEC) là **Mở**.
2. Kết nối một thiết bị tương thích HDMI-CEC với TV.
3. Bật thiết bị ngoại vi đã được kết nối.

Thiết bị sẽ tự động kết nối với TV. Sau khi quá trình kết nối kết thúc, bạn có thể truy cập menu của thiết bị được kết nối bằng điều khiển TV và điều khiển thiết bị.

 Có thể mất tới 2 phút để hoàn tất quá trình kết nối.

Đọc kỹ trước khi kết nối thiết bị Anynet+ (HDMI-CEC)

-  Các thiết bị hỗ trợ Anynet+ (HDMI-CEC) phải được kết nối với TV bằng cáp HDMI. Một số cáp HDMI có thể không hỗ trợ Anynet+ (HDMI-CEC).
-  Bạn có thể cấu hình chức năng điều khiển Universal Remote của TV để điều khiển đầu thu cáp, đầu đọc Bluray và rạp hát tại nhà của hãng khác không hỗ trợ HDMI-CEC. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "[Điều khiển các thiết bị ngoại vi bằng Điều khiển từ xa của Samsung - Bằng cách sử dụng Thiết lập Universal remote](#)".
-  Anynet+ không thể sử dụng để điều khiển các thiết bị ngoại vi không hỗ trợ HDMI-CEC.
-  Điều khiển từ xa của TV có thể không hoạt động trong một số điều kiện nhất định. Nếu điều này xảy ra, hãy thiết lập lại thiết bị dưới dạng thiết bị hỗ trợ Anynet+ (HDMI-CEC).
-  Anynet+ (HDMI-CEC) chỉ hoạt động với các thiết bị ngoại vi hỗ trợ HDMI-CEC và chỉ khi những thiết bị này ở chế độ chờ hoặc đã bật.
-  Anynet+ (HDMI-CEC) có thể điều khiển lên đến 12 thiết bị ngoại vi tương thích (tối đa 3 thiết bị cùng loại) ngoại trừ rạp hát tại nhà. Anynet+ (HDMI-CEC) chỉ có thể điều khiển một hệ thống rạp hát tại nhà.
-  Để nghe âm thanh kênh 5.1 từ một thiết bị ngoại vi, hãy kết nối thiết bị này với TV qua cáp HDMI và đầu ra âm thanh kỹ thuật số của thiết bị ngoại vi nối trực tiếp với hệ thống rạp hát 5.1 tại nhà.
-  Nếu thiết bị ngoại vi đã được cài đặt cho cả Anynet+ và điều khiển từ xa chung, thiết bị chỉ có thể được điều khiển bằng điều khiển từ xa chung.

Điều khiển TV bằng Bàn phím, Chuột hoặc Tay cầm chơi game

Kết nối bàn phím, chuột hoặc tay cầm chơi game để điều khiển TV dễ dàng hơn.

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý thiết bị bên ngoài](#) > [Trình quản lý thiết bị đầu vào](#)
[Thử ngay](#)

Bạn có thể kết nối bàn phím, chuột hoặc tay cầm chơi game để điều khiển TV dễ dàng hơn.

Kết nối bàn phím, chuột hoặc tay cầm chơi game USB

Cắm dây cáp của bàn phím, chuột hoặc tay cầm chơi game vào cổng USB.






- ✎ Nếu bạn kết nối chuột thì thiết bị chỉ khả dụng trong ứng dụng [Internet](#) và tính năng [Remote Access](#).
- ✎ Hỗ trợ tay cầm chơi game USB XInput
- ✎ Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo [Thiết bị đầu vào](#) trong [Hướng dẫn kết nối](#) ([🏠](#)) > [📧 Nguồn](#) > [Hướng dẫn kết nối](#) > [Thiết bị đầu vào](#)).

Kết nối bàn phím, chuột hoặc tay cầm chơi game Bluetooth

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý thiết bị bên ngoài](#) > [Trình quản lý thiết bị đầu vào](#) > [Danh sách thiết bị Bluetooth](#)

- ✎ Nếu thiết bị của bạn không được phát hiện, hãy để bàn phím gần với TV và sau đó chọn [Làm mới](#). TV sẽ quét tìm thiết bị khả dụng một lần nữa.
- ✎ Nếu bạn kết nối chuột, nó chỉ khả dụng với các ứng dụng trên [Internet](#).
- ✎ Để biết thêm thông tin về cách kết nối thiết bị Bluetooth, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng của thiết bị Bluetooth.

Sử dụng bàn phím và chuột

Nút	Mô tả
Phím chỉ hướng	Di chuyển điểm chọn
Phím Windows	Hiển thị thiết lập TV.
Phím Enter	Lựa chọn hoặc kích hoạt một mục đặt tâm điểm
Phím ESC	Trở về màn hình trước đó.
Phím F1 / F2 / F3 / F4	Các nút màu —  /  /  / 
Phím F5	Hiển thị Màn hình đầu tiên
Phím F6	Hiển thị màn hình Nguồn
Phím F7	Hiển thị Danh sách kênh
Phím F8	Tắt tiếng
Phím F9 / F10	Điều chỉnh âm lượng
Phím F11 / F12	Thay đổi kênh
Kéo trang lên / Kéo trang xuống	Cuộn trang web được hiển thị bởi ứng dụng Internet .
Nhấp chuột trái	Chỉ sử dụng được với ứng dụng Internet . Bạn có thể nhấp vào menu hoặc đường dẫn để bắt đầu chức năng như bạn thường làm trên PC.
Nhấp chuột phải	Chỉ sử dụng được với ứng dụng Internet . Bạn có thể sử dụng các chức năng sau đây:  Các tùy chọn hiển thị trên menu có thể khác nhau tùy thuộc vào mục đã chọn. <ul style="list-style-type: none">• Mở• Mở liên kết trong Thẻ mới• Kích hoạt chế độ cuộn

 Hoạt động chính có thể khác nhau tùy theo một số ứng dụng hoặc bàn phím.

Thiết lập các thiết bị đầu vào

🏠 > ⚙️ Cài đặt > Tổng quát > Trình quản lý thiết bị bên ngoài > Trình quản lý thiết bị đầu vào

- Cài đặt bàn phím

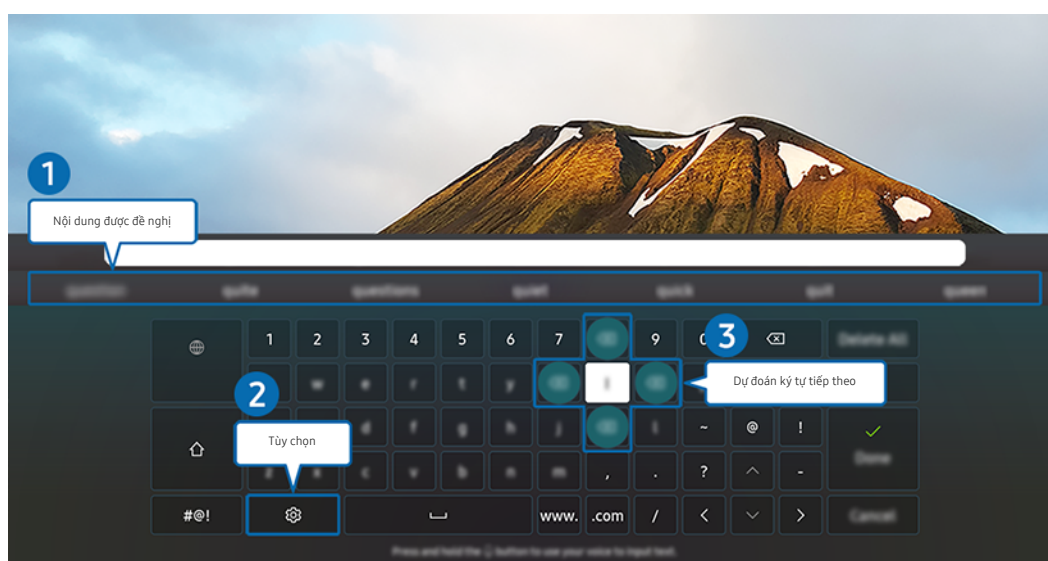
Bạn có thể thiết lập bàn phím với những chức năng **Ngôn ngữ bàn phím** và **Loại bàn phím**.

- Cài đặt chuột

Bạn có thể thiết lập chuột với những chức năng **Nút chính** và **Tốc độ con trỏ**.

Nhập văn bản bằng bàn phím Ảo trên màn hình

Sử dụng bàn phím ảo để nhập văn bản trên TV.




 Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

1 Nội dung được đề nghị

Khi bạn gõ một từ muốn tìm kiếm, chức năng này sẽ hiển thị những gợi ý liên quan để bạn có thể chọn.

2 Tùy chọn

Chọn  trên màn hình bàn phím ảo. Sau đây là các tùy chọn khả dụng:


 Các tùy chọn có sẵn có thể khác nhau tùy theo chức năng đang chạy.

- Nội dung được đề nghị
- Đặt lại dữ liệu văn bản được đề nghị
- Xem trước ký tự được nhấn trọng âm
- Dự đoán ký tự tiếp theo (khi sử dụng các nút hướng điều khiển)
- Ngôn ngữ


3 Dự đoán ký tự tiếp theo

Mỗi khi bạn nhập một ký tự trên bàn phím ảo, các ký tự được dự đoán tiếp theo sẽ hiển thị. Bạn có thể sử dụng các nút điều hướng trên điều khiển từ xa để chọn.

Nhập Văn bản bằng cách sử dụng microphone của điều khiển từ xa và bàn phím ảo trên màn hình.

Khi bàn phím ảo xuất hiện trên màn hình, nhấn và giữ nút  trên Điều khiển từ xa Samsung Smart, nói vào microphone trên Điều khiển từ xa Samsung Smart, sau đó nhả nút này. Những gì bạn nói sẽ xuất hiện trên màn hình dưới dạng văn bản.

 Việc nhập văn bản bằng giọng nói của bạn có thể không được hỗ trợ một số tính năng.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.











Các tính năng thông minh

Bạn có thể sử dụng các ứng dụng khác nhau với Smart Hub.


Sử dụng Smart Hub

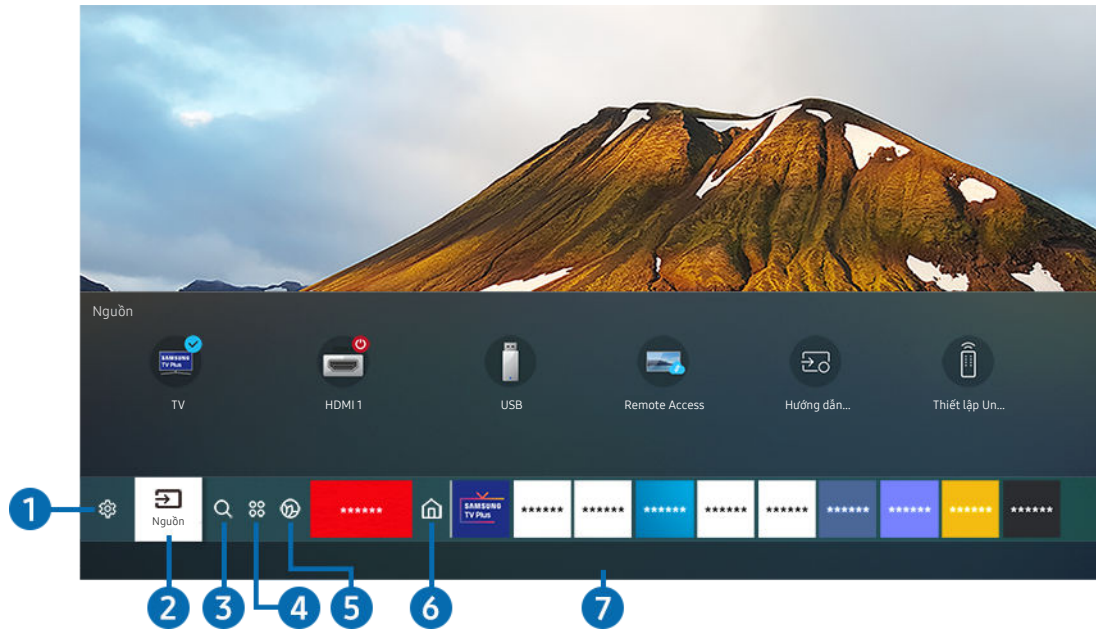
Xem mô tả chức năng cơ bản của Smart Hub.

Từ Smart Hub, bạn có thể sử dụng chức năng tìm kiếm trên Internet, cài đặt và sử dụng những ứng dụng khác nhau, xem hình ảnh và video hoặc nghe nhạc được chứa trong các thiết bị lưu trữ ngoại vi hoặc thực hiện nhiều chức năng khác.

-  Một số dịch vụ Smart Hub là dịch vụ tính phí.
-  Để sử dụng Smart Hub, thì TV phải được kết nối với Internet.
-  Một số tính năng Smart Hub có thể không được hỗ trợ tùy theo nhà cung cấp dịch vụ, ngôn ngữ hoặc khu vực địa lý.
-  Dịch vụ Smart Hub ngừng hoạt động có thể do dịch vụ Internet của bạn bị ngắt.
-  Để sử dụng Smart Hub, bạn phải đồng ý với thỏa thuận dịch vụ Smart Hub cũng như việc thu thập và sử dụng thông tin cá nhân. Nếu không đồng ý, bạn không thể sử dụng các dịch vụ và tính năng bổ sung. Bạn có thể xem toàn bộ nội dung [Điều khoản & Quyền riêng tư](#) bằng cách vào mục  >  [Cài đặt](#) > [Điều khoản & Quyền riêng tư](#). [Thử ngay](#)
-  Nếu bạn muốn ngừng sử dụng Smart Hub, bạn có thể hủy thỏa thuận. Để hủy thỏa thuận dịch vụ Smart Hub, chọn [Đặt lại Smart Hub](#) ( >  [Cài đặt](#) > [Hỗ trợ](#) > [Chăm sóc thiết bị](#) > [Tự chẩn đoán](#) > [Đặt lại Smart Hub](#)).

Hiển thị Màn hình đầu tiên

Nhấn nút .



 Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

Trên Màn hình đầu tiên, bạn có thể dễ dàng khởi chạy các ứng dụng đã sử dụng trước đây hoặc sử dụng thường xuyên. Các ứng dụng cũng có thể được di chuyển hoặc xóa khỏi màn hình.

1 Cài đặt


Khi di chuyển con trỏ đến **Cài đặt**, danh sách các biểu tượng thiết lập nhanh sẽ xuất hiện phía trên cùng của menu. Bạn có thể nhanh chóng cài đặt các chức năng thường xuyên sử dụng bằng cách nhấp vào các biểu tượng.

- **e-Manual**

Bạn có thể mở hướng dẫn sử dụng được cài sẵn trong TV của bạn.

- **Chế độ thông minh**

Ở **Chế độ thông minh**, TV sẽ nhận dạng và phân tích môi trường xung quanh, tiếng ồn, nội dung và mô hình sử dụng của bạn để cung cấp trải nghiệm xem tốt nhất. Để bật hoặc tắt **Chế độ thông minh**, nhấn nút Chọn. Để đặt các tùy chọn chi tiết, nhấn nút định hướng lên và chọn **Cài đặt chế độ thông minh**.

 Chức năng này chỉ hỗ trợ cho QLED TV (trừ kiểu máy Q60T), The Frame, The Serif, The Sero, The Terrace và The Terrace for business.

 Để biết thêm thông tin về Chế độ thông minh, hãy tham khảo "[Sử dụng Chế độ thông minh](#)".

- **Chế độ hình ảnh**

Bạn có thể chọn chế độ hình ảnh cung cấp trải nghiệm xem tối ưu nhất. Để thay đổi chế độ hình ảnh, nhấn nút Chọn. Để thực hiện điều chỉnh, nhấn nút chỉ hướng lên và chọn **Thiết lập hình ảnh**.

- **Chế độ âm thanh**

Bạn có thể chọn một chế độ âm thanh để tối ưu trải nghiệm nghe. Để thay đổi chế độ âm thanh, nhấn nút Chọn. Để thực hiện điều chỉnh, nhấn nút chỉ hướng lên và chọn **Thiết lập bộ lọc âm thanh**.

- **Đầu ra âm thanh**

Bạn có thể chọn loa mà TV sử dụng cho đầu ra âm thanh. Để thay đổi đầu ra âm thanh, nhấn nút Chọn. Để kết nối với loa Bluetooth, nhấn nút điều hướng lên và chọn **Bluetooth Danh sách loa**.

 Việc kết nối với loa Bluetooth có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- **Chế độ Game**

Bạn có thể kích hoạt chế độ trò chơi nhằm tối ưu hóa các thiết lập TV để chơi trò chơi video bằng thiết bị chơi game, như PlayStation™, Xbox™ hoặc Nintendo Switch™. Để bật hoặc tắt **Chế độ Game**, nhấn nút Chọn. Để đặt các tùy chọn chi tiết, nhấn nút định hướng lên và chọn **Chuyển đến Cài đặt chế độ Game**.

 Để biết thêm thông tin về Chế độ Game, hãy tham khảo "[Cài đặt môi trường xem cho các thiết bị ngoại vi](#)".

 Chức năng này chỉ khả dụng khi nguồn đầu vào ngoại vi đang được sử dụng.

- **Phụ đề**

Bạn có thể xem chương trình phát sóng TV với phụ đề. Để bật/tắt chức năng **Phụ đề**, nhấn nút Chọn. Để chạy **Phím tắt truy cập**, nhấn nút chỉ hướng lên và chọn **Phím tắt truy cập**.

- **Ngôn ngữ âm thanh**

Bạn có thể thay đổi ngôn ngữ âm thanh mà bạn muốn nghe. Để thực hiện điều chỉnh, nhấn nút chỉ hướng lên và chọn **Đi đến Tùy chọn âm thanh**.

- **Bộ định giờ ngủ**

Bạn có thể tự động tắt TV sau một khoảng thời gian định trước.

Để thiết lập thời gian ngủ lên đến 180 phút, nhấn nút Chọn. Để thiết lập chi tiết bộ định giờ tắt, nhấn nút chỉ hướng lên và chọn **Cài đặt Bộ định giờ tắt**.

- **Mạng**

Bạn có thể xem trạng thái Internet và mạng hiện tại. Nhấn nút định hướng lên, sau đó chọn **Trạng thái mạng** hoặc **Cài đặt mạng**.

- **Kích cỡ h.ảnh**

Bạn có thể thay đổi kích thước hình ảnh mà bạn muốn xem. Để thực hiện điều chỉnh, nhấn nút chỉ hướng lên và chọn **Vào Kích cỡ hình ảnh**.

- **Tông màu**

Bạn có thể chọn tông màu phù hợp với sở thích xem của bạn. Để thay đổi thành tông màu mà bạn muốn, nhấn nút Chọn.

- **Độ rõ hình ảnh**

Bạn có thể tối ưu hóa hình ảnh có chứa nhiều chuyển động. Để bật hoặc tắt chức năng này, nhấn nút Chọn. Để đặt các tùy chọn chi tiết, nhấn nút định hướng lên và chọn **Cài đặt Độ rõ hình ảnh**.

- **Tăng độ tương phản**

Bạn có thể tránh sự khác biệt quá mức giữa các vùng sáng và tối trên màn hình TV. Để thay đổi thiết lập **Tăng độ tương phản**, nhấn nút Chọn.

- **Định dạng âm thanh đầu ra kỹ thuật số**

Bạn có thể chọn một định dạng đầu ra cho âm thanh kỹ thuật số. Lưu ý rằng tùy chọn **Dolby Digital+** chỉ khả dụng thông qua HDMI (eARC) dành cho các thiết bị ngoại vi có hỗ trợ định dạng Dolby Digital+.

- **Không gian màu**

Bạn có thể thiết lập phổ màu trên màn hình TV. Để thay đổi thành không gian màu mà bạn muốn, nhấn nút Chọn. Để đặt các tùy chọn chi tiết, nhấn nút định hướng lên và chọn **Cài đặt khoảng màu**.

- **Chăm sóc thiết bị**

Bạn có thể chạy **Chăm sóc thiết bị** để chẩn đoán và tối ưu hóa TV. **Chăm sóc thiết bị** cũng có thể kiểm tra và tối ưu bộ lưu trữ của TV. Nếu phát hiện sự cố, nó có thể yêu cầu hỗ trợ kỹ thuật.

- **Tất cả cài đặt**

Hiển thị menu **Cài đặt**.

 Các chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

2 Nguồn

Bạn có thể chọn một thiết bị ngoại vi đã được kết nối với TV.

 Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "[Chuyển đổi giữa các thiết bị ngoại vi đã kết nối với TV](#)".

3 Tìm kiếm

Bạn có thể tìm kiếm kênh, chương trình, tiêu đề phim và ứng dụng từ Smart Hub.


 Để sử dụng tính năng này thì TV phải được kết nối với Internet.

 Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

4 Apps

Bạn có thể tận hưởng hàng loạt các nội dung bao gồm tin tức, thể thao, thời tiết và các trò chơi bằng cách cài đặt các ứng dụng tương ứng trên TV.


 Để sử dụng tính năng này thì TV phải được kết nối với Internet.


 Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "[Sử dụng dịch vụ Apps](#)".

5 Ambient Mode

Bạn có thể làm nổi bật không gian sống bằng nội dung trang trí phù hợp với môi trường xung quanh hoặc thông tin thời gian thực cần thiết như thời tiết, thời gian và tin tức trên màn hình TV khi không xem TV.


Để quay lại chế độ TV, hãy nhấn nút  trong **Ambient Mode**. Để tắt TV, hãy nhấn nút .

 Nếu bạn sử dụng loại điều khiển từ xa khác với Điều khiển từ xa Samsung Smart, có thể có những hạn chế để vào **Ambient Mode**.

 Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

 Để biết thêm thông tin về **Ambient Mode**, hãy tham khảo "[Sử dụng Ambient Mode](#)".

6 Trang chủ

Menu này xuất hiện đầu tiên khi bạn nhấn nút . Sau đó, bạn có thể nhanh chóng dùng tính năng [Tài khoản Samsung](#), [Thông báo](#) hoặc [Lựa chọn bảo mật](#).

- **Tài khoản Samsung**

Vào màn hình [Tài khoản Samsung](#) để tạo tài khoản mới hoặc đăng xuất tài khoản của bạn.

 Để biết thêm thông tin về [Tài khoản Samsung](#), hãy tham khảo "[Sử dụng tài khoản Samsung](#)".

- **🔔 Thông báo**

Bạn có thể xem danh sách các thông báo về tất cả những biến cố xảy ra với TV của bạn. Thông báo xuất hiện trên màn hình khi đến thời điểm xem chương trình hay ghi chương trình đã đặt giờ, hoặc khi có sự kiện diễn ra trên thiết bị đã đăng ký.

Nếu bạn di chuyển con trỏ đến [Thông báo](#), sau đó nhấn nút Chọn, một cửa sổ thông báo sẽ xuất hiện ở bên phải và những chức năng sau đây sẽ khả dụng:

-  **Xóa tất cả**

Bạn có thể xóa tất cả thông báo.

-  **Cài đặt**

Bạn có thể chọn những dịch vụ mà bạn muốn nhận thông báo.

Khi bạn chọn [Cho phép âm thanh](#), các thông báo sẽ hiển thị với một âm thanh thông báo.

- **Lựa chọn bảo mật**

Bạn có thể xem và thiết lập chính sách quyền riêng tư cho Smart Hub và nhiều dịch vụ khác.

7 Universal Guide

Universal Guide là ứng dụng cho phép bạn tìm kiếm và tận hưởng nhiều nội dung như chương trình truyền hình, kịch và phim ở cùng một nơi. **Universal Guide** có thể đề xuất nội dung phù hợp với sở thích của bạn.

Bạn có thể sử dụng tính năng này trên thiết bị di động với ứng dụng Samsung SmartThings.

 Để thưởng thức nội dung từ những ứng dụng này trên TV của bạn, chúng phải được cài đặt trên TV.

 Khi bạn xem một số nội dung phải trả phí, bạn có thể cần phải thanh toán bằng các ứng dụng có liên quan.

 Một số nội dung có thể bị hạn chế tùy thuộc vào điều kiện mạng và việc đăng ký các kênh trả phí của bạn.

 Phụ huynh cần giám sát khi trẻ sử dụng dịch vụ này.


 Hình ảnh có thể bị mờ tùy thuộc vào điều kiện của nhà cung cấp dịch vụ.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào khu vực địa lý.

Tranh nghệ thuật

Khi bạn không xem TV hoặc TV đang tắt, bạn có thể sử dụng chức năng của chế độ **Tranh nghệ thuật** để chỉnh sửa nội dung ảnh như tác phẩm nghệ thuật hay hình ảnh hoặc để hiển thị nội dung.


 Chức năng này chỉ được hỗ trợ trong The Frame.

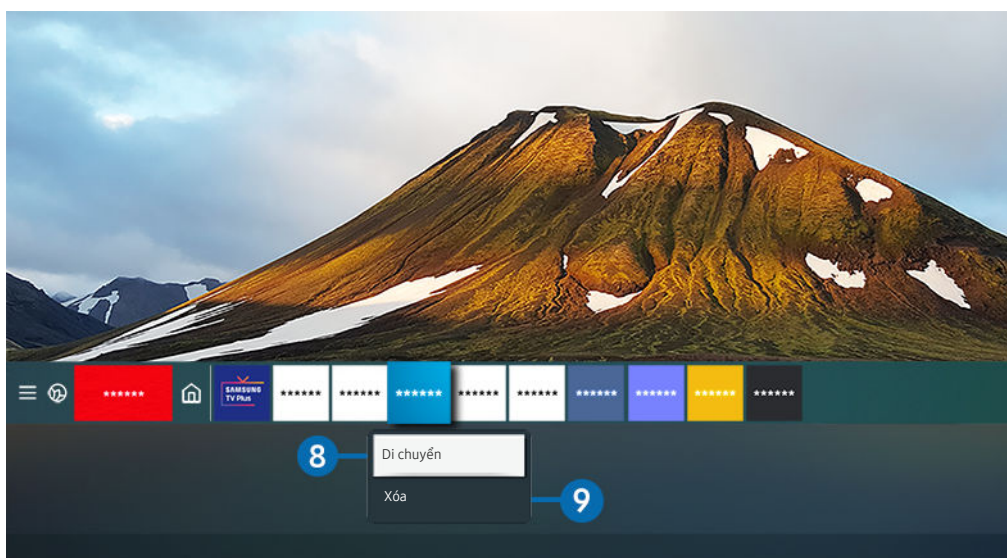
 Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo hướng dẫn sử dụng được cung cấp.

Chế độ chân dung

Khi bạn không sử dụng The Sero, bạn có thể xoay màn hình theo chiều dọc để xem các nội dung như ảnh, hình ảnh và thời gian hiển thị.

 Chức năng này chỉ hỗ trợ dòng máy The Sero.


 Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo hướng dẫn sử dụng được cung cấp.



 Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.


8 Di chuyển một mục trên Màn hình đầu tiên

Di chuyển con trỏ đến ứng dụng bạn muốn di chuyển, nhấn và giữ nút Chọn trên điều khiển từ xa, sau đó chọn **Di chuyển** trong menu tùy chọn. Di chuyển ứng dụng đến vị trí mong muốn bằng cách nhấn nút định hướng trái hoặc phải, sau đó nhấn nút Chọn. Ứng dụng đã chọn được di chuyển trên Màn hình Chính.

 Tại khu vực không hỗ trợ Universal Guide, nhấn nút điều hướng xuống trên điều khiển từ xa.

9 Xóa một mục trên Màn hình đầu tiên

Di chuyển con trỏ đến ứng dụng bạn muốn xóa, nhấn và giữ nút Chọn trên điều khiển từ xa, sau đó chọn **Xóa** trong menu tùy chọn. Ứng dụng đã chọn sẽ bị xóa.

 Bạn có thể thêm các ứng dụng mà bạn muốn sử dụng thường xuyên vào Màn hình đầu tiên bằng cách sử dụng Apps. Để thêm ứng dụng yêu thích của bạn vào Màn hình đầu tiên, hãy tham khảo "[Quản lý các ứng dụng đã cài đặt](#)".

Khởi chạy Smart Hub tự động

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Các tính năng thông minh](#) > [Tự động chạy Smart Hub](#) [Thử ngay](#)

Khi bạn thiết lập [Tự động chạy Smart Hub](#) thành **Mở**, TV sẽ tự động hiển thị Màn hình đầu tiên khi bạn bật TV. Bạn cũng có thể bật hoặc tắt chức năng này. Nhấn nút Chọn ở menu hiện tại.

Tự động khởi chạy ứng dụng được sử dụng gần nhất

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Các tính năng thông minh](#) > [Tự động chạy ứng dụng cuối cùng](#) [Thử ngay](#)

Nếu [Tự động chạy ứng dụng cuối cùng](#) được thiết lập là **Mở**, ứng dụng được sử dụng gần nhất sẽ tự động chạy khi bật TV. Bạn cũng có thể bật hoặc tắt chức năng này. Nhấn nút Chọn ở menu hiện tại.


 Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào ứng dụng.

Kiểm tra các kết nối Smart Hub

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Hỗ trợ](#) > [Chăm sóc thiết bị](#) > [Tự chẩn đoán](#) > [Kiểm tra kết nối Smart Hub](#) [Thử ngay](#)

Thiết lập lại Smart Hub

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Hỗ trợ](#) > [Chăm sóc thiết bị](#) > [Tự chẩn đoán](#) > [Đặt lại Smart Hub](#) [Thử ngay](#)

 Bạn có thể đặt lại các thiết lập Smart Hub. Để thiết lập lại Smart Hub, hãy nhập mã PIN. Mã PIN mặc định là "0000". Bạn có thể chọn mã PIN trong [🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý hệ thống](#) > [Thay đổi mã PIN](#).

Sử dụng tài khoản Samsung

Tạo và quản lý tài khoản Samsung của mình.

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý hệ thống](#) > [Tài khoản Samsung](#) **Thử ngay**

[✎](#) Bạn có thể xem toàn bộ văn bản Điều khoản & Quyền riêng tư trong [🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý hệ thống](#) > [Tài khoản Samsung](#) > [T.khoản riêng](#) > [Đ.khoản & Đ.kiện, Ch.sách riêng tư](#) sau khi đăng nhập vào tài khoản Samsung của bạn.

[✎](#) Bạn có thể tạo tài khoản Samsung tại <http://account.samsung.com>. Khi bạn có tài khoản, bạn có thể sử dụng cùng một ID trên cả TV và trang web Samsung.

Đăng nhập vào tài khoản Samsung

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý hệ thống](#) > [Tài khoản Samsung](#) > [Đăng nhập](#)

Tạo tài khoản mới

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý hệ thống](#) > [Tài khoản Samsung](#) > [Tạo tài khoản](#)

Đăng nhập tài khoản Samsung trên thiết bị di động hoặc PC. Truy cập : <https://account.samsung.com>


Quản lý tài khoản Samsung của bạn

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý hệ thống](#) > [Tài khoản Samsung](#) > [T.khoản riêng](#)

Khi bạn đăng nhập vào tài khoản Samsung, bạn có thể sử dụng các chức năng sau:


- **Đăng xuất**

Khi nhiều người chia sẻ TV, bạn có thể đăng xuất tài khoản của mình để ngăn người khác xem.

 Để đăng xuất [Tài khoản Samsung](#) ([🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý hệ thống](#) > [Tài khoản Samsung](#)), hãy di chuyển con trỏ đến biểu tượng tài khoản của bạn, sau đó nhấn nút **Chọn**. Khi cửa sổ bật mở xuất hiện, chọn **Đăng xuất**.

- **Chỉnh sửa hồ sơ**

Bạn có thể chỉnh sửa thông tin tài khoản của mình.

 Để bảo vệ thông tin cá nhân, hãy vào [Chỉnh sửa hồ sơ](#) rồi chọn đặt [Cách đăng nhập](#) sang [Chọn ảnh tiểu sử và nhập mật khẩu \(Bảo mật cao\)](#).

 Nếu bạn muốn TV tự động đăng nhập tài khoản của bạn khi bật TV, nhấp vào [Duy trì đăng nhập](#).

- **Thông tin thanh toán**

Bạn có thể xem hoặc quản lý thông tin thanh toán của mình.

- **Sao lưu**

Bạn có thể sao lưu các thiết lập TV vào kho lưu trữ Samsung Cloud. Khi thiết lập lại hoặc thay thế TV, bạn cũng có thể khôi phục các thiết lập của TV bằng thiết lập sao lưu.

- **Đồng bộ Internet**

Một khi bạn đã đăng nhập vào tài khoản Samsung và cấu hình thiết lập [Đồng bộ Internet](#), thì bạn có thể chia sẻ các mục yêu thích và đánh dấu trang web mà bạn đã đăng ký trên các thiết bị khác.

- **Xóa tài khoản**

Bạn có thể xóa một tài khoản ra khỏi TV. Mặc dù bạn đã xóa tài khoản Samsung ra khỏi TV nhưng bạn vẫn chưa hủy đăng ký. Để hủy đăng ký tài khoản Samsung của bạn, hãy ghé thăm trang web về Tài khoản của Samsung (<http://account.samsung.com>).

- **Đ.khoản & Đ.kiện, Ch.sách riêng tư**

Bạn có thể xem thỏa thuận người dùng và chính sách quyền riêng tư.


 Để biết thêm thông tin về các điều khoản và điều kiện, chính sách bảo mật, chọn [Xem các chi tiết](#).

Sử dụng Ambient Mode




Tìm hiểu về các chức năng có sẵn trong Ambient Mode.


> Ambient Mode

Bạn có thể làm nổi bật không gian sống bằng nội dung trang trí phù hợp với môi trường xung quanh hoặc thông tin thời gian thực cần thiết như thời tiết, thời gian và tin tức trên màn hình TV khi không xem TV.

 Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Truy cập Ambient Mode

Để vào **Ambient Mode** từ màn hình xem TV, nhấn nút  hoặc chọn  >  **Ambient Mode**.



 Nếu bạn sử dụng loại điều khiển từ xa khác với Điều khiển từ xa Samsung Smart, có thể có những hạn chế để vào **Ambient Mode**.

 Khi bạn chọn  >  **Ambient Mode**, The Sero sẽ xoay sang chế độ Phong cảnh và sau đó vào **Ambient Mode**.

Màn hình trình duyệt Ambient Mode



 Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

Khi bạn nhấn nút  hoặc nút  trong **Ambient Mode**, màn hình trình duyệt **Ambient Mode** sẽ xuất hiện ở phía dưới màn hình. Trong màn hình trình duyệt **Ambient Mode**, bạn có thể chọn và thay đổi các thiết lập cho **Ambient Mode**.

1 Xem trước chức năng và nội dung

Khi bạn chọn một danh mục ở phía dưới màn hình, bản xem trước các chức năng và nội dung có sẵn sẽ xuất hiện ở đây.

Để xem thông tin chi tiết về một mục nội dung, di chuyển con trỏ đến mục đó, sau đó nhấn nút điều hướng lên.


2 Cài đặt Ambient

Bạn có thể cấu hình các thiết lập **Ambient Mode** sau đây:

 Các thiết lập khả dụng có thể khác nhau tùy theo kiểu máy.

• Độ sáng tự động

Thay đổi thiết lập độ sáng tự động cho **Ambient Mode**.

 Khi chức năng này được thiết lập thành **Tắt**, độ sáng của màn hình TV sẽ không được tự động điều chỉnh để đáp ứng độ sáng của môi trường xung quanh.

• Ngủ sau

Thiết lập thời gian khi màn hình **Ambient Mode** tự động tắt.

 Nếu không có tín hiệu đầu vào điều khiển từ xa trong thời gian đã thiết lập, màn hình sẽ tắt.

• Đặt lại tất cả ảnh

Thiết lập lại hình ảnh đã nhập từ thiết bị di động hoặc Samsung Cloud.

 Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

3 TV

Bạn có thể truy cập vào màn hình xem TV.

4 Chọn danh mục nội dung

Bạn có thể chọn nội dung và hình nền ưa thích cho màn hình **Ambient Mode**.

 Bạn có thể sử dụng ứng dụng SmartThings trên thiết bị di động để chọn nội dung mong muốn, sau đó thay đổi các thiết lập.

 The Sero không hỗ trợ các chức năng sau đây trong ứng dụng SmartThings trên thiết bị di động của bạn.

 Các danh mục nội dung có sẵn có thể khác nhau tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

• Công việc thường ngày

Tận hưởng một loạt các chương trình, mỗi chương trình hiển thị nội dung phù hợp với từng phần trong ngày của bạn hoặc tạo các chương trình của riêng bạn thông qua ứng dụng SmartThings.

 Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

• Phiên bản đặc biệt

Cho phép bạn thưởng thức tác phẩm nghệ thuật sáng tạo và nội dung thiết kế nội thất được tạo ra bởi các nghệ sĩ và nhà thiết kế hàng đầu thế giới.

• Tâm trạng

Tận hưởng một loạt các tùy chọn để tạo ra môi trường phù hợp với tâm trạng của bạn.

- **Sự thư giãn**

Thư giãn bằng cách lựa chọn nội dung nhẹ nhàng lấy cảm hứng từ thiên nhiên để làm dịu tâm trạng của bạn.


- **Trang trí**

Cho phép bạn chọn nội dung với thiết kế hợp lý và đẹp mắt.

- **Album của tôi**

Cho phép bạn thiết lập một hình ảnh được lưu trữ trong thiết bị di động của bạn hoặc Samsung Cloud làm ảnh nền của màn hình **Ambient Mode**.

 Để nhập ảnh từ thiết bị di động của bạn hoặc Samsung Cloud, hãy sử dụng ứng dụng SmartThings trên thiết bị di động.

 Để biết thêm thông tin về cách cấu hình các thiết lập hình ảnh, chọn **Xem trợ giúp**. Chức năng này khả dụng sau khi bạn chọn một hình ảnh trong danh mục **Album của tôi**.

 Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

- **Thông tin**

Cho phép bạn chọn thông tin thời gian thực cần thiết như thời tiết, nhiệt độ, thời gian và tin tức.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào khu vực địa lý.


- **Tranh**


Cho phép bạn chọn nội dung như hình ảnh và tác phẩm nghệ thuật nổi tiếng trên thế giới.

 Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

- **Chủ đề nền**

Cho phép bạn chọn chủ đề nền do Samsung cung cấp.

 Chụp ảnh của bức tường bằng ứng dụng SmartThings trên thiết bị di động để tạo chủ đề nền tùy chỉnh. Khi sử dụng chức năng này, có thể xảy ra sự chậm trễ trong việc truyền hình ảnh và tối ưu hóa tùy theo tình trạng mạng.

 Bạn có thể đặt chủ đề nền đã tạo làm nền của mục nội dung. Để đặt chủ đề nền làm nền của mục nội dung, nhấn nút điều hướng xuống khi xem màn hình **Ambient Mode**.

- **Tường nhạc**

Thưởng thức nhạc trong không gian sống của bạn. Hình ảnh được tạo ra trên TV thay đổi và đáp ứng tần số âm nhạc của bạn.

 Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

- **Giới thiệu về Ambient Mode**

Bạn có thể xem thông tin về **Ambient Mode**.

Áp dụng hiệu ứng cho nội dung

Khi bạn đang thưởng thức nội dung ở **Ambient Mode**, hãy nhấn nút điều hướng xuống để thay đổi các thiết lập cho nội dung như sau:


 Các chức năng có sẵn có thể không được hỗ trợ tùy theo nội dung.

- **Màu sắc & Chủ đề**

Thay đổi màu hoặc chủ đề của nội dung.


- **Những rung cảm**


Chọn một tâm trạng phù hợp với nội dung.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo nội dung.

- **Nền**

Thay đổi hình nền của nội dung.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo nội dung.

 Bạn có thể dùng ứng dụng SmartThings trên thiết bị di động để chụp ảnh bức tường và tạo nền tùy chỉnh. Để biết thêm chi tiết, chọn biểu tượng **Hướng dẫn**. Chức năng này có thể chậm trễ trong việc truyền hình ảnh và tối ưu hóa tùy theo tình trạng mạng.

- **Hiệu ứng bóng**

Áp dụng hiệu ứng bóng đổ mà bạn chọn cho nội dung.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo nội dung.

- **Độ sáng**

Điều chỉnh độ sáng của nội dung.

- **Bảo hòa**

Điều chỉnh độ bảo hòa của nội dung.

- **Tông màu**

Điều chỉnh màu của nội dung.

- **Tông đỏ / Tông xanh lá cây / Tông xanh dương**

Điều chỉnh độ tương phản màu đỏ, xanh lá và xanh dương.

Xem thông tin chi tiết về nội dung

Khi bạn đang thưởng thức nội dung ở **Ambient Mode**, hãy nhấn nút điều hướng lên để xem thông tin chi tiết về nội dung.

Truy cập vào màn hình xem TV từ Ambient Mode

Để vào màn hình xem TV từ **Ambient Mode**, nhấn nút  hoặc chọn  TV trên màn hình trình duyệt **Ambient Mode**.


 Nếu bạn nhấn nút  khi TV đang tắt, thì màn hình xem TV sẽ xuất hiện.

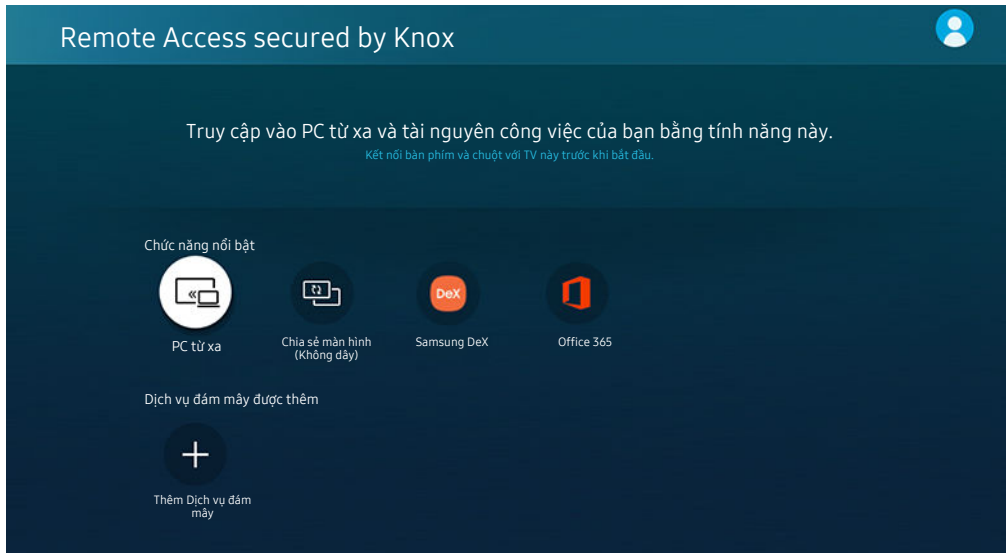
Sử dụng Remote Access


Sử dụng TV để truy cập PC qua PC từ xa, Chia sẻ màn hình (Không dây) hoặc Dịch vụ đám mây.

 >  **Nguồn** > **Remote Access**

Bạn có thể dùng TV để truy cập PC qua PC từ xa, Chia sẻ màn hình (Không dây) hoặc Dịch vụ đám mây.





 Để sử dụng mượt mà như trong máy tính, hãy kết nối bàn phím và chuột với TV trước.




 Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

Kết nối với PC điều khiển từ xa

Cung cấp **Kết nối Máy tính Từ xa (RDP)** để kết nối từ xa đến máy tính chạy trên Windows và **Điện toán Mạng Ảo (VNC)** cho máy tính chạy trên Mac. Để kết nối từ xa với PC, bạn phải nhập địa chỉ IP của PC từ xa hoặc chọn hồ sơ đã lưu. Nhập đúng tên người dùng và mật khẩu và chọn một giao thức chính xác. Nếu có máy tính có thể được truy cập qua cùng mạng, IP và giao thức tìm thấy sẽ được hiển thị.

-  Để đăng ký một PC được sử dụng thường xuyên, hãy di chuyển con trỏ đến  **Quản lý hồ sơ người dùng**, sau đó nhấn nút Chọn. Khi cửa sổ bật mở xuất hiện, chọn **Thêm**, sau đó nhập thông tin PC.
-  Khi PC vào chế độ tiết kiệm điện, kết nối sẽ không khả dụng. Bạn nên hủy chế độ tiết kiệm điện.
-  Bạn nên kết nối mạng có dây bởi vì màn hình hoặc âm thanh có thể bị gián đoạn tùy thuộc vào điều kiện mạng.

1. Cấu hình cài đặt máy tính của bạn để sử dụng chức năng Remote Access.

 Kết nối từ xa với PC chạy trên Windows thông qua giao thức RDP chỉ được hỗ trợ cho Windows 7 trở lên. Và phiên bản hệ điều hành phải là Professional hoặc cao hơn.

 Kết nối từ xa với PC chạy trên Mac thông qua giao thức VNC chỉ được hỗ trợ cho Mac OS X 10.5 trở lên.

- Hệ điều hành Windows:

- 1) Nhấp phải vào biểu tượng **My Computer** trên màn hình nền hoặc Windows Explorer, sau đó nhấp vào **Properties**.

- 2) Nhấp vào **Advanced System Settings**. Cửa sổ **System Properties** sẽ xuất hiện.

- 3) Nhấp vào tab **Từ xa** sau đó chọn **Cho phép kết nối Hỗ trợ Từ xa với máy tính này**.

- Hệ điều hành Mac OS:

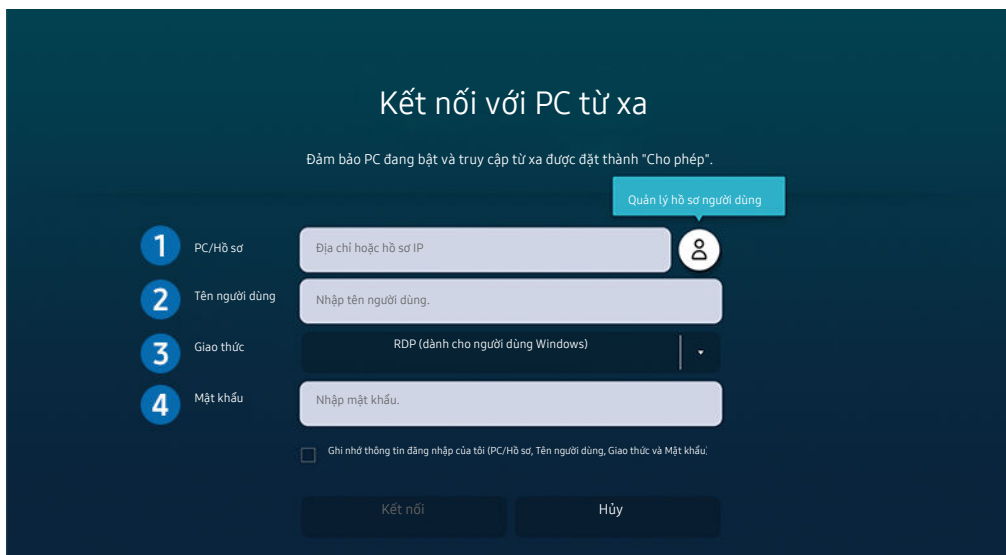
- 1) Chọn **Menu > Hệ thống > Tùy chọn** rồi nhấp **Chia sẻ**.

- 2) Chọn **Chia sẻ màn hình** và hộp kiểm **Đăng nhập từ xa**.

- 3) Chạy ứng dụng thay đổi độ phân giải tải về từ App Store rồi thay đổi độ phân giải thành 1440 x 900 hoặc thấp hơn..

 Nếu bạn không thay đổi độ phân giải trong hệ điều hành Mac OS, hình ảnh trước đó có thể xuất hiện trong lúc kết nối máy tính điều khiển từ xa.

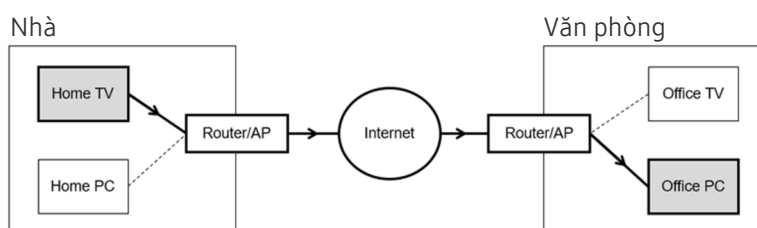
2. Nhập các cài đặt cần thiết để kết nối từ xa với máy tính.



Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

1 Nhập địa chỉ IP của PC mà bạn muốn kết nối.

- Trong trường hợp máy tính chạy hệ điều hành Windows, khi máy tính kết nối sử dụng cùng mạng (bộ định tuyến/AP), chạy lệnh "cmd" trong **Thiết đặt > Mạng và Internet > Xem thuộc tính mạng** hoặc trong **Bắt đầu > Chạy**, rồi chạy "ipconfig" để kiểm tra địa chỉ IPv4 của máy tính.
- Trong trường hợp máy tính chạy hệ điều hành Mac, bạn có thể kiểm tra địa chỉ IP trong **Thiết đặt > Truy cập từ xa**.
- Nếu TV và máy tính không được kết nối cùng mạng, bạn cần phải biết IP công cộng và cấu hình bộ định tuyến và AP. Kiểm tra xem bộ định tuyến đã kết nối với máy tính có hỗ trợ chuyển tiếp cổng không. Nếu công ty cung cấp các tính năng bảo mật bổ sung như tường lửa, hãy tìm sự trợ giúp từ nhân viên phụ trách vấn đề bảo mật.



2 Nhập Tên người dùng của máy tính.

Cách kiểm tra Tên người dùng: **Pa-nen Điều khiển > Kiểm soát Trạng mục Người dùng** trên Windows, **Tùy chọn hệ thống > Người dùng & Nhóm** trên Mac.

3 Chọn Giao thức cho OS của máy tính. (Windows: RDP, Mac: VNC)

4 Nhập mật khẩu cho tài khoản đăng nhập.

Để sử dụng mã PIN, không nhập mã PIN mà nhập mật khẩu được chỉ định của máy tính.


Phát nội dung đa phương tiện trên PC điều khiển từ xa

Khi bạn di chuyển con trỏ chuột lên phía trên cùng của màn hình sau khi truy cập máy tính điều khiển từ xa, thanh trên cùng sẽ xuất hiện. Khi nhấp vào biểu tượng thư mục chia sẻ ở thanh trên cùng, các thư mục được chia sẻ trên hệ điều hành Windows hoặc Mac OS sẽ xuất hiện. Bạn có thể phát bất kỳ nội dung đa phương tiện nào trong thư mục.

 Để biết thêm thông tin về việc phát nội dung đa phương tiện, hãy tham khảo phần "[Phát hình ảnh/video/nhạc.](#)"

Để dùng tính năng này, bạn phải bật tùy chọn chia sẻ thư mục trên máy tính để truy cập như hình vẽ minh họa bên dưới:


- Hệ điều hành Windows:
 1. Chạy Windows Explorer rồi chuyển đến thư mục cần chia sẻ.
 2. Nhấp phải vào thư mục rồi nhấp chọn **Properties**.
 3. Sau khi cửa sổ **Properties** xuất hiện, nhấp vào tab **Sharing** rồi nhấp chọn **Advanced Sharing**.
 4. Sau khi cửa sổ **Advanced Sharing** xuất hiện, hãy chọn hộp kiểm **Share this folder**.
- Hệ điều hành Mac OS:
 1. Chọn menu > **System Preferences** rồi nhấp vào **Sharing**.
 2. Chọn hộp kiểm **File Sharing**.
 3. Để thêm một thư mục chia sẻ, nhấp vào nút **Add+** nằm ở dưới cùng.
 4. Chọn thư mục rồi nhấp chọn **Add+**.

 Bạn nên kết nối mạng có dây bởi vì màn hình hoặc âm thanh có thể bị gián đoạn tùy thuộc vào điều kiện mạng.

 Khi phát tệp video qua máy tính ở xa, có thể gặp hiện tượng vỡ màn hình hoặc vỡ âm thanh.

Sử dụng Chia sẻ màn hình (Không dây)

Làm theo các hướng dẫn trên màn hình để điều chỉnh thiết lập PC và kết nối không dây TV với PC.

 Chức năng này chỉ khả dụng cho các PC hỗ trợ chia sẻ màn hình không dây.

 Chức năng này được hỗ trợ bởi Windows 10.

 Bạn có thể kết nối AirPlay trên Mac.

Sử dụng Samsung DeX

Có thể kết nối **Samsung DeX** từ TV thông qua mạng không dây.

Nếu thiết bị không xuất hiện trên màn hình, chọn **Hướng dẫn kết nối di động** và làm theo hướng dẫn trên màn hình.

 Chức năng này chỉ có trên các thiết bị di động hỗ trợ Samsung DeX không dây.

Sử dụng Office 365

Bạn có thể đọc hoặc tạo tài liệu sau khi truy cập trang web Office 365.

- ✎ Chạy trình duyệt ở chế độ toàn màn hình.
- ✎ Không thể sửa đổi URL trong trang Office 365.

Thêm dịch vụ đám mây



Chọn biểu tượng **Thêm Dịch vụ đám mây**. Bạn có thể dùng chức năng đánh dấu trang của trình duyệt để thêm vào hoặc xóa đi liên kết của dịch vụ đám mây khỏi **Remote Access**.

- ✎ Để thêm dịch vụ đám mây, bạn phải đăng nhập vào tài khoản Samsung.
- ✎ Số lượng dịch vụ đám mây có thể thêm vào **Remote Access** có giới hạn.

Sử dụng Dịch vụ đám mây

Bạn có thể truy cập dịch vụ đám mây bằng cách chọn biểu tượng dịch vụ đám mây đã thêm vào **Remote Access**.

- ✎ Trang web hiển thị trên màn hình có thể khác biệt so với máy tính.
- ✎ Bạn có thể sao chép hoặc dán bất kỳ văn bản nào. Có hỗ trợ một số định dạng ảnh.
- ✎ Để đăng nhập dễ dàng và bảo mật vào Dịch vụ đám mây, **Remote Access Pass** được hỗ trợ bổ sung cũng như **Samsung Pass**. Thiết lập **Samsung Pass** hoặc **Remote Access Pass**.

Thiết lập **Samsung Pass** hoặc **Remote Access Pass** sang **Sử dụng** trong  >  **Nguồn** > **Remote Access** > Chạy trình duyệt **Remote Access** (Ngoài ra, chọn **Office 365** hoặc **Thêm Dịch vụ đám mây**) > **Menu internet** > **Cài đặt**.

Remote Access Pass cho phép bạn dễ dàng quản lý ID và mật khẩu của dịch vụ đám mây mà không cần xác thực sinh trắc học trên thiết bị di động. Vì mục đích này, bạn phải đăng nhập vào tài khoản Samsung. Mật khẩu được mã hóa để lưu trữ an toàn trên TV.

Tuy nhiên, cách đăng nhập bằng **Remote Access Pass** có thể không hoạt động tùy theo chính sách của trang web.

- ✎ Để truy cập an toàn vào dịch vụ đám mây, bạn có thể dùng tính năng tự động tắt hoặc xóa nhật ký lịch sử của trình duyệt.
- ✎ Trước khi truy cập vào dịch vụ đám mây, hãy tham khảo phần "Đọc trước khi sử dụng chức năng Internet."

Dịch vụ đám mây hỗ trợ các phím tắt sau đây:



- F1: Quay lại Màn hình chính của **Remote Access**.
- F8: Tắt tiếng.
- F9/F10: Điều chỉnh âm lượng.
- F11: Chuyển đổi giữa chế độ toàn màn hình hoặc màn hình mặc định.

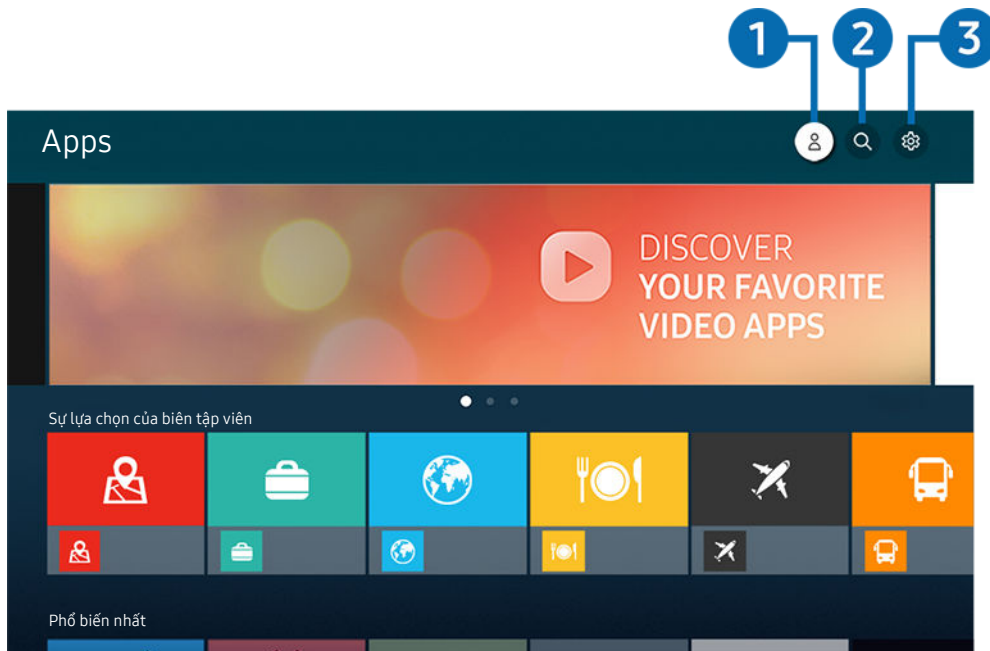
Sử dụng dịch vụ Apps

Tải và chạy các ứng dụng khác nhau từ Smart Hub.

> Apps

Bạn có thể tận hưởng hàng loạt các nội dung bao gồm tin tức, thể thao, thời tiết và các trò chơi bằng cách cài đặt các ứng dụng tương ứng trên TV.




-  Để sử dụng tính năng này thì TV phải được kết nối với Internet.
-  Khi Smart Hub khởi chạy lần đầu tiên, các ứng dụng mặc định sẽ được cài đặt tự động. Các ứng dụng mặc định có thể khác nhau tùy theo khu vực địa lý.



-  Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

1 Tài khoản Samsung

Vào màn hình **Tài khoản Samsung** để tạo tài khoản mới hoặc đăng xuất tài khoản của bạn.

-  Nếu bạn đã đăng xuất khỏi tài khoản Samsung, hãy chọn  **Đăng nhập** để đăng nhập.
-  Nếu bạn muốn tải các ứng dụng mới bằng **Apps**, trước tiên hãy đăng nhập vào tài khoản Samsung của bạn.

2 Tìm kiếm ứng dụng





Bạn có thể tìm kiếm các ứng dụng có sẵn.

3 Cài đặt

Bạn có thể quản lý các ứng dụng đã cài đặt.

Cài đặt một ứng dụng





1. Di chuyển đến ứng dụng mà bạn muốn cài đặt, sau đó nhấn nút Chọn. Màn hình thông tin chi tiết sẽ xuất hiện.
2. Chọn **Cài đặt**. Sau khi việc cài đặt hoàn tất, menu **Mở** sẽ xuất hiện.
3. Chọn **Mở** để khởi chạy ứng dụng ngay lập tức.

-  Bạn có thể xem các ứng dụng đã cài đặt trên **Cài đặt**.
-  Nếu bộ nhớ trong của TV không đủ, bạn có thể cài đặt một số ứng dụng cụ thể trên thiết bị USB.
-  Bạn chỉ có thể chạy một ứng dụng đã cài đặt trên thiết bị USB chỉ khi thiết bị USB đó đã được kết nối với TV. Nếu thiết bị USB bị ngắt kết nối trong khi ứng dụng đang chạy, thì ứng dụng sẽ kết thúc.
-  Bạn không thể chạy một ứng dụng đã cài đặt trên thiết bị USB trên máy tính hoặc TV khác.

Khởi chạy một ứng dụng

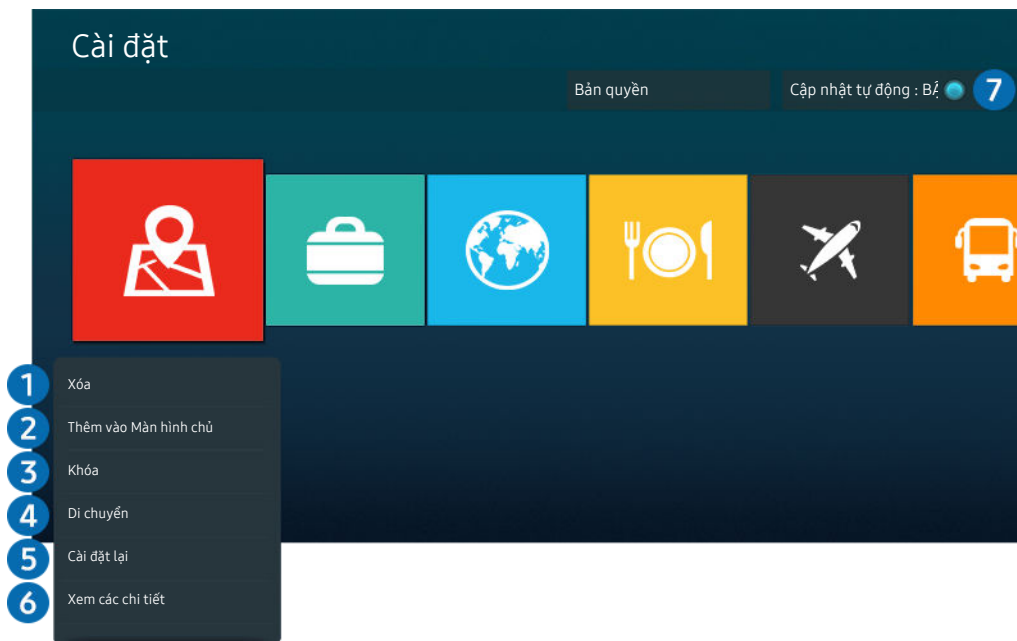
Bạn có thể chạy ứng dụng mong muốn từ **Ứng dụng đã tải xuống**.

Các biểu tượng bên dưới sẽ xuất hiện trong biểu tượng ứng dụng được chọn và cho biết các thông tin sau:

-  : Ứng dụng được cài đặt trên một thiết bị USB.
-  : Ứng dụng có mật khẩu.
-  : Ứng dụng cần được cập nhật
-  : Ứng dụng hỗ trợ chức năng phản chiếu.

Quản lý các ứng dụng đã cài đặt

Chọn **Cài đặt** trên **Apps**. Bạn có thể quản lý các ứng dụng đã cài đặt.




 Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

1 Xóa một ứng dụng

1. Chọn một ứng dụng để xóa.
2. Chọn **Xóa**.

Ứng dụng đã chọn sẽ bị xóa.

 Đảm bảo rằng dữ liệu ứng dụng liên quan cũng được xóa khi bạn xóa một ứng dụng.

 Không thể gỡ cài đặt các ứng dụng chuẩn.

2 Thêm ứng dụng vào Màn hình đầu tiên

1. Chọn một ứng dụng để thêm.
2. Chọn **Thêm vào Màn hình chủ**.
3. Sau khi Màn hình Chính xuất hiện, di chuyển ứng dụng đã chọn đến vị trí mong muốn.
4. Nhấn nút **Chọn**.




Ứng dụng đã chọn được thêm vào Màn hình đầu tiên.

 Nếu ứng dụng đã chọn đã được thêm vào Màn hình đầu tiên, thì chức năng này sẽ bị tắt.

3 Khóa và mở khóa các ứng dụng

1. Chọn một ứng dụng để khóa hoặc mở khóa.
2. Chọn **Khóa/Mở khóa**.


Ứng dụng đã chọn sẽ bị khóa hoặc mở khóa.

 Để khóa hoặc mở khóa một ứng dụng, nhập mã PIN. Mã PIN mặc định là "0000". Bạn có thể chọn mã PIN trong  >  **Cài đặt** > **Tổng quát** > **Trình quản lý hệ thống** > **Thay đổi mã PIN**.

4 Di chuyển các ứng dụng

1. Chọn một ứng dụng để di chuyển.
2. Chọn **Di chuyển**.
3. Di chuyển ứng dụng đến vị trí mong muốn.
4. Nhấn nút Chọn.

Ứng dụng đã chọn đã chuyển đi.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

5 Cài đặt lại một ứng dụng

1. Chọn một ứng dụng để cài đặt lại.
2. Chọn **Cài đặt lại**.

Bắt đầu cài đặt lại.

6 Kiểm tra thông tin chi tiết về ứng dụng.

1. Chọn ứng dụng để kiểm tra.
2. Chọn **Xem các chi tiết**.

Màn hình thông tin ứng dụng sẽ xuất hiện.

 Bạn có thể xếp hạng ứng dụng trên màn hình **Xem các chi tiết**.

7 Cập nhật tự động các ứng dụng

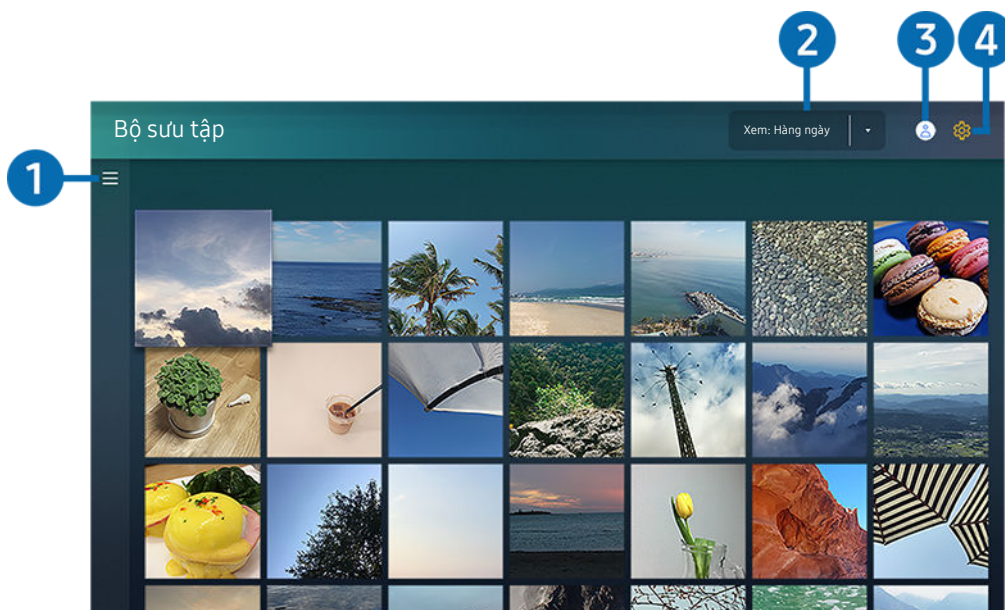
Để tự động cập nhật các ứng dụng đã cài đặt, thiết lập **Cập nhật tự động** thành **BẬT**.

 Tự động cập nhật chỉ được kích hoạt khi TV được kết nối với Internet.

Sử dụng ứng dụng Bộ sưu tập

Xem hình ảnh và video được đồng bộ hóa với Samsung Cloud.




 > Bộ sưu tập




 Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

Bạn có thể thưởng thức nhiều nội dung khác nhau được đồng bộ hóa bằng thiết bị di động hỗ trợ Samsung Cloud. Các loại nội dung có sẵn là hình ảnh, video, câu chuyện và những nội dung đã chia sẻ khác qua các nhóm.

Nếu bạn đã chia sẻ nội dung từ các nhóm của bạn, bạn có thể truy cập chúng trong thông báo.

-  Để sử dụng ứng dụng **Bộ sưu tập**, bạn phải đăng nhập vào tài khoản Samsung có sử dụng Samsung Cloud của mình.
-  Để sử dụng chức năng này, yêu cầu nhập mã PIN.
-  Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

1 Mở danh mục

Di chuyển đến  nằm ở phía trên bên trái của màn hình bằng nút điều hướng trên điều khiển từ xa để xem các nội dung đã được đồng bộ với Samsung Cloud theo danh mục.

2 Xem: Hàng ngày / Xem: Hàng tháng

Sắp xếp nội dung theo ngày hoặc tháng.

3 Tài khoản Samsung

Vào màn hình **Tài khoản Samsung** để tạo tài khoản mới hoặc đăng xuất tài khoản của bạn.

 Nếu bạn đã đăng xuất khỏi tài khoản Samsung, hãy chọn  **Đăng nhập** để đăng nhập.

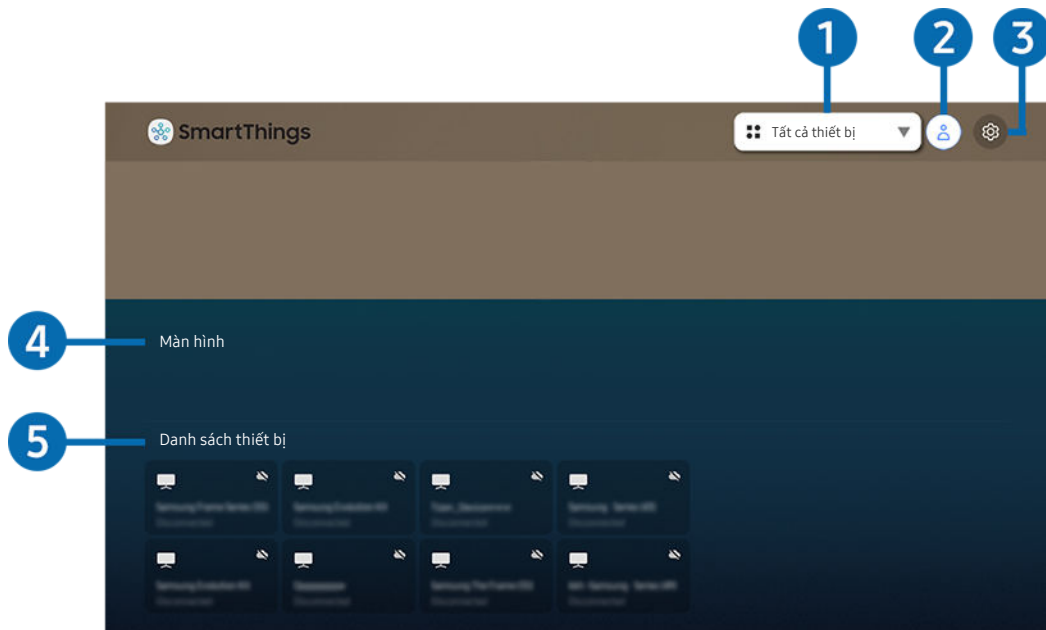
4 Cài đặt Gallery


Thiết lập PIN cho khóa màn hình để giới hạn quyền truy cập vào ứng dụng **Bộ sưu tập** hoặc xem các điều khoản và điều kiện.

Sử dụng ứng dụng SmartThings

Theo dõi và cấu hình các thiết bị thông minh mà bạn đã kết nối với dịch vụ SmartThings.


 > SmartThings



 Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

Từ TV, bạn có thể theo dõi và cấu hình các thiết bị thông minh đã kết nối với dịch vụ SmartThings thông qua ứng dụng SmartThings đã được cài đặt trên đó. Bạn có thể nhận thông báo về trạng thái của các thiết bị đã kết nối.

 Để sử dụng chức năng này, bạn phải đăng nhập vào tài khoản Samsung của mình.


 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

1 Danh sách lựa chọn vị trí

Nhấn nút **Chọn** để xác định tất cả các thiết bị đã kết nối hoặc các thiết bị cụ thể cho một vị trí.

2 Tài khoản Samsung

Vào màn hình **Tài khoản Samsung** để tạo tài khoản mới hoặc đăng xuất tài khoản của bạn.

 Nếu bạn đã đăng xuất khỏi tài khoản Samsung, hãy chọn  **Đăng nhập** để đăng nhập.

3 Cài đặt

Bật hoặc tắt thông báo cho các thiết bị thông minh đã kết nối.

4 Màn hình

Điều khiển nhiều thiết bị chỉ với một lệnh sau khi thiết lập cảnh qua ứng dụng SmartThings trên thiết bị di động.

5 Danh sách thiết bị

Xem danh sách các thiết bị thông minh đã kết nối và trạng thái của chúng.

Bạn có thể thêm và điều khiển thiết bị mới thông qua ứng dụng SmartThings trên thiết bị di động. Bạn có thể kiểm tra và điều khiển các thiết bị khác nhau như loa, thiết bị thông minh (thiết bị IoT) và thiết bị gia dụng đã đăng ký trên máy chủ. Vui lòng tham khảo hướng dẫn sử dụng của ứng dụng SmartThings trên thiết bị di động của bạn để biết thêm chi tiết.

Điều khiển TV bằng ứng dụng SmartThings di động

Bạn có thể đăng ký TV và sử dụng một số tính năng của TV thông qua ứng dụng SmartThings trên thiết bị di động.

Sử dụng e-Manual

Điều khiển và đọc sách hướng dẫn cài sẵn trong TV.

Khởi động e-Manual

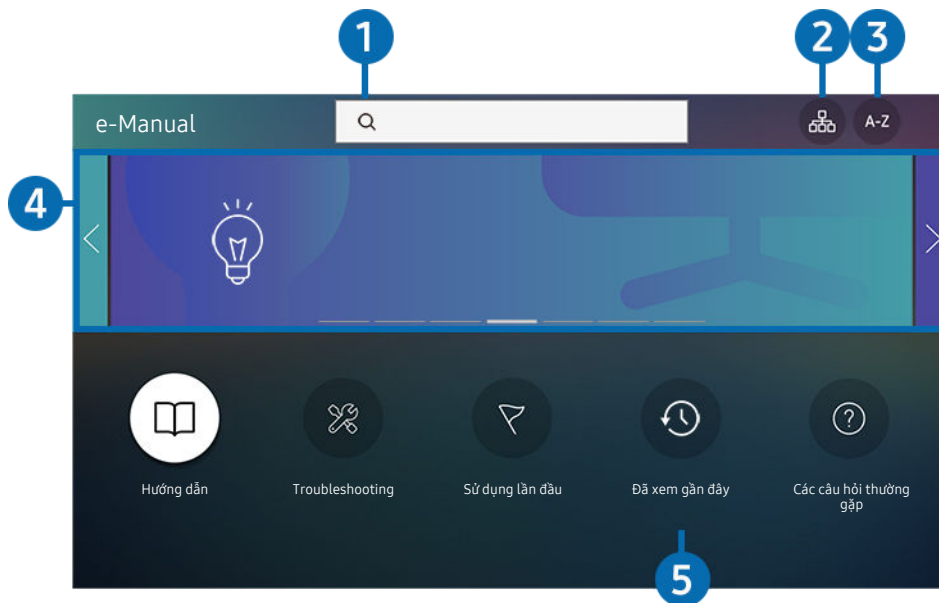
 >  Cài đặt >  Hỗ trợ >  Mở e-Manual

Bạn có thể xem e-Manual được lồng vào có chứa thông tin về những tính năng chính của TV.

 Bạn có thể tải bản sao của e-Manual từ trang web của Samsung để xem hoặc in trên PC hoặc thiết bị di động ((http://www.samsung.com)).

 Một số màn hình menu không thể được truy cập từ e-Manual.

Sử dụng các nút trong e-Manual



 Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

1 🔍 (Tìm kiếm)


Chọn một mục từ kết quả tìm kiếm để tải trang tương ứng.

2 📁 (Sơ đồ trang web)

Nó hiển thị các danh sách cho mỗi mục trong e-Manual.

3 A-Z (Chỉ mục)

Chọn một từ khóa từ danh sách để điều hướng đến trang liên quan.

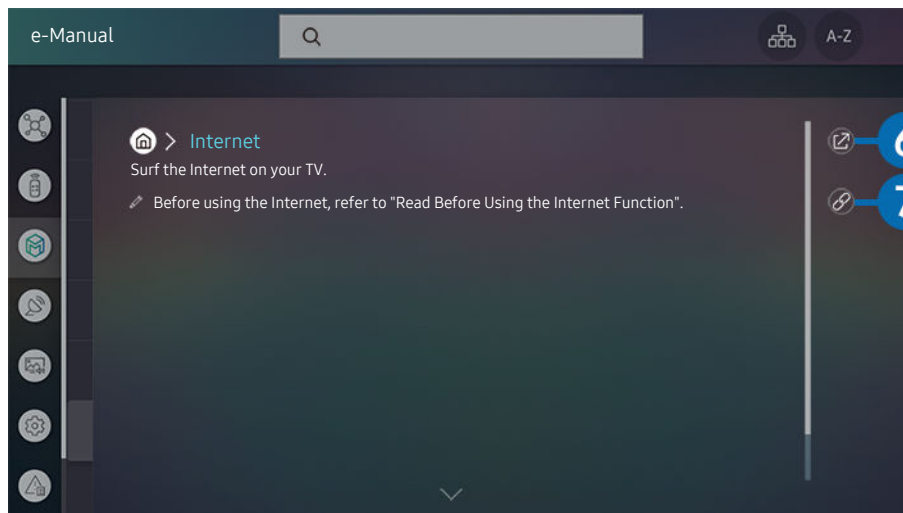
 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

4 ➡ Di chuyển đến Các câu hỏi thường gặp

Bạn có thể tìm thấy phần xử lý sự cố cho mỗi triệu chứng được chọn.

5 🕒 (Đã xem gần đây)

Chọn một chủ đề từ danh sách chủ đề xem gần đây.



 Các từ màu xanh (ví dụ **Internet**) chỉ ra một mục trình đơn.

 Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

6 (Thử ngay)

Cho phép bạn truy cập vào mục menu tương ứng và thử các tính năng ngay lập tức.

7 (Liên kết)







Truy cập một chủ đề tham khảo được gạch dưới trên trang e-Manual ngay lập tức.

Sử dụng Internet

Lướt Internet trên TV của bạn.

> Internet

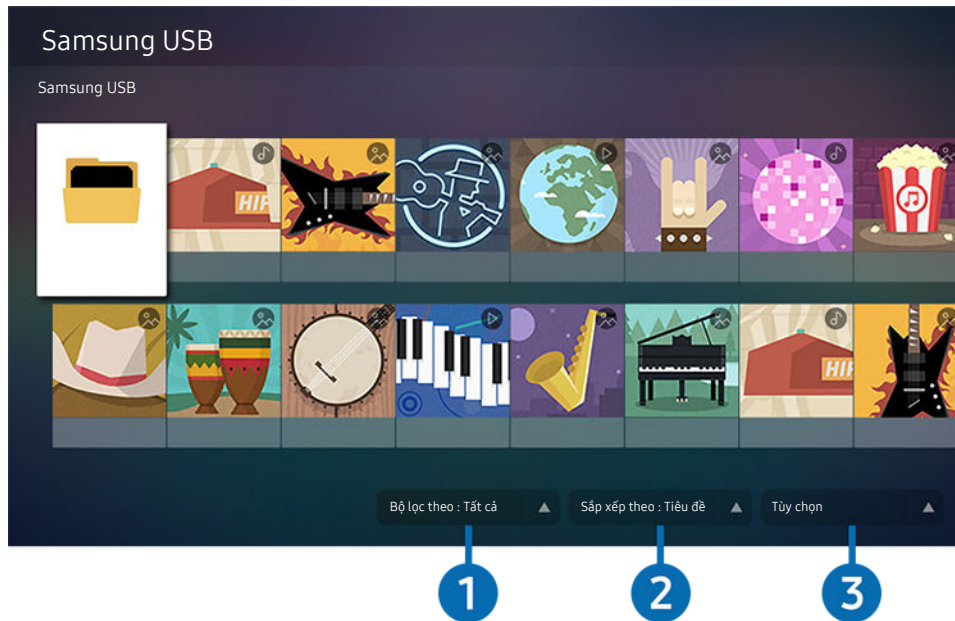
Khi bạn khởi chạy **Internet**, bạn có thể xem các trang web đã xem gần đây hoặc các đề xuất đặc sắc. Khi bạn chọn một trang web mong muốn, bạn có thể truy cập ngay lập tức.


-  Bạn có thể sử dụng chức năng **Internet** dễ dàng hơn sau khi kết nối bàn phím và chuột.
-  Bạn có thể cuộn trang web bằng nút điều hướng trên Điều khiển từ xa Samsung Smart.
-  Các trang web có thể khác so với trên máy tính.
-  Trước khi sử dụng **Internet**, vui lòng tham khảo "[Đọc trước khi sử dụng chức năng Internet](#)".
-  Ứng dụng **Internet** có **Samsung Pass** ( > **Internet** > **Menu internet** > **Cài đặt Samsung Pass**). Với **Samsung Pass**, bạn có thể đăng nhập trang web dễ dàng và an toàn. Khi bạn truy cập lại trang web, bạn có thể đăng nhập với Xác thực Sinh trắc học **Samsung Pass** trên thiết bị di động mà không cần nhập ID và mật khẩu. Tuy nhiên, cách đăng nhập **Samsung Pass** có thể không hoạt động tùy theo chính sách website. Cho mục đích này, bạn phải đăng nhập trên thiết bị di động với tài khoản Samsung được đăng ký trong **Samsung Pass**.

Phát hình ảnh/video/nhạc


Phát nội dung đa phương tiện được lưu trữ trên TV, thiết bị USB, thiết bị di động, máy ảnh, PC, v.v.


 >  **Nguồn** > Thiết bị đã kết nối **Thử ngay**



 Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

Bạn có thể phát lên TV nội dung đa phương tiện được lưu trên thiết bị lưu trữ, chẳng hạn như thiết bị USB, thiết bị di động và camera.

 Bạn không thể phát nội dung đa phương tiện nếu TV không hỗ trợ nội dung hoặc thiết bị lưu trữ đó. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "[Độc trước khi phát các tập tin hình ảnh, video hoặc âm nhạc](#)".

 Sao lưu các tập tin quan trọng trước khi kết nối một thiết bị USB. Samsung không chịu trách nhiệm cho các tập tin bị hư hỏng hoặc bị mất.


Bạn có thể sử dụng các chức năng sau đây trong màn hình danh sách nội dung đa phương tiện của một thiết bị lưu trữ.

1 Bộ lọc theo

Lọc nội dung đa phương tiện theo loại.


2 Sắp xếp theo

Sắp xếp danh sách nội dung theo **Tiêu đề**, **Ngày** hoặc **Kênh**.



 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào loại thiết bị ngoại vi.

3 Tùy chọn



Xóa hoặc phát nội dung đa phương tiện đã chọn trong danh sách nội dung đa phương tiện. Khi bạn chọn **Làm mới**, danh sách nội dung được nạp lại.

 Bạn chỉ có thể xóa nội dung đã được ghi lại. Để xóa nội dung, thay đổi tùy chọn **Bộ lọc theo** sang **Đã ghi**.

Phát nội dung đa phương tiện trên PC hoặc thiết bị di động



1. Chọn một thiết bị có nội dung đa phương tiện trong  >  **Nguồn**. Danh sách nội dung đa phương tiện trong thiết bị sẽ xuất hiện.
2. Chọn một mục nội dung đa phương tiện từ danh sách.

Nội dung đã chọn sẽ được phát.

-  Nội dung có thể không phát được tùy theo phương pháp mã hóa hoặc định dạng tập tin. Ngoài ra, một số chức năng có thể bị hạn chế.
-  Nội dung trên các thiết bị được kết nối với TV qua mạng có thể không phát mượt mà do sự cố giao tiếp mạng. Nếu điều này xảy ra, hãy sử dụng thiết bị USB.

Phát nội dung đa phương tiện trên thiết bị USB


1. Kết nối thiết bị USB với cổng USB.
2. Khi thông báo bật mở xuất hiện trên màn hình, chọn **Duyệt** để dễ dàng di chuyển vào danh sách nội dung đa phương tiện chứa trên thiết bị.

 Nếu thiết bị USB chứa nội dung bạn muốn phát đã kết nối với TV, hãy chọn thiết bị USB trong màn hình  >  **Nguồn**.



3. Chọn một mục nội dung để phát từ danh sách.

Nội dung đã chọn sẽ được phát.

Nghe âm thanh của thiết bị di động qua loa TV bằng Sound Mirroring

1. Tìm kiếm và kết nối với TV từ danh sách thiết bị (Bluetooth)  trên thiết bị di động của bạn.
2. Chọn nội dung đa phương tiện để phát trên thiết bị di động của bạn.

Các nội dung đa phương tiện đã chọn được phát qua loa TV.

-  Một số kiểu máy sẽ tự động vào **Ambient Mode**, chế độ **Tranh nghệ thuật** hoặc **Chế độ chân dung**, sau đó phát các nội dung đa phương tiện được chọn.
-  Nếu TV và thanh âm thanh được kết nối không dây, thao tác có thể bị hạn chế.

Các nút và chức năng khả dụng khi phát nội dung đa phương tiện

Nhấn nút Chọn trong khi đang phát bất kỳ video, hình ảnh hoặc nội dung đã ghi nào. Các nút sau sẽ xuất hiện.

 Các nút và chức năng nêu ở đây có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

 Các nút và chức năng khả dụng có thể khác nhau tùy theo nội dung bạn đang xem hoặc phát.

- **Tạm dừng / Phát**

Tạm dừng hoặc phát nội dung đa phương tiện.

- **Nhảy lùi / Nhảy tiến**

Nhấn nút định hướng lên để di chuyển tâm điểm đến thanh điều khiển phát lại, sau đó chọn nút định hướng trái hoặc phải trên thanh điều khiển phát lại để tua lại hoặc tiến tới 10 giây trong video.

- **Di chuyển đến phần phát lại cụ thể, di chuyển tâm điểm đến thanh phát lại, sau đó chọn một trong năm ảnh thu nhỏ.**

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào định dạng tập tin.



- **Dừng**

Dừng nội dung đang phát.





- **Trước đó / Tiếp theo**

Hiển thị tập tin nội dung đa phương tiện trước hoặc tiếp theo.

- **Tua lại / Chuyển tiếp nhanh**








Tua lại hoặc tua đi nhanh nội dung đa phương tiện. Để tăng tốc độ tua lại hoặc tua đi nhanh hơn 3 lần so với bình thường, chọn lặp lại nút. Để trở về tốc độ bình thường, chọn tùy chọn  hoặc nhấn nút .

Bạn có thể sử dụng các chức năng sau đây khi video tạm dừng. Lưu ý rằng khi video dừng lại, TV sẽ không phát âm thanh.

- **Tua lại chậm** hoặc **Chuyển tiếp chậm**: Cho phép bạn phát chậm video tới hoặc lui bằng cách chọn tùy chọn  hoặc . Có 3 mức tốc độ phát lại. Để thay đổi tốc độ phát lại, nhấn tùy chọn nhiều lần. Để trở về tốc độ bình thường, chọn tùy chọn  hoặc nhấn nút .

- **Chế độ 360**




Cung cấp góc nhìn 360 độ cho video và hình ảnh.











-  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào định dạng tập tin.
-  Các tập tin video sử dụng codec mjpeg không hỗ trợ chế độ xem 360 độ.
-  Khi video hoặc hình ảnh không hỗ trợ chế độ xem 360 độ, việc áp dụng xoay 360 sẽ có thể khiến màn hình trông méo mó.
-  Video có thể bị gián đoạn nếu áp dụng xoay 360 trong lúc phát lại với tốc độ nhanh gấp đôi.
-  Video có hỗ trợ chế độ xem 360 độ có thể bị gián đoạn nếu áp dụng đồng thời với các chức năng khác khi phát lại.
-  Một số độ phân giải có thể không hỗ trợ chức năng này.
-  Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

- **Xoay tự động 360**

Tự động điều chỉnh góc nhìn của video bằng cách phân tích số lượng thay đổi hình ảnh khi phát lại video có chế độ xem 360 độ. Khi bắt đầu chức năng này, sự xoay sẽ bắt đầu trong một khoảng thời gian ngắn.

Khi con trỏ ở **Xoay tự động 360**, nhấn nút Chọn để thay đổi sang các chế độ sau:

-  Tổng quát
-  Sống động
-  Tự nhiên

-  Chức năng này chỉ khả dụng khi **Chế độ 360** được chọn.
-  Khi **Xoay tự động 360** được kích hoạt, việc điều chỉnh sẽ diễn ra tự động. Vị trí điều chỉnh có thể khác nhau tùy theo hình ảnh.
-  Góc xem của video được điều chỉnh thủ công trong chế độ Tổng quát.
-  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào định dạng tập tin.
-  Các tập tin video sử dụng codec mjpeg không hỗ trợ chế độ xem 360 độ.
-  Khi video không hỗ trợ chế độ xem 360 độ, việc áp dụng xoay 360 sẽ có thể khiến màn hình trông méo mó.
-  Video có thể bị gián đoạn nếu áp dụng xoay 360 trong lúc phát lại với tốc độ nhanh gấp đôi.
-  Video có hỗ trợ chế độ xem 360 độ có thể bị gián đoạn nếu áp dụng đồng thời với các chức năng khác khi phát lại.
-  Một số độ phân giải có thể không hỗ trợ chức năng này.
-  Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

- **Lặp lại**

Phát lặp đi lặp lại nội dung đa phương tiện hiện tại hoặc tất cả tập tin nội dung đa phương tiện trong cùng một thư mục.

- **Ng.nhiên**

Phát các tập tin âm nhạc theo thứ tự ngẫu nhiên.

- **Tắt hình ảnh**

Phát các tệp nhạc trên màn hình tắt.

- **Vừa màn hình**

Hình ảnh vừa màn hình.

- **Xoay sang trái / Xoay sang phải**


Xoay hình sang trái hoặc phải.

- **Phóng to**


Phóng to hình ảnh.

- **Nhạc nền**

Dừng hoặc phát lại nhạc nền khi TV đang hiển thị hình ảnh.

 Chức năng này khả dụng sau khi kích hoạt tùy chọn **Nhạc nền**.

- **Tùy chọn**

 Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau theo mẫu hoặc nội dung.

Chức năng	Mô tả
Tốc độ trình chiếu	Thiết lập tốc độ trình chiếu. ✎ Nếu chỉ có một tập tin hình ảnh trong thiết bị USB, thì chức năng trình chiếu sẽ không hoạt động.
Hiệu ứng trình chiếu	Áp dụng các hiệu ứng chuyển tiếp vào trình chiếu. ✎ Nếu chỉ có một tập tin hình ảnh trong thiết bị USB, thì chức năng trình chiếu sẽ không hoạt động.
Nhạc nền	Phát nhạc nền mà bạn thiết lập trong cửa sổ bật mở khi TV đang hiển thị hình ảnh. ✎ Các tập tin âm nhạc phải được lưu trong cùng một thiết bị USB giống như tập tin hình ảnh. ✎ Để tạm dừng nhạc nền, chọn Nhạc nền trên màn hình chiếu lại bên dưới.
Phụ đề	Bạn có thể thiết lập các tùy chọn phụ đề chi tiết như ngôn ngữ, đồng bộ hóa, kích thước và màu sắc. ✎ Nếu phụ đề không hiển thị chính xác, hãy kiểm tra thiết lập mã hóa.
Xoay	Xoay video.
Ngôn ngữ âm thanh	Thay đổi ngôn ngữ âm thanh. ✎ Chức năng này chỉ khả dụng nếu video hỗ trợ âm thanh nhiều định dạng.
Thông tin	Hiển thị thông tin chi tiết về nội dung đa phương tiện hiện tại.

Sử dụng Bixby

Nói vào micro trên Điều khiển từ xa Samsung Smart để điều khiển TV.



- ✎ Bixby chỉ khả dụng khi TV đã kết nối với Internet.
- ✎ Để sử dụng Bixby, bạn phải đăng ký và đăng nhập vào tài khoản Samsung của mình. Một số chức năng có thể không được hỗ trợ nếu bạn không đăng nhập tài khoản Samsung.
- ✎ Bixby chỉ hỗ trợ một số ngôn ngữ, và các chức năng được hỗ trợ có thể khác nhau tùy theo khu vực địa lý.
- ✎ Bixby có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào khu vực địa lý.


Bắt đầu Bixby bằng giọng nói


Bạn có thể bắt đầu ngay một cuộc trò chuyện với Bixby bằng cách nói "Hi, Bixby." Hãy nói "Hi, Bixby," và biểu tượng Bixby ở cuối màn hình TV sẽ được kích hoạt ở chế độ Nghe. Tiếp tục nói.

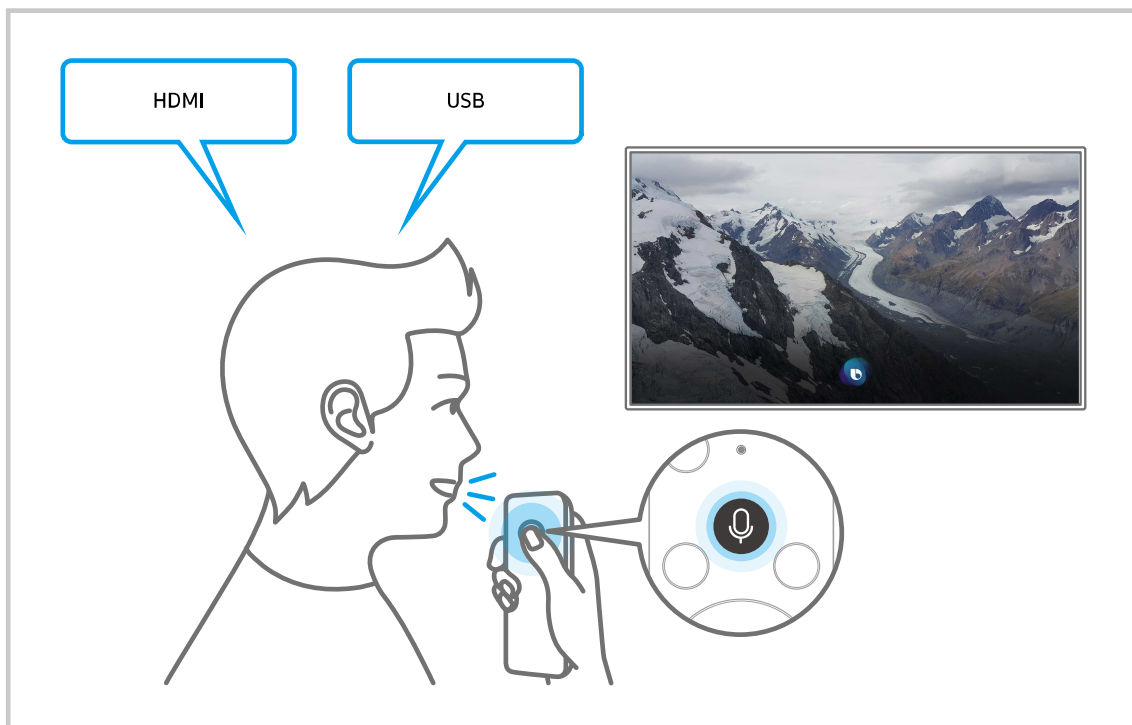
- ✎ Khoảng cách thích hợp giữa người dùng và Điều khiển từ xa Samsung Smart là 1,5 m. Vui lòng tham khảo "[Các vấn đề về nhận dạng giọng nói](#)" để biết thêm thông tin về cách sử dụng chức năng này.
- ✎ Chức năng này không hỗ trợ cho dòng máy TU8, Q60T, The Frame, The Serif, The Sero, The Terrace và The Terrace for business.

Bắt đầu Bixby bằng cách bằng cách sử dụng các nút trên Điều khiển từ xa Samsung Smart

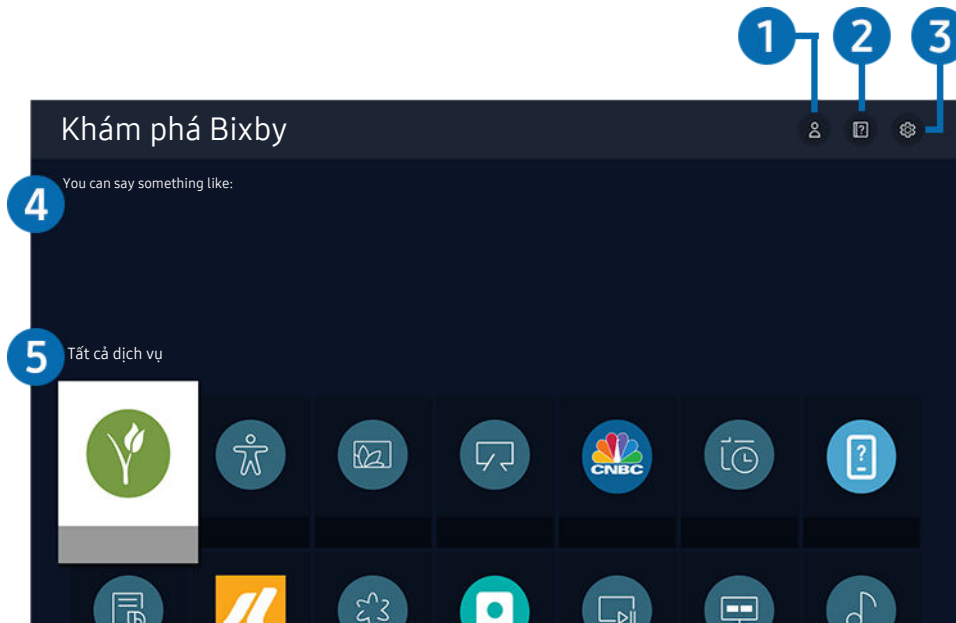
Bạn có thể trò chuyện với Bixby bằng các nút trên Điều khiển từ xa Samsung Smart. Nhấn và giữ nút  trên Điều khiển từ xa Samsung Smart, nói một lệnh, sau đó nhả nút .

Để xem hướng dẫn Bixby, nhấn nút  một lần:

- Khi bạn nhấn nút , nút **Khám phá ngay** sẽ xuất hiện ở phía dưới của màn hình. Nhấn nút Chọn để đi đến màn hình **Khám phá Bixby**.





Tìm hiểu về màn hình Khám phá Bixby



 Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

1 Hồ sơ của tôi

Truy cập màn hình **Hồ sơ của tôi** để tạo tài khoản mới hoặc đăng ký ID giọng nói. Khi đã đăng ký ID giọng nói, bạn có thể đăng nhập bằng giọng nói của mình và xem biểu tượng mà Bixby đã tạo cho giọng nói của bạn.

 Bạn có thể xóa ID giọng nói sau khi chọn  **Hồ sơ của tôi**. Khi đã xóa ID giọng nói, biểu tượng của ID giọng nói cũng sẽ biến mất.

 Nếu bạn đã đăng xuất khỏi tài khoản Samsung, hãy chọn  **Hồ sơ của tôi** để đăng nhập.




2 Hướng dẫn

Cửa sổ bật mở khi sử dụng Bixby sẽ xuất hiện.

3 Cài đặt

Bạn có thể thay đổi các thiết lập để sử dụng Bixby.

 Các chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

 Có thể thiết lập những chức năng này trong **Cài đặt Bixby Voice** ( >  **Cài đặt** > **Tổng quát** > **Thoại** > **Cài đặt Bixby Voice**).

• Ngôn ngữ

Bạn có thể thay đổi ngôn ngữ của Bixby.

 Ngôn ngữ của TV và các ứng dụng khác sẽ không thay đổi.

 Bixby chỉ hỗ trợ một số ngôn ngữ.


- **Voice response**

Bạn có thể thay đổi hoặc tắt giọng nói của Bixby.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo ngôn ngữ lựa chọn cho Bixby.

- **Đánh thức bằng giọng nói**


Bạn có thể cấu hình chức năng này để khiến Bixby phản hồi với giọng nói của bạn. Nếu Bixby không phản hồi giọng nói của bạn, hãy bật chức năng **Đánh thức bằng giọng nói**, sau đó thử lại. (🔊 > **Khám phá ngay** > ⚙️ **Cài đặt** > **Đánh thức bằng giọng nói**)

 Khoảng cách thích hợp giữa người dùng và Điều khiển từ xa Samsung Smart là 1,5 m. Vui lòng tham khảo "Các vấn đề về nhận dạng giọng nói" để biết thêm thông tin về cách sử dụng chức năng này.

 Chức năng **Đánh thức bằng giọng nói** có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- **Phản hồi âm thanh**

Phát ra âm thanh khi Bixby bắt đầu và dừng lắng nghe.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- **Riêng tư**

Bạn có thể cho phép hoặc cấm Bixby sử dụng thông tin cá nhân của bạn khi đang sử dụng các dịch vụ của Bixby.

4 Các lệnh được đề xuất

Hiển thị các lệnh được đề xuất mà bạn có thể sử dụng để điều khiển TV bằng Bixby với bối cảnh hiện tại.

Nếu bạn không muốn xem các lệnh được đề xuất, hãy thiết lập **Gợi ý giọng nói** thành **Tắt**. (🏠 > ⚙️ **Cài đặt** > **Tổng quát** > **Thoại** > **Gợi ý giọng nói**)


5 Tắt cả dịch vụ

Bạn có thể học các lệnh thoại để sử dụng Bixby trong các tình huống khác nhau. Sử dụng các nút định hướng để di chuyển đến lệnh mong muốn, sau đó nhấn nút Chọn. Bạn có thể điều khiển TV với nhiều lệnh thoại khác nhau.

Đọc trước khi sử dụng Bixby

- Các tính năng và ngôn ngữ tương tác bằng giọng nói được hỗ trợ có thể khác nhau tùy thuộc vào khu vực địa lý.
- Nếu cài đặt ngôn ngữ khác với ngôn ngữ của quốc gia bạn, một số tính năng sẽ không khả dụng.
- Bixby chỉ khả dụng khi TV đã kết nối với Internet.
- Ngay cả khi TV đã kết nối với Internet, vẫn có thể không có phản hồi do lỗi máy chủ Bixby.

- Thông số kỹ thuật của chức năng hiện tại có thể thay đổi nếu Bixby được cập nhật.
- Bixby chỉ khả dụng với TV hỗ trợ chức năng này và sử dụng với điều khiển từ xa có microphone.
- Các ký hiệu có "-" và các ký tự đặc biệt sẽ không được hỗ trợ. Do đó nếu một từ hoặc câu có chứa các giá trị số hoặc ký hiệu, chức năng này có thể không hoạt động bình thường.
- Kết quả tìm kiếm có thể không cung cấp kết toàn bộ kết quả.
- Bạn có thể phải trả phí cho một số ứng dụng. Do đó, bạn có thể phải đăng ký hoặc ký hợp đồng dịch vụ.
- Để thay đổi kênh hiện tại bằng cách nói tên kênh theo lệnh bằng giọng nói, bạn phải hoàn thành **Thiết lập nhà cung cấp dịch vụ của bạn**. Nếu **Thiết lập nhà cung cấp dịch vụ của bạn** chưa hoàn thành, bạn có thể hoàn tất bằng cách sử dụng **Reset** (🏠) > ⚙️ **Cài đặt** > **Tổng quát** > **Reset**. **Thử ngay**

 Các thiết lập nhà cung cấp dịch vụ trong thiết lập ban đầu có thể không được hỗ trợ trên khu vực địa lý.

- Để sử dụng chức năng nhập văn bản bằng giọng nói và chức năng tìm kiếm, bạn phải đồng ý với các điều khoản cho phép bên thứ ba thu thập và sử dụng dữ liệu giọng nói của bạn.
- Để sử dụng chức năng Bixby, bạn phải:
 - Đồng ý với điều khoản sử dụng của Smart Hub
 - Đồng ý với hướng dẫn về bộ sưu tập và sử dụng thông tin cá nhân dành cho dịch vụ Smart Hub.
 - Đồng ý với việc thu thập và sử dụng thông tin cá nhân cho dịch vụ dựa trên tương tác lệnh thoại.

Cho phép sử dụng Bixby

- Tỷ lệ tương tác giọng nói thay đổi tùy theo âm lượng/giọng điệu, cách phát âm và môi trường xung quanh (âm thanh TV và tiếng ồn xung quanh).
- Âm lượng tối ưu cho lệnh bằng giọng nói là từ 75 dB đến 80 dB.

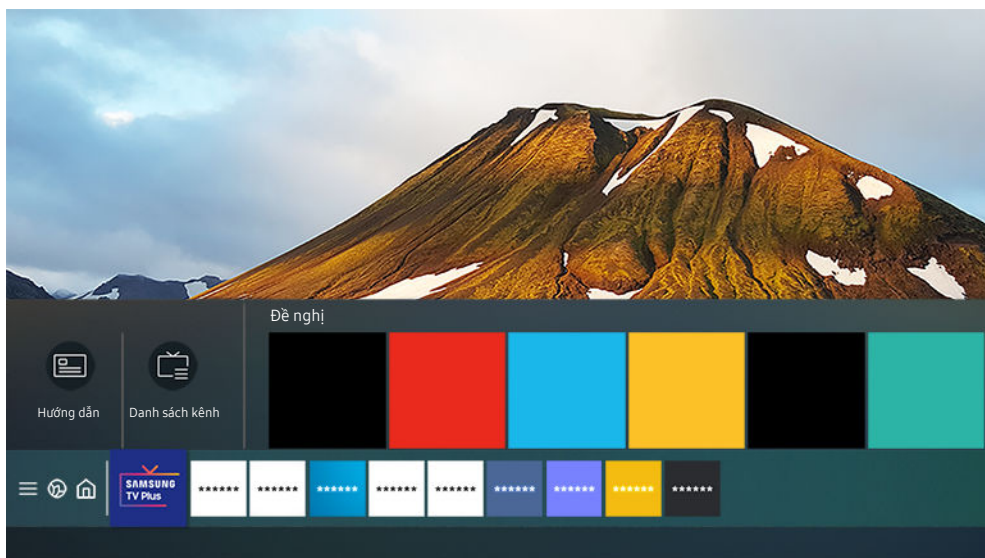
Xem TV

Bạn có thể sử dụng các tính năng tiện lợi trong khi xem TV. Ngoài ra, bạn có thể chỉnh sửa danh sách kênh hoặc tạo danh sách các kênh yêu thích.

Sử dụng Hướng dẫn








Xem tổng quan về cách sắp xếp chương trình của mỗi kênh.

 > [TV trực tiếp](#) > [Hướng dẫn](#) Thử ngay



 Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.


Trong [Hướng dẫn](#), bạn có thể xem lịch trình chương trình hàng ngày cho mỗi đài truyền hình, xem thông tin chương trình, chọn chương trình để xem và thiết lập lịch xem hoặc ghi lại.

-  Để xem [Hướng dẫn](#) trong khi đang xem TV, nhấn nút \wedge/\vee (Kênh) trên Điều khiển từ xa Samsung Smart hoặc nhấn nút GUIDE trên điều khiển từ xa tiêu chuẩn.
-  Để xem thông tin về các kênh analog và sử dụng các chức năng kênh analog của [Hướng dẫn](#), bạn phải hoàn thành các cài đặt nhà cung cấp dịch vụ trong cài đặt ban đầu.
-  Các thiết lập nhà cung cấp dịch vụ trong thiết lập ban đầu có thể không được hỗ trợ trên khu vực địa lý.
-  Để xem [Hướng dẫn](#), trước tiên bạn phải cài đặt đồng hồ của TV ( >  [Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý hệ thống](#) > [Thời gian](#) > [Giờ](#)).
-  Các thiết lập nhà cung cấp dịch vụ trong thiết lập ban đầu có thể không được hỗ trợ trên khu vực địa lý.

Di chuyển con trỏ đến chương trình bạn muốn trong **Hướng dẫn**, sau đó nhấn và giữ nút Chọn. Bạn có thể sử dụng các chức năng sau đây:


- **Ghi**

Bạn có thể ghi lại chương trình hiện tại.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- **Dừng**

Bạn có thể dừng chức năng ghi hiện đang chạy.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- **Chỉnh sửa thời gian ghi**

Bạn có thể thay đổi thời gian bắt đầu và kết thúc của các bản ghi chương trình đã được lên lịch.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- **Xem lịch biểu**

Bạn có thể lên lịch xem chương trình phát sóng đã hẹn giờ.

- **Ghi lịch biểu**

Bạn có thể lên lịch ghi một chương trình đã có lịch phát sóng.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.



- **Hủy xem theo lịch biểu / Hủy ghi theo lịch biểu**

Bạn có thể hủy lịch xem hoặc lịch ghi.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- **Xem các chi tiết**

Bạn có thể xem thông tin chi tiết về chương trình được chọn. Thông tin có thể khác nhau hoặc có thể không được cung cấp tùy theo tín hiệu phát sóng.

Để di chuyển đến màn hình **Bộ lọc kênh** hoặc **Loại ăng-ten, Quản lý lịch biểu**: Nhấn nút  hoặc . (Nếu nút của điều khiển từ xa là , hãy nhấn hai lần.)

- **Bộ lọc kênh**

Bạn có thể xem các kênh và chương trình được phân theo thể loại được xác định trong **Danh sách kênh**.

- **Loại ăng-ten**

Bạn có thể thay đổi loại tín hiệu phát sóng mà TV nhận được.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo tín hiệu phát sóng vào.








- **Quản lý lịch biểu**

Bạn có thể xem **Quản lý lịch biểu** hoặc màn hình **Quản lý lịch biểu & ghi**.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ trong **Hướng dẫn** tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Ghi các chương trình

Ghi lại một chương trình hiện tại hoặc sắp phát sóng bằng cách sử dụng một thiết bị USB thay cho một máy thu video.

-  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
-  Hãy đọc tất cả các biện pháp phòng ngừa trước khi sử dụng tính năng ghi. Tham khảo phần "Trước khi Sử dụng các Chức năng Ghi và Timeshift" để biết thêm thông tin.
-  Bạn chỉ có thể ghi lại chương trình đã được nhận thông qua ăng-ten.
-   xuất hiện bên cạnh các chương trình và kênh được lên lịch ghi.
-  Nếu bạn đến  > **TV trực tiếp** trong khi không có thiết bị USB được kết nối, màn hình **Quản lý lịch biểu** sẽ xuất hiện thay thế cho màn hình **Ghi**.

Sử dụng các tùy chọn ghi ngay lập tức và theo lịch từ màn hình Hướng dẫn



- Ghi ngay**

Chọn một chương trình phát trực tiếp từ **Hướng dẫn**, nhấn và giữ nút Chọn, sau đó chọn **Ghi** từ menu bật mở để bắt đầu ghi ngay lập tức.
- Ghi lịch biểu**

Chọn một chương trình được hẹn giờ phát sóng, nhấn nút Chọn, sau đó chọn **Ghi lịch biểu** để thiết lập hẹn giờ ghi của chương trình đã được lên lịch.

Sử dụng các tùy chọn ghi ngay lập tức và theo lịch trong khi xem một chương trình

- Ghi ngay**

Nếu bạn chọn **Ghi** sau khi nhấn nút  hai lần hoặc nhấn nút  một lần khi đang xem chương trình phát sóng, việc ghi lại sẽ bắt đầu.
- Ghi lịch biểu**

Nhấn nút Chọn trong khi xem chương trình để hiển thị cửa sổ thông tin về chương trình. Sử dụng nút định hướng trái hoặc phải để chọn một chương trình được lên lịch. Nhấn nút Chọn, sau đó chọn **Ghi lịch biểu** để thiết lập hẹn giờ ghi của chương trình đã được lên lịch.

Lên lịch ghi video sau khi nhập ngày và giờ

[🏠](#) > [TV trực tiếp](#) > [Ghi](#) > [Lịch biểu](#) > [Thêm ghi âm](#)

Để lên lịch ghi lại, thiết lập các giá trị cho [Ăng-ten](#), [Kênh](#), [Lặp lại](#), [Ngày](#), [Thời gian bắt đầu](#) và [Thời gian kết thúc](#) của chương trình phát sóng muốn ghi lại, sau đó chọn [Lưu](#).

 Kiểm tra thời gian hiện tại trong [🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý hệ thống](#) > [Thời gian](#) > [Giờ](#).


 Các menu có thể không xuất hiện tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Quản lý lịch biểu danh sách ghi

[🏠](#) > [TV trực tiếp](#) > [Ghi](#) > [Lịch biểu](#)

Bạn có thể thay đổi thông tin lên lịch ghi hoặc hủy lịch ghi.

 Các menu có thể không xuất hiện tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

 Bạn có thể lập đến 30 lịch xem hoặc lịch ghi cùng một lúc bằng cách sử dụng [Ghi lịch biểu](#) và [Xem lịch biểu](#).

- [Chỉnh sửa](#)

Bạn có thể cài đặt thời gian bắt đầu và kết thúc của lịch ghi. Bạn có thể cài đặt thời gian bắt đầu lên đến 10 phút trước khi chương trình bắt đầu và thời gian kết thúc lên đến 10 phút sau khi chương trình kết thúc.

- [Xóa](#)

Bạn có thể xóa các bản ghi theo lịch.

- [Xem các chi tiết](#)


Bạn có thể xem thông tin chi tiết về các bản ghi theo lịch.

Xem chương trình ghi

[🏠](#) > [TV trực tiếp](#) > [Ghi](#) > [Ghi](#)

Chọn một tập tin chứa bản ghi từ danh sách. Tập tin sẽ được phát lại.

Di chuyển con trỏ đến tập tin đã ghi, sau đó xem [Phát](#), [Xóa](#) hoặc [Xem các chi tiết](#) trên menu bên phải.

 Các nút xuất hiện có thể khác nhau tùy thuộc vào tập tin được phát. Để biết thêm thông tin về các nút điều khiển, hãy tham khảo "[Các nút và chức năng khả dụng trong khi ghi chương trình hoặc Timeshift](#)".

 Các menu có thể không xuất hiện tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Thiết lập hẹn giờ bắt đầu ghi

 > [TV trực tiếp](#) > [Ghi](#) > [Cài đặt](#)

 Các menu có thể không xuất hiện tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- **Bắt đầu quá trình ghi sớm**

Bạn có thể đặt thời gian để bắt đầu ghi sớm hơn giờ bắt đầu phát sóng chương trình trong hướng dẫn chương trình.

- **Tiếp tục ghi sau khi**

Bạn có thể đặt thời gian để kết thúc ghi trễ hơn giờ kết thúc chương trình phát sóng trong hướng dẫn chương trình.

- **Thông tin ký hiệu**




Cung cấp cho người dùng thông tin của biểu tượng và giải thích về biểu tượng được dùng trong trình quản lý hẹn giờ.

 Các menu có thể không xuất hiện tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Cài đặt Xem lịch biểu

Định cấu hình TV để hiển thị một kênh hoặc chương trình cụ thể tại một thời điểm nhất định.

  sẽ xuất hiện bên cạnh những chương trình được thiết lập cấu hình cho lịch xem.

 Để cài đặt lịch xem, trước tiên bạn phải cài đặt đồng hồ của TV ( >  [Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý hệ thống](#) > [Thời gian](#) > [Giờ](#)).

Sử dụng các tùy chọn xem lịch biểu từ màn hình hướng dẫn.

Trên màn hình [Hướng dẫn](#), chọn một chương trình mà bạn muốn xem, nhấn và giữ nút Chọn, sau đó chọn [Xem lịch biểu](#) trên menu bật mở xuất hiện.

Sử dụng các tùy chọn xem lịch trình trong khi xem một chương trình

Nhấn nút Chọn trong khi xem TV. Cửa sổ Thông tin chương trình sẽ xuất hiện. Chọn chương trình sẽ được phát sóng bằng cách dùng các nút định hướng qua trái hoặc phải. Nhấn nút Chọn, sau đó chọn [Xem lịch biểu](#) để hẹn giờ xem cho chương trình đó.

Sử dụng lịch xem để xem các chương trình vào ngày và giờ xác định

 > [TV trực tiếp](#) > [Quản lý lịch biểu](#) > [Thêm hiển thị](#)

 > [TV trực tiếp](#) > [Ghi](#) > [Lịch biểu](#) > [Thêm hiển thị](#)

Để lên lịch xem, thiết lập các giá trị cho [Ăng-ten](#), [Kênh](#), [Lặp lại](#), [Ngày](#) và [Thời gian bắt đầu](#) của chương trình phát sóng muốn xem, sau đó chọn [Lưu](#).

 Kiểm tra thời gian hiện tại trong  >  [Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý hệ thống](#) > [Thời gian](#) > [Giờ](#).

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào khu vực địa lý.

Thiết lập thời gian xem theo lịch

 > [TV trực tiếp](#) > [Quản lý lịch biểu](#)

 > [TV trực tiếp](#) > [Ghi](#) > [Lịch biểu](#)

Bạn có thể thay đổi thông tin về lịch xem hoặc hủy lịch xem.

 Bạn có thể thiết lập tổng cộng tối đa 30 chỉ mục [Xem lịch biểu](#) và [Ghi lịch biểu](#).

 Các menu có thể không xuất hiện tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- [Chỉnh sửa](#)

Bạn có thể thiết lập thời gian bắt đầu xem theo lịch. Nếu bạn chọn một chương trình từ [Hướng dẫn](#), [Thời gian bắt đầu](#) có thể được thiết lập trước khi bắt đầu chương trình 10 phút.

- [Xóa](#)

Bạn có thể xóa lịch xem.




- [Xem các chi tiết](#)

Bạn có thể xem thông tin chi tiết về lịch xem.

Sử dụng Timeshift

Phát, tạm dừng hoặc tua lại truyền hình trực tiếp.


Bạn có thể tạm dừng hoặc tua lại chương trình TV trực tiếp bằng cách sử dụng **Timeshift**. Việc kích hoạt chức năng này sẽ vô hiệu hóa chức năng **Phát sóng**. **Thử ngay**

Để kích hoạt chức năng **Timeshift** trong khi xem TV, nhấn nút  hai lần hoặc nhấn nút  sau đó chọn **Timeshift** hoặc nhấn nút .

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.


 Khi chức năng Timeshift đang chạy, một số chức năng sẽ không khả dụng trong  >  **Cài đặt** > **Phát sóng**.

 Để sử dụng Timeshift, bạn phải kết nối một thiết bị USB để ghi.

 Đọc tất cả các biện pháp phòng ngừa trước khi sử dụng chức năng Timeshift. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "[Trước khi Sử dụng các Chức năng Ghi và Timeshift](#)".

Các nút và chức năng khả dụng trong khi ghi chương trình hoặc Timeshift

Xem lại cách sử dụng các chức năng và nút khả dụng trong lúc ghi chương trình hoặc Timeshift.




 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.


 Các nút và chức năng khả dụng có thể khác nhau tùy theo chức năng.

Khi bạn nhấn nút định hướng xuống, thanh điều khiển sẽ xuất hiện và những tùy chọn sau đây sẽ khả dụng:

- **Tạm dừng / Phát**


Bạn có thể sử dụng các chức năng sau đây khi video tạm dừng. Lưu ý rằng khi video dừng lại, TV sẽ không phát âm thanh.

- **Tua lại chậm** hoặc **Chuyển tiếp chậm**: Cho phép bạn phát video chậm chậm (1/8, 1/4, 1/2) tới hoặc lui bằng cách chọn tùy chọn  hoặc . Để tăng tốc độ tua lại hoặc tua đi ở chế độ chậm lên 3 lần, chọn lặp lại tùy chọn. Để trở về tốc độ bình thường, chọn tùy chọn .


 Khi chức năng **Tua lại chậm** được kích hoạt, bạn có thể xem sự khác biệt giữa thời gian ghi hiện tại và thời gian tua lại hiện tại.

- **Nhảy lùi / Nhảy tiến**

Nhấn nút định hướng lên để di chuyển tâm điểm đến thanh điều khiển phát lại, sau đó chọn nút định hướng trái hoặc phải trên thanh điều khiển phát lại để tua lại hoặc tiến tới 10 giây trong video.

 Khi chức năng Nhảy Lùi được kích hoạt, bạn có thể xem sự khác biệt giữa thời gian ghi hiện tại và thời gian tua lại hiện tại.

- **Tua lại / Chuyển tiếp nhanh**


 Chức năng này không khả dụng khi bạn đang xem một chương trình hiện đang được phát sóng.

- **Dừng ghi / Dừng Timeshift**

Kết thúc chức năng ghi hoặc Timeshift.

- **Ghi**

Bạn có thể chuyển từ chức năng Timeshift sang chức năng ghi. Khi chuyển sang chức năng ghi, bạn có thể đưa nội dung được ghi bởi chức năng Timeshift vào bản ghi mới.

 Chức năng này chỉ khả dụng khi chức năng Timeshift đang chạy.

- **Chỉnh sửa thời gian ghi**

Bạn có thể cài đặt khoảng thời gian chương trình sẽ được ghi.

 Chức năng này chỉ khả dụng khi một chương trình đang được ghi.

- **Chuyển đến TV trực tiếp**

Chọn để quay lại các cảnh hiện tại của chương trình khi chức năng Timeshift đang phát các cảnh trước đó.

- **Thông tin**

Hiển thị cửa sổ thông tin cho chương trình bạn đang ghi hoặc dịch chuyển thời gian.

Sử dụng Danh sách kênh



Chuyển kênh hoặc kiểm tra các chương trình trên các kênh kỹ thuật số khác.

> TV trực tiếp > Danh sách kênh

Sử dụng **Danh sách kênh**, bạn có thể thay đổi kênh hoặc kiểm tra các chương trình trên các kênh kỹ thuật số khác trong khi xem TV. Trên điều khiển từ xa tiêu chuẩn, nhấn nút CH LIST.

 Các danh mục trong **Danh sách kênh** có thể khác nhau tùy theo tín hiệu phát sóng đầu vào.

Màn hình **Danh sách kênh** bao gồm các biểu tượng sau đây:

-  : Kênh ưa thích.
-  : Một kênh đã khóa.

Nếu bạn nhấn nút điều hướng trái khi đang xem màn hình **Danh sách kênh**, bạn có thể sử dụng các chức năng sau:

- **Tất cả**

Hiển thị các kênh đã được tìm thấy tự động.

 Hiển thị các kênh đã nhận cho **Vô tuyến, Cáp**, hoặc **Vệ tinh** hiện đang được chọn.

 Chức năng này có thể khác nhau tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- **Samsung TV Plus**

Khi TV được kết nối với Internet, bạn có thể xem các chương trình phổ biến hoặc các chương trình nổi bật cho mỗi chủ đề qua một kênh ảo bất cứ lúc nào. Giống như các kênh thông thường, TV cung cấp lịch phát sóng chương trình hàng ngày cho **Samsung TV Plus**.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- **Mục ưa thích**

Hiển thị **Mục ưa thích 1** thành **Mục ưa thích 5**.

 Chức năng này chỉ hiển thị danh sách ưa thích bao gồm kênh ưa thích.

- **Loại kênh**

Sắp xếp danh sách để bao gồm các kênh thuộc thể loại đã chọn. Tuy nhiên, **Loại kênh** chỉ có thể được sử dụng đối với các kênh chứa thông tin thể loại.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo tín hiệu phát sóng vào.

- **Sắp xếp**

Sắp xếp danh sách theo **Số** hoặc theo **Tên**.


 Tùy chọn này chỉ khả dụng trên các kênh kỹ thuật số và không phải lúc nào cũng khả dụng.

- **Vô tuyến, Cáp** hoặc **Vệ tinh**

Cho phép bạn chọn giữa **Vô tuyến, Cáp** và **Vệ tinh**.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo tín hiệu phát sóng vào.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.



 Chức năng này có thể khác nhau tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Chỉnh sửa các kênh

Chỉnh sửa các kênh được lưu trữ trên TV.

 > [TV trực tiếp](#) > [Danh sách kênh](#) > [Chỉnh sửa kênh](#)

Các biểu tượng trên màn hình [Chỉnh sửa kênh](#) biểu thị các kênh sau đây:

-  : Kênh ưa thích.
-  : Một kênh đã khóa.




Trên màn hình [Chỉnh sửa kênh](#), bạn có thể chọn các kênh và sử dụng các chức năng sau:

- [Xóa](#)

Sau khi chọn kênh mục tiêu để xóa trong [Chỉnh sửa kênh](#), chọn [Xóa](#). Kênh đã xóa sẽ không hiển thị trong [Danh sách kênh](#).

- [Khóa / Mở khóa](#)

Sau khi chọn một kênh mục tiêu trong [Chỉnh sửa kênh](#), chọn [Khóa](#) hoặc [Mở khóa](#). Sau đó kênh sẽ bị khóa hoặc mở khóa. Kênh bị khóa sẽ không thể xem được.

 Nếu bạn muốn sử dụng chức năng này hoặc đặt mật khẩu, hãy cài đặt  >  [Cài đặt](#) > [Phát sóng](#) > [Áp dụng Khóa Kênh](#) thành [Mở](#).

 Để biết thêm thông tin về cách đặt mật khẩu, hãy tham khảo "[Thiết lập mật khẩu](#)".

- [Đổi tên kênh](#)

Sau khi chọn một kênh để thay đổi trong [Chỉnh sửa kênh](#), chọn [Đổi tên kênh](#) để thay đổi tên kênh.

 Bạn chỉ có thể đổi tên một kênh tại một thời điểm.

 Chức năng này chỉ khả dụng cho các chương trình phát sóng analog.

- [Thay đổi số kênh](#)


Sau khi chọn một kênh để thay đổi trong [Chỉnh sửa kênh](#), chọn [Thay đổi số kênh](#) để thay đổi số kênh.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

 Khi số kênh bị thay đổi, thông tin về kênh đó sẽ không được tự động cập nhật.

- [Khôi phục Samsung TV Plus](#)

Bạn có thể khôi phục các kênh [Samsung TV Plus](#) đã bị xóa.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- [Lưu và thoát](#)

Lưu và đóng màn hình [Chỉnh sửa kênh](#).

Sử dụng Danh sách ưa thích riêng

Chỉ định các kênh thường xem là các kênh yêu thích.

Các kênh ưa thích được tô sáng trong màn hình [Chỉnh sửa kênh](#) và [Danh sách kênh](#) cùng với ký hiệu ♥. Bạn có thể tạo tối đa năm danh sách yêu thích để các thành viên trong gia đình có thể tự tạo danh sách yêu thích riêng.

Tạo danh sách ưa thích

 > [TV trực tiếp](#) > [Danh sách kênh](#) > [Chỉnh sửa kênh](#)

1. Nhấn nút điều hướng trái trên điều khiển từ xa để chọn danh sách [Mục ưa thích](#) mong muốn.
2. Nhấn nút điều hướng phải để chọn [Thêm các kênh](#).
3. Chọn kênh mong muốn trên danh sách trên màn hình.
4. Nhấn [Thêm các kênh](#) để thêm kênh được chọn trên danh sách [Mục ưa thích](#).

Chọn [Mục ưa thích 1 - Mục ưa thích 5](#) trên màn hình [Chỉnh sửa kênh](#) và các chức năng sau sẽ khả dụng:

- [Thêm các kênh](#)
Trong danh sách kênh, chọn một hoặc nhiều kênh để thêm vào danh sách yêu thích, sau đó chọn [Thêm các kênh](#).
- [Xóa](#)
Xóa một hoặc nhiều kênh từ danh sách ưa thích.
- [Th.đổi thứ tự](#)
Thay đổi thứ tự của một hoặc nhiều kênh đã chọn trong danh sách ưa thích.
- [Đổi tên mục ưa thích](#)
Đổi tên danh sách ưa thích.
- [Lưu và thoát](#)
Lưu và đóng màn hình [Chỉnh sửa kênh](#).


Các chức năng hỗ trợ xem TV

Sử dụng các chức năng có sẵn trong khi xem TV.

Thay đổi tín hiệu phát sóng

 > [TV trực tiếp](#) > [Danh sách kênh](#)


Nhấn nút điều hướng trên điều khiển từ xa, di chuyển tâm điểm đến [Vô tuyến](#), [Cáp](#) hoặc [Vệ tinh](#), sau đó nhấn nút Chọn.


 Bạn không cần sử dụng chức năng này nếu TV của bạn được kết nối với bộ giải mã truyền hình cáp hoặc vệ tinh.

 Các danh mục trong [Danh sách kênh](#) có thể khác nhau tùy theo tín hiệu phát sóng đầu vào.


Dò tìm các kênh sẵn có

 >  [Cài đặt](#) > [Phát sóng](#) > [\(Cài đặt dò kênh tự động\)](#) > [Dò kênh tự động](#)

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

 Nếu TV được kết nối với bộ giải mã truyền hình cáp hoặc vệ tinh, bạn không cần phải làm điều này.


 Hệ thống DVB-T2 có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào khu vực địa lý.


 [Cài đặt dò kênh tự động](#) có thể không xuất hiện tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Chọn tùy chọn tìm kiếm mạng cáp

 >  [Cài đặt](#) > [Phát sóng](#) > [\(Cài đặt dò kênh tự động\)](#) > [Tùy chọn tìm cáp](#)

Cài đặt các tùy chọn tìm kiếm bổ sung như tần số và tốc độ truyền cho việc tìm kiếm mạng cáp.


 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.


 [Cài đặt dò kênh tự động](#) có thể không xuất hiện tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Dò các kênh có sẵn trong chế độ chờ

 >  **Cài đặt** > **Phát sóng** > **(Cài đặt dò kênh tự động)** > **Chỉnh Tự động ở Chế độ chờ**

Tự động dò các kênh trong khi TV đang ở chế độ chờ.


 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.


 **Cài đặt dò kênh tự động** có thể không xuất hiện tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Thiết lập thời gian báo thức



 >  **Cài đặt** > **Phát sóng** > **(Cài đặt dò kênh tự động)** > **Bộ đ.giờ thức dậy**


Bộ định thời theo lịch dùng để bật TV và quét các kênh tự động.


 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.


 **Cài đặt dò kênh tự động** có thể không xuất hiện tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Kiểm tra thông tin và cường độ tín hiệu kênh kỹ thuật số

 >  **Cài đặt** > **Hỗ trợ** > **Chăm sóc thiết bị** > **Tự chẩn đoán** > **Thông tin tín hiệu** **Thử ngay**

 Nếu TV của bạn được gắn với một ăng ten vô tuyến riêng, bạn có thể sử dụng thông tin cường độ tín hiệu để điều chỉnh ăng ten để tăng cường độ tín hiệu và cải thiện việc thu tín hiệu kênh HD.

 **Thông tin tín hiệu** chỉ khả dụng cho các kênh kỹ thuật số.


 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Hạn chế xem đối với một số kênh cụ thể

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Phát sóng](#) > [Áp dụng Khóa Kênh](#) [Thử ngay](#)

Qua việc chọn menu, bạn có thể bật hoặc tắt chức năng [Áp dụng Khóa Kênh](#).


Khóa các kênh cụ thể để ngăn chặn con bạn xem nội dung người lớn.

 Để sử dụng chức năng này, yêu cầu nhập mã PIN.

Chọn các tùy chọn phát sóng âm thanh

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Phát sóng](#) > [Âm thanh kép](#) [Thử ngay](#)

Thiết lập các tùy chọn âm thanh cho chương trình phát sóng âm thanh nổi hoặc song ngữ. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "[Các tùy chọn âm thanh phát sóng được hỗ trợ](#)".

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.


Sử dụng Khóa đ.giá c.trình

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Phát sóng](#) > [Khóa đ.giá c.trình](#) [Thử ngay](#)

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Chức năng này rất hữu ích để kiểm soát những chương trình mà trẻ em có thể xem trên TV dựa trên xếp hạng của chúng. [Khóa đ.giá c.trình](#) không chặn các chương trình có nguồn gốc từ bên ngoài, chẳng hạn như đầu đĩa Blu-ray, đầu đĩa DVD hoặc USB.

Mỗi lần truy cập [Khóa đ.giá c.trình](#), bạn phải nhập mã PIN bảo mật. Bạn cũng phải nhập mã PIN này để xem các chương trình bị chặn. Mã PIN mặc định là "0000". Để thay đổi mã PIN, vào [🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý hệ thống](#) > [Thay đổi mã PIN](#).

 Để biết thêm thông tin về cách đặt mật khẩu, hãy tham khảo "[Thiết lập mật khẩu](#)".

 Chức năng [Phát sóng](#) không khả dụng ở chế độ HDMI hoặc Component.

 [Khóa đ.giá c.trình](#) có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào tín hiệu đầu vào.


Cấu hình các cài đặt phát sóng nâng cao

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Phát sóng](#) > [Cài đặt chuyên môn](#) [Thử ngay](#)

Dò tìm tín hiệu phát sóng thủ công

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Phát sóng](#) > [Cài đặt chuyên môn](#) > [Dò kênh thủ công](#) Thử ngay

Bạn có thể dò tất cả các kênh thủ công và lưu các kênh được dò trong TV.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Dò các kênh kỹ thuật số


[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Phát sóng](#) > [Cài đặt chuyên môn](#) > [Dò kênh thủ công](#) > [Dò kênh Digital](#)

Chọn **Mới**, sau đó cấu hình **Kênh**, **Tần số**, và **Băng tần**, rồi chọn **Tìm kiếm** để tự động quét và lưu trữ danh sách các kênh kỹ thuật số trong TV.

Dò các kênh analogue

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Phát sóng](#) > [Cài đặt chuyên môn](#) > [Dò kênh thủ công](#) > [Dò kênh Analog](#)

Chọn **Mới** và cấu hình **Chương trình**, **Hệ màu**, **Hệ tiếng**, **Kênh** và **Tìm kiếm** để dò các kênh analogue. Sau đó, chọn **Lưu** để lưu các kênh được dò vào TV.

 Chức năng này chỉ khả dụng cho các chương trình phát sóng analog.

Chế độ kênh

- **P** (chế độ chương trình)


Khi hoàn tất dò kênh, các đài phát sóng trong vùng được gán cho các số hiệu vị trí từ P0 tới P99. Bạn có thể chọn kênh bằng cách nhập vào số hiệu vị trí trong chế độ này.

- **C** (chế độ kênh vô tuyến) / **S** (chế độ kênh cáp)

Hai chế độ này cho phép bạn chọn kênh bằng cách nhập vào số hiệu đã được ấn định cho mỗi đài phát sóng vô tuyến hoặc kênh cáp.

Tinh chỉnh các kênh phát sóng analog

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Phát sóng](#) > [Cài đặt chuyên môn](#) > [Tinh chỉnh](#) Thử ngay


 Chức năng này chỉ khả dụng cho các chương trình phát sóng analog.


Chuyển danh sách kênh

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Phát sóng](#) > [Cài đặt chuyên môn](#) > [Chuyển d.sách kênh](#)

Bạn có thể nhập hoặc trích xuất danh sách kênh vào thiết bị lưu trữ USB. Để sử dụng chức năng này, yêu cầu nhập mã PIN.

- **Nhập từ USB:** Nhập danh sách kênh từ USB.
- **Xuất sang USB:** Trích xuất danh sách kênh lưu trong TV vào USB.


 Chức năng này chỉ khả dụng khi đã kết nối USB.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Kích hoạt/Tắt thay đổi số kênh

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Phát sóng](#) > [Cài đặt chuyên môn](#) > [Chỉnh sửa số kênh](#)


Sử dụng để thay đổi số kênh. Khi số kênh bị thay đổi, thông tin kênh sẽ không được tự động cập nhật.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Thay đổi ngôn ngữ teletext

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Phát sóng](#) > [Cài đặt chuyên môn](#) > [Cài đặt ngôn ngữ teletext](#) > [Ngôn ngữ teletext](#)


Bạn có thể thiết lập hoặc thay đổi ngôn ngữ teletext. Để xem teletext phát sóng trong ngôn ngữ ưa thích, chọn một ngôn ngữ để sử dụng trong **Ngôn ngữ teletext chính**. Nếu ngôn ngữ này không được hỗ trợ, bạn có thể xem được teletext phát sóng bằng ngôn ngữ thứ hai được cài đặt **Ngôn ngữ teletext phụ**.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy, kênh hoặc khu vực địa lý.

Lựa chọn ngôn ngữ âm thanh phát sóng

 >  **Cài đặt** > **Phát sóng** > **Cài đặt chuyên môn** > **Tùy chọn âm thanh** Thử ngay

Cấu hình các tùy chọn âm thanh ưa thích để xem nội dung được phát sóng. **Tùy chọn âm thanh** hoạt động khác nhau đối với các kênh analog và kỹ thuật số.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo tín hiệu phát sóng vào.

- **Cài đặt ngôn ngữ âm thanh**

Bạn có thể thay đổi ngôn ngữ âm thanh mà bạn muốn nghe.

 Ngôn ngữ có sẵn có thể khác nhau tùy theo đài phát.

- **Định dạng âm thanh**

Bạn có thể thay đổi định dạng âm thanh mà bạn muốn nghe.

 Định dạng âm thanh được hỗ trợ có thể khác nhau, tùy theo chương trình phát sóng.


 Tùy chọn này chỉ khả dụng cho các kênh kỹ thuật số.

Hiển thị menu Giao diện TVkey

 >  **Cài đặt** > **Phát sóng** > **Cài đặt chuyên môn** > **Giao diện TVkey**

Bạn có thể sử dụng các chức năng sau đây:

- **Menu TVkey:** Hiển thị menu Giao diện TVkey.
- **Xóa hồ sơ nhà điều hành TVkey:** Hiển thị danh sách nhà điều hành TVkey để xóa.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Hình ảnh và Âm thanh


Bạn có thể thay đổi các cài đặt hình ảnh và âm thanh tùy thích.

Sử dụng Chế độ thông minh

Hãy để TV phân tích môi trường xung quanh và nội dung mà bạn đang xem để có thể nâng cao trải nghiệm xem.

 >  Cài đặt > Tổng quát > Cài đặt chế độ thông minh

Ở **Chế độ thông minh**, TV sẽ nhận dạng và phân tích môi trường xung quanh, tiếng ồn, nội dung và mô hình sử dụng của bạn để cung cấp trải nghiệm xem tốt nhất. Bạn có thể bật hoặc tắt các tùy chọn bên dưới. Tạo môi trường xem ưa thích của bạn.

 Chức năng này chỉ hỗ trợ cho QLED TV (trừ kiểu máy Q60T), The Frame, The Serif, The Sero, The Terrace và The Terrace for business.

- **Chế độ thông minh**

Cải thiện trải nghiệm xem của bạn bằng cách nhận biết nội dung, kiểu mẫu sử dụng và môi trường xung quanh TV.


- **Hình ảnh thích ứng**

Tối ưu hóa độ sáng và cung cấp chất lượng hình ảnh tốt nhất trong thời gian thực, dựa trên điều kiện ánh sáng và nội dung bạn đang xem.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ bởi một số chế độ hoặc ứng dụng. (Ví dụ: **Ambient Mode** và **Chế độ Game**)

- **Kích hoạt bộ khuếch đại thoại**





Phân tích tiếng ồn xung quanh và cung cấp âm thanh tối ưu tùy thuộc vào tiếng ồn.

 Chỉ có thể sử dụng chức năng này khi cảm biến âm thanh ở dưới cùng của TV đang hoạt động và đầu ra âm thanh được thiết lập thành **Loa TV**.

 Khi sử dụng chức năng này, TV sẽ không lưu dữ liệu.




– Âm thanh thích nghi+

Cung cấp chất lượng âm thanh được tối ưu hóa bằng cách phân tích không gian xem và các thành phần âm thanh của nội dung.

-  Chỉ có thể sử dụng chức năng này khi cảm biến âm thanh ở dưới cùng của TV đang hoạt động và đầu ra âm thanh được thiết lập thành **Loa TV**.
-  Chức năng này có thể không được hỗ trợ bởi một số chế độ hoặc ứng dụng. (Ví dụ: **Ambient Mode**, **Chế độ Game** và các ứng dụng điều khiển âm thanh của TV).
-  Khi sử dụng chức năng này, TV sẽ không lưu dữ liệu.
-  Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.






– Âm thanh thích nghi

Cung cấp chất lượng âm thanh được tối ưu hóa bằng cách phân tích môi trường xem và các thành phần âm thanh của nội dung.

-  Chức năng này chỉ khả dụng khi đầu ra âm thanh của TV được thiết lập thành **Loa TV**.
-  Chức năng này có thể không được hỗ trợ cho một số chế độ hoặc ứng dụng (ví dụ như **Ambient Mode**, **Chế độ Game**, và các ứng dụng điều khiển âm thanh TV).
-  Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

– Âm lượng thích nghi

Tự động điều chỉnh đến một mức âm lượng cụ thể trong khi bạn đang xem TV. TV sẽ phân tích lịch sử sử dụng âm lượng của bạn theo khoảng thời gian để tự động điều chỉnh âm lượng khi bạn sử dụng ứng dụng hoặc chuyển sang nguồn đầu vào ngoại vi.

-  Chức năng này chỉ khả dụng khi đầu ra âm thanh của TV được thiết lập thành **Loa TV**.
-  Chức năng này có thể không được hỗ trợ bởi một số ứng dụng hoặc thiết bị ngoại vi.
-  Hoạt động của chức năng này sẽ ảnh hưởng đến chức năng **Âm lượng tự động** nhưng sẽ không ảnh hưởng đến chức năng khác.
-  Chức năng này hoạt động dựa trên lịch sử sử dụng âm lượng của bạn và có thể không hoạt động nếu lịch sử sử dụng âm lượng theo khoảng thời gian không đủ.
-  Lượng chênh lệch được tạo bởi chức năng này không vượt quá mức +/- 5 so với âm lượng hiện tại, và chức năng này không thay đổi âm lượng hiện tại nếu vượt quá 40.

Điều chỉnh chất lượng hình ảnh

Thay đổi Chế độ hình ảnh và điều chỉnh Cài đặt chuyên môn.

Chọn một chế độ ảnh

 >  Cài đặt > Hình ảnh > Chế độ hình ảnh Thử ngay

Bạn có thể chọn **Chế độ hình ảnh** để cung cấp trải nghiệm xem tối ưu nhất.

- **Sống động**

Giúp hình ảnh sáng và rõ nét hơn trong môi trường xem nhiều ánh sáng.

- **Chuẩn**

Đây là chế độ mặc định phù hợp với hầu hết môi trường xem.

- **Tự nhiên**

Giảm sự căng mắt để trải nghiệm xem thoải mái hơn.


- **Phim ảnh**

Phù hợp để xem TV và phim trong phòng tối.

- **FILMMAKER MODE**

Bạn có thể xem nội dung nguồn (ví dụ: phim) nguyên trạng. Hình ảnh được xác định là **FILMMAKER MODE** sẽ tự động chuyển sang **FILMMAKER MODE** trong khi xem.

 **FILMMAKER MODE** có thể trông tốt hơn so với các chế độ hình ảnh khác.

 Bạn có thể thay đổi **FILMMAKER MODE** sang **Chế độ hình ảnh** khác. Tuy nhiên, **Chế độ hình ảnh** được thay đổi sẽ được duy trì kể cả khi xem hình ảnh được xác định bởi **FILMMAKER MODE**.

 Logo FILMMAKER MODE™ là thương hiệu của UHD Alliance, Inc.

Cấu hình cài đặt hình ảnh nâng cao

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Hình ảnh](#) > [Cài đặt chuyên môn](#) [Thử ngay](#)

Cấu hình cài đặt màn hình theo sở thích bằng cách sử dụng các chức năng sau:

- [Độ sáng](#) [Thử ngay](#)
- [Độ tương phản](#) [Thử ngay](#)
- [Độ nét](#) [Thử ngay](#)
- [Màu sắc](#) [Thử ngay](#)
- [Tint \(X/Đỏ\)](#) [Thử ngay](#)
- [Áp dụng Cài đặt hình ảnh](#) [Thử ngay](#)
- [Cài đặt Độ rõ hình ảnh](#) [Thử ngay](#)
 - ✎ Khi **LED Clear Motion** được thiết lập là **Mở**, màn hình sẽ xuất hiện tối hơn khi nó tắt **Tắt**.
- [Làm mờ cục bộ](#)
 - ✎ Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
 - ✎ Tự động điều chỉnh độ sáng của từng vùng trên màn hình lên độ tương phản tối đa.
- [Tăng độ tương phản](#) [Thử ngay](#)
- [Chế độ phim ảnh](#) [Thử ngay](#)
 - ✎ Tính năng này chỉ khả dụng khi tín hiệu đầu vào là TV, AV, Component (480i, 576i, 1080i), hoặc HDMI (1080i).
- [Tông màu](#) [Thử ngay](#)
- [Cân bằng trắng](#) [Thử ngay](#)
- [Gamma](#) [Thử ngay](#)
- [Chi tiết bóng](#) [Thử ngay](#)
- [Chế độ RGB](#) [Thử ngay](#)
- [Cài đặt khoảng màu](#) [Thử ngay](#)
- [Đặt lại H.ảnh](#) [Thử ngay](#)







Cài đặt môi trường xem cho các thiết bị ngoại vi

Bạn có thể tối ưu hóa TV để xem các định dạng video cụ thể.

Chơi game trên màn hình được tối ưu hóa

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý thiết bị bên ngoài](#) > [\(Cài đặt chế độ Game\)](#) > [Chế độ Game](#)



Bạn có thể kích hoạt chế độ trò chơi nhằm tối ưu hóa các thiết lập TV để chơi trò chơi video bằng thiết bị chơi game, như PlayStation™, Xbox™ hoặc Nintendo Switch™.

-  Chế độ chơi game không được dùng để xem TV thông thường.
-  Màn hình có thể rung nhẹ.
-  Khi **Chế độ Game** được kích hoạt, **Chế độ hình ảnh** và **Chế độ âm thanh** sẽ được tự động chuyển sang **Trò chơi**. **Chế độ âm thanh** có thể không được tự động chuyển đổi tùy theo thiết bị âm thanh được chọn trên menu **Đầu ra âm thanh**.
-  Khi **Chế độ Game** được cài đặt là **Mở**, một số chức năng sẽ không khả dụng.
-  Để sử dụng thiết bị ngoại vi khác trên cùng một cổng, gỡ bỏ kết nối thiết bị chơi game, đặt **Chế độ Game** thành **Tắt**, sau đó kết nối thiết bị ngoại vi với cổng.
-  Các chức năng của **Chế độ Game** được sử dụng cho Nintendo Switch™ có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Điều chỉnh chất lượng hình ảnh của trò chơi HDR

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý thiết bị bên ngoài](#) > [HGiG](#)

Thiết lập độ phân giải tối ưu dựa trên độ sáng cho nội dung của trò chơi HDR.

-  Khi nguồn HDR được nhập trong Chế độ Game, menu này sẽ được kích hoạt.
-  Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Thiết lập các chi tiết cho Chế độ Game

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý thiết bị bên ngoài](#) > [Cài đặt chế độ Game](#)

-  Các chức năng này có thể được không hỗ trợ tùy theo kiểu máy.

- **Âm thanh vòm**

Bạn có thể khiến cho trò chơi của mình trở nên hấp dẫn hơn bằng cách sử dụng âm thanh ba chiều mạnh mẽ được tối ưu hóa cho các trò chơi.

- **Cân bằng màu đen linh hoạt**

Bạn có thể dễ dàng phát hiện vật phẩm hoặc kẻ thù ẩn nấp trong các góc tối bằng cách cải thiện khả năng hiển thị và chi tiết về đối tượng trong các cảnh tối mà không làm mất màu sắc cũng như độ tương phản trong các cảnh sáng hơn.




- **Cài đặt Game Motion Plus**

Bạn có thể cấu hình các thiết lập Game Motion Plus.

Sử dụng Tín hiệu đầu vào mở rộng

 >  Cài đặt > Tổng quát > Trình quản lý thiết bị bên ngoài > Tín hiệu đầu vào mở rộng [Thử ngay](#)

Mở rộng phạm vi tín hiệu đầu vào cho các kết nối HDMI.

-  Khi chọn đầu nối HDMI mà bạn muốn sử dụng cho **Tín hiệu đầu vào mở rộng**, sau đó nhấn nút Chọn để thiết lập chức năng **Tín hiệu đầu vào mở rộng** sang **Mở**, màn hình TV có thể nhấp nháy.
-  Khi bạn kết nối TV với thiết bị ngoại vi chỉ hỗ trợ tần số UHD 24 Hz hoặc UHD 30 Hz hay bất kỳ tần số FHD nào, chức năng **Tín hiệu đầu vào mở rộng** có thể sẽ không khả dụng. Trong trường hợp này, hãy tắt chức năng **Tín hiệu đầu vào mở rộng**.
-  Để biết thêm thông tin về độ phân giải UHD được hỗ trợ, hãy tham khảo ["Độ phân giải được hỗ trợ đối với tín hiệu đầu vào UHD"](#).

Sử dụng mức độ đen HDMI

 >  Cài đặt > Tổng quát > Trình quản lý thiết bị bên ngoài > Mức độ đen HDMI [Thử ngay](#)

Sử dụng Mức độ đen HDMI để điều chỉnh mức độ đen để bù cho mức độ đen thấp, độ tương phản thấp hoặc màu xỉn do các thiết bị bên ngoài được kết nối với TV qua cáp HDMI.

-  Chức năng này chỉ khả dụng khi Tín hiệu Đầu vào, được kết nối với TV thông qua một bộ kết nối HDMI, được thiết lập là RGB444.

Các chức năng Hỗ trợ Hình ảnh


Cấu hình cài đặt hình ảnh trên TV của bạn.

Thay đổi thiết lập kích thước hình ảnh

 >  **Cài đặt** > **Hình ảnh** > **Cài đặt kích cỡ hình ảnh** Thử ngay

- **Kích cỡ h.ảnh** Thử ngay

Bạn có thể thay đổi kích thước hình ảnh hiển thị trên màn hình TV thành **16:9 Chuẩn**, **Tùy chọn** hoặc **4:3**.

 Các kích thước hình ảnh được hỗ trợ sẽ thay đổi tùy theo tín hiệu đầu vào. Để biết thêm thông tin về các kích thước ảnh được hỗ trợ, hãy tham khảo "[Kích cỡ hình ảnh và tín hiệu đầu vào.](#)"

- **Tự hiệu chỉnh** Thử ngay

Thay đổi kích thước hình ảnh tự động.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- **K.cỡ màn hình 4:3** Thử ngay

Bạn có thể chọn kích thước hình ảnh phù hợp cho khu vực địa lý của mình trong khi đang xem TV ở chế độ **4:3** hoặc **Vừa màn hình**. Kích thước màn hình hỗ trợ khác nhau ở từng quốc gia và chức năng này cho phép bạn điều chỉnh kích thước hình ảnh theo từng trường hợp.

 Chế độ **4:3** không khả dụng khi thiết bị ngoại vi được kết nối với TV qua cổng HDMI hoặc Component.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- **Vừa màn hình** Thử ngay

Hình ảnh phù hợp với màn hình.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào thiết lập **Kích cỡ h.ảnh**.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo tín hiệu phát sóng.

- **Thu phóng và Định vị** Thử ngay

Điều chỉnh kích thước và/hoặc vị trí hình ảnh.

 Chức năng này chỉ khả dụng nếu **Kích cỡ h.ảnh** được thiết lập sang **Tùy chọn**.

 Để thay đổi vị trí hình ảnh trên kênh analog, trước tiên hãy phóng to hình ảnh và sau đó thay đổi vị trí.

 Những chức năng này có thể không khả dụng trên **Samsung TV Plus** và một số ứng dụng.



Cấu hình Chế độ âm thanh và Cài đặt chuyên môn

Thay đổi Chế độ âm thanh và điều chỉnh Cài đặt chuyên môn.

Lựa chọn một chế độ âm thanh

 >  Cài đặt > Âm thanh > Chế độ âm thanh [Thử ngay](#)




Bạn có thể chọn chế độ âm thanh có sẵn ưa thích cho loại nội dung hoặc môi trường nghe của bạn.

-  Khi một thiết bị ngoại vi được kết nối, **Chế độ âm thanh** có thể thay đổi tương ứng.
-  Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Cấu hình cài đặt âm thanh nâng cao

 >  Cài đặt > Âm thanh > Cài đặt chuyên môn [Thử ngay](#)

Bạn có thể thay đổi chất lượng âm thanh bằng cách điều chỉnh các cài đặt sau.


- Cân bằng** [Thử ngay](#)
- Bộ lọc âm thanh** [Thử ngay](#)
 -  Chức năng này không khả dụng khi bật chức năng **Âm thanh thích nghi+**.
 -  Chức năng này không khả dụng khi chức năng **Chế độ âm thanh** được thiết lập sang **Âm thanh thích nghi** hoặc **Khuếch đại**.
 -  Tên và thuộc tính của chức năng này có thể hiển thị khác nhau tùy theo thiết bị ngoại vi được kết nối.
- Chế độ HDMI-eARC**


Bạn có thể kết nối thiết bị âm thanh hỗ trợ eARC qua HDMI-eARC. Có thể xảy ra hiện tượng tắt tiếng tạm thời trong khi kết nối thiết bị.
- Định dạng âm thanh đầu ra kỹ thuật số** [Thử ngay](#)

Chọn định dạng đầu ra âm thanh kỹ thuật số. Nếu bạn chọn tùy chọn Âm thanh, thiết bị âm thanh tự động phát đầu ra ở định dạng hỗ trợ.

Nếu bạn chọn tùy chọn **Chuyển qua**, dữ liệu âm thanh sẽ là âm thanh đầu ra không được xử lý.

- **Hoãn âm thanh đầu ra kỹ thuật số** **Thử ngay**

 Tính năng này chỉ khả dụng khi thiết bị ngoại vi được kết nối qua HDMI (eARC) và SPDIF (Giao diện Kỹ thuật số Sony Philips).

 Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

- **Dolby Atmos Khả năng tương thích** **Thử ngay**

Bạn có thể cài đặt TV để cho phép nhập các luồng Dolby Digital+ with Atmos từ các thiết bị ngoại vi.

Thiết lập thành **Mở** nếu thiết bị âm thanh được kết nối qua HDMI (eARC) hỗ trợ Dolby Atmos. Màn hình TV có thể nhấp nháy khi bật hoặc tắt chức năng này.


 Nếu chức năng này được bật, hãy cài đặt **Định dạng âm thanh đầu ra kỹ thuật số** thành **Tự động**.


- **Âm lượng tự động** **Thử ngay**

Tự động điều chỉnh âm thanh đến một mức nhất định khi thay đổi kênh hoặc chuyển sang đầu vào bên ngoài khác.

- **Âm thanh phản hồi** **Thử ngay**

- **Đặt lại âm thanh** **Thử ngay**

 Tín hiệu âm thanh tiêu chuẩn được lấy mẫu tại tần số 48 kHz trong khi tín hiệu âm thanh HD được lấy mẫu tại tần số 96 kHz.

 Một số bộ thu SPDIF có thể không tương thích với định dạng âm thanh HD.


Sử dụng các chức năng hỗ trợ âm thanh

Cấu hình cài đặt âm thanh cho TV của bạn.



Lựa chọn loa

 >  **Cài đặt** > **Âm thanh** > **Đầu ra âm thanh** Thử ngay





Bạn có thể chọn loa mà TV sử dụng cho đầu ra âm thanh.

 Loa ngoài có thể không điều khiển được bằng điều khiển từ xa Samsung. Khi loa ngoài được kích hoạt, một số menu âm thanh sẽ không được hỗ trợ.

TV Samsung hỗ trợ chức năng Q-Symphony. Chức năng này hoạt động đồng bộ với Loa soundbar Samsung hỗ trợ Q-Symphony để loa TV và loa soundbar phát ra âm thanh đồng thời, cho hiệu ứng vòm tốt nhất.

Khi kết nối Loa dạng thanh của Samsung có hỗ trợ Q-Symphony is connected, tên menu như "TV + Loa dạng thanh" sẽ xuất hiện bên dưới **Đầu ra âm thanh** ( >  **Cài đặt** > **Âm thanh** > **Đầu ra âm thanh**). Chọn menu.





Ví dụ tên menu) TV + [AV] Tên dòng loa dạng thanh (HDMI) hoặc TV + Cáp quang

-  Nó hoạt động dựa trên Codec được TV hỗ trợ. Để biết thêm thông tin về Codec, vui lòng tham khảo "[Đọc trước khi phát các tập tin hình ảnh, video hoặc âm nhạc.](#)"
-  Chức năng này chỉ được hỗ trợ khi được kết nối qua HDMI hoặc cáp quang.
-  Chức năng này chỉ có trên một số TV của Samsung và Loa dạng thanh được phát hành trong năm 2020.
-  Vui lòng tham khảo hướng dẫn sử dụng loa sound bar khi kết nối loa với TV.

Nghe TV qua các thiết bị Bluetooth

 >  **Cài đặt** > **Âm thanh** > **Đầu ra âm thanh** > **Bluetooth Danh sách loa**

Bạn có thể kết nối các thiết bị âm thanh Bluetooth với TV. Chúng phải được ghép nối bằng chức năng Bluetooth của TV. Tham khảo hướng dẫn sử dụng cho thiết bị âm thanh của bạn như loa Bluetooth, loa soundbar và tai nghe để biết kết nối và sử dụng chi tiết.

-  Nếu TV không tìm thấy thiết bị âm thanh Bluetooth, đặt thiết bị gần TV hơn, sau đó chọn **Làm mới**.
-  Khi bạn bật ghép nối thiết bị âm thanh Bluetooth, TV sẽ tự động phát hiện ra và sau đó hiển thị một cửa sổ pop-up. Sử dụng cửa sổ pop-up này để kích hoạt/tắt kích hoạt thiết bị âm thanh Bluetooth.
-  Chất lượng âm thanh có thể bị ảnh hưởng bởi tình trạng kết nối của Bluetooth.
-  Trước khi sử dụng thiết bị âm thanh Bluetooth, hãy tham khảo "[Đọc trước khi sử dụng thiết bị Bluetooth](#)".

Nghe âm thanh của TV qua thiết bị âm thanh của Samsung có hỗ trợ chức năng WI-Fi

Để biết thêm thông tin về cách kết nối và sử dụng thiết bị âm thanh của Samsung có hỗ trợ chức năng Wi-Fi, hãy tham khảo trong hướng dẫn sử dụng.


 >  Cài đặt > Âm thanh > Thiết lập âm thanh vòm cho loa Wi-Fi [Thử ngay](#)

Nếu bạn đã kết nối với TV một hoặc nhiều thiết bị âm thanh không dây của Samsung có hỗ trợ chức năng Wi-Fi, bạn có thể tạo thiết lập âm thanh tối ưu bằng cách cấu hình thiết lập hiệu ứng vòm. Bạn có thể chọn bất kỳ cấu hình âm thanh vòm nào, có hoặc không có thanh âm thanh.

Cấu hình âm thanh vòm có thể sử dụng được nếu đáp ứng tất cả các điều kiện sau đây:

- Hai hoặc nhiều loa không dây của Samsung có cùng kiểu máy và phải được kết nối với cùng mạng không dây.
- Các thiết bị âm thanh của Samsung có hỗ trợ chức năng Wi-Fi và phải được kết nối với cùng mạng không dây với TV.

 Cấu hình âm thanh vòm với loa soundbar có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào sản phẩm.

 Nếu bạn kích hoạt chức năng Screen Mirroring trong khi sử dụng thiết bị âm thanh của Samsung có hỗ trợ chức năng Wi-Fi, kết nối sẽ bị ngắt.

 Hiện tượng không khớp giữa video và âm thanh có thể xảy ra tùy thuộc vào loại thiết bị.

Hệ thống và Hỗ trợ

Bạn có thể định thiết lập hệ thống và hỗ trợ như đồng hồ, hẹn giờ, điện năng sử dụng và cập nhật phần mềm.

Sử dụng chức năng Giờ và Đặt giờ

Thiết lập thời gian hiện tại và sử dụng chức năng định giờ.

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý hệ thống](#) > [Thời gian](#) **Thử ngay**




Bạn có thể cài đặt **Giờ** tự động hoặc thủ công. Một khi đã cài đặt **Giờ**, bạn có thể xem giờ hiện tại trên TV bất cứ lúc nào.

Bạn phải cài đặt đồng hồ trong các trường hợp sau đây:

- Cấp nguồn bị ngắt kết nối và sau đó được kết nối.
- **Chế độ giờ** bị thay đổi từ **Tự động** sang **Thủ công**.
- TV không được kết nối với Internet.
- Không nhận được tín hiệu phát sóng.

Thiết lập đồng hồ tự động




[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý hệ thống](#) > [Thời gian](#) > [Giờ](#) > [Chế độ giờ](#) > [Tự động](#)

-  Chức năng này chỉ hoạt động khi TV được kết nối với Internet hoặc đang nhận các chương trình phát sóng kỹ thuật số thông qua ăng ten được kết nối.
-  Độ chính xác của thông tin thời gian nhận được có thể khác nhau tùy theo kênh và tín hiệu.
-  Nếu bạn nhận tín hiệu TV từ bộ thu sóng/bộ giải mã set-top hoặc bộ thu vệ tinh/bộ giải mã truyền hình vệ tinh được kết nối với cổng HDMI hoặc Component, bạn phải đặt thời gian hiện tại theo cách thủ công.

Điều chỉnh đồng hồ theo DST và múi giờ

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý hệ thống](#) > [Thời gian](#) > [Giờ](#) > [Múi giờ](#)

Chọn múi giờ của bạn.

-  Chức năng này chỉ khả dụng khi **Chế độ giờ** được thiết lập là **Tự động**.
-  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
-  Chức năng này có thể khác nhau tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- **GMT**

Thiết lập Giờ chuẩn Greenwich (GMT).


- **DST**

Tự động điều chỉnh theo Quy ước giờ mùa hè (DST).

Thay đổi thời gian hiện tại

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý hệ thống](#) > [Thời gian](#) > [Giờ](#) > [Thời gian bù đắp](#)

Thời gian bù đắp điều chỉnh thời gian thông qua kết nối mạng.

 Chức năng này chỉ khả dụng khi **Chế độ giờ** được thiết lập thành **Tự động**, TV không thể nhận thông tin về thời gian qua các tín hiệu phát thông thường và TV được kết nối với Internet thông qua mạng cục bộ.

Thiết lập thời gian thủ công

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý hệ thống](#) > [Thời gian](#) > [Giờ](#) > [Chế độ giờ](#) > [Thủ công](#)


Khi đặt **Chế độ giờ** sang **Thủ công**, bạn có thể nhập trực tiếp ngày và giờ hiện tại. Chọn **Ngày** và **Thời gian** bằng cách sử dụng các nút điều hướng trên điều khiển từ xa.

Sử dụng bộ định giờ ngủ

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý hệ thống](#) > [Thời gian](#) > [Bộ định giờ ngủ](#)

Bạn có thể sử dụng chức năng này để tự động tắt TV sau một khoảng thời gian định trước. Bạn có thể thiết lập bộ hẹn giờ ngủ lên đến 180 phút, sau thời gian này TV sẽ tắt.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ trong một số chế độ xem.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Tắt TV sử dụng bộ định giờ tắt

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý hệ thống](#) > [Thời gian](#) > [Bộ đ.giờ tắt](#)

Bạn có thể cài đặt **Bộ đ.giờ tắt** để tự động tắt TV tại một thời điểm cụ thể. **Bộ đ.giờ tắt** chỉ khả dụng nếu **Giờ** đã được cài đặt.

 Để sử dụng chức năng này, trước tiên hãy thiết lập **Giờ** ([🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý hệ thống](#) > [Thời gian](#) > [Giờ](#)).

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ trong một số chế độ xem.

Bảng cách sử dụng các chức năng Thời gian bảo vệ tự động và Tiết kiệm điện


Thiết lập Thời gian bảo vệ tự động và giảm điện năng tiêu thụ của TV.

Thiết lập Thời gian bảo vệ tự động

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý hệ thống](#) > [Thời gian bảo vệ tự động](#) [Thử ngay](#)

Kích hoạt trình bảo vệ màn hình khi TV hiển thị hình ảnh tĩnh trong hai giờ hoặc hơn thế nữa.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ trong một số chế độ xem.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Giảm mức tiêu thụ năng lượng của TV

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Giải pháp tiết kiệm](#) [Thử ngay](#)

Bạn có thể điều chỉnh độ sáng của TV, giảm mức tiêu thụ điện năng chung và ngăn quá nhiệt.

- [Nhận diện ánh sáng môi trường xung quanh](#) [Thử ngay](#)

Tự động điều chỉnh độ sáng của TV dựa trên độ sáng của môi trường xung quanh để giảm điện năng tiêu thụ. Nếu [Nhận diện ánh sáng môi trường xung quanh](#) đã điều chỉnh độ sáng màn hình đến mức quá sáng hoặc quá tối, bạn có thể chọn [Độ sáng tối thiểu](#) để điều chỉnh thủ công độ sáng màn hình tối thiểu.

 Chức năng này không khả dụng khi bật chức năng [Hình ảnh thích ứng](#).

- [Độ sáng tối thiểu](#) [Thử ngay](#)

Khi bật [Nhận diện ánh sáng môi trường xung quanh](#), bạn có thể điều chỉnh độ sáng tối thiểu của màn hình TV theo cách thủ công. Chức năng này chỉ hoạt động khi giá trị thấp hơn cài đặt trong [🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Hình ảnh](#) > [Cài đặt chuyên môn](#) > [Độ sáng](#).

 Chức năng này không khả dụng khi bật chức năng [Hình ảnh thích ứng](#).

- [Chế độ tiết kiệm điện](#) [Thử ngay](#)

Điều chỉnh các thiết lập độ sáng để giảm điện năng tiêu thụ của TV.

 Chức năng này không khả dụng khi bật chức năng [Hình ảnh thích ứng](#).

- [Motion Lighting](#) [Thử ngay](#)

Điều chỉnh độ sáng theo chuyển động trên màn hình để giảm điện năng tiêu thụ.

 Chức năng này không khả dụng khi bật chức năng [Hình ảnh thích ứng](#).

- [Tự động tắt nguồn](#) [Thử ngay](#)

Tự động tắt TV để giảm điện năng tiêu thụ không cần thiết nếu không sử dụng Bộ điều khiển TV và điều khiển từ xa trong khoảng thời gian đã thiết lập.

Cập nhật phần mềm của TV

Xem phiên bản phần mềm TV của bạn và nâng cấp nếu cần thiết.

⚠ KHÔNG tắt nguồn TV cho đến khi quá trình cập nhật hoàn tất. TV sẽ tự động tắt và bật lại sau khi hoàn tất quá trình cập nhật phần mềm. Các cài đặt video và âm thanh sẽ khôi phục về trạng thái mặc định sau khi cập nhật phần mềm.

[🏠](#) > [⚙ Cài đặt](#) > [🆘 Hỗ trợ](#) > [Bản cập nhật phần mềm](#) **Thử ngay**

Cập nhật thông qua Internet


[🏠](#) > [⚙ Cài đặt](#) > [🆘 Hỗ trợ](#) > [Bản cập nhật phần mềm](#) > [Cập nhật ngay](#) **Thử ngay**

 Cập nhật từ Internet yêu cầu có kết nối Internet hoạt động.

Cập nhật thông qua thiết bị USB

[🏠](#) > [⚙ Cài đặt](#) > [🆘 Hỗ trợ](#) > [Bản cập nhật phần mềm](#) > [Cập nhật ngay](#)

Sau khi tải tập tin cập nhật từ trang web Samsung và lưu trữ vào một thiết bị USB, gắn thiết bị USB vào TV để cập nhật.

 Để cập nhật bằng thiết bị USB, hãy tải gói cập nhật từ Samsung.com về máy tính của bạn. Sau đó, lưu gói cập nhật trong thư mục trên cùng của thiết bị USB. Nếu không, TV sẽ không thể xác định vị trí gói cập nhật.

Cập nhật TV tự động

[🏠](#) > [⚙ Cài đặt](#) > [🆘 Hỗ trợ](#) > [Bản cập nhật phần mềm](#) > [Cập nhật tự động](#) **Thử ngay**

Nếu kết nối TV với Internet, bạn có thể cập nhật phần mềm TV tự động trong khi vẫn đang xem TV. Khi cập nhật hoàn tất, nó sẽ được áp dụng cho lần bật TV kế tiếp.

Nếu bạn đồng ý với các điều khoản và điều kiện của Smart Hub, **Cập nhật tự động** được thiết lập tự động là **Mở**. Nếu bạn muốn vô hiệu hóa chức năng này, hãy sử dụng nút Chọn để tắt.

 Chức năng này có thể mất thời gian lâu hơn nếu mạng đang sử dụng đồng thời cho chức năng khác.

 Chức năng này đòi hỏi một kết nối Internet.

 Để biết thêm thông tin trên The Terrace for business, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng được cung cấp.

Chức năng âm thanh và video cho người khiếm thị hoặc khiếm thính




Bạn có thể cấu hình các chức năng cho người khiếm thị hoặc khiếm thính.

Chạy các chức năng truy cập

 >  Cài đặt > Tổng quát > Công cụ hỗ trợ [Thử ngay](#)

Chạy Phím tắt truy cập

Phím tắt truy cập giúp dễ dàng truy cập các chức năng truy cập. Để hiển thị **Phím tắt truy cập**, nhấn và giữ nút Âm lượng trong 1 giây hoặc lâu hơn. Bạn có thể dễ dàng bật hoặc tắt các chức năng như **Hướng dẫn lệnh thoại**, **Tắt hình ảnh**, **Mô tả âm thanh**, **Phụ đề**, **Độ tương phản cao**, **Phóng to**, **Thang độ xám**, **Chuyển đổi màu sắc**, **Tìm hiểu điều khiển từ xa TV**, **Tìm hiểu màn hình menu**, **Âm thanh nhiều đầu ra**, **Thu phóng ngôn ngữ ký hiệu**, **Lặp lại nút chậm**, **Accessibility Settings**, v.v.



-  Trên điều khiển từ xa tiêu chuẩn, nhấn nút AD/SUBT. hoặc nhấn và giữ nút MUTE.
-  Kể cả nếu **Hướng dẫn lệnh thoại** được cài đặt sang **Tắt** hoặc im lặng, hướng dẫn lệnh thoại cho **Phím tắt truy cập** vẫn được kích hoạt.
-  Các menu phím tắt có thể không xuất hiện tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Bật các hướng dẫn bằng giọng nói cho người khiếm thị

 >  Cài đặt > Tổng quát > Công cụ hỗ trợ > Cài đặt hướng dẫn lệnh thoại [Thử ngay](#)

Bạn có thể kích hoạt hướng dẫn giọng nói để mô tả bằng âm thanh lớn các tùy chọn menu nhằm hỗ trợ người khiếm thị. Để kích hoạt chức năng này, thiết lập **Hướng dẫn lệnh thoại** để **Mở**. Với **Hướng dẫn lệnh thoại** đang bật, TV cung cấp các hướng dẫn bằng giọng nói khi thay đổi kênh, điều chỉnh âm lượng, thông tin về các chương trình đang xem và sắp chiếu, lịch chiếu, các chức năng khác của TV và nhiều nội dung khác nhau trên **Internet** và trên **Tìm kiếm**.

Bạn có thể vào **Hướng dẫn lệnh thoại** sau đó nhấn nút Chọn để bật hoặc tắt chức năng này.

-  **Hướng dẫn lệnh thoại** được cung cấp bằng ngôn ngữ cụ thể trong phần **Ngôn ngữ** của TV. Tuy nhiên, một số ngôn ngữ không được **Hướng dẫn lệnh thoại** hỗ trợ, dù chúng vẫn được liệt kê trong phần **Ngôn ngữ** của TV. **Tiếng Anh** luôn được hỗ trợ.
-  Để biết thêm thông tin về thiết lập **Ngôn ngữ** của TV, hãy tham khảo "[Thay đổi ngôn ngữ menu](#)".


Thay đổi âm lượng, tốc độ, cường độ và âm lượng nền Hướng dẫn lệnh thoại của TV

Bạn có thể cấu hình âm lượng, tốc độ, cao độ và âm lượng nền TV của hướng dẫn bằng giọng nói.

Mô tả âm thanh

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Công cụ hỗ trợ](#) > [Cài đặt mô tả âm thanh](#)

Bạn có thể kích hoạt hướng dẫn âm thanh để cung cấp mô tả bằng âm thanh về các cảnh trong video cho người khiếm thị. Chức năng này chỉ khả dụng với các chương trình phát sóng có hỗ trợ dịch vụ này.

 Chức năng này chỉ khả dụng đối với các kênh kỹ thuật số.

- [Mô tả âm thanh](#)

Bật hoặc tắt chức năng mô tả âm thanh.

- [Âm lượng mô tả âm thanh](#)

Điều chỉnh âm lượng mô tả âm thanh.

Màn hình TV tắt nhưng âm thanh vẫn tiếp tục

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Công cụ hỗ trợ](#) > [Tắt hình ảnh](#)

Tắt màn hình TV và chỉ cung cấp âm thanh để giảm tiêu thụ điện năng tổng thể. Khi bạn nhấn một nút trên điều khiển từ xa ngoài nút Âm lượng và Nguồn khi màn hình đang tắt, màn hình TV sẽ bật sáng lại.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào khu vực địa lý.

Chữ trắng trên nền đen (độ tương phản cao)

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Công cụ hỗ trợ](#) > [Độ tương phản cao](#) [Thử ngay](#)

Bạn có thể thay đổi Smart Hub và các màn hình thiết lập menu lớn thành chữ trắng trên nền đen và thay đổi các menu TV trong suốt thành mờ đục để có thể đọc văn bản dễ dàng hơn.


 Nếu [Độ tương phản cao](#) được bật, một số menu [Công cụ hỗ trợ](#) sẽ không khả dụng.

Thiết lập màn hình sang đen và trắng.



 >  **Cài đặt** > **Tổng quát** > **Công cụ hỗ trợ** > **Thang độ xám** Thử ngay

Bạn có thể thay đổi màu sắc của màn hình TV sang đen và trắng để làm sắc nét các cảnh mờ do màu sắc gây ra.

 Nếu **Thang độ xám** được bật, một số menu **Công cụ hỗ trợ** sẽ không khả dụng.


 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Nghịch đảo màu sắc màn hình

 >  **Cài đặt** > **Tổng quát** > **Công cụ hỗ trợ** > **Chuyển đổi màu sắc** Thử ngay

Bạn có thể nghịch đảo màu sắc và màu nền của văn bản cho các menu thiết lập hiển thị trên màn hình TV để đọc chúng dễ dàng hơn.

 Nếu **Chuyển đổi màu sắc** được bật, một số menu **Công cụ hỗ trợ** sẽ không khả dụng.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.


Phóng to phông chữ (dành cho người khiếm thị)


 >  **Cài đặt** > **Tổng quát** > **Công cụ hỗ trợ** > **Phóng to** Thử ngay

Bạn có thể phóng to kích thước phông chữ hiển thị trên màn hình. Để kích hoạt, thiết lập **Phóng to** sang **Mở**.

Tìm hiểu về điều khiển từ xa (dành cho người khiếm thị)

 >  **Cài đặt** > **Tổng quát** > **Công cụ hỗ trợ** > **Tìm hiểu điều khiển từ xa TV** Thử ngay


Chức năng này giúp người khiếm thị tìm hiểu về vị trí các nút trên điều khiển từ xa. Khi chức năng này được kích hoạt, nhấn một nút trên điều khiển từ xa và TV sẽ cho bạn biết tên nút. Nhấn nút  hai lần để thoát **Tìm hiểu điều khiển từ xa TV**.

 Chức năng này chỉ khả dụng khi **Hướng dẫn lệnh thoại** được bật.

Tìm hiểu về menu của TV

 >  **Cài đặt** > **Tổng quát** > **Công cụ hỗ trợ** > **Tìm hiểu màn hình menu** Thử ngay


Tìm hiểu về các menu trên màn hình TV. Khi được bật, TV sẽ cho bạn biết cấu trúc và tính năng của menu mà bạn chọn.


 Chức năng này chỉ khả dụng khi **Hướng dẫn lệnh thoại** được bật.

Xem chương trình phát sóng TV với phụ đề.

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Công cụ hỗ trợ](#) > [Cài đặt phụ đề](#) Thử ngay

Thiết lập **Phụ đề** là **Mở**. Sau đó, bạn có thể xem chương trình với phụ đề được hiển thị.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

 Chức năng này không liên quan đến các tính năng dùng để kiểm soát phụ đề của đầu phát DVD hoặc Blu-ray. Để điều khiển phụ đề DVD hoặc Blu-ray, hãy sử dụng tính năng phụ đề của đầu đĩa DVD hoặc Blu-ray và điều khiển từ xa của đầu đĩa.

- **Phụ đề**

Bật hoặc tắt phụ đề.

- **Chế độ phụ đề**

Thiết lập chế độ phụ đề.

- **Ngôn ngữ phụ đề**

Thiết lập ngôn ngữ phụ đề.

- **Phụ đề thuyết minh**

Nghe phiên bản âm thanh của phụ đề. Chỉ khả dụng với các chương trình phát sóng cung cấp dịch vụ này.

Chọn ngôn ngữ phụ đề phát sóng

Bạn có thể chọn ngôn ngữ phụ đề mặc định. Danh sách có thể thay đổi tùy theo đài phát.

- **Ngôn ngữ phụ đề chính**

Thiết lập ngôn ngữ phụ đề chính.


- **Ngôn ngữ phụ đề phụ**

Thiết lập ngôn ngữ phụ đề phụ.

Nghe TV qua thiết bị Bluetooth (dành cho người khiếm thính)

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Công cụ hỗ trợ](#) > [Âm thanh nhiều đầu ra](#)

Bạn có thể bật loa TV và tai nghe Bluetooth cùng một lúc. Khi chức năng này được kích hoạt, bạn có thể thiết lập âm lượng của tai nghe Bluetooth cao hơn âm lượng của loa TV.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

 Khi bạn kết nối tai nghe Bluetooth với TV, [Âm thanh nhiều đầu ra](#) sẽ được kích hoạt. Để biết thêm thông tin về việc kết nối các thiết bị Bluetooth với TV, vui lòng tham khảo "[Nghe TV qua các thiết bị Bluetooth](#)".

Mở rộng màn hình ngôn ngữ ký hiệu cho người khiếm thính

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Công cụ hỗ trợ](#) > [Cài đặt thu phóng ngôn ngữ ký hiệu](#) [Thử ngay](#)

Bạn có thể phóng to màn hình ngôn ngữ ký hiệu khi chương trình bạn đang xem có cung cấp. Trước tiên, thiết lập [Thu phóng ngôn ngữ ký hiệu](#) thành [Mở](#), sau đó chọn [Hiệu chỉnh Thu phóng ngôn ngữ ký hiệu](#) để thay đổi vị trí và độ phóng đại của màn hình ngôn ngữ ký hiệu.

Cấu hình thiết lập lặp lại cho các nút trên điều khiển từ xa

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Công cụ hỗ trợ](#) > [Cài đặt Lặp lại của nút từ xa](#) [Thử ngay](#)

Bạn có thể cấu hình tốc độ hoạt động của các nút trên điều khiển từ xa để chúng chậm lại khi bạn liên tục nhấn và giữ chúng. Trước tiên, thiết lập [Lặp lại nút chậm](#) thành [Mở](#), sau đó điều chỉnh tốc độ hoạt động trong [Thời gian lặp lại](#).

Ứng dụng cho người khiếm thị (Ứng dụng SeeColors)

Bạn có thể tải ứng dụng [SeeColors](#) trên [🏠](#) > [Apps](#).

Ứng dụng này giúp người bị mù màu cảm nhận được nhiều màu sắc trên TV thông qua việc tự kiểm tra đơn giản. Qua việc tự kiểm tra, các màu sắc được thay đổi phù hợp để mỗi người có thể trải nghiệm nhiều màu sắc phong phú hơn.

 Khi ứng dụng [SeeColors](#) đang chạy, các menu cụ thể sẽ bị vô hiệu.

 Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.




Sử dụng tính năng Giọng nói

Bạn có thể thay đổi các thiết lập của chức năng Giọng nói.

Thay đổi Thiết lập của Các tính năng Giọng nói

 >  [Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Thoại](#)

Bạn có thể thay đổi [Đánh thức bằng giọng nói](#), [Gợi ý giọng nói](#), [Cài đặt Bixby Voice](#) và [Cài đặt hồ sơ Bixby](#).

-  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
-  Để sử dụng tính năng này thì TV phải được kết nối với Internet.
-  Chức năng [Đánh thức bằng giọng nói](#) có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Sử dụng chức năng khác

Bạn có thể xem các chức năng khác.


Thay đổi ngôn ngữ menu

 >  **Cài đặt** > **Tổng quát** > **Trình quản lý hệ thống** > **Ngôn ngữ** **Thử ngay**


Thiết lập mật khẩu

 >  **Cài đặt** > **Tổng quát** > **Trình quản lý hệ thống** > **Thay đổi mã PIN** **Thử ngay**

Màn hình nhập mã PIN sẽ xuất hiện. Nhập mã PIN. Nhập lần nữa để xác nhận. Mã PIN mặc định là "0000".

 Nếu bạn quên mã PIN, bạn có thể thiết lập lại bằng điều khiển từ xa. Khi đã bật TV, nhấn các nút sau trên điều khiển từ xa theo thứ tự được thể hiện để cài đặt lại mã PIN thành "0000".

Trên Điều khiển từ xa Samsung Smart: Chọn nút **+/-** (Âm lượng). > Tăng âm >  > Giảm âm >  > Tăng âm > .


Trên điều khiển từ xa tiêu chuẩn: Chọn nút . > **(+)** (Tăng âm) > Chọn nút RETURN. > **(-)** (Giảm âm) > Chọn nút RETURN. > **(+)** (Tăng âm) > Chọn nút RETURN.

Chọn chế độ Usage hoặc Chế độ bán lẻ

 >  **Cài đặt** > **Tổng quát** > **Trình quản lý hệ thống** > **Chế độ sử dụng** **Thử ngay**

Bạn có thể thiết lập TV cho các môi trường bán lẻ bằng cách thiết lập **Chế độ sử dụng** thành **Chế độ bán lẻ**.

 Đối với tất cả những sử dụng khác, chọn **Chế độ nhà**.

 Chỉ sử dụng **Chế độ bán lẻ** ở cửa hàng. Với **Chế độ bán lẻ**, một số chức năng sẽ bị vô hiệu hóa và TV sẽ tự động thiết lập lại sau một khoảng thời gian nhất định.

 Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Quản lý các thiết bị ngoại vi

 >  **Cài đặt** > **Tổng quát** > **Trình quản lý thiết bị bên ngoài** > **Trình quản lý kết nối thiết bị** **Thử ngay**

Khi bạn kết nối các thiết bị ngoại vi như thiết bị di động hoặc máy tính bằng được kết nối cùng một mạng với TV để có thể chia sẻ nội dung, bạn có thể xem danh sách các thiết bị được phép và thiết bị đã kết nối.

- **Thông báo truy cập**

Thiết lập để hiển thị thông báo khi có thiết bị ngoại vi như thiết bị di động hoặc máy tính bằng cố gắng kết nối với TV.


- **Danh sách thiết bị**

Quản lý danh sách thiết bị ngoại vi đã đăng ký với TV.

Sử dụng AirPlay

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Cài đặt Apple AirPlay](#)

Bạn có thể sử dụng AirPlay để xem nội dung từ iPhone, iPad hoặc Mac trên màn hình TV.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Khôi phục lại TV về các thiết lập của nhà sản xuất

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Reset](#) **Thử ngay**

Bạn có thể khôi phục mọi thiết lập TV về giá trị mặc định của nhà sản xuất.

1. Chọn **Reset**. Cửa sổ nhập mã PIN bảo vệ sẽ xuất hiện.
2. Nhập PIN bảo mật, sau đó chọn **Reset**. Tất cả các thiết lập sẽ được khôi phục. TV sẽ tự động tắt và bật lại, sau đó hiển thị màn hình Thiết lập ban đầu.


 Để biết thêm thông tin trong **Reset**, vui lòng tham khảo hướng dẫn sử dụng đi kèm với TV.

 Nếu bạn bỏ qua một số bước trong thiết lập ban đầu, hãy chạy **Set Up TV** ([🏠](#) > [📺 Nguồn](#) > nút điều hướng lên > **TV** > nút điều hướng lên > **Set Up TV**), sau đó cấu hình các thiết lập trong các bước mà bạn đã bỏ qua.

Tắt trong Chế độ chân dung

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý hệ thống](#) > [Tắt trong chế độ Chân dung](#)

Khi tắt TV, TV sẽ chuyển sang Chế độ chân dung và sau đó TV sẽ tắt.

 Chức năng này chỉ hỗ trợ dòng máy The Sero.

Sử dụng Chế độ ngoài trời

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý hệ thống](#) > [Chế độ ngoài trời](#)

 Chức năng này chỉ hỗ trợ cho The Terrace và The Terrace for business.


 Để biết thêm thông tin về **Chế độ ngoài trời**, tham khảo hướng dẫn sử dụng đi kèm với TV.



HbbTV

Bạn sẽ có thể truy cập vào các dịch vụ từ các nhà cung cấp dịch vụ giải trí, dịch vụ trực tuyến và các nhà sản xuất CE thông qua HbbTV.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

 Một số kênh có thể không có dịch vụ này HbbTV.

Ở một số quốc gia, HbbTV được mặc định là vô hiệu hóa. Trong trường hợp này, có thể dùng HbbTV bằng cách cài đặt ứng dụng HbbTV (Bộ cài đặt ứng dụng HbbTV) trên  > [Apps](#).

Để thiết lập HbbTV tự động bật hoặc tắt, truy cập  >  [Cài đặt](#) > [Phát sóng](#) > [Cài đặt chuyên môn](#) > [Cài đặt HbbTV](#) và cài đặt [HbbTV](#) là bật hoặc tắt. (Tùy thuộc vào khu vực địa lý.)

Bạn có thể sử dụng các chức năng sau đây:

- [HbbTV](#): Bật hoặc tắt dịch vụ dữ liệu.
- [Không theo dõi](#): Yêu cầu các ứng dụng và dịch vụ không theo dõi hoạt động duyệt của bạn.
- [Trình duyệt riêng](#): Bật Trình duyệt riêng để ngăn trình duyệt không lưu lịch sử Internet của bạn.
- [Xóa dữ liệu duyệt web](#): Xóa tất cả cookie đã lưu.

Nếu bạn muốn bật hoặc vô hiệu hóa chức năng này, hãy sử dụng nút Chọn để bật hoặc tắt.


- HbbTV không khả dụng khi Timeshift đang chạy hoặc khi video đã ghi đang được phát lại.
- Một ứng dụng trên HbbTV có thể gặp trục trặc tạm thời tùy thuộc vào trạng thái của trạm phát sóng hoặc nhà cung cấp ứng dụng.
- Ứng dụng trên HbbTV thường chỉ hoạt động khi mạng TV được kết nối với một mạng bên ngoài. Ứng dụng này có thể gặp trục trặc tùy theo điều kiện mạng.
- Khi ứng dụng HbbTV được cài đặt và chương trình phát sóng có hỗ trợ HbbTV, một nút đỏ sẽ xuất hiện trên màn hình.
- Có thể sử dụng cả hai chế độ Teletext Kỹ thuật số và Teletext Truyền thống trên một vài kênh giới hạn bằng cách nhấn nút TTX/MIX trên điều khiển từ xa để chuyển đổi.
- Khi nhấn một lần nút TTX/MIX trong chế độ HbbTV, chế độ Teletext Kỹ thuật số HbbTV sẽ được kích hoạt.
- Khi bạn nhấn nút TTX/MIX hai lần trong chế độ HbbTV, Teletext Truyền thống sẽ được kích hoạt.

Tính năng Teletext

Tìm hiểu về cách sử dụng Teletext và chạy các chức năng được cung cấp bởi Dịch vụ Teletext.

 Chức năng này chỉ khả dụng trên kênh có hỗ trợ dịch vụ teletext.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

 Để vào tính năng Teletext,

Trên Điều khiển từ xa Samsung Smart: Nhấn nút  hoặc  sau đó chọn TTX/MIX trên danh sách bật mở.

Trên điều khiển từ xa tiêu chuẩn: Nhấn nút  TTX/MIX.

 Để thoát khỏi tính năng Teletext,

Trên Điều khiển từ xa Samsung Smart: Nhấn nút TTX/MIX trong danh sách bật mở cho đến khi chương trình TV trực tiếp xuất hiện.

Trên điều khiển từ xa tiêu chuẩn: Nhấn nút  TTX/MIX trên điều khiển từ xa cho đến khi TV trực tiếp xuất hiện.

Trang mục lục của dịch vụ Teletext cung cấp thông tin về cách sử dụng Dịch vụ. Để thông tin về Teletext được hiển thị đúng, tín hiệu của kênh đang thu phải ổn định. Nếu không, thông tin có thể bị thiếu hoặc một số trang có thể không được hiển thị.

 Để thay đổi trang Teletext,

Trên Điều khiển từ xa Samsung Smart: Nhấn nút số trên bộ phím số ảo.


Trên điều khiển từ xa tiêu chuẩn: Nhấn nút số.


Trên Điều khiển từ xa Samsung Smart



TTX/MIX (TTX Đầy đủ / TTX Kép / Mix / TV trực tiếp): Chế độ teletext được kích hoạt trên kênh đang được xem. Mỗi lần bạn nhấn nút TTX/MIX, chế độ teletext sẽ thay đổi theo thứ tự TTX Đầy đủ → TTX Kép → Mix → TV trực tiếp.

- **TTX Đầy đủ:** Chế độ teletext sẽ xuất hiện trên toàn màn hình.
- **TTX Kép:** Chế độ teletext sẽ xuất hiện ở một nửa màn hình cùng với kênh đang xem ở một nửa màn hình còn lại.
- **Mix:** Chế độ teletext sẽ xuất hiện trong suốt trên kênh đang xem.
- **TV trực tiếp:** Quay trở lại màn hình live TV.


Các nút màu (đỏ, xanh lá cây, vàng, xanh dương): Nếu đài phát sử dụng hệ thống FASTEXT, các chủ đề khác trên trang Teletext sẽ được mã hóa theo màu và có thể được lựa chọn bằng các nút màu. Nhấn phím màu tương ứng với chủ đề mà bạn muốn chọn. Một trang mới được mã hóa theo màu sẽ xuất hiện. Bạn có thể chọn các mục theo cùng cách nói trên. Để hiển thị trang trước hoặc trang kế tiếp, hãy chọn nút màu tương ứng.


 **Index:** Hiển thị trang mục lục (nội dung) vào bất cứ lúc nào khi bạn đang xem Teletext.


 **Sub Page:** Hiển thị trang phụ có sẵn.


 **List/Flof:** Chọn chế độ Teletext. Nếu được nhấn trong chế độ LIST (danh sách), sẽ chuyển sang chế độ Lưu danh sách. Trong chế độ lưu Danh sách, bạn có thể lưu trang Teletext vào một danh sách bằng nút  (Store).


 **Store:** Lưu trữ các trang Teletext.


 **Page Up:** Hiển thị trang Teletext kế tiếp.

 **Page Down:** Hiển thị trang Teletext trước đó.

 **Reveal/Conceal:** Hiển thị hoặc ẩn nội dung văn bản ẩn (ví dụ như đáp án của các trò chơi đố vui). Nhấn nút lần nữa để hiển thị màn hình bình thường.

 **Size:** Hiển thị teletext ở nửa trên của màn hình trong chế độ kích thước lớn gấp đôi. Nhấn lần nữa để di chuyển nội dung văn bản xuống nửa dưới của màn hình. Nhấn lần thứ ba để hiển thị bình thường.


 **Hold:** Giữ trang hiện tại trên màn hình hiển thị, trong trường hợp có nhiều trang phụ tự động theo sau. Nhấn nút lần nữa để hủy bỏ tính năng này.

 **Cancel:** Dồn phần Teletext hiển thị để nội dung phát sóng hiện tại che khuất màn hình. Nhấn nút lần nữa để hủy bỏ tính năng này.

Trên điều khiển từ xa tiêu chuẩn

 Trên điều khiển từ xa tiêu chuẩn, biểu tượng chức năng Teletext được in nút của một số điều khiển từ xa. Để khởi chạy chức năng Teletext, hãy tìm biểu tượng được in trên nút của điều khiển từ xa, sau đó nhấn nút mà bạn tìm thấy.

 TTX/MIX

TTX Đầy đủ / TTX Kép / Mix / TV trực tiếp: Chế độ teletext được kích hoạt trên kênh đang được xem. Mỗi lần bạn nhấn nút  TTX/MIX, chế độ teletext sẽ thay đổi theo thứ tự **TTX Đầy đủ** → **TTX Kép** → **Mix** → **TV trực tiếp**.

- **TTX Đầy đủ:** Chế độ teletext sẽ xuất hiện trên toàn màn hình.
- **TTX Kép:** Chế độ teletext sẽ xuất hiện ở một nửa màn hình cùng với kênh đang xem ở một nửa màn hình còn lại.
- **Mix:** Chế độ teletext sẽ xuất hiện trong suốt trên kênh đang xem.
- **TV trực tiếp:** Quay trở lại màn hình live TV.


Các nút màu (đỏ, xanh lá cây, vàng, xanh dương): Nếu đài phát sử dụng hệ thống FASTEXT, các chủ đề khác trên trang Teletext sẽ được mã hóa theo màu và có thể được lựa chọn bằng các nút màu. Nhấn phím màu tương ứng với chủ đề mà bạn muốn chọn. Một trang mới được mã hóa theo màu sẽ xuất hiện. Bạn có thể chọn các mục theo cùng cách nói trên. Để hiển thị trang trước hoặc trang kế tiếp, hãy chọn nút màu tương ứng.


 SETTINGS

Index: Hiển thị trang mục lục (nội dung) vào bất cứ lúc nào khi bạn đang xem Teletext.

 PRE-CH


Sub Page: Hiển thị trang phụ có sẵn.

 SOURCE


List/Flof: Chọn chế độ Teletext. Nếu được nhấn trong chế độ LIST (danh sách), sẽ chuyển sang chế độ Lưu danh sách. Trong chế độ lưu Danh sách, bạn có thể lưu trang Teletext vào một danh sách bằng nút  (CH LIST).

 CH LIST

Store: Lưu trữ các trang Teletext.

 CH ^

Page Up: Hiển thị trang Teletext kế tiếp.

 CH v

Page Down: Hiển thị trang Teletext trước đó.

 INFO

Reveal/Conceal: Hiển thị hoặc ẩn nội dung văn bản ẩn (ví dụ như đáp án của các trò chơi đố vui). Nhấn nút lần nữa để hiển thị màn hình bình thường.

⇄ AD/SUBT.

 Tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Size: Hiển thị teletext ở nửa trên của màn hình trong chế độ kích thước lớn gấp đôi. Nhấn lần nữa để di chuyển nội dung văn bản xuống nửa dưới của màn hình. Nhấn lần thứ ba để hiển thị bình thường.

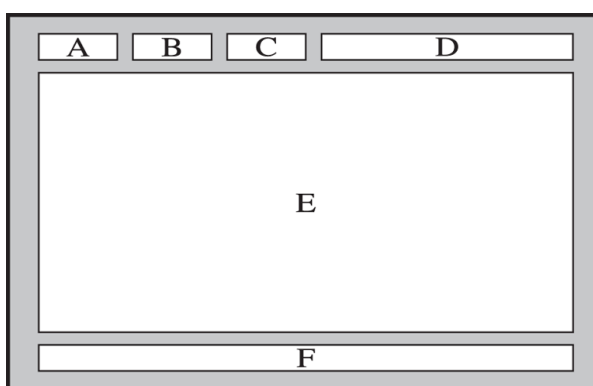
⇄ RETURN

Hold: Giữ trang hiện tại trên màn hình hiển thị, trong trường hợp có nhiều trang phụ tự động theo sau. Nhấn nút lần nữa để hủy bỏ tính năng này.

⇄ EXIT

Cancel: Đồn phần Teletext hiển thị để nội dung phát sóng hiện tại che khuất màn hình. Nhấn nút lần nữa để hủy bỏ tính năng này.

Trang Teletext điển hình



Phần	Nội dung
A	Số trang được chọn.
B	Nhận diện kênh đang phát sóng.
C	Số trang hiện tại hoặc ký hiệu tìm kiếm.
D	Ngày giờ.
E	Văn bản.
F	Thông tin trạng thái. Thông tin FASTEXT.


Thận trọng và lưu ý




Bạn có thể đọc kỹ các hướng dẫn và thông tin sau khi cài đặt.





Trước khi Sử dụng các Chức năng Ghi và Timeshift

Đọc các hướng dẫn trước khi sử dụng Ghi và Timeshift.

Trước khi sử dụng các chức năng ghi và ghi theo lịch

 Chức năng ghi có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Để thiết lập Ghi lịch biểu, trước tiên bạn phải thiết lập đồng hồ của TV. Cài đặt [Giờ](#).
 -  >  [Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý hệ thống](#) > [Thời gian](#) > [Giờ](#)
- Bạn có thể thiết lập tổng cộng tối đa 30 chỉ mục [Xem lịch biểu](#) và [Ghi lịch biểu](#).
- Các bản ghi được bảo vệ DRM nên không thể phát lại trên máy tính hoặc trên một TV khác. Ngoài ra, các tập tin này không thể được phát lại trên TV của bạn nếu mạch video bị thay thế.
- Đối với thiết bị USB dùng để ghi, nên sử dụng đĩa cứng USB hỗ trợ USB 2.0 trở lên và 5.400 vòng/phút trở lên. Tuy nhiên, các ổ đĩa cứng USB loại RAID không được hỗ trợ.
- Không hỗ trợ các thẻ nhớ USB.
- Tổng dung lượng ghi có thể thay đổi tùy theo dung lượng ổ cứng sẵn có và chất lượng ghi.
- [Ghi lịch biểu](#) yêu cầu thiết bị lưu trữ USB phải còn ít nhất 100 MB dung lượng trống. Hoạt động ghi sẽ dừng lại nếu dung lượng lưu trữ giảm xuống còn dưới 50 MB trong quá trình ghi.
- Nếu dung lượng lưu trữ giảm xuống còn dưới 500 MB trong khi các chức năng Ghi lịch biểu và Timeshift đang cùng hoạt động, chỉ hoạt động ghi sẽ dừng lại.
- Thời gian ghi tối đa là 720 phút.
- Các video sẽ được chạy theo cài đặt của TV.
- Nếu thay đổi tín hiệu đầu vào khi đang ghi, màn hình sẽ trở nên trống cho đến khi quá trình thay đổi hoàn tất. Trong trường hợp này, quá trình ghi sẽ tiếp tục, nhưng  sẽ không khả dụng.
- Khi sử dụng chức năng Ghi hoặc Ghi lịch biểu hoạt động ghi thực tế có thể bắt đầu sau một hoặc hai giây so với thời gian đã định.
- Nếu chức năng Ghi lịch biểu đang hoạt động trong khi thực hiện tiến trình ghi trên một thiết bị ngoại vi HDMI-CEC, ưu tiên được dành cho Ghi lịch biểu.
- Việc kết nối một thiết bị ghi với TV sẽ tự động xóa các tập tin ghi bất thường đã lưu.

- Nếu **Bộ định giờ ngủ** hoặc **Tự động tắt nguồn** đã được thiết lập, TV sẽ ghi đè lên các thiết lập này, tiếp tục ghi và tắt sau khi ghi xong.
 -  >  **Cài đặt** > **Tổng quát** > **Trình quản lý hệ thống** > **Thời gian** > **Bộ định giờ ngủ**
 -  >  **Cài đặt** > **Tổng quát** > **Giải pháp tiết kiệm** > **Tự động tắt nguồn**

Trước khi sử dụng chức năng timeshift


 Chức năng Timeshift có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Đối với thiết bị USB dùng để ghi, nên sử dụng đĩa cứng USB hỗ trợ USB 2.0 trở lên và 5.400 vòng/phút trở lên. Tuy nhiên, các ổ đĩa cứng USB loại RAID không được hỗ trợ.
- Không hỗ trợ thẻ nhớ USB hoặc ổ đĩa flash.
- Tổng dung lượng ghi có thể thay đổi tùy theo dung lượng ổ cứng sẵn có và chất lượng ghi.
- Nếu dung lượng lưu trữ giảm xuống còn dưới 500 MB trong khi các chức năng Ghi lịch biểu và Timeshift đang cùng hoạt động, chỉ hoạt động ghi sẽ dừng lại.
- Lượng thời gian tối đa dành cho chức năng Timeshift là 90 phút.
- Chức năng Timeshift không khả dụng đối với các kênh bị khóa.
- Một video được thay đổi thời gian sẽ được phát theo các cài đặt TV.
- Chức năng Timeshift có thể tự động ngừng khi đã đạt đến dung lượng tối đa.
- Chức năng Timeshift yêu cầu phải có ít nhất 1,5 GB dung lượng trống trên thiết bị lưu trữ USB.

Các tùy chọn âm thanh phát sóng được hỗ trợ

Kiểm tra các tùy chọn phát thanh được hỗ trợ.

	Kiểu âm thanh	Âm thanh kép	Mặc định
Âm thanh nổi A2	Mono	Mono	Tự động chuyển
	Stereo	Stereo, Mono	Tự động chuyển
	Kép	Dual I, Dual II	Dual I
Âm thanh nổi NICAM	Mono	Mono	Tự động chuyển
	Stereo	Mono, Stereo	Tự động chuyển
	NICAM Dual	Mono, NICAM Dual-1, NICAM Dual-2	NICAM Dual-1

 Nếu tín hiệu **Stereo** quá yếu và xảy ra chuyển mạch tự động, chọn **Mono**.

 Chỉ khả dụng với tín hiệu âm thanh nổi.

 Chỉ khả dụng khi nguồn đầu vào được thiết lập để **TV**.


Đọc trước khi sử dụng Apps

Đọc thông tin này trước khi sử dụng Apps.

- Nếu bạn muốn tải các ứng dụng mới bằng **Apps**, trước tiên hãy đăng nhập vào tài khoản Samsung của bạn.
- Do các đặc tính sản phẩm được tích hợp trên Smart Hub của Samsung, cũng như các giới hạn trong nội dung có sẵn, các tính năng, ứng dụng và dịch vụ nhất định có thể sẽ không khả dụng trên mọi thiết bị hoặc trong mọi vùng lãnh thổ. Truy cập <http://www.samsung.com> để biết thêm thông tin về thiết bị cụ thể cũng như nội dung sẵn có. Các dịch vụ và nội dung có sẵn có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.
- Samsung Electronics không chịu trách nhiệm pháp lý về bất cứ sự gián đoạn nào của dịch vụ xảy ra do nhà cung cấp dịch vụ vì bất cứ nguyên nhân nào.
- Các dịch vụ ứng dụng có thể chỉ được cung cấp bằng tiếng Anh và nội dung có sẵn có thể khác nhau tùy theo khu vực địa lý.
- Để biết thêm thông tin về các ứng dụng, hãy truy cập trang web của nhà cung cấp dịch vụ hiện hành.
- Kết nối Internet không ổn định có thể gây ra sự chậm trễ hoặc gián đoạn. Ngoài ra, các ứng dụng có thể tự động tắt tùy theo môi trường mạng. Trong trường hợp này, hãy kiểm tra kết nối Internet và thử lại.
- Các cập nhật và dịch vụ ứng dụng có thể không khả dụng.
- Nội dung ứng dụng có thể được nhà cung cấp dịch vụ thay đổi mà không cần thông báo trước.
- Các dịch vụ cụ thể có thể thay đổi tùy thuộc vào phiên bản của ứng dụng được cài đặt trên TV.
- Chức năng của ứng dụng có thể thay đổi trong các phiên bản sắp tới của ứng dụng. Trong trường hợp này, hãy khởi chạy phần hướng dẫn của ứng dụng hoặc truy cập trang web của nhà cung cấp dịch vụ.
- Tùy thuộc vào chính sách của nhà cung cấp dịch vụ mà các ứng dụng nhất định có thể không hỗ trợ đa nhiệm.

Đọc trước khi sử dụng chức năng Internet

Đọc thông tin này trước khi sử dụng chức năng Internet.

- Tập tin tải về không được hỗ trợ.
- Chức năng **Internet** có thể không truy cập được một số trang web nhất định, bao gồm những trang web do một số công ty nhất định vận hành.
- TV không hỗ trợ phát lại các video flash.
- Không hỗ trợ E-commerce để mua hàng trực tuyến.
- Không hỗ trợ ActiveX.
- Chỉ có một số phông chữ giới hạn được hỗ trợ. Các ký tự và biểu tượng nhất định có thể không hiển thị đúng.
- Đáp ứng đối với một lệnh điều khiển từ xa và hiển thị trên màn hình có thể bị trễ khi đang tải một trang web.
- Quá trình tải một trang web có thể bị chậm trễ hoặc ngưng hoàn toàn phụ thuộc vào tình trạng của các hệ thống tham gia.
- Không hỗ trợ thao tác sao chép và dán.
- Khi soạn một email hay một tin nhắn đơn giản, các chức năng nhất định như kích thước phông chữ và lựa chọn màu sắc có thể không khả dụng.
- Số lượng trang đánh dấu và kích thước tập tin bị giới hạn khi lưu.
- Số lượng cửa sổ có thể mở cùng lúc bị hạn chế.
- Tốc độ duyệt web sẽ thay đổi tùy theo môi trường mạng.
- Không thể phát các video được cài sẵn trên trang web cùng lúc trong khi chức năng PIP (hình ảnh trong hình ảnh) đang hoạt động.
 -  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Lịch sử duyệt web được lưu theo thứ tự từ mới nhất đến cũ nhất, các mục cũ nhất sẽ bị ghi đè đầu tiên.
- Tùy theo bộ giải mã video/âm thanh được hỗ trợ, bạn có thể không phát lại được một số tệp âm thanh và video HTML5 nhất định.
- Các nguồn video từ các nhà cung cấp dịch vụ luồng tín hiệu tối ưu hóa cho PC có thể không phát được bình thường trên trình duyệt **Internet** độc quyền của chúng tôi.

Đọc trước khi thiết lập một kết nối Internet không dây

Thận trọng đối với Internet không dây

- TV này hỗ trợ các giao thức truyền thông IEEE 802.11 a /b /g /n /ac. Các tập tin video được lưu trữ trên một thiết bị đã kết nối với TV qua Mạng Gia đình có thể không phát lại trơn tru.
 - ✎ Các dòng Q950T, Q900T hỗ trợ giao thức giao tiếp IEEE 802.11 a /b /g /n /ac /ax.
 - ✎ Đối với các kiểu máy không phải dòng Q950T và Q900T, Samsung khuyến nghị sử dụng IEEE 802.11n.
- Để sử dụng Internet không dây, TV phải được kết nối với điểm truy cập không dây hoặc modem. Nếu điểm truy cập không dây hỗ trợ DHCP thì TV có thể sử dụng DHCP hoặc địa chỉ IP tĩnh để kết nối với mạng không dây.
- Chọn một kênh đang không được sử dụng bởi điểm truy cập không dây. Nếu kênh được thiết lập đang được sử dụng bởi điểm truy cập không dây để kết nối với một thiết bị khác, thì kết quả là tín hiệu sẽ thường bị nhiễu và/hoặc không thể kết nối.
- Hầu hết các mạng không dây có hệ thống an ninh tùy chọn. Để kích hoạt hệ thống an ninh của mạng không dây, bạn cần phải tạo một mật mã sử dụng các ký tự và số. Sau đó cần dùng khẩu này để kết nối với điểm truy cập được bảo mật.

Các Giao thức Bảo mật Không dây

TV chỉ hỗ trợ các giao thức bảo mật mạng không dây sau: TV không thể kết nối với điểm truy cập không dây chưa được xác nhận.



- Chế độ xác thực: WEP, WPAPSK, WPA2PSK
- Kiểu mã hóa: WEP, TKIP, AES

Tuân thủ các chứng chỉ kỹ thuật Wi-Fi, TV Samsung không hỗ trợ mã hóa bảo mật WEP hoặc TKIP trong các mạng hoạt động ở chế độ 802.11n. Nếu điểm truy cập không dây hỗ trợ WPS (Thiết lập bảo vệ Wi-Fi), bạn có thể kết nối mạng bằng PBC (Cấu hình nút nhấn) hoặc PIN (Mã số Nhận diện Cá nhân). WPS sẽ tự động cấu hình cài đặt khóa SSID và WPA.

Đọc trước khi phát các tập tin hình ảnh, video hoặc âm nhạc

Đọc thông tin này trước khi phát nội dung đa phương tiện.

Hạn chế đối với việc sử dụng tập tin hình ảnh, video và âm nhạc Thử ngay

- Chỉ hỗ trợ các thiết bị MSC (lưu trữ khối) USB. MSC là một định nghĩa cho các thiết bị lưu trữ lớn. Các loại thiết bị MSC bao gồm ổ cứng ngoài, đầu đọc thẻ flash, và máy ảnh kỹ thuật số. (Các hub USB không được hỗ trợ.) Các loại thiết bị này phải được kết nối trực tiếp với cổng USB. TV có thể không nhận dạng được thiết bị USB hoặc đọc các tập tin trên thiết bị này nếu bạn kết nối cáp mở rộng USB. Không được ngắt kết nối thiết bị USB trong khi đang truyền dữ liệu.
- Khi kết nối ổ cứng gắn ngoài, hãy sử dụng cổng USB (HDD 5V 1A). Chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng một ổ cứng gắn ngoài có bộ điều hợp nguồn điện riêng.
 -  Cổng USB (HDD 5V 0.5A) được hỗ trợ cho một số kiểu máy.
- Một số camera kỹ thuật số và thiết bị âm thanh có thể không tương thích với TV.
- Nếu có nhiều thiết bị USB kết nối với TV, TV có thể không nhận dạng được một số hoặc tất cả các thiết bị này. Các thiết bị USB sử dụng đầu vào công suất cao nên được kết nối với cổng USB (HDD 5V 1A).
 -  Cổng USB (HDD 5V 0.5A) được hỗ trợ cho một số kiểu máy.
- Hệ thống tập tin được hỗ trợ gồm FAT, exFAT và NTFS.
- Trong danh sách nội dung đa phương tiện, TV có thể hiển thị tối đa 1.000 tập tin trong mỗi thư mục. Tuy nhiên, nếu thiết bị USB có chứa hơn 8.000 tập tin và thư mục thì một số tập tin và thư mục có thể không truy cập được.
- Một số tập tin nhất định, tùy theo phương thức mã hóa, có thể không phát được trên TV.
- Một số tập tin nhất định không được hỗ trợ cho mọi kiểu máy.
- Bộ giải mã DivX và DTS không hỗ trợ cho dòng TV Samsung ra mắt vào năm 2020.

Các phụ đề được hỗ trợ

Các định dạng phụ đề

Tên	Định dạng
MPEG-4 Timed text	.txt
SAMI	.smi
SubRip	.srt
SubViewer	.sub
Micro DVD	.sub hoặc .txt
SubStation Alpha	.ssa
Advanced SubStation Alpha	.ass
Văn bản SMPTE-TT	.xml

Các định dạng video có phụ đề

Tên	Tập tin chứa
Xsub	AVI
SubStation Alpha	MKV
Advanced SubStation Alpha	MKV
SubRip	MKV
VobSub	MKV
MPEG-4 Timed text	MP4
TTML trong dòng dữ liệu	MP4
VĂN BẢN SMPTE-TT	MP4
SMPTE-TT PNG	MP4

Độ phân giải và định dạng hình ảnh được hỗ trợ

Đuôi tập tin	Định dạng	Độ phân giải
*.jpg *.jpeg	JPEG	15360 x 9024
*.png	PNG	4096 x 4096
*.bmp	BMP	4096 x 4096
*.mpo	MPO	15360 x 8640

 Định dạng MPO được hỗ trợ một phần.

Các kiểu mã hóa và định dạng nhạc được hỗ trợ

Đuôi tập tin	Định dạng	Bộ giải mã	Lưu ý
*.mp3	MPEG	Đầu đọc Âm thanh MPEG1 3	
*.m4a *.mpa *.aac	MPEG4	AAC	
*.flac	FLAC	FLAC	Hỗ trợ tối đa 2 kênh
*.ogg	OGG	Vorbis	Hỗ trợ tối đa 2 kênh
*.wma	WMA	WMA	WMA được hỗ trợ lên đến 10 kênh Pro 5.1. Không hỗ trợ tính năng nén âm thanh WMA.
*.wav	wav	wav	
*.mid *.midi	midi	midi	Hỗ trợ kiểu 0 và kiểu 1. Không hỗ trợ tìm kiếm. Chỉ hỗ trợ USB.
*.ape	ape	ape	
*.aif *.aiff	AIFF	AIFF	
*.m4a	ALAC	ALAC	

Kiểu mã hóa video được hỗ trợ (QLED TV, The Serif, The Frame, The Sero, The Terrace, The Terrace for business)

 Đối với kiểu máy Q60T, tham khảo phần tiếp theo.

Định dạng tập tin	Tập tin chứa	Bộ giải mã Video	Độ phân giải	Tốc độ khung hình (khung hình/giây)	Tỷ lệ bit (Mps)	Bộ giải mã Âm thanh
*.avi	AVI MKV ASF MP4 3GP MOV FLV VRO VOB PS TS SVAF	H.264 BP/MP/HP	4096 x 2160	4096 x 2160: 30	60	Dolby Digital LPCM ADPCM(IMA, MS) AAC HE-AAC WMA Dolby Digital+ MPEG(MP3) AC-4 G.711(A-Law, μ -Law) OPUS
*.mkv				3840 x 2160: 60		
*.asf		HEVC (H.265 - Mạch chính, Mạch chính10)	4096 x 2160	4096 x 2160: 60	80	
*.wmv				3840 x 2160: 120		
*.mp4		Motion JPEG	3840 x 2160	30	80	
*.mov		MVC	1920 x 1080	60	20	
*.3gp		MPEG4 SP/ASP				
*.vro		Window Media Video v9 (VC1)				
*.mpg		MPEG2				
*.mpeg		MPEG1				
*.ts		Microsoft MPEG-4 v1, v2, v3				
*.tp		Window Media Video v7 (WMV1), v8 (WMV2)				
*.trp		H.263 Sorrenson				
*.flv	VP6					
*.vob	AV1	3840 x 2160				60
*.svi	WebM	VP8	1920 x 1080	60	20	
*.m2ts		VP9 (Hỗ trợ profile 0, profile 2)	3840 x 2160	60	80	
*.mts		AV1	3840 x 2160	60	40	
*.rmvb	RMVB	RV8/9/10 (RV30/40)	1920 x 1080	60	20	RealAudio 6

Hỗ trợ bộ giải mã video (kiểu máy Q60T, dòng TU8)

Định dạng tập tin	Tập tin chứa	Bộ giải mã Video	Độ phân giải	Tốc độ khung hình (khung hình/giây)	Tỷ lệ bit (Mps)	Bộ giải mã Âm thanh			
*.avi *.mkv *.asf *.wmv	AVI	H.264 BP/MP/HP	4096 x 2160	4096 x 2160: 30 3840 x 2160: 60	60	Dolby Digital LPCM ADPCM(IMA, MS) AAC HE-AAC WMA Dolby Digital+ MPEG(MP3) AC-4 G.711(A-Law, μ -Law) OPUS			
*.mp4 *.mov	MKV ASF	HEVC (H.265 - Mạch chính, Mạch chính10) Motion JPEG	3840 x 2160 3840 x 2160	60 30	80 80				
*.3gp *.vro	MP4 3GP	MVC MPEG4 SP/ASP	1920 x 1080	60	20				
*.mpg *.mpeg	MOV FLV	Window Media Video v9 (VC1) MPEG2							
*.ts *.tp	VRO VOB	MPEG1 Microsoft MPEG-4 v1, v2, v3							
*.trp *.flv	PS TS	Window Media Video v7 (WMV1), v8 (WMV2)							
*.vob *.svi	SVAF	H.263 Sorrenson							
*.m2ts *.mts		VP6 AV1					3840 x 2160	60	40
*.webm	WebM	VP8 VP9 (Hỗ trợ profile 0, profile 2) AV1					1920 x 1080 3840 x 2160 3840 x 2160	60 60 60	20 80 40
*.rmvb	RMVB	RV8/9/10 (RV30/40)	1920 x 1080	60	20		RealAudio 6		

Những hạn chế Khác

- Các bộ giải mã có thể không hoạt động đúng nếu có vấn đề với dữ liệu nội dung.
- Nội dung video sẽ không phát hoặc phát không đúng, nếu nội dung hoặc tập tin chứa nội dung bị lỗi.
- Âm thanh hoặc video có thể không hoạt động nếu chúng có tỷ lệ bit/tỷ lệ khung hình tiêu chuẩn vượt quá tỷ lệ tương thích của TV.
- Nếu Bảng chỉ mục bị lỗi, chức năng Tìm kiếm (Nhảy) sẽ không hoạt động.
- Khi phát video trên một kết nối mạng, video không thể phát với chất lượng tốt do tốc độ truyền dữ liệu.
- Một số thiết bị máy quay kỹ thuật số/USB có thể không tương thích với đầu đọc.
- Bộ giải mã HEVC chỉ khả dụng trong các tập tin chứa MKV / MP4 / TS.
- Bộ giải mã MVC được hỗ trợ một phần.

Giải mã video


- Hỗ trợ tối đa H.264 UHD đến Mức 5.1 và hỗ trợ tối đa H.264 đến Mức 4.2. (TV không hỗ trợ FMO / ASO / RS)
- Hỗ trợ HEVC UHD lên đến Mức 5.2 và hỗ trợ HEVC FHD lên đến Mức 4.1. (QLED TV, The Serif, The Frame, The Sero, The Terrace, The Terrace for business)
- Hỗ trợ HEVC UHD lên đến Mức 5.1 và hỗ trợ HEVC FHD lên đến Mức 4.1. (Kiểu máy Q60T, dòng máy TU8)
- Không hỗ trợ VC1 AP L4.
- GMC 2 hoặc cao hơn không được hỗ trợ.

Giải mã âm thanh

- WMA được hỗ trợ lên đến 10 kênh Pro 5.1.
- Không hỗ trợ tính năng bù mất WMA, WMA1 / Âm thanh.
- QCELP, AMR NB / WB không được hỗ trợ.
- Vorbis được hỗ trợ cho tối đa 5,1 kênh.
- Dolby Digital+ được hỗ trợ cho tối đa 5.1 kênh.
- Các mức lấy mẫu được hỗ trợ là 8, 11.025, 12, 16, 22.05, 24, 32, 44.1 và 48 KHz và khác với bộ giải mã.

Hỗ trợ bộ giải mã video (dòng máy Q800T trở lên)

Định dạng tập tin	Tập tin chứa	Bộ giải mã Video	Độ phân giải	Tốc độ khung hình (khung hình/giây)	Tỷ lệ bit (Mps)	Bộ giải mã Âm thanh
*.avi *.mkv *.asf		H.264 BP/MP/HP	4096 x 2160	4096 x 2160: 30 3840 x 2160: 60	60	
*.wmv *.mp4 *.mov *.3gp *.vro *.mpg *.mpeg *.ts *.tp *.trp *.flv *.vob *.svi *.m2ts *.mts	AVI MKV ASF MP4 3GP MOV FLV VRO VOB PS TS SVAF	HEVC (H.265 - Mạch chính, Mạch chính10) Motion JPEG MVC MPEG4 SP/ASP Window Media Video v9 (VC1) MPEG2 MPEG1 Microsoft MPEG-4 v1, v2, v3 Window Media Video v7 (WMV1), v8 (WMV2) H.263 Sorrenson VP6	7680 x 4320 3840 x 2160 1920 x 1080 7680 x 4320 1920 x 1080 3840 x 2160 7680 x 4320 1920 x 1080	3840 x 2160: 120 7680 x 4320: 60 60 60 60 30 60 60 60	100 80 20 60 60 20 60 60 60	Dolby Digital LPCM ADPCM(IMA, MS) AAC HE-AAC WMA Dolby Digital+ MPEG(MP3) AC-4 G.711(A-Law, μ-Law) OPUS Vorbis RealAudio 6
*.webm	WebM	VP8 VP9 (Hỗ trợ profile 0, profile 2) AV1	1920 x 1080 3840 x 2160 7680 x 4320	60 60 60	20 80 60	Vorbis
*.rmvb	RMVB	RV8/9/10 (RV30/40)	1920 x 1080	60	20	RealAudio 6

 Do các thông số kỹ thuật dựa trên các tiêu chuẩn kết nối và giải mã 8K hiện nay, các tiêu chuẩn kết nối, phát sóng và giải mã trong tương lai có thể không được hỗ trợ. Việc nâng cấp để đáp ứng các tiêu chuẩn trong tương lai có thể yêu cầu mua thêm thiết bị.

 Một số tiêu chuẩn của bên thứ ba có thể không được hỗ trợ.

Những hạn chế Khác

- Các bộ giải mã có thể không hoạt động đúng nếu có vấn đề với dữ liệu nội dung.
- Nội dung video sẽ không phát hoặc phát không đúng, nếu nội dung hoặc tập tin chứa nội dung bị lỗi.
- Âm thanh hoặc video có thể không hoạt động nếu chúng có tỷ lệ bit/tỷ lệ khung hình tiêu chuẩn vượt quá tỷ lệ tương thích của TV.
- Nếu Bảng chỉ mục bị lỗi, chức năng Tìm kiếm (Nhảy) sẽ không hoạt động.
- Khi phát video trên một kết nối mạng, video không thể phát với chất lượng tốt do tốc độ truyền dữ liệu.
- Một số thiết bị máy quay kỹ thuật số/USB có thể không tương thích với đầu đọc.
- Bộ giải mã HEVC chỉ khả dụng trong các tập tin chứa MKV / MP4 / TS.
- Bộ giải mã MVC được hỗ trợ một phần.

Giải mã video

- Hỗ trợ tối đa H.264 UHD đến Mức 5.1 và hỗ trợ tối đa H.264 đến Mức 4.2. (TV không hỗ trợ FMO / ASO / RS)
- Hỗ trợ HEVC UHD lên đến Mức 5.2 và hỗ trợ HEVC FHD lên đến Mức 4.1.
- Hỗ trợ HEVC 8K lên đến Mức 6.1.
- Hỗ trợ AV1 8K tối đa Level 6.1.
- Không hỗ trợ VC1 AP L4.
- GMC 2 hoặc cao hơn không được hỗ trợ.

Giải mã âm thanh

- WMA được hỗ trợ lên đến 10 kênh Pro 5.1.
- Không hỗ trợ tính năng bù mất WMA, WMA1 / Âm thanh.
- QCELP, AMR NB / WB không được hỗ trợ.
- Vorbis được hỗ trợ cho tối đa 5,1 kênh.
- Dolby Digital+ được hỗ trợ cho tối đa 5.1 kênh.
- Các mức lấy mẫu được hỗ trợ là 8, 11.025, 12, 16, 22.05, 24, 32, 44.1 và 48 KHz và khác với bộ giải mã.


Đọc Sau khi lắp đặt TV

Đọc kỹ thông tin sau khi lắp đặt TV.

Kích cỡ hình ảnh và tín hiệu đầu vào


Kích cỡ h.ảnh được áp dụng cho nguồn hiện tại. Kích cỡ h.ảnh được áp dụng sẽ vẫn có hiệu lực bất cứ khi nào bạn chọn nguồn đó, trừ khi bạn thay đổi chúng.


Tín hiệu đầu vào	Kích thước hình ảnh
Thành phần	16:9 Chuẩn, Tùy chọn, 4:3
Kênh kỹ thuật số (720p)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn, 4:3
Kênh kỹ thuật số (1080i, 1080p)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn, 4:3
Kênh kỹ thuật số (3840 x 2160p @ 24/30 Hz)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn
Kênh kỹ thuật số (3840 x 2160p @ 50/60 Hz)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn
Kênh kỹ thuật số (4096 x 2160p)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn
HDMI (720p)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn, 4:3
HDMI (1080i, 1080p)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn, 4:3
HDMI (3840 x 2160p)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn
HDMI (4096 x 2160p)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn
*HDMI (7680 x 4320p)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn
USB (720p)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn, 4:3
USB (1080i/p @ 60 Hz)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn, 4:3
USB (3840 x 2160p @ 24/30 Hz)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn
USB (3840 x 2160p @ 60 Hz)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn
USB (4096 x 2160p @ 24/30/60 Hz)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn
*USB (7680 x 4320p @ 24/30/60 Hz)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn

 *: Dòng máy Q800T trở lên có hỗ trợ tín hiệu đầu vào này.

 Các cổng đầu vào cho các thiết bị bị ngoại vi có thể khác nhau tùy theo kiểu máy và khu vực địa lý.

Lắp đặt khóa chống trộm

Khóa chống trộm là một thiết bị vật lý được sử dụng để chống trộm cho TV. Hãy tìm khe khóa ở phía sau TV. Khe khóa có biểu tượng  nằm bên cạnh. Quấn dây khóa quanh một vật nặng nằm bất động, sau đó luồn qua khe khóa của TV. Khóa này được bán riêng. Phương pháp sử dụng khóa chống trộm có thể khác biệt đối với mỗi kiểu máy. Hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng để biết thêm thông tin.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Độ phân giải được hỗ trợ đối với tín hiệu đầu vào UHD

Kiểm tra độ phân giải được hỗ trợ cho tín hiệu đầu vào UHD.

- Độ phân giải: 3840 x 2160p, 4096 x 2160p

Nếu Tín hiệu đầu vào mở rộng được cài đặt sang Tắt

Tốc độ khung hình (khung hình/giây)	Độ sâu màu / Mẫu sắc độ	RGB 4:4:4	YCbCr 4:4:4	YCbCr 4:2:2	YCbCr 4:2:0
50 / 60	8 bit	-	-	-	0


Nếu Tín hiệu đầu vào mở rộng được cài đặt sang Mở

- Tất cả kiểu máy đối với dòng máy TU và kiểu máy Q60T
- Đối với kiểu máy nhỏ hơn 55 inch (kiểu máy Q80T, The Sero, The Serif, The Frame):

Tốc độ khung hình (khung hình/giây)	Độ sâu màu / Mẫu sắc độ	RGB 4:4:4	YCbCr 4:4:4	YCbCr 4:2:2	YCbCr 4:2:0
50 / 60	8 bit	0	0	0	0
	10 bit	-	-	0	0

- Đối với kiểu máy từ 55 inch trở lên (QLED TV trừ kiểu máy Q60T, The Serif, The Frame, The Terrace, The Terrace for business):

Tốc độ khung hình (khung hình/giây)	Độ sâu màu / Mẫu sắc độ	RGB 4:4:4	YCbCr 4:4:4	YCbCr 4:2:2	YCbCr 4:2:0
50 / 60	8 bit	0	0	0	0
	10 bit	*0	*0	0	0
120	8 bit	*0	*0	*0	*0
	10 bit	*0	*0	*0	*0

 *: Cổng HDMI 4 hỗ trợ các thông số kỹ thuật này.

Dòng máy Q800T trở lên có hỗ trợ độ phân giải đầu vào

Dòng máy Q800T trở lên có hỗ trợ kiểm tra độ phân giải đầu vào.

- Độ phân giải: 3840 x 2160p, 4096 x 2160p

Tốc độ khung hình (khung hình/giây)	Độ sâu màu / Mẫu sắc độ	RGB 4:4:4	YCbCr 4:4:4	YCbCr 4:2:2	YCbCr 4:2:0
50 / 60	8 bit	0	0	0	0
	10 bit	*0	*0	0	0
120	8 bit	*0	*0	*0	*0
	10 bit	*0	*0	*0	*0

 *: Cổng HDMI 4 hỗ trợ các thông số kỹ thuật này.

- Độ phân giải: 7680 x 4320p

Tốc độ khung hình (khung hình/giây)	Độ sâu màu / Mẫu sắc độ	RGB 4:4:4	YCbCr 4:4:4	YCbCr 4:2:2	YCbCr 4:2:0
24 / 30 / 50 / 60	8 bit	0	0	0	0
	10 bit	0	0	0	0

 Cổng HDMI 4 hỗ trợ các thông số kỹ thuật này.

Độ phân giải hỗ trợ cho FreeSync(VRR)

Kiểm tra các độ phân giải được hỗ trợ cho tín hiệu FreeSync(VRR).


- Khi **Chế độ Game** được thiết lập sang **Mở** hoặc **Tự động**, chức năng FreeSync(VRR) sẽ được kích hoạt.
- Chỉ các kiểu máy sau đây hỗ trợ FreeSync(VRR):
Đối với kiểu máy từ 55 inch trở lên (QLED TV trừ kiểu máy Q60T, The Serif, The Frame, The Terrace, The Terrace for business)

Độ phân giải (Điểm x dòng)	Định dạng hiển thị	Tần số Quét ngang (KHz)	Tần số quét dọc (Hz)	Tần số Đồng hồ (MHz)	DÒ TÌM
1920 x 1080	120 Hz	135.000	120.000	297.000	liên tục
2560 x 1440	120 Hz	150.000	120.000	495.000	liên tục
3840 x 2160	120 Hz	270.000	120.000	1188.000	liên tục
4096 x 2160	120 Hz	270.000	120.000	1188.000	liên tục

Đọc trước khi kết nối với máy tính (Độ phân giải được hỗ trợ)

Kiểm tra độ phân giải được hỗ trợ cho tín hiệu đầu vào PC.

Khi bạn kết nối TV với máy tính, hãy cài đặt card màn hình của máy tính với một trong các độ phân giải tiêu chuẩn được liệt kê trong bảng dưới đây hoặc trong các trang tiếp theo. TV sẽ tự động điều chỉnh đến độ phân giải mà bạn chọn. Lưu ý rằng độ phân giải tối ưu và được khuyến nghị là 3840 x 2160 @ 60Hz (kiểu máy UHD) và 7680 x 4320 @ 60Hz (dòng máy Q800 trở lên). Lựa chọn độ phân giải không nằm trong các bảng có thể dẫn đến màn hình trống hoặc chỉ có cảm biến điều khiển từ xa bật. Tham khảo các hướng dẫn sử dụng của card đồ họa của bạn để biết độ phân giải tương thích.

 Độ phân giải mặc định là 3840 x 2160 @ 60Hz (kiểu máy UHD) và 7680 x 4320 @ 60Hz (dòng máy Q800 trở lên) với **Tín hiệu đầu vào mở rộng** được đặt là **Mở**. Độ phân giải mặc định là 3840 x 2160 tại tần số 30 Hz với **Tín hiệu đầu vào mở rộng** được cài đặt là **Tắt**.

IBM

Độ phân giải (Điểm x dòng)	Định dạng hiển thị	Tần số Quét ngang (KHz)	Tần số quét dọc (Hz)	Tần số Đồng hồ (MHz)	Phân cực (ngang/dọc)
720 x 400	70 Hz	31.469	70.087	28.322	- / +

MAC

Độ phân giải (Điểm x dòng)	Định dạng hiển thị	Tần số Quét ngang (KHz)	Tần số quét dọc (Hz)	Tần số Đồng hồ (MHz)	Phân cực (ngang/dọc)
640 x 480	67 Hz	35.000	66.667	30.240	- / -
832 x 624	75 Hz	49.726	74.551	57.284	- / -
1152 x 870	75 Hz	68.681	75.062	100.000	- / -


VESA DMT

Độ phân giải (Điểm x dòng)	Định dạng hiển thị	Tần số Quét ngang (KHz)	Tần số quét dọc (Hz)	Tần số Đồng hồ (MHz)	Phân cực (ngang/ dọc)
640 x 480	60 Hz	31.469	59.940	25.175	- / -
640 x 480	72 Hz	37.861	72.809	31.500	- / -
640 x 480	75 Hz	37.500	75.000	31.500	- / -
800 x 600	60 Hz	37.879	60.317	40.000	+ / +
800 x 600	72 Hz	48.077	72.188	50.000	+ / +
800 x 600	75 Hz	46.875	75.000	49.500	+ / +
1024 x 768	60 Hz	48.363	60.004	65.000	- / -
1024 x 768	70 Hz	56.476	70.069	75.000	- / -
1024 x 768	75 Hz	60.023	75.029	78.750	+ / +
1152 x 864	75 Hz	67.500	75.000	108.000	+ / +
1280 x 720	60 Hz	45.000	60.000	74.250	+ / +
1280 x 800	60 Hz	49.702	59.810	83.500	- / +
1280 x 1024	60 Hz	63.981	60.020	108.000	+ / +
1280 x 1024	75 Hz	79.976	75.025	135.000	+ / +
1440 x 900	60 Hz	55.935	59.887	106.500	- / +
1600 x 900	60 Hz	60.000	60.000	108.000	+ / +
1680 x 1050	60 Hz	65.290	59.954	146.250	- / +
1920 x 1080	60 Hz	67.500	60.000	148.500	+ / +

VESA CVT

Độ phân giải (Điểm x dòng)	Định dạng hiển thị	Tần số Quét ngang (KHz)	Tần số quét dọc (Hz)	Tần số Đồng hồ (MHz)	Phân cực (ngang/dọc)
*2560 x 1440	60 Hz	88.787	59.951	241.500	+ / -
2560 x 1440	120 Hz	192.996	119.998	497.750	+ / -

 Độ phân giải có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy.

 *: Cổng HDMI 4 không hỗ trợ độ phân giải 2560 x 1440 @ 60 Hz trong **Chế độ Game** với các kiểu máy dòng Q800T hoặc cao hơn.

Để sử dụng độ phân giải 2560 x 1440 @ 60 Hz trong **Chế độ Game**, bạn nên sử dụng cổng HDMI 1/2/3.

CTA-861

Độ phân giải (Điểm x dòng)	Định dạng hiển thị	Tần số Quét ngang (KHz)	Tần số quét dọc (Hz)	Tần số Đồng hồ (MHz)	Phân cực (ngang/dọc)
*1920 x 1080	100 Hz	112.500	100.000	297.000	+ / +
*1920 x 1080	120 Hz	135.000	120.003	297.000	+ / +
3840 x 2160	30 Hz	67.500	30.000	297.000	- / -
*3840 x 2160	60 Hz	135.000	60.000	594.000	- / -
*3840 x 2160	100 Hz	225.000	100.000	1188.000	+ / +
*3840 x 2160	120 Hz	270.000	120.000	1188.000	+ / +
4096 x 2160	24 Hz	54.000	24.000	297.000	+ / +
4096 x 2160	25 Hz	56.250	25.000	297.000	+ / +
4096 x 2160	30 Hz	67.500	30.000	297.000	+ / +
*4096 x 2160	50 Hz	112.500	50.000	594.000	+ / +
*4096 x 2160	60 Hz	135.000	60.000	594.000	+ / +
*4096 x 2160	100 Hz	225.000	100.000	1188.000	+ / +
*4096 x 2160	120 Hz	270.000	120.000	1188.000	+ / +
*7680 x 4320	24 Hz	108.000	24.000	1188.000	+ / +
*7680 x 4320	30 Hz	132.000	30.000	1188.000	+ / +
*7680 x 4320	50 Hz	220.000	50.000	2376.000	+ / +
*7680 x 4320	60 Hz	264.000	60.000	2376.000	+ / +

 *: Độ phân giải có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy.


Độ phân giải được hỗ trợ đối với tín hiệu Video

Kiểm tra độ phân giải được hỗ trợ cho tín hiệu video.

CTA-861

Độ phân giải (Điểm x dòng)	Định dạng hiển thị	Tần số Quét ngang (KHz)	Tần số quét dọc (Hz)	Tần số Đồng hồ (MHz)	Phân cực (ngang/ dọc)
720 (1440) x 576i	50 Hz	15.625	50.000	27.000	- / -
720 (1440) x 480i	60 Hz	15.734	59.940	27.000	- / -
720 x 576	50 Hz	31.250	50.000	27.000	- / -
720 x 480	60 Hz	31.469	59.940	27.000	- / -
1280 x 720	50 Hz	37.500	50.000	74.250	+ / +
1280 x 720	60 Hz	45.000	60.000	74.250	+ / +
1920 x 1080i	50 Hz	28.125	50.000	74.250	+ / +
1920 x 1080i	60 Hz	33.750	60.000	74.250	+ / +
1920 x 1080	24 Hz	27.000	24.000	74.250	+ / +
1920 x 1080	25 Hz	28.125	25.000	74.250	+ / +
1920 x 1080	30 Hz	33.750	30.000	74.250	+ / +
1920 x 1080	50 Hz	56.250	50.000	148.500	+ / +
*1920 x 1080	100 Hz	112.500	100.000	297.000	+ / +
*1920 x 1080	120 Hz	135.000	120.003	297.000	+ / +
1920 x 1080	60 Hz	67.500	60.000	148.500	+ / +
3840 x 2160	24 Hz	54.000	24.000	297.000	+ / +
3840 x 2160	25 Hz	56.250	25.000	297.000	+ / +
3840 x 2160	30 Hz	67.500	30.000	297.000	+ / +
*3840 x 2160	50 Hz	112.500	50.000	594.000	+ / +
*3840 x 2160	60 Hz	135.000	60.000	594.000	+ / +
*3840 x 2160	100 Hz	225.000	100.000	1188.000	+ / +
*3840 x 2160	120 Hz	270.000	120.000	1188.000	+ / +

Độ phân giải (Điểm x dòng)	Định dạng hiển thị	Tần số Quét ngang (KHz)	Tần số quét dọc (Hz)	Tần số Đồng hồ (MHz)	Phân cực (ngang/ dọc)
4096 x 2160	24 Hz	54.000	24.000	297.000	+ / +
4096 x 2160	25 Hz	56.250	25.000	297.000	+ / +
4096 x 2160	30 Hz	67.500	30.000	297.000	+ / +
*4096 x 2160	50 Hz	112.500	50.000	594.000	+ / +
*4096 x 2160	60 Hz	135.000	60.000	594.000	+ / +
*4096 x 2160	100 Hz	225.000	100.000	1188.000	+ / +
*4096 x 2160	120 Hz	270.000	120.000	1188.000	+ / +
*7680 x 4320	24 Hz	108.000	24.000	1188.000	+ / +
*7680 x 4320	30 Hz	132.000	30.000	1188.000	+ / +
*7680 x 4320	50 Hz	220.000	50.000	2376.000	+ / +
*7680 x 4320	60 Hz	264.000	60.000	2376.000	+ / +

 *: Độ phân giải có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy.

VESA CVT

Độ phân giải (Điểm x dòng)	Định dạng hiển thị	Tần số Quét ngang (KHz)	Tần số quét dọc (Hz)	Tần số Đồng hồ (MHz)	Phân cực (ngang/ dọc)
2560 x 1440	60 Hz	88.787	59.951	241.500	+ / -
2560 x 1440	120 Hz	192.996	119.998	497.750	+ / -

 Độ phân giải có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy.

Độ phân giải được hỗ trợ cho HDBT

Kiểm tra độ phân giải được hỗ trợ cho HDBT.

 HDBT chỉ được sử dụng cho The Terrace, The Terrace for business.

CEA-861

Độ phân giải (Điểm x dòng)	Định dạng hiển thị	Tần số Quét ngang (KHz)	Tần số quét dọc (Hz)	Tần số Đồng hồ (MHz)
640 x 480	60 Hz	31.469	60.000	25.000
720 x 480	60 Hz	31.469	60.000	27.000
720 x 576	50 Hz	31.250	50.000	27.000
1280 x 720	50 Hz	37.500	50.000	74.000
1280 x 720	60 Hz	45.000	60.000	74.000
1440 x 480	60 Hz	15.734	60.000	27.000
1440 x 576	50 Hz	15.625	50.000	27.000
1440 x 576	50 Hz	31.250	50.000	54.000
1920 x 1080	24 Hz	27.000	24.000	74.000
1920 x 1080	25 Hz	28.125	25.000	74.000
1920 x 1080	30 Hz	33.750	30.000	74.000
1920 x 1080	50 Hz	31.250	50.000	72.000
1920 x 1080	50 Hz	33.750	30.000	74.000
1920 x 1080	50 Hz	56.250	50.000	149.000
1920 x 1080	60 Hz	33.750	60.000	74.000
1920 x 1080	60 Hz	67.500	60.000	149.000
1920 x 1080	100 Hz	112.500	100.000	297.000
1920 x 1080	120 Hz	135.000	120.000	297.000
3840 x 2160	30 Hz	67.500	30.000	297.000

Đọc trước khi sử dụng thiết bị Bluetooth

Đọc kỹ thông tin trước khi sử dụng thiết bị Bluetooth.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Hạn chế khi sử dụng Bluetooth

- Bạn không thể sử dụng đồng thời các thiết bị Bluetooth và tính năng [Thiết lập âm thanh vòm cho loa Wi-Fi](#).
- Vấn đề tương thích có thể xảy ra, tùy theo thiết bị Bluetooth. (Tai nghe di động riêng biệt có thể không khả dụng, tùy theo môi trường xung quanh.)
- Lỗi tiếng và hình không khớp có thể xảy ra.
- Kết nối giữa thiết bị Bluetooth và TV có thể bị mất, tùy theo khoảng cách giữa chúng.
- Thiết bị Bluetooth có thể phát ra tiếng hoặc có lỗi:
 - Khi một phần của cơ thể tiếp xúc với hệ thống truyền/nhận của thiết bị Bluetooth hoặc TV.
 - Khi các thiết bị chịu sự thay đổi điện do các vật cản gây ra bởi một bức tường, góc, hay phân vùng văn phòng.
 - Khi thiết bị được tiếp xúc với nhiễu điện từ các thiết bị cùng một tần số băng tần bao gồm cả trang thiết bị y tế, lò vi sóng và các mạng LAN không dây.
- Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng kết nối có dây.
 - Cổng DIGITAL AUDIO OUT (OPTICAL)
 - Cổng HDMI (eARC)

Giấy phép

Kiểm tra thông tin giấy phép và thương hiệu TV của bạn.



Manufactured under license from Dolby Laboratories. Dolby, Dolby Audio, Pro Logic, and the double-D symbol are trademarks of Dolby Laboratories.



The terms HDMI and HDMI High-Definition Multimedia Interface, and the HDMI Logo are trademarks or registered trademarks of HDMI Licensing LLC in the United States and other countries.


Open Source License Notice

Open Source used in this product can be found on the following webpage. (<http://opensource.samsung.com>)



POWERED BY



 Giấy phép này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Xử lý sự cố

Nếu bạn gặp vấn đề với TV, bạn có thể tiếp cận các giải pháp khác nhau trong khi xem TV. Nếu phần Khắc phục sự cố không giải quyết được vấn đề của bạn, hãy xem phần FAQ hoặc liên hệ Tổng đài của Samsung.

Các vấn đề về hình ảnh
























Khi TV gặp trục trặc với hình ảnh, các bước này có thể giúp giải quyết sự cố.



Kiểm tra hình ảnh


[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [🆘 Hỗ trợ](#) > [🔧 Chăm sóc thiết bị](#) > [👉 Tự chẩn đoán](#) > [🖼️ Kiểm tra hình ảnh](#) Thử ngay


Trước khi bạn xem lại danh sách các sự cố và giải pháp dưới đây, hãy sử dụng [Kiểm tra hình ảnh](#) để xác định có phải sự cố là do TV không. [Kiểm tra hình ảnh](#) sẽ hiển thị hình ảnh có độ phân giải cao để kiểm tra những sai sót hoặc lỗi.

Vấn đề	Hãy thử cách này!
Rung hình và mờ	<p>Nếu TV thỉnh thoảng nhấp nháy hoặc mờ, bạn cần phải vô hiệu hóa một số tính năng tiết kiệm năng lượng.</p> <p>Tắt Nhận diện ánh sáng môi trường xung quanh, Chế độ tiết kiệm điện, Motion Lighting hoặc Tăng độ tương phản.</p> <ul style="list-style-type: none">• 🏠 > ⚙️ Cài đặt > 📄 Tổng quát > 🔧 Giải pháp tiết kiệm > 🌞 Nhận diện ánh sáng môi trường xung quanh• 🏠 > ⚙️ Cài đặt > 📄 Tổng quát > 🔧 Giải pháp tiết kiệm > 🔌 Chế độ tiết kiệm điện• 🏠 > ⚙️ Cài đặt > 📄 Tổng quát > 🔧 Giải pháp tiết kiệm > 💡 Motion Lighting• 🏠 > ⚙️ Cài đặt > 🖼️ Hình ảnh > ⚙️ Cài đặt chuyên môn > 📈 Tăng độ tương phản <p>Chạy Kiểm tra hình ảnh. Khi chất lượng hình ảnh được kiểm tra bình thường, hãy kiểm tra tín hiệu của thiết bị được kết nối.</p> <ul style="list-style-type: none">• 🏠 > ⚙️ Cài đặt > 🆘 Hỗ trợ > 🔧 Chăm sóc thiết bị > 👉 Tự chẩn đoán > 🖼️ Kiểm tra hình ảnh
Kết nối Component và Màu màn hình	<p>Nếu bạn thấy rằng màu trên màn hình không đúng hoặc các màu đen và trắng bị tắt, hãy chạy Kiểm tra hình ảnh.</p> <ul style="list-style-type: none">• 🏠 > ⚙️ Cài đặt > 🆘 Hỗ trợ > 🔧 Chăm sóc thiết bị > 👉 Tự chẩn đoán > 🖼️ Kiểm tra hình ảnh <p>Nếu kết quả kiểm tra cho thấy vấn đề không phải là do TV, hãy làm như sau:</p> <p>Khi sử dụng One Connect, xác nhận rằng các đầu nối vào video đã được kết nối với các đầu nối ra video phù hợp của thiết bị ngoại vi.</p> <p>Khi sử dụng cáp thành phần, xác nhận rằng các giắc cắm màu xanh lá (Y), xanh dương (Pb) và đỏ (Pr) được cắm vào các đầu nối thích hợp của chúng.</p> <p>Để biết thêm thông tin về cách chọn thiết bị ngoại vi, hãy chạy Hướng dẫn kết nối.</p> <ul style="list-style-type: none">• 🏠 > 📧 Nguồn > 📄 Hướng dẫn kết nối

Vấn đề	Hãy thử cách này!
Độ sáng màn hình	<p>Nếu bạn thấy màu sắc trên TV đã chính xác, chỉ có điều là quá tối hoặc quá sáng, trước tiên hãy thử điều chỉnh các thiết lập sau đây.</p> <ul style="list-style-type: none"> •  >  Cài đặt > Hình ảnh > Cài đặt chuyên môn > Độ tương phản •  >  Cài đặt > Hình ảnh > Cài đặt chuyên môn > Độ sáng •  >  Cài đặt > Hình ảnh > Cài đặt chuyên môn > Độ nét •  >  Cài đặt > Hình ảnh > Cài đặt chuyên môn > Màu sắc •  >  Cài đặt > Hình ảnh > Cài đặt chuyên môn > Tint (X/Đỏ)
Độ nhòe hoặc Rung	<p>Nếu bạn nhận thấy có vết nhòe hoặc rung trên màn hình, hãy sử dụng chức năng Cài đặt Độ rõ hình ảnh để giải quyết sự cố này.</p> <ul style="list-style-type: none"> •  >  Cài đặt > Hình ảnh > Cài đặt chuyên môn > Cài đặt Độ rõ hình ảnh
Tắt nguồn ngoài ý muốn	<p>Nếu TV của bạn tự tắt, hãy thử vô hiệu hóa một số tính năng tiết kiệm năng lượng của TV.</p> <p>Hãy xem Bộ định giờ ngủ có bật không. Bộ định giờ ngủ sẽ tự động tắt TV sau một thời gian nhất định.</p> <ul style="list-style-type: none"> •  >  Cài đặt > Tổng quát > Trình quản lý hệ thống > Thời gian > Bộ định giờ ngủ <p>Nếu Bộ định giờ ngủ không bật, hãy xem Tự động tắt nguồn hoặc Bộ đ.giờ tắt có bật không và vô hiệu hóa nó.</p> <ul style="list-style-type: none"> •  >  Cài đặt > Tổng quát > Giải pháp tiết kiệm > Tự động tắt nguồn •  >  Cài đặt > Tổng quát > Trình quản lý hệ thống > Thời gian > Bộ đ.giờ tắt <p>Đối với trường hợp The Sero, kiểm tra các tùy chọn như The Sero Auto On/Off và Hẹn giờ tắt trong ứng dụng SmartThings trên thiết bị di động. The Sero Auto On/Off sẽ tự động bật The Sero khi thiết bị di động ở gần và tự động tắt sau một khoảng thời gian cụ thể khi thiết bị di động ở xa.</p>
Sự cố khi bật nguồn	<p>Nếu bạn gặp vấn đề với việc cấp nguồn cho TV thì có một số thứ bạn cần kiểm tra trước khi gọi điện đến bộ phận dịch vụ.</p> <p>Xác nhận rằng dây cáp của TV được kết nối đúng ở cả hai đầu và điều khiển từ xa đang hoạt động bình thường.</p> <p>Hãy chắc chắn rằng dây cáp ăng-ten hoặc dây cáp truyền hình cáp được kết nối vững chắc.</p> <p>Nếu bạn có bộ giải mã truyền hình cáp hoặc vệ tinh, hãy xác nhận rằng chúng đã được cắm điện và được bật lên.</p> <p>Trong trường hợp kiểu máy hỗ trợ One Connect, hãy kiểm tra One Invisible Connection giữa TV và One Connect.</p>
Không thể tìm thấy kênh	<p>Nếu TV của bạn không kết nối được với bộ giải mã truyền hình cáp hoặc vệ tinh, hãy chạy Dò kênh tự động.</p> <ul style="list-style-type: none"> •  >  Cài đặt > Phát sóng > (Cài đặt dò kênh tự động) > Dò kênh tự động <p> Cài đặt dò kênh tự động có thể không xuất hiện tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.</p> <p>Khi sử dụng bộ thu sóng như bộ giải mã set-top và IPTV, hãy kiểm tra kết nối với TV.</p> <ul style="list-style-type: none"> •  >  Nguồn > Hướng dẫn kết nối <p>Khi triệu chứng vẫn tiếp diễn, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.</p>

Vấn đề	Hãy thử cách này!
<p>Hình ảnh trên TV trông không đẹp như lúc ở cửa hàng.</p>	<p>Các màn hình ở cửa hàng được điều chỉnh thành kênh UHD hoặc kênh HD kỹ thuật số.</p> <p>Thay đổi độ phân giải của các thiết bị như bộ thu sóng kỹ thuật số, IPTV và bộ giải mã set-top sang UHD hoặc HD.</p> <p>Đảm bảo sử dụng cáp HDMI để thưởng thức video chất lượng cao.</p> <ul style="list-style-type: none"> 🏠 > 📺 Nguồn > Hướng dẫn kết nối > Thiết bị video > HDMI <p>Để kết nối TV với PC, đảm bảo rằng card đồ họa PC của bạn hỗ trợ độ phân giải UHD.</p> <p>Để biết thêm thông tin về độ phân giải UHD được hỗ trợ, hãy tham khảo “Độ phân giải được hỗ trợ đối với tín hiệu đầu vào UHD”.</p> <p> Đảm bảo rằng bộ giải mã set-top hoặc bộ giải mã truyền hình cáp hỗ trợ nội dung hoặc chương trình phát sóng cho UHD và thiết lập độ phân giải. Để biết thêm thông tin, liên hệ nhà cung cấp dịch vụ.</p> <p> Khi sử dụng kênh Samsung TV Plus, hãy kiểm tra kết nối mạng. Khi tốc độ mạng chậm, ứng dụng có thể không hoạt động hoặc chất lượng hình ảnh có thể kém.</p>
<p>Hình ảnh bị biến dạng.</p>	<p>Việc nén nội dung video có thể gây biến dạng hình ảnh, nhất là với những hình ảnh chuyển động nhanh như các chương trình thể thao và phim hành động.</p> <p>Nếu tín hiệu nhận được yếu hoặc kém, có thể xuất hiện biến dạng màn hình nhưng đó không phải là lỗi.</p> <p>Sử dụng điện thoại di động gần TV (trong phạm vi 1 m) có thể gây nhiễu ở các kênh analog và kỹ thuật số.</p>
<p>Sai màu hoặc thiếu màu.</p>	<p>Nếu bạn đang dùng kết nối Component, hãy chắc rằng các cáp component được nối với đúng giắc cắm.</p> <p>Kết nối sai hoặc lỏng có thể gây ra các vấn đề về màu hoặc màn hình trắng xóa.</p>
<p>Chất lượng màu kém hoặc hình ảnh không đủ sáng.</p>	<p>Vào Hình ảnh sau đó điều chỉnh các thiết lập Chế độ hình ảnh, Độ sáng, Độ nét và Màu sắc.</p> <ul style="list-style-type: none"> 🏠 > ⚙️ Cài đặt > Hình ảnh > Chế độ hình ảnh 🏠 > ⚙️ Cài đặt > Hình ảnh > Cài đặt chuyên môn > Độ sáng 🏠 > ⚙️ Cài đặt > Hình ảnh > Cài đặt chuyên môn > Độ nét 🏠 > ⚙️ Cài đặt > Hình ảnh > Cài đặt chuyên môn > Màu sắc <p>Hãy xem Chế độ tiết kiệm điện có bật không.</p> <ul style="list-style-type: none"> 🏠 > ⚙️ Cài đặt > Tổng quát > Giải pháp tiết kiệm > Chế độ tiết kiệm điện <p>Hãy thử thiết lập lại hình ảnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> 🏠 > ⚙️ Cài đặt > Hình ảnh > Cài đặt chuyên môn > Đặt lại H.ảnh
<p>Có một đường kẻ chấm trên các cạnh của màn hình.</p>	<p>Thay đổi Cài đặt kích cỡ hình ảnh thành 16:9 Chuẩn.</p> <ul style="list-style-type: none"> 🏠 > ⚙️ Cài đặt > Hình ảnh > Cài đặt kích cỡ hình ảnh > Kích cỡ h.ảnh 16:9 Chuẩn

Vấn đề	Hãy thử cách này!
<p>Hình ảnh chỉ có màu trắng đen.</p>	<p>Hãy sử dụng cáp composite khi kết nối thiết bị AV với TV.</p> <p>Nếu bạn đang dùng cáp composite, hãy nối cáp video (Màu vàng) với cổng đầu vào VIDEO (Màu vàng / Màu lục).</p> <p> Có thể không hỗ trợ cổng COMPONENT IN tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.</p> <p>Kiểm tra xem Thang độ xám đã được đặt thành Mở hay chưa.</p> <ul style="list-style-type: none"> 🏠 > ⚙️ Cài đặt > Tổng quát > Công cụ hỗ trợ > Thang độ xám
<p>Hình ảnh sẽ không hiển thị toàn màn hình.</p>	<p>Các kênh HD sẽ có các dải màu đen nằm ở hai bên cạnh màn hình khi hiển thị nội dung SD nâng cấp với tỉ lệ (4:3).</p> <p>Các dải màu đen sẽ xuất hiện ở phía trên và dưới màn hình khi bạn xem phim có tỉ lệ khung hình khác với TV.</p> <p>Điều chỉnh các tùy chọn kích thước hình ảnh trên thiết bị ngoại vi hoặc cài đặt cho TV hiển thị toàn màn hình.</p> <ul style="list-style-type: none"> 🏠 > ⚙️ Cài đặt > Hình ảnh > Cài đặt kích cỡ hình ảnh > Kích cỡ h.ảnh
<p>Chức năng Phụ đề trên TV bị tắt.</p>	<p>Khi một thiết bị ngoại vi kết nối với cáp Component hoặc HDMI, chức năng Phụ đề sẽ không khả dụng. Điều chỉnh thiết lập phụ đề trên thiết bị ngoại vi.</p>
<p>Phụ đề sẽ xuất hiện trên màn hình TV.</p>	<p>Tắt chức năng Phụ đề trong Cài đặt phụ đề.</p> <ul style="list-style-type: none"> 🏠 > ⚙️ Cài đặt > Tổng quát > Công cụ hỗ trợ > Cài đặt phụ đề > Phụ đề
<p>HDR của thiết bị ngoại vi được kết nối bị tắt.</p>	<p>Mở rộng phạm vi thu của tín hiệu đầu vào HDMI tương ứng trong Tín hiệu đầu vào mở rộng.</p> <ul style="list-style-type: none"> 🏠 > ⚙️ Cài đặt > Tổng quát > Trình quản lý thiết bị bên ngoài > Tín hiệu đầu vào mở rộng

 Nếu hình ảnh kiểm tra không xuất hiện hoặc hình ảnh bị nhiễu hoặc biến dạng thì có thể đã xảy ra vấn đề với TV. Hãy liên lạc với Trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung để được giúp đỡ.

 Nếu hình ảnh kiểm tra hiển thị rõ ràng thì có thể có trục trặc đối với thiết bị ngoại vi. Vui lòng kiểm tra các kết nối.

 Nếu sự cố vẫn còn, hãy kiểm tra [Thông tin tín hiệu](#) hoặc tham khảo hướng dẫn sử dụng của thiết bị ngoại vi.

Các vấn đề về âm thanh và tiếng ồn

Khi TV gặp sự cố với âm thanh, các bước này có thể giúp giải quyết sự cố.










Kiểm tra âm thanh

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [🆘 Hỗ trợ](#) > [🔧 Chăm sóc thiết bị](#) > [🧐 Tự chẩn đoán](#) > [🔊 Kiểm tra âm thanh](#) Thử ngay

Nếu TV phát giai điệu [Kiểm tra âm thanh](#) mà không bị biến dạng thì có thể thiết bị ngoại vi có vấn đề hoặc độ mạnh tín hiệu phát sóng.










Vấn đề	Hãy thử cách này!
Làm thế nào để kết nối các thiết bị âm thanh với TV?	<p>Phương pháp kết nối có thể khác nhau tùy theo thiết bị âm thanh như HDMI (eARC), Quang học, Bluetooth và Wi-Fi.</p> <p>Để biết thêm thông tin về cách kết nối thiết bị âm thanh, hãy chạy Hướng dẫn kết nối.</p> <ul style="list-style-type: none">🏠 > 📧 Nguồn > Hướng dẫn kết nối > Thiết bị âm thanh
Không có âm thanh hoặc âm thanh quá nhỏ khi đã chỉnh âm lượng tối đa.	<p>Kiểm tra điều khiển âm lượng của TV, sau đó kiểm tra âm lượng của thiết bị ngoại vi (bộ giải mã truyền hình cáp hoặc vệ tinh, đầu đĩa DVD, Blu-ray, v.v.) được kết nối với TV.</p> <p>Kiểm tra kết nối cáp giữa thiết bị ngoại vi và TV, sau đó thử lại kết nối cáp.</p>
Hình ảnh đẹp nhưng không có âm thanh.	<p>Thiết lập Đầu ra âm thanh là Loa TV.</p> <ul style="list-style-type: none">🏠 > ⚙️ Cài đặt > 🔊 Âm thanh > Đầu ra âm thanh <p>Nếu bạn đang sử dụng thiết bị ngoại vi, hãy kiểm tra tùy chọn kết xuất âm thanh của thiết bị.</p> <p>Ví dụ, có thể bạn cần phải thay đổi tùy chọn âm thanh của hộp giải mã truyền hình cáp thành HDMI nếu hộp giải mã kết nối với TV bằng cáp HDMI.</p> <p>Để nghe âm thanh máy tính, hãy kết nối loa ngoài với đầu nối ra âm thanh của máy tính</p> <p>Nếu TV của bạn có đầu cắm tai nghe, hãy chắc rằng không có gì cắm vào đó.</p> <p>Khởi động lại thiết bị kết nối bằng cách rút ra rồi cắm lại dây điện nguồn của thiết bị.</p> <p>Với bộ giải mã set-top hoặc bộ giải mã truyền hình cáp, kiểm tra kết nối cáp và khởi động lại thiết bị ngoại vi. Khi triệu chứng vẫn tiếp diễn, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.</p>
Không nghe thấy âm thanh.	<p>Kiểm tra xem Định dạng âm thanh đầu ra kỹ thuật số đã được thiết lập thành Chuyển qua hay chưa.</p> <p>Nếu bạn chọn tùy chọn Chuyển qua để sử dụng đầu thu AV không hỗ trợ Dolby Digital +, sẽ không có âm thanh đầu ra với nội dung Dolby Digital+.</p> <p>Bạn nên đặt Định dạng âm thanh đầu ra kỹ thuật số thành Tự động khi đầu thu được kết nối chỉ hỗ trợ một số định dạng âm thanh giới hạn.</p> <ul style="list-style-type: none">🏠 > ⚙️ Cài đặt > 🔊 Âm thanh > Cài đặt chuyên môn > Định dạng âm thanh đầu ra kỹ thuật số > Tự động

Vấn đề	Hãy thử cách này!
<p>Loa phát ra tiếng ồn kỳ lạ.</p>	<p>Chạy Kiểm tra âm thanh.</p> <ul style="list-style-type: none"> 🏠 > ⚙️ Cài đặt > 🆘 Hỗ trợ > 🔧 Chăm sóc thiết bị > 📊 Tự chẩn đoán > 🔊 Kiểm tra âm thanh <p>Hãy chắc rằng cáp âm thanh được kết nối với đúng đầu nối ra âm thanh của thiết bị ngoại vi.</p> <p>Đối với kết nối ăng-ten hay cáp, hãy kiểm tra Thông tin tín hiệu. Mức tín hiệu yếu có thể gây biến dạng âm thanh.</p> <ul style="list-style-type: none"> 🏠 > ⚙️ Cài đặt > 🆘 Hỗ trợ > 🔧 Chăm sóc thiết bị > 📊 Tự chẩn đoán > 📶 Thông tin tín hiệu
<p>Âm thanh bị gián đoạn.</p>	<p>Âm thanh có thể thường xuyên bị gián đoạn khi sử dụng loa Bluetooth. Đảm bảo rằng loa Bluetooth và điểm truy cập không dây nằm trên một đường thẳng và loa Bluetooth được đặt càng gần TV càng tốt.</p> <p>Để giảm thiểu gián đoạn, chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng điểm truy cập không dây sử dụng tần số 5 GHz.</p> <p>Khi triệu chứng tiếp diễn, bạn nên sử dụng kết nối có dây HDMI (eARC) và Quang học.</p>
<p>Bất cứ khi nào một chức năng được sử dụng trên TV hoặc kênh thay đổi, TV sẽ thông báo về hoạt động.</p> <p>TV sẽ diễn giải các cảnh trong video hiển thị trên màn hình bằng giọng nói.</p>	<p>Tắt chức năng Hướng dẫn lệnh thoại trong Cài đặt hướng dẫn lệnh thoại.</p> <ul style="list-style-type: none"> 🏠 > ⚙️ Cài đặt > 📄 Tổng quát > 🔧 Công cụ hỗ trợ > 🗣️ Cài đặt hướng dẫn lệnh thoại > 🗣️ Hướng dẫn lệnh thoại
<p>Âm thanh của TV không được phát qua bộ thu AV.</p>	<p>Kiểm tra nguồn điện bộ thu A/V và các thiết lập của bộ thu.</p> <ul style="list-style-type: none"> Khi kết nối cáp quang giữa TV và bộ thu A/V, hãy đảm bảo rằng đầu ra âm thanh được thiết lập Quang học trên TV. Trong trường hợp kết nối HDMI-eARC, hãy đảm bảo rằng nó được kết nối với cổng HDMI chuyên dụng eARC trên TV. Tuy nhiên, eARC chỉ có thể được sử dụng khi bộ thu A/V hỗ trợ tính năng eARC.

Vấn đề	Hãy thử cách này!
<p>Âm thanh không nghe rõ.</p>	<p>Thay đổi sang chế độ âm thanh phù hợp.</p> <ul style="list-style-type: none"> •  >  Cài đặt > Âm thanh > Chế độ âm thanh <p>Khi Chế độ thông minh và Âm thanh thích nghi+ được bật, hiệu ứng âm thanh được tự động điều chỉnh theo môi trường xung quanh.</p> <ul style="list-style-type: none"> •  >  Cài đặt > Tổng quát > Cài đặt chế độ thông minh > Chế độ thông minh <p>Để tối ưu hóa âm thanh theo môi trường xung quanh, chọn Âm thanh thích nghi+.</p> <ul style="list-style-type: none"> •  >  Cài đặt > Tổng quát > Cài đặt chế độ thông minh > Âm thanh thích nghi+ <p> Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.</p>
<p>Không điều chỉnh được âm lượng của thiết bị ngoại vi.</p>	<p>Kiểm tra kết nối cáp giữa TV và thiết bị ngoại vi.</p> <p>Khi kết nối loa ngoài như rạp hát tại nhà qua HDMI, hãy đảm bảo loa được kết nối với cổng HDMI (eARC) trên TV. Đảm bảo rằng  >  Cài đặt > Tổng quát > Trình quản lý thiết bị bên ngoài > Anynet+ (HDMI-CEC) đang hoạt động trên TV.</p>
<p>Tôi muốn tắt và bật TV và thiết bị âm thanh cùng một lúc.</p>	<p>Khi bạn kết nối loa Soundbar Samsung với TV qua Bluetooth, nguồn sẽ tắt và bật cùng nhau. Tính năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu loa Soundbar.</p> <p>Khi bạn kết nối thiết bị âm thanh hỗ trợ HDMI eARC với cổng HDMI (eARC) trên TV, nguồn sẽ tắt và bật cùng nhau.</p>


Các vấn đề về kênh và chương trình phát sóng

Khi TV gặp sự cố với chương trình phát sóng, các bước này có thể giúp giải quyết sự cố.

Vấn đề	Hãy thử cách này!
"Tín hiệu yếu hoặc không có tín hiệu" sẽ được hiển thị ở chế độ TV hoặc không thể tìm thấy kênh.	<p>Đảm bảo rằng thiết bị ngoại vi được kết nối an toàn và đang bật. Di chuyển đến Nguồn để chuyển sang các nguồn đầu vào khác.</p> <ul style="list-style-type: none">•  >  Nguồn > Nguồn <p>Khi sử dụng bộ giải mã set-top hoặc bộ giải mã truyền hình cáp, hãy kiểm tra tín hiệu phát sóng hoặc mạng được kết nối với thiết bị ngoại vi.</p>
TV không nhận được tất cả các kênh.	<p>Hãy xác nhận rằng cáp đồng trục được kết nối chắc chắn với TV.</p> <p>Chạy Reset hoặc Dò kênh tự động.</p> <ul style="list-style-type: none">•  >  Cài đặt > Tổng quát > Reset•  >  Cài đặt > Phát sóng > (Cài đặt dò kênh tự động) > Dò kênh tự động <p> Cài đặt dò kênh tự động có thể không xuất hiện tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.</p>
Phụ đề không được cung cấp trên kênh kỹ thuật số. Tôi muốn tắt phụ đề.	<p>Khi xem các kênh có kết nối cáp ăng-ten, chạy Cài đặt phụ đề.</p> <ul style="list-style-type: none">•  >  Cài đặt > Tổng quát > Công cụ hỗ trợ > Cài đặt phụ đề <p>Một số kênh có thể không có dữ liệu phụ đề.</p> <p>Khi xem kênh trên thiết bị ngoại vi, chẳng hạn như bộ giải mã set-top và bộ giải mã truyền hình cáp, hãy bật chức năng phụ đề trên thiết bị. Để biết thêm thông tin, liên hệ nhà cung cấp dịch vụ.</p>
Phát sóng bị tắt.	<p>Phát sóng chỉ khả dụng khi Nguồn được thiết lập là TV.</p> <p>Không thể truy cập Phát sóng khi đang xem TV bằng bộ giải mã truyền hình cáp hoặc vệ tinh,.</p> <p>Không thể truy cập Phát sóng trong khi đang ghi hình hoặc chức năng Timeshift đang chạy.</p>

Các vấn đề về khả năng kết nối thiết bị ngoại vi

Khi TV gặp sự cố khi kết nối với các thiết bị ngoại vi như PC, thiết bị chơi game, hoặc thiết bị di động, thì các bước này có thể giúp giải quyết sự cố.

Vấn đề	Hãy thử cách này!
Thông báo "Chế độ không được hỗ trợ" xuất hiện.	Điều chỉnh độ phân giải đầu ra của thiết bị ngoại vi theo độ phân giải được TV hỗ trợ.
Hình ảnh video tốt nhưng không có âm thanh.	<p>Nếu bạn đang sử dụng kết nối HDMI, hãy kiểm tra việc thiết lập ngõ ra âm thanh trên PC của bạn.</p> <p>Nếu đang sử dụng cáp chuyển đổi từ DVI sang HDMI, bạn cần phải có một sợi cáp âm thanh riêng.</p> <p>Để nghe được âm thanh máy tính, hãy kết nối loa ngoài với đầu nối ra âm thanh của máy tính.</p>
Tôi muốn kết nối với PC và thiết bị di động qua tính năng phản chiếu màn hình.	<p>Để kết nối không dây TV với PC của bạn, hãy đọc hướng dẫn tại PC > Chia sẻ màn hình (Không dây) trong Hướng dẫn kết nối, sau đó thử kết nối.</p> <ul style="list-style-type: none">Trang chủ > Nguồn > Hướng dẫn kết nối > PC > Chia sẻ màn hình (Không dây) <p>Xác nhận rằng TV và PC được kết nối với cùng một mạng.</p> <p>Để kết nối không dây TV với thiết bị di động của bạn, hãy đọc hướng dẫn tại Điện thoại thông minh > Chia sẻ màn hình (Smart View) trong Hướng dẫn kết nối, sau đó thử kết nối.</p> <ul style="list-style-type: none">Trang chủ > Nguồn > Hướng dẫn kết nối > Điện thoại thông minh > Chia sẻ màn hình (Smart View) <p> Để biết thêm thông tin trên The Terrace for business, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng được cung cấp.</p> <p>Nếu TV gặp sự cố khi kết nối với PC hoặc thiết bị di động của bạn do nhiễu sóng xung quanh, hãy thay đổi tần số của băng tần truy cập không dây, sau đó thử kết nối.</p>
Màn hình không xuất hiện khi kết nối TV với thiết bị ngoại vi.	<p>Để biết thêm thông tin về cách chọn thiết bị ngoại vi, hãy chạy Hướng dẫn kết nối.</p> <ul style="list-style-type: none">Trang chủ > Nguồn > Hướng dẫn kết nối <p>Đảm bảo rằng thiết bị ngoại vi được kết nối an toàn và đang bật. Di chuyển đến Nguồn để chuyển sang các nguồn đầu vào khác.</p> <ul style="list-style-type: none">Trang chủ > Nguồn > Nguồn <p>Sử dụng HDMI Gỡ rối, bạn có thể kiểm tra kết nối với cáp HDMI và các thiết bị ngoại vi (mất khoảng 2 phút).</p> <ul style="list-style-type: none">Trang chủ > Nguồn > Hướng dẫn kết nối > Thiết bị video > HDMI Gỡ rối <p>Khi sử dụng bộ giải mã set-top hoặc bộ giải mã truyền hình cáp, hãy kiểm tra tín hiệu phát sóng hoặc mạng được kết nối với thiết bị ngoại vi.</p>

Vấn đề	Hãy thử cách này!
<p>Tôi muốn kết nối với loa Bluetooth.</p>	<p>Để biết thêm thông tin về cách kết nối loa Bluetooth, xem Thiết bị âm thanh > Bluetooth trong Hướng dẫn kết nối.</p> <ul style="list-style-type: none"> • 🏠 > 📧 Nguồn > Hướng dẫn kết nối > Thiết bị âm thanh > Bluetooth
<p>Màn hình PC không xuất hiện hoặc nhấp nháy.</p>	<p>Khi màn hình PC không xuất hiện hoặc PC không được nhận diện, hãy kiểm tra nguồn điện của PC và sau đó kết nối lại cáp HDMI giữa PC và TV. Khi triệu chứng tiếp diễn, kiểm tra xem TV có ở chế độ Ngủ không, sau đó thiết lập Tín hiệu đầu vào mở rộng sang Mở.</p> <ul style="list-style-type: none"> • 🏠 > ⚙️ Cài đặt > Tổng quát > Trình quản lý thiết bị bên ngoài > Tín hiệu đầu vào mở rộng <p>Khi độ phân giải được thiết lập không khớp nhau, màn hình có thể nhấp nháy. Để biết độ phân giải PC được hỗ trợ, xem 'Đọc trước khi kết nối với máy tính (Độ phân giải được hỗ trợ).'</p>

Các vấn đề về mạng

Khi TV gặp sự cố với kết nối Internet, các bước này có thể giúp giải quyết sự cố.

[Trang chủ](#) > [Cài đặt](#) > [Hỗ trợ](#) > [Chăm sóc thiết bị](#) > [Tự chẩn đoán](#) > [Kiểm tra kết nối Smart Hub](#) [Thử ngay](#)
[Thử ngay](#)

Nếu TV gặp sự cố với kết nối mạng hoặc dịch vụ TV, hãy kiểm tra trạng thái kết nối Smart Hub.

Vấn đề	Hãy thử cách này!
Không thể kết nối mạng không dây. Không thể kết nối với điểm truy cập không dây.	Đảm bảo rằng không có vật nào có thể tạo ra nhiễu điện từ được đặt giữa TV và điểm truy cập không dây/có dây. Kiểm tra xem đã bật điểm truy cập chưa. Nếu điểm truy cập đang bật, hãy tắt đi, đợi 1 hoặc 2 phút, sau đó bật lên. Nhập mật khẩu đúng nếu được yêu cầu. Nếu kết nối không dây không thành công, hãy kết nối TV với điểm truy cập qua cáp LAN. Nếu TV có thể kết nối Internet bình thường qua kết nối có dây, có thể có vấn đề với điểm truy cập. Trong trường hợp này, hãy thử sử dụng một điểm truy cập khác.
Không thể kết nối mạng có dây.	Kiểm tra xem cáp LAN đã được cắm vào hai đầu chưa. Nếu đã cắm, hãy kiểm tra xem điểm truy cập đã được bật chưa. Nếu điểm truy cập đang bật, hãy tắt đi, đợi 1 hoặc 2 phút, sau đó bật lên.
Cấu hình IP tự động không thành công. Không thể kết nối mạng.	Kiểm tra xem cáp LAN đã được cắm vào hai đầu chưa. Nếu đã cắm, hãy kiểm tra xem điểm truy cập đã được bật chưa. Nếu điểm truy cập đang bật, hãy tắt đi, đợi 1 hoặc 2 phút, sau đó bật lên. Ngắt kết nối, sau đó kết nối lại cáp nguồn của TV, hoặc nhấn và giữ nút nguồn trong 3 giây.
Đã kết nối với mạng nội bộ nhưng không thể kết nối Internet.	<ol style="list-style-type: none">Kiểm tra xem cáp LAN Internet đã được kết nối với cổng LAN ngoài của điểm truy cập chưa.Kiểm tra thiết lập DNS trong C.đặt IP. – Trang chủ > Cài đặt > Tổng quát > Mạng > Trạng thái mạng > C.đặt IP
Thiết lập xong mạng nhưng không thể kết nối Internet.	Nếu vẫn không kết nối được, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ Internet.

 Một số kiểu máy có thể không hỗ trợ mạng có dây.

Các vấn đề về Anynet+ (HDMI-CEC)








Khi Anynet+ (HDMI-CEC) không hoạt động, các bước này có thể giúp xử lý vấn đề.

Vấn đề	Hãy thử cách này!
Anynet+ là gì?	Bạn có thể sử dụng điều khiển từ xa của TV để điều khiển các thiết bị ngoại vi có hỗ trợ Anynet+ (HDMI-CEC) và đã kết nối với TV qua cáp HDMI. Ví dụ: nếu thiết bị ngoại vi đã kết nối hỗ trợ Anynet+, bạn có thể bật hoặc tắt thiết bị đã kết nối khi bật hoặc tắt TV.
Anynet+ không hoạt động.	<p>Kiểm tra xem thiết bị có phải là thiết bị Anynet+ hay không. Hệ thống Anynet+ chỉ hỗ trợ các thiết bị Anynet+.</p> <p>Kiểm tra xem dây cáp nguồn của thiết bị Anynet+ đã được cắm đúng cách chưa.</p> <p>Kiểm tra các kết nối cáp của thiết bị Anynet+.</p> <p>Chuyển đến Anynet+ (HDMI-CEC) và xem Anynet+ (HDMI-CEC) đã được thiết lập là Mở chưa.</p> <ul style="list-style-type: none">🏠 > ⚙️ Cài đặt > Tổng quát > Trình quản lý thiết bị bên ngoài > Anynet+ (HDMI-CEC) <p>Anynet+ có thể không chạy khi một số chức năng khác đang hoạt động, bao gồm Tìm kênh, Smart Hub, Cài đặt ban đầu, v.v.</p> <p>Nếu bạn đã rút cáp HDMI và sau đó cắm trở lại, hãy dò tìm lại thiết bị hoặc tắt TV rồi bật lại.</p>
Tôi muốn khởi động Anynet+. Tôi cũng muốn bật các thiết bị đã kết nối khi bật TV.	<p>Di chuyển con trỏ đến thiết bị Anynet+ tại 🏠 > 📺 Nguồn, nhấn nút điều hướng lên để di chuyển đến Anynet+ (HDMI-CEC), sau đó nhấn nút Chọn.</p> <p>Kiểm tra xem thiết bị Anynet+ có kết nối với TV đúng cách không, sau đó chọn menu Anynet+ (HDMI-CEC) để xem Anynet+ (HDMI-CEC) đã được thiết lập thành Mở chưa.</p> <ul style="list-style-type: none">🏠 > ⚙️ Cài đặt > Tổng quát > Trình quản lý thiết bị bên ngoài > Anynet+ (HDMI-CEC)
Tôi muốn thoát khỏi Anynet+. Việc bật các thiết bị khác trở nên bất tiện vì TV cũng bật theo. Bất tiện bởi vì các thiết bị được kết nối (ví dụ: bộ giải mã set-top) cũng tắt theo.	<p>Để tắt chức năng Anynet+ của thiết bị được kết nối với TV, hãy tắt chức năng Anynet+ (HDMI-CEC) của thiết bị.</p> <ul style="list-style-type: none">🏠 > ⚙️ Cài đặt > Tổng quát > Trình quản lý thiết bị bên ngoài > Anynet+ (HDMI-CEC) <p>Khi Anynet+ (HDMI-CEC) tắt, loa sound bar được kết nối qua cổng HDMI (eARC) sẽ không tắt và bật cùng lúc với TV. Để ngăn thiết bị cụ thể được kết nối với TV tự động tắt, hãy tắt chức năng HDMI-CEC trên một thiết bị cụ thể được kết nối với TV.</p>

Vấn đề	Hãy thử cách này!
<p>Thông báo “Đang kết nối với thiết bị Anynet+...” hoặc “Đang ngắt kết nối khỏi thiết bị Anynet+” xuất hiện trên màn hình.</p>	<p>Bạn không thể sử dụng điều khiển từ xa khi TV đang cấu hình Anynet+ hoặc đang chuyển sang màn hình xem TV.</p> <p>Sử dụng điều khiển từ xa sau khi TV đã cấu hình xong Anynet+ hoặc đã chuyển sang màn hình xem TV.</p>
<p>Thiết bị Anynet+ không phát.</p>	<p>Bạn không thể sử dụng chức năng phát khi đang tiến hành Reset.</p>
<p>Thiết bị đã kết nối không được hiển thị.</p>	<p>Kiểm tra xem thiết bị có hỗ trợ Anynet+ hay không.</p> <p>Các thiết bị Anynet+ phải được kết nối với TV bằng cáp HDMI. Hãy đảm bảo rằng thiết bị được kết nối với TV bằng cáp HDMI. Một số cáp HDMI có thể không hỗ trợ Anynet+.</p> <p>Kiểm tra xem cáp HDMI đã được kết nối đúng cách chưa.</p> <p>Chuyển đến Anynet+ (HDMI-CEC) và xem Anynet+ (HDMI-CEC) đã được thiết lập là Mở chưa.</p> <ul style="list-style-type: none"> 🏠 > ⚙️ Cài đặt > Tổng quát > Trình quản lý thiết bị bên ngoài > Anynet+ (HDMI-CEC) <p>Dò tìm lại các thiết bị Anynet+.</p> <p>Nếu kết nối gián đoạn vì bị mất điện hoặc cáp HDMI bị tháo, vui lòng lặp lại quá trình dò tìm thiết bị.</p>

Các vấn đề về điều khiển từ xa


Khi điều khiển từ xa không hoạt động, các bước này có thể giúp giải quyết sự cố.

Vấn đề	Hãy thử cách này!
Điều khiển từ xa không hoạt động.	<p>Kết nối giữa Điều khiển từ xa Samsung Smart và TV có thể bị mất.</p> <p>Hướng Điều khiển từ xa Samsung Smart vào TV, sau đó nhấn và giữ đồng thời các nút  và  trong 3 giây hoặc lâu hơn.</p> <p>Ngoài ra, nếu điều khiển từ xa không hoạt động hoặc chậm, pin có thể bị yếu hoặc hết. Trong trường hợp này, vui lòng thay pin. Pin kèm theo khuyến nghị có tuổi thọ dài hơn.</p>
Điều khiển từ xa nhanh hết pin.	<p>Pin có thể được tiêu thụ nhanh chóng nếu điều khiển từ xa được sử dụng rất thường xuyên hoặc chức năng Đánh thức bằng giọng nói được bật.</p> <p>Bạn có thể tăng tuổi thọ pin bằng cách tắt chức năng Đánh thức bằng giọng nói.</p> <ul style="list-style-type: none"> > Khám phá ngay >  Cài đặt > Đánh thức bằng giọng nói <p> Chức năng Đánh thức bằng giọng nói có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.</p>
Không thể điều khiển các thiết bị ngoại vi bằng điều khiển từ xa của TV.	<p>Kiểm tra kết nối cáp giữa TV và các thiết bị ngoại vi.</p> <p>Khi triệu chứng vẫn tiếp diễn, hãy thiết lập thủ công trong  >  Nguồn > Thiết lập Universal Remote.</p>

Các vấn đề về việc ghi

Khi Timeshift hoặc Ghi lịch biểu không hoạt động, các bước này có thể giúp giải quyết vấn đề.

Vấn đề	Hãy thử cách này!
Không thể sử dụng Timeshift hoặc chức năng ghi.	<p>Kiểm tra xem có thiết bị lưu trữ nào đã kết nối với TV không.</p> <p>Quá trình ghi sẽ tự động dừng lại nếu tín hiệu trở nên quá yếu.</p> <p>Kiểm tra dung lượng trống trên thiết bị lưu trữ.</p> <p>Chức năng này sẽ không hoạt động nếu không có đủ bộ nhớ trên thiết bị USB.</p> <p>Trước khi sử dụng chức năng ghi, nhớ đọc tất cả các biện pháp phòng ngừa. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Trước khi Sử dụng các Chức năng Ghi và Timeshift".</p>
Không thể ghi video được nhận từ thiết bị ngoại vi hoặc Samsung TV Plus .	<p>Chức năng ghi chỉ khả dụng cho các kênh phát sóng kỹ thuật số mà TV nhận được. Bạn không thể ghi video được nhận từ thiết bị ngoại vi hoặc Samsung TV Plus.</p>
Thông báo "Định dạng Thiết bị" sẽ xuất hiện khi Timeshift hoặc chức năng ghi được sử dụng.	<p>Để sử dụng chức năng ghi, thiết bị lưu trữ kết nối với TV phải được định dạng.</p> <p>Việc định dạng thiết bị lưu trữ sẽ xóa tất cả dữ liệu ra khỏi thiết bị và thiết bị lưu trữ được định dạng ở dạng NTFS.</p>
Các tập tin đã ghi trên TV không phát lại được trên PC.	<p>Các tập tin đã ghi trên TV chỉ có thể được phát lại trên cùng một TV. Những tập tin video đó không thể phát lại được trên PC hoặc TV khác.</p>

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Ứng dụng

Khi các ứng dụng không hoạt động, các bước này có thể giúp giải quyết sự cố.

Vấn đề	Hãy thử cách này!
Tôi đã khởi chạy một ứng dụng, nhưng ứng dụng hiển thị bằng ngôn ngữ khác. Tôi phải làm thế nào để thay đổi ngôn ngữ?"	Các ngôn ngữ được ứng dụng hỗ trợ có thể khác so với thiết lập Ngôn ngữ của TV trong menu. Khả năng thay đổi ngôn ngữ phụ thuộc vào nhà cung cấp ứng dụng.
Ứng dụng không hoạt động bình thường. Chất lượng hình ảnh kém.	Kiểm tra kết nối mạng. Khi tốc độ mạng chậm, ứng dụng có thể không hoạt động hoặc chất lượng hình ảnh có thể kém. Các dịch vụ của ứng dụng của bạn không được cung cấp bởi TV mà được cung cấp bởi nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng. Tham khảo phần Trợ giúp trên trang web của nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng.

Các tập tin đa phương tiện





Khi các tập tin không phát, các bước này có thể giúp giải quyết sự cố.

Vấn đề	Hãy thử cách này!
Một số tập tin bị gián đoạn trong quá trình phát lại.	Vấn đề này có thể xảy ra với các tập tin không được hỗ trợ hoặc có tốc độ bit cao. Hầu hết các tập tin có thể được phát lại, nhưng một số tập tin có thể không được phát liền mạch.
Một số tập tin không thể phát lại.	Một số tập tin sử dụng bộ giải mã không được hỗ trợ có thể không phát lại được. Đảm bảo bộ giải mã được TV hỗ trợ. Để biết thêm thông tin về các bộ giải mã được hỗ trợ, hãy tham khảo " <u>Đọc trước khi phát các tập tin hình ảnh, video hoặc âm nhạc</u> ".

Các vấn đề về nhận dạng giọng nói





Khi các chức năng nhận dạng giọng nói hoặc Bixby không hoạt động, các bước này có thể giúp giải quyết sự cố.





 Chức năng **Đánh thức bằng giọng nói** có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Vấn đề	Hãy thử cách này!
Bixby sẽ tự động trả lời.	TV có thể nhận dạng tiếng ồn xung quanh hoặc cuộc trò chuyện hàng ngày như một cuộc gọi đến Bixby. Tắt chức năng Đánh thức bằng giọng nói hoặc thiết lập Độ nhạy lệnh đánh thức sang Thấp . <ul style="list-style-type: none"> > Khám phá ngay >  Cài đặt > Đánh thức bằng giọng nói
Tôi đã nói "Hi, Bixby" nhưng Bixby không trả lời.	Điều khiển từ xa Samsung Smart có thể không nhận dạng được giọng nói của bạn khi ở cách xa bạn, bị úp xuống hoặc được đặt ở môi trường có tiếng ồn xung quanh lớn. <ul style="list-style-type: none">Hãy dùng Điều khiển từ xa Samsung Smart ở khoảng cách dưới 1,5 m với các nút điều khiển từ xa hướng lên trên. (Có microphone tích hợp ở mặt trước của Điều khiển từ xa Samsung Smart.)Không đặt Điều khiển từ xa Samsung Smart gần loa TV hoặc loa âm thanh. Bật chức năng Đánh thức bằng giọng nói . <ul style="list-style-type: none"> > Khám phá ngay >  Cài đặt > Đánh thức bằng giọng nói
Với Điều khiển từ xa Samsung Smart, các tính năng sau đây sẽ khả dụng ngoại trừ nhận dạng giọng nói. Không có phản hồi ngay cả khi nhấn nút nhập bằng giọng nói.	Hãy thử ghép nối điều khiển từ xa với TV.
Trong suốt quá trình nhận dạng giọng nói, thông báo tải nặng xuất hiện và chức năng không hoạt động.	Rút và cắm cáp nguồn TV rồi thử lại sau 1 phút 30 giây. Quá trình này có thể mất một lúc nếu máy chủ nhận dạng giọng nói đang được kiểm tra.
Tôi muốn xem thông tin thời tiết của khu vực mong muốn.	Hãy nói cùng với tên của khu vực.

Các vấn đề khác

Sử dụng các quy trình này để xử lý các sự cố có thể xảy ra liên quan đến sản phẩm.

Vấn đề	Hãy thử cách này!
TV bị nóng.	<p>Xem TV trong khoảng thời gian dài sẽ khiến cho bảng điều khiển phát nhiệt. Nhiệt từ bảng điều khiển tỏa ra thông qua các lỗ thông hơi bên trong chạy dọc theo phần trên của TV.</p> <p>Tuy nhiên, nếu sử dụng trong thời gian dài thì phần bên dưới có thể sẽ nóng khi chạm vào.</p> <p>Trẻ em khi xem TV cần có người lớn giám sát liên tục để ngăn chúng chạm vào TV.</p> <p>Tuy nhiên, lượng nhiệt này không phải là nhược điểm và không ảnh hưởng đến chức năng của TV.</p>
TV có mùi nhựa.	<p>Mùi này là bình thường và sẽ phai dần theo thời gian.</p>
Các thiết lập này bị mất sau 5 phút hoặc mỗi lần tắt TV.	<p>Nếu Chế độ sử dụng được thiết lập là Chế độ bán lẻ, các thiết lập video và âm thanh của TV sẽ tự động thiết lập lại mỗi 5 phút.</p> <p>Thay đổi Chế độ sử dụng thành Chế độ nhà.</p> <ul style="list-style-type: none">•  >  Cài đặt > Tổng quát > Trình quản lý hệ thống > Chế độ sử dụng
TV bị nghiêng về một bên.	<p>Tháo chân máy ra khỏi TV rồi lắp trở lại.</p>
Phần chân bị lung lay hoặc cong.	<p>Hãy tham khảo hướng dẫn Thiết lập nhanh và đảm bảo rằng chân đế được gắn đúng cách.</p>
POP (bảng quảng cáo nội tại của TV) xuất hiện trên màn hình.	<p>Thay đổi Chế độ sử dụng thành Chế độ nhà.</p> <ul style="list-style-type: none">•  >  Cài đặt > Tổng quát > Trình quản lý hệ thống > Chế độ sử dụng
TV phát ra âm thanh lộp bộp.	<p>Sự co giãn của vỏ bọc bên ngoài TV có thể phát ra tiếng kêu lộp bộp.</p> <p>Đây không phải là lỗi của sản phẩm.</p> <p>TV an toàn để sử dụng.</p>

Vấn đề	Hãy thử cách này!
<p>TV phát ra tiếng kêu o o.</p>	<p>TV của bạn sử dụng các mạch điện chuyển đổi tốc độ cao và dòng điện mức cao. Tùy thuộc vào độ sáng của TV, TV có thể có vẻ hơi ồn hơn so với một TV thông thường.</p> <p>TV của bạn đã trải qua các thủ tục kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt và đáp ứng các yêu cầu về độ tin cậy và hiệu suất của chúng tôi.</p> <p>Một số tiếng ồn từ TV được xem là bình thường và không phải là nguyên nhân để chúng tôi đồng ý đổi hoặc hoàn lại tiền.</p>
<p>Không thực hiện được Cập nhật phần mềm qua mạng.</p>	<p>Kiểm tra trạng thái kết nối mạng.</p> <ul style="list-style-type: none">  >  Cài đặt > Tổng quát > Mạng > Trạng thái mạng <p>Nếu TV chưa được nối mạng thì hãy kết nối TV vào mạng.</p> <p>Việc nâng cấp sẽ không được tiến hành nếu bạn đã có phiên bản phần mềm mới nhất.</p>
<p>TV tường thuật các sự kiện màn hình bằng giọng nói.</p>	<p>Để tắt Hướng dẫn lệnh thoại, di chuyển con trỏ từ Phím tắt truy cập sang Hướng dẫn lệnh thoại sau đó nhấn nút Chọn. Bạn có thể bật hoặc tắt Hướng dẫn lệnh thoại. Để chạy Phím tắt truy cập, xem hướng dẫn sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> Nhấn và giữ nút +/- (Âm lượng) trên Điều khiển từ xa Samsung Smart. Nhấn nút AD/SUBT trên điều khiển từ xa tiêu chuẩn hoặc nhấn và giữ nút MUTE. Bạn có thể tắt chức năng Hướng dẫn lệnh thoại bằng cách vào menu Tổng quát.  >  Cài đặt > Tổng quát > Công cụ hỗ trợ > Cài đặt hướng dẫn lệnh thoại > Hướng dẫn lệnh thoại

Chẩn đoán vấn đề hoạt động của TV

Bạn có thể chẩn đoán sự cố xảy ra với TV và Smart Hub cũng như chạy các chức năng thiết lập lại.

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [🛠️ Hỗ trợ](#) > [🔍 Chăm sóc thiết bị](#) > [Tự chẩn đoán](#) Thử ngay

Bạn có thể sử dụng [Kiểm tra hình ảnh](#) để giúp chẩn đoán các sự cố hình ảnh và [Kiểm tra âm thanh](#) để chẩn đoán các sự cố âm thanh. Bạn cũng có thể xem thông tin cường độ tín hiệu cho các tín hiệu kỹ thuật số vô tuyến, kiểm tra kết nối Internet Smart Hub, chạy các chức năng Smart Hub và khôi phục cài đặt gốc của TV.

- [Kiểm tra video](#)
- [Kiểm tra hình ảnh](#)
- [Kiểm tra âm thanh](#)
- [HDMI Gỡ rối](#)
- [Thông tin tín hiệu](#)
- [Kiểm tra kết nối Smart Hub](#)
- [Đặt lại Smart Hub](#)

Vấn đề	Hãy thử cách này!
Không thể chọn Thông tin tín hiệu trong Tự chẩn đoán .	Kiểm tra để chắc rằng kênh hiện tại là kênh kỹ thuật số. Thông tin tín hiệu chỉ khả dụng cho các kênh kỹ thuật số. <ul style="list-style-type: none">• 🏠 > ⚙️ Cài đặt > 🛠️ Hỗ trợ > 🔍 Chăm sóc thiết bị > Tự chẩn đoán > Thông tin tín hiệu
Thiết lập lại Smart Hub	Thiết lập lại tất cả các thiết lập Smart Hub về mặc định của nhà sản xuất và xóa tất cả các thông tin liên quan đến tài khoản Samsung, tài khoản dịch vụ liên kết, thỏa thuận dịch vụ Smart Hub và các ứng dụng Smart Hub. <ul style="list-style-type: none">• 🏠 > ⚙️ Cài đặt > 🛠️ Hỗ trợ > 🔍 Chăm sóc thiết bị > Tự chẩn đoán > Đặt lại Smart Hub
Thiết lập lại hình ảnh	Thiết lập lại các thiết lập hình ảnh hiện tại về thiết lập mặc định. <ul style="list-style-type: none">• 🏠 > ⚙️ Cài đặt > 🖼️ Hình ảnh > Cài đặt chuyên môn > Đặt lại H.ảnh
Thiết lập lại âm thanh	Thiết lập lại tất cả thiết lập âm thanh về thiết lập mặc định. <ul style="list-style-type: none">• 🏠 > ⚙️ Cài đặt > 🔊 Âm thanh > Cài đặt chuyên môn > Đặt lại â.thanh


Hỗ trợ

Hãy liên hệ trực tiếp với Samsung nếu bạn gặp vấn đề với TV.

Nhận hỗ trợ thông qua Quản lý từ xa

 >  Cài đặt > Hỗ trợ > Quản lý từ xa [Thử ngay](#)

Sau khi đồng ý với thỏa thuận dịch vụ, bạn có thể sử dụng [Quản lý từ xa](#) để truy cập Hỗ trợ Từ xa và được kỹ thuật viên dịch vụ Samsung chẩn đoán TV, sửa lỗi và cập nhật phần mềm từ xa cho TV của bạn qua trang web. Bạn cũng có thể bật và tắt [Quản lý từ xa](#).




 Chức năng này đòi hỏi một kết nối Internet.

Tìm kiếm thông tin liên hệ của dịch vụ

 >  Cài đặt > Hỗ trợ > Giới thiệu về chiếc TV này [Thử ngay](#)

Bạn có thể xem địa chỉ của trang web Samsung, số điện thoại của trung tâm hỗ trợ khách hàng, số kiểu TV, phiên bản phần mềm của TV, Giấy phép nguồn mở và các thông tin khác bạn có thể cần để nhận hỗ trợ dịch vụ từ nhân viên chăm sóc khách hàng hoặc trang web của Samsung.


 Bạn cũng có thể xem thông tin bằng cách quét mã QR của TV.

 Bạn cũng có thể khởi động chức năng này bằng cách nhấn và giữ nút  trong 5 giây hoặc lâu hơn. Đối với điều khiển từ xa tiêu chuẩn, nhấn và giữ nút  (Phát) trong vòng 5 giây hoặc lâu hơn. Tiếp tục giữ nút cho đến khi cửa sổ bật mở thông tin khách hàng xuất hiện.

Yêu cầu dịch vụ

 >  Cài đặt > Hỗ trợ > Chăm sóc thiết bị > Yêu cầu hỗ trợ [Thử ngay](#)

Bạn có thể yêu cầu dịch vụ khi gặp sự cố với TV. Chọn mục tương ứng với sự cố mà bạn gặp phải, truy cập vào mục cần thiết, di chuyển con trỏ đến [Tiếp theo](#), sau đó nhấn nút Chọn. Chọn [Yêu cầu ngay](#) > [Gửi](#) hoặc [Lên lịch hẹn](#) > [Yêu cầu](#) > [Gửi](#). Yêu cầu dịch vụ của bạn sẽ được đăng ký. Trung tâm Chăm sóc Khách hàng của Samsung sẽ liên hệ bạn để lên lịch hoặc xác nhận cuộc hẹn dịch vụ.

 Bạn phải đồng ý với các điều khoản và điều kiện cho yêu cầu dịch vụ.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào khu vực địa lý.

 Chức năng này đòi hỏi một kết nối Internet.

Các câu hỏi thường gặp

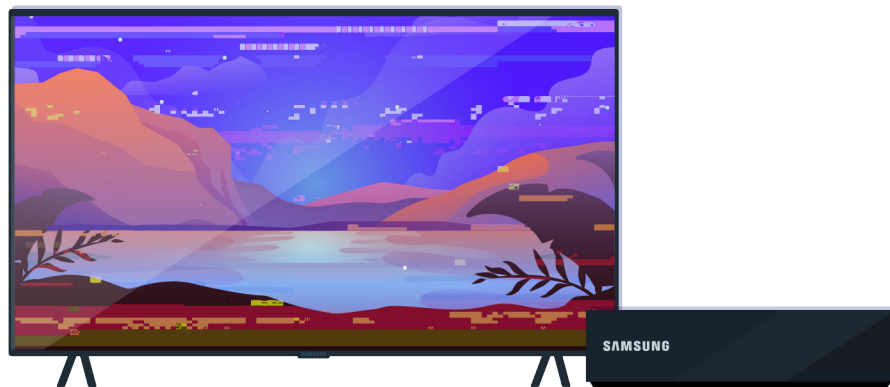
Trong phần này, bạn sẽ tìm thấy các câu trả lời cho câu hỏi e-Manual mà chúng tôi thường hỏi.

Màn hình TV không hiển thị bình thường.

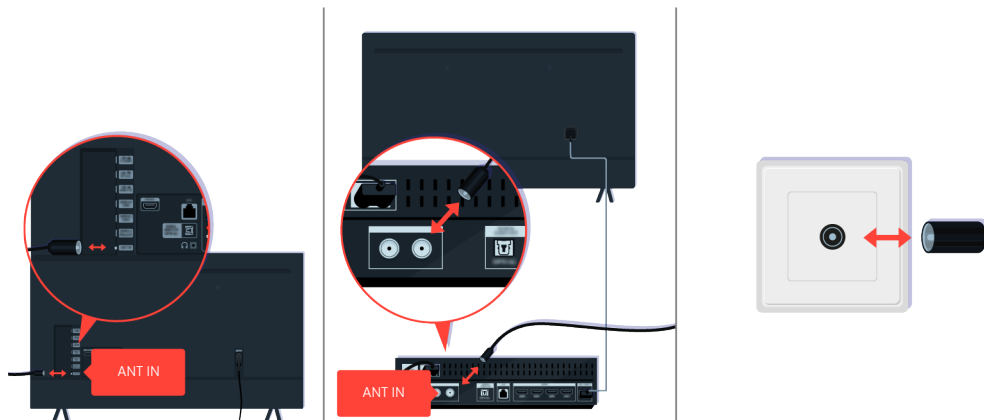
Khi màn hình TV hiển thị không tốt, hãy tìm hiểu cách đơn giản để kiểm tra xem nguyên nhân có phải là do sản phẩm, do môi trường bên ngoài hay do tín hiệu phát sóng và cáp.

Khi màn hình TV không hiển thị bình thường.

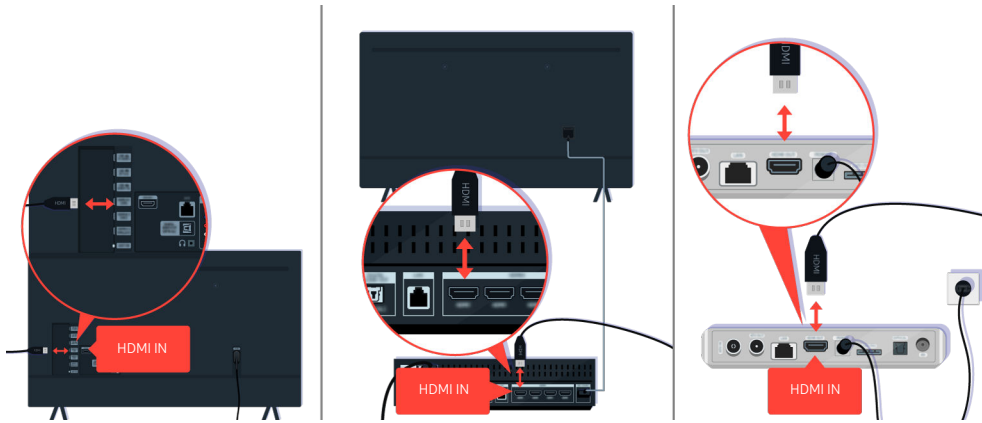
 Màu sắc, thiết kế của TV và phụ kiện cũng như các tính năng có thể khác nhau tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.



Kiểm tra ăng-ten và kết nối cáp đầu vào.



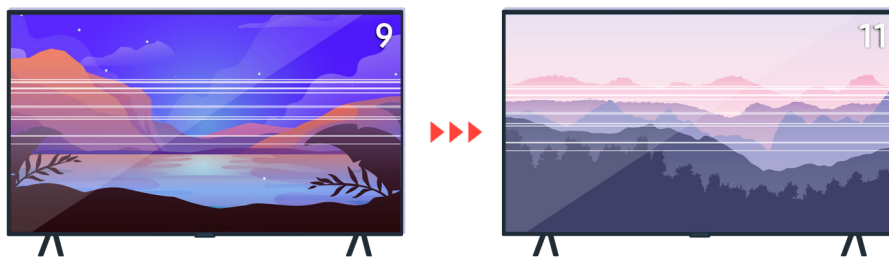
Kiểm tra ăng-ten và kết nối cáp đầu vào.



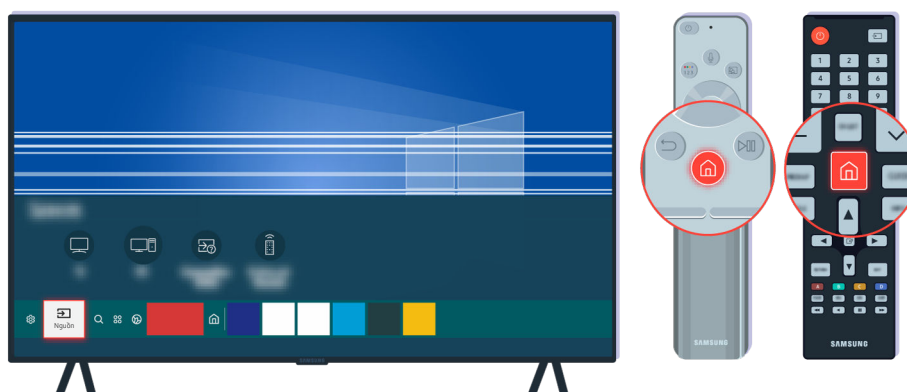
Kiểm tra ăng-ten và kết nối cáp HDMI.




Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, hãy xác định chính xác sự cố hiển thị là gì. Ví dụ: các mảnh ghép và khối hình, nhiều dòng, chấm trắng, đường ngang hoặc dọc cố định.




Thử chuyển kênh bằng điều khiển từ xa.





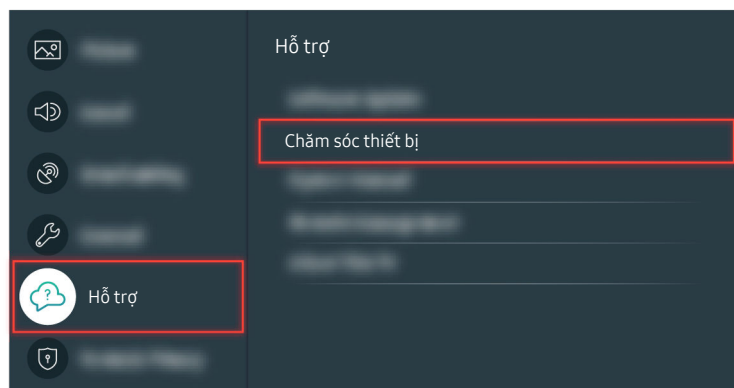
Nhấn nút , chọn **Nguồn**, chọn nguồn đầu vào khác.





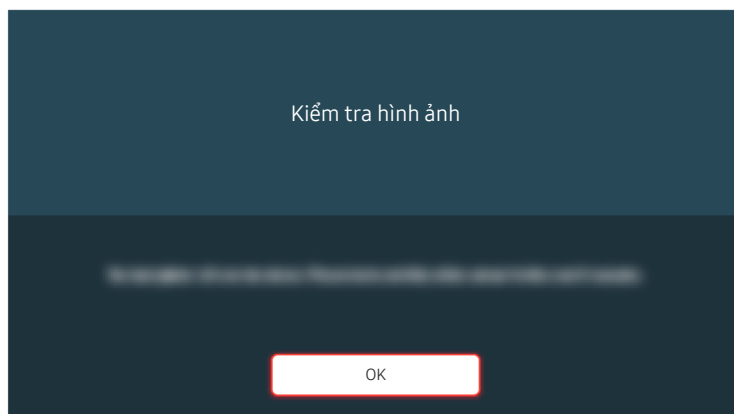
Nếu sự cố tiếp diễn, hãy chạy kiểm tra chẩn đoán. Trên điều khiển từ xa, nhấn nút .



Chọn  >  Cài đặt > [Hỗ trợ](#) > [Chăm sóc thiết bị](#) > [Tự chẩn đoán](#) > [Kiểm tra hình ảnh](#).



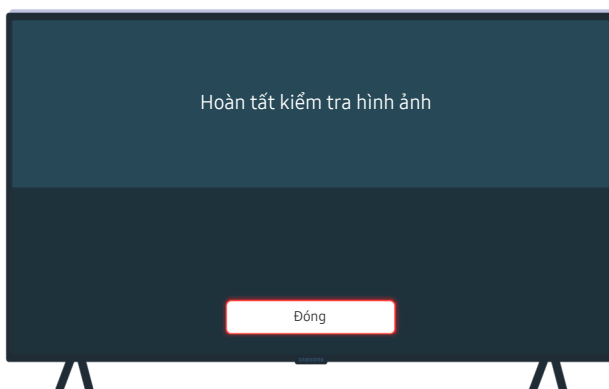
Chọn  >  Cài đặt > [Hỗ trợ](#) > [Chăm sóc thiết bị](#) > [Tự chẩn đoán](#) > [Kiểm tra hình ảnh](#).



Khi một thông báo hiện ra, chọn **OK** và làm theo hướng dẫn trên màn hình để hoàn thành kiểm tra.



Khi một thông báo hiện ra, chọn **OK** và làm theo hướng dẫn trên màn hình để hoàn thành kiểm tra.




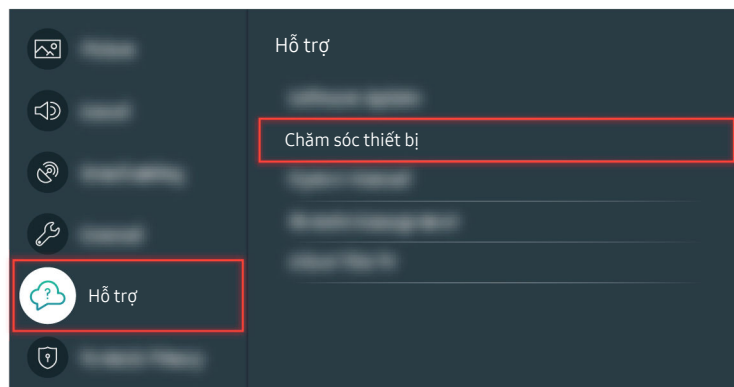
Khi một thông báo hiện ra, chọn **Đóng** và làm theo hướng dẫn trên màn hình để hoàn thành kiểm tra.





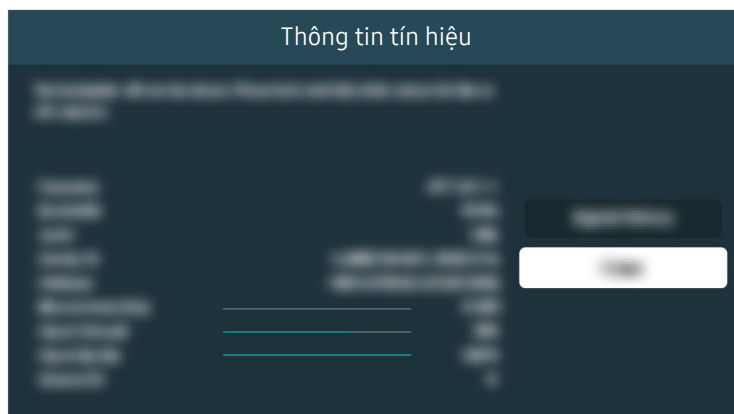
Nếu sự cố được giải quyết trong khi kiểm tra, hãy kiểm tra tín hiệu TV. Trên điều khiển từ xa, nhấn nút .



Chọn  >  Cài đặt > **Hỗ trợ** > Chăm sóc thiết bị > Tự chẩn đoán > Thông tin tín hiệu để kiểm tra cường độ tín hiệu.



Chọn  >  Cài đặt > **Hỗ trợ** > Chăm sóc thiết bị > Tự chẩn đoán > Thông tin tín hiệu để kiểm tra cường độ tín hiệu.



Kiểm tra xem liệu cường độ tín hiệu có quá yếu hay không.

Đường dẫn menu liên quan

[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [🆘 Hỗ trợ](#) > [🩺 Chăm sóc thiết bị](#) > [📊 Tự chẩn đoán](#) > [📷 Kiểm tra hình ảnh](#) [Thử ngay](#)

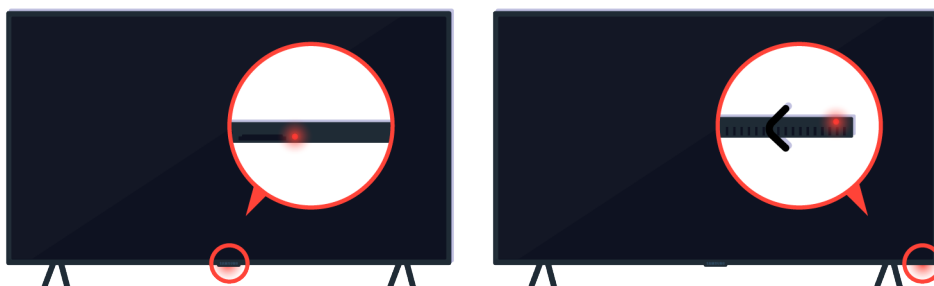
[🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [🆘 Hỗ trợ](#) > [🩺 Chăm sóc thiết bị](#) > [📊 Tự chẩn đoán](#) > [📶 Thông tin tín hiệu](#) [Thử ngay](#)

TV không bật.

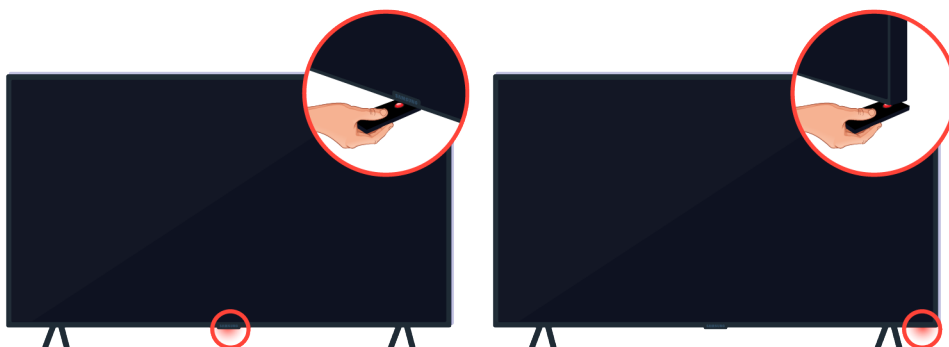
Nếu màn hình TV không bật, nguyên nhân thường là điểm tiếp xúc của cáp nguồn bị lỏng hoặc thiết bị ngoại vi bị tắt.

Khi TV không bật.

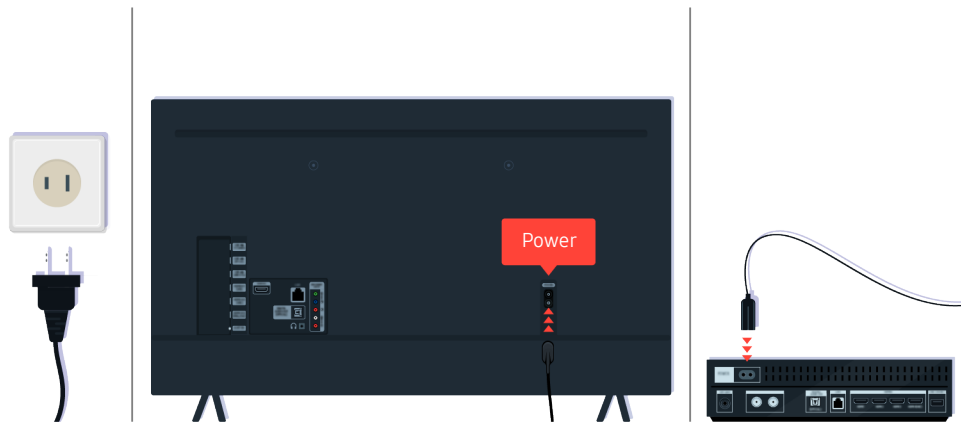
 Màu sắc, thiết kế của TV và phụ kiện cũng như các tính năng có thể khác nhau tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.



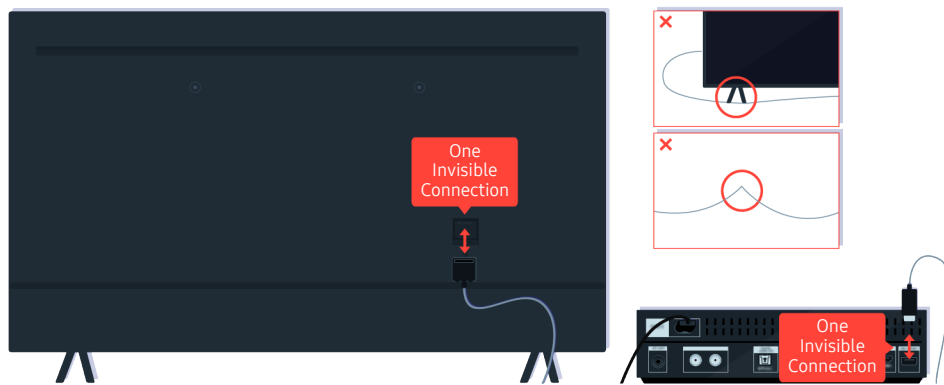
Nếu TV không bật, hãy kiểm tra xem cảm biến điều khiển từ xa có bật không.



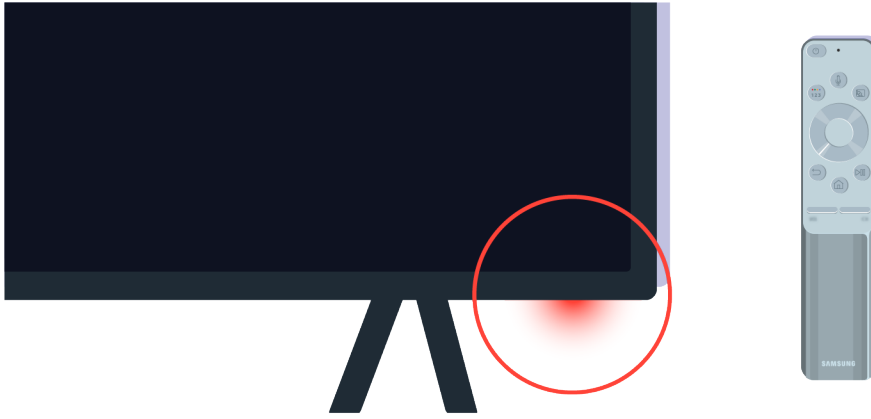
Bằng cách để một vật thể phản chiếu như gương bên dưới TV, bạn có thể dễ dàng tìm thấy cảm biến điều khiển từ xa.



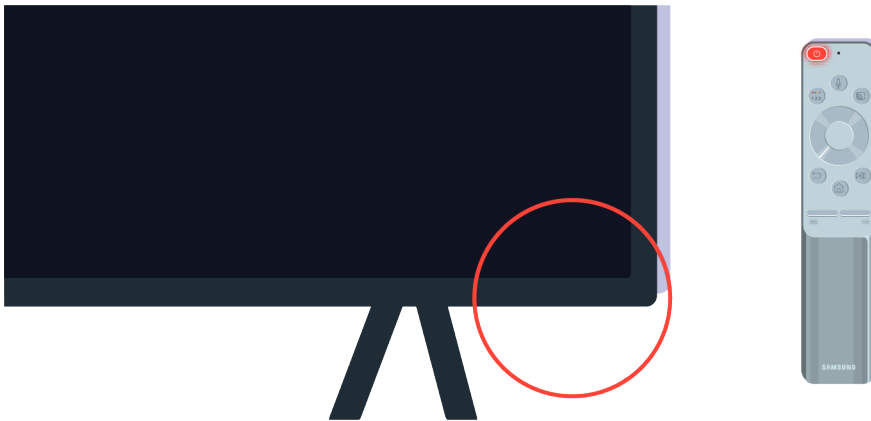
Nếu cảm biến điều khiển từ xa không bật, hãy rút cáp nguồn và cắm lại.



Ngắt kết nối và kết nối lại cáp One Invisible Connection giữa TV và Hộp One Connect (OC). Đảm bảo rằng cáp One Invisible Connection không bị chèn ép hoặc bị gấp.



Kiểm tra lại cảm biến điều khiển từ xa. Nếu đèn LED bật, hãy nhấn nút nguồn trên điều khiển từ xa để bật TV.




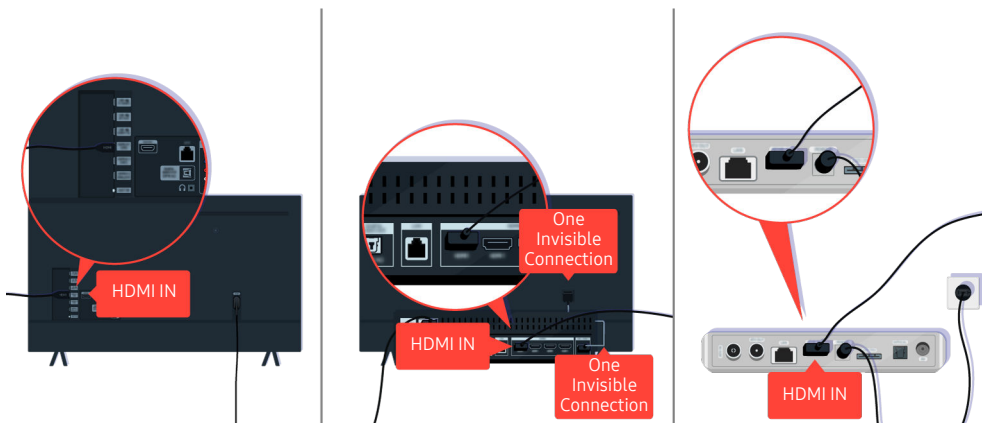
Nếu cảm biến điều khiển từ xa tắt khi bạn nhấn nút nguồn, TV đã được kết nối chính xác với nguồn điện.



Nếu màn hình TV vẫn trống, hãy chạm nhẹ vào bằng ngón tay. Nếu phần màn hình bạn chạm vào nhấp nháy, TV của bạn đã được kết nối chính xác với nguồn điện.



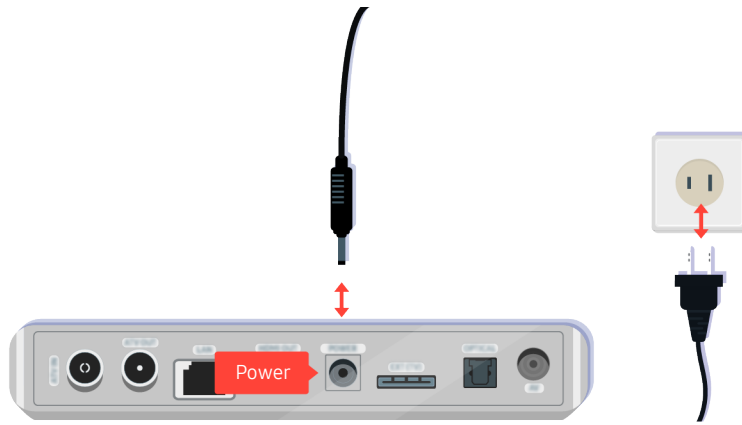
Trên điều khiển từ xa, nhấn nút . Khi Màn hình Trang chủ hiện ra, TV đã bật nhưng thiết bị ngoại vi được kết nối không hoạt động hoặc có vấn đề kết nối xảy ra.



Kiểm tra kết nối của cáp HDMI với TV hoặc Hộp One Connect



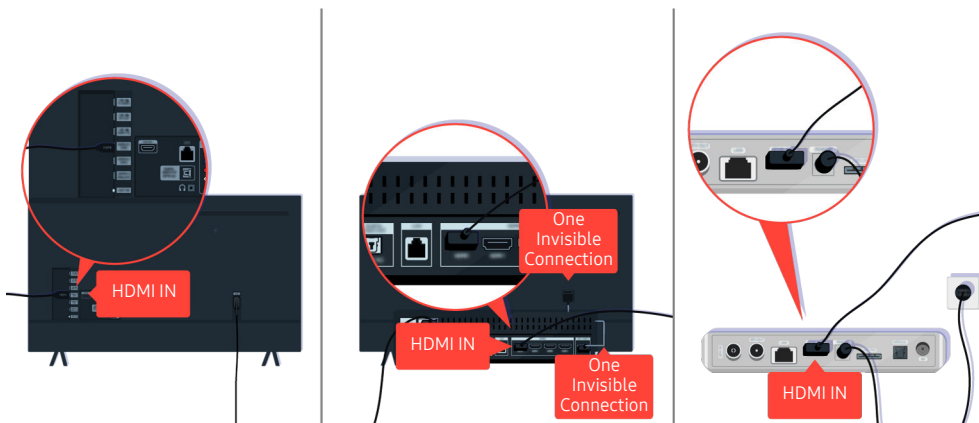
Đảm bảo rằng thiết bị ngoại vi đang bật.



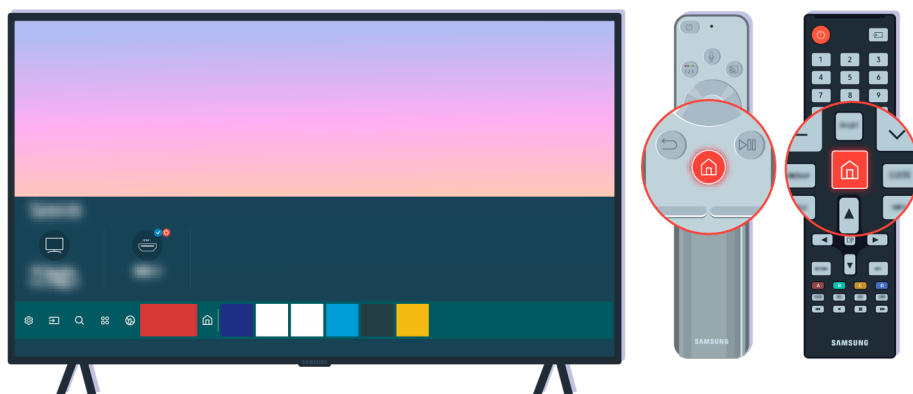
Nếu nó không bật, hãy đảm bảo cáp nguồn được kết nối đúng với thiết bị và với ổ cắm trên tường.



Nếu nó không bật, hãy đảm bảo cáp nguồn được kết nối đúng với thiết bị và với ổ cắm trên tường.



Kiểm tra kết nối của cáp HDMI với TV hoặc Hộp One Connect



Ngoài ra hãy đảm bảo rằng nguồn chính xác được chọn trên Màn hình đầu tiên (🏠 > 📧 Nguồn).




Nếu sự cố này vẫn tiếp diễn, hãy thử kết nối một thiết bị ngoại vi khác với TV bằng cáp HDMI. Nếu màn hình hiển thị đúng, thiết bị bên ngoài của bạn có thể bị lỗi.

Màn hình TV bị vỡ hoặc không có âm thanh phát ra từ loa Soundbar

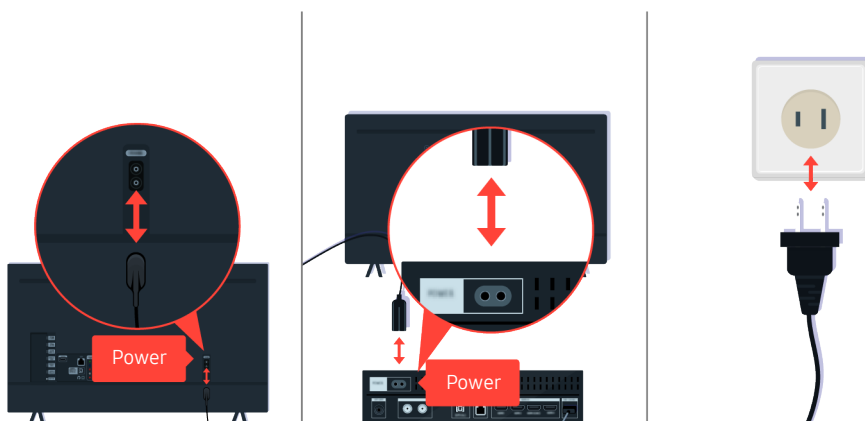
Việc không có âm thanh TV trong loa soundbar hoặc triệu chứng ngắt kết nối thường là do các đầu nối kết nối lỏng lẻo hoặc ổ cắm tiếp xúc kém.

Khi TV không kết nối đúng với thiết bị ngoại vi

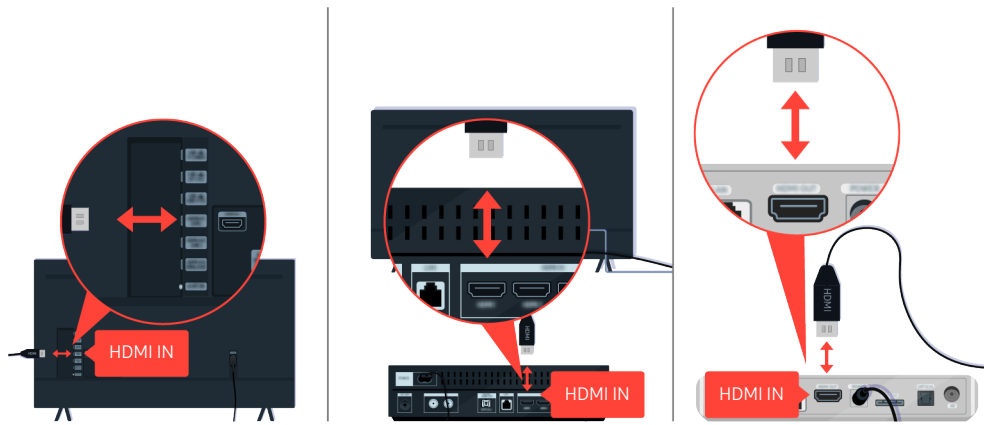
 Màu sắc, thiết kế của TV và phụ kiện cũng như các tính năng có thể khác nhau tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.



Khi màn hình TV bị vỡ.



Trước tiên hãy ngắt kết nối và kết nối lại cáp nguồn và cáp HDMI ở mặt sau của TV hoặc Hộp One Connect (OC), sau đó rút cáp nguồn và cắm lại vào ổ cắm trên tường.



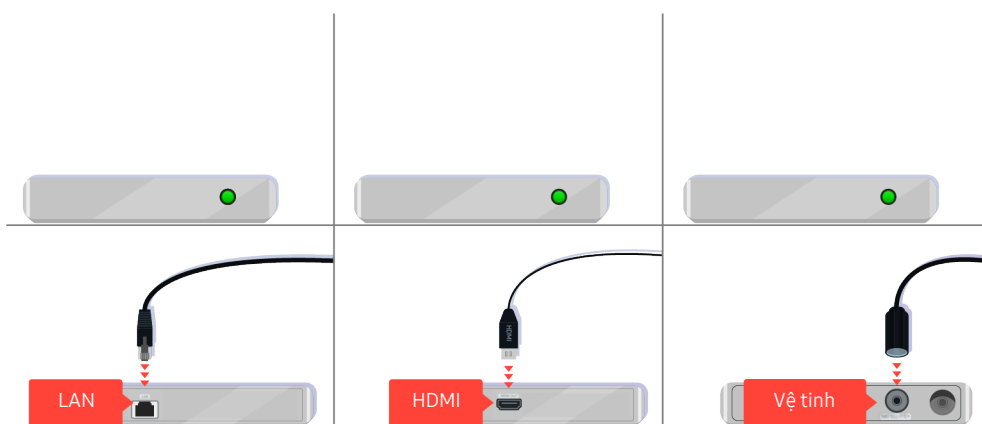
Trước tiên hãy ngắt kết nối và kết nối lại cáp nguồn và cáp HDMI ở mặt sau của TV hoặc Hộp One Connect (OC), sau đó rút cáp nguồn và cắm lại vào ổ cắm trên tường.



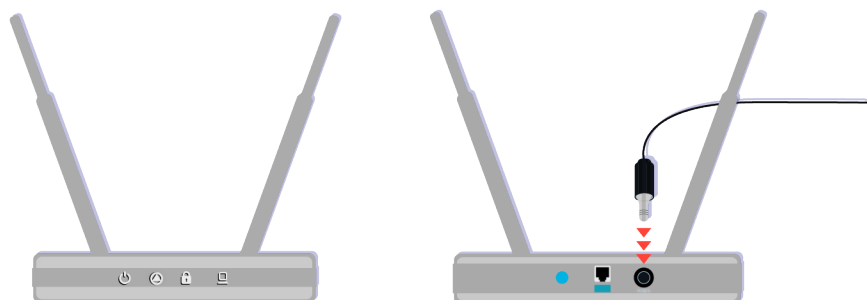
Nếu thiết bị ngoại vi hỗ trợ video 4K UHD hoặc 8K UHD, hãy dùng cáp HDMI chuyên dụng cho từng độ phân giải.



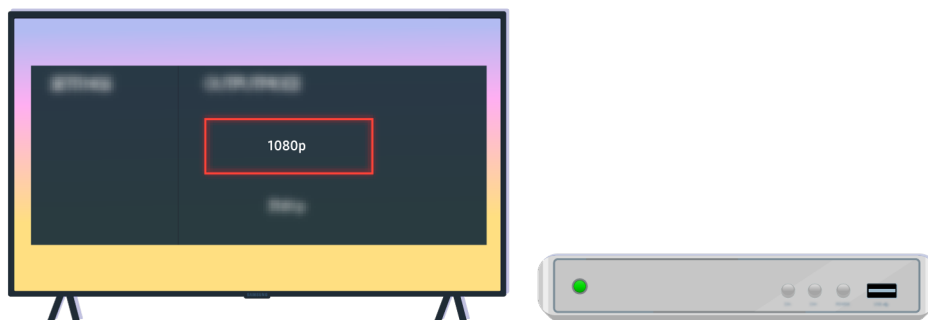
Để có chất lượng video tốt hơn, hãy sử dụng cáp HDMI nếu thiết bị bên ngoài của bạn hỗ trợ.



Nếu bạn đang sử dụng bộ giải mã set-top, hãy kiểm tra kết nối cáp. Cáp bạn cần kiểm tra tùy thuộc vào bộ giải mã set-top.

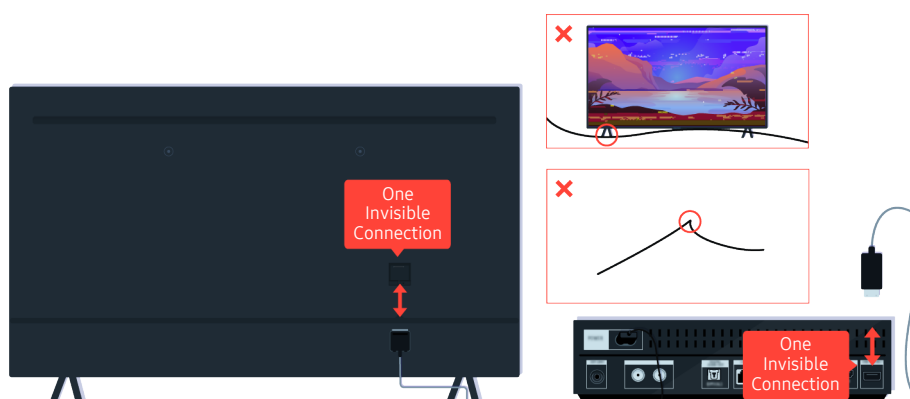


Hãy chắc chắn rằng điểm truy cập của bạn đang hoạt động bình thường. Nếu không, có thể cần phải ngắt kết nối và kết nối lại cáp nguồn điểm truy cập.



Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, hãy kiểm tra thiết lập đầu ra video trong menu thiết lập của thiết bị ngoại vi và đảm bảo rằng TV của bạn hỗ trợ chế độ đầu ra video.

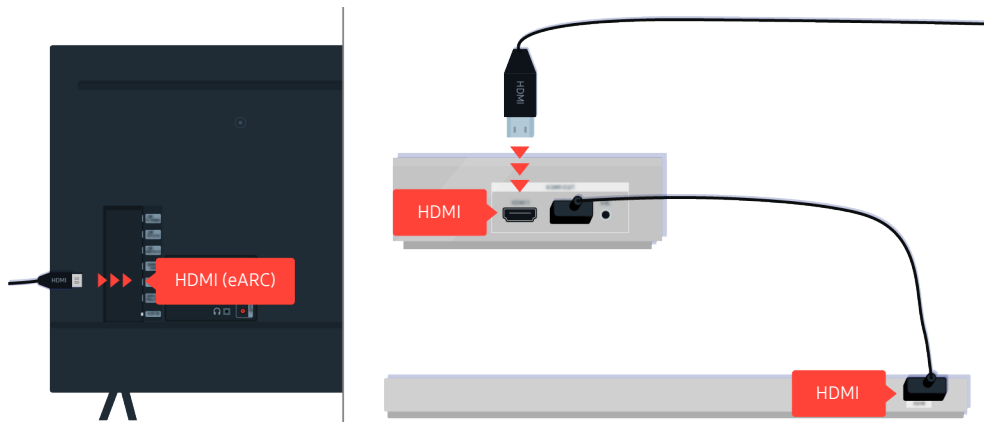
TV FHD hỗ trợ đầu ra video lên tới 1080p và TV UHD hỗ trợ đầu ra video lên đến 2160p.



Nếu sự cố vẫn tiếp diễn One Invisible Connection, hãy ngắt kết nối và kết nối lại One Invisible Connection với TV và Hộp One Connect (OC). Đảm bảo rằng One Invisible Connection không bị chèn ép hoặc bị gập.



Nếu không có âm thanh phát ra từ loa Sound Bar và nếu nó được kết nối với TV bằng cáp HDMI, hãy kiểm tra đầu nối HDMI (eARC) ở phía sau TV.



Nếu loa Sound Bar được kết nối với bộ thu và bộ thu được kết nối với TV bằng cáp HDMI, hãy kiểm tra đầu nối HDMI ở mặt sau của TV. Cáp phải được kết nối với cổng HDMI (eARC) trên TV.

Truy cập Internet không khả dụng

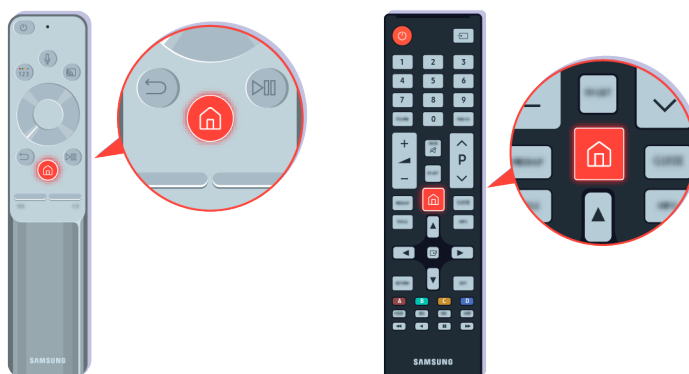
Khi TV gặp sự cố với kết nối Internet, các bước này có thể giúp giải quyết sự cố.



Khi TV không thể kết nối với Internet.

 Màu sắc, thiết kế của TV và phụ kiện cũng như các tính năng có thể khác nhau tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.



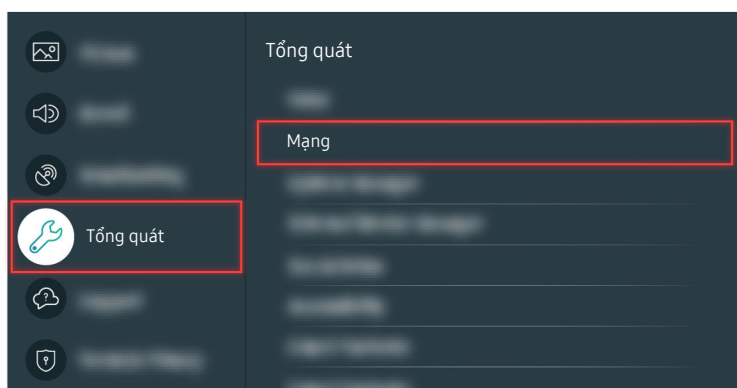
Nếu TV không được kết nối với internet, hãy kiểm tra mạng và trạng thái của điểm truy cập.



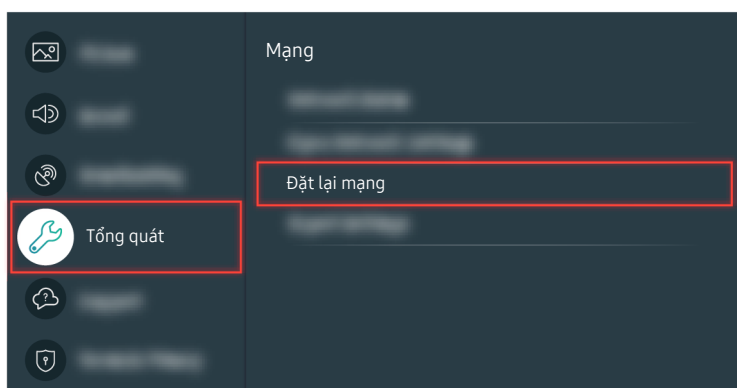
Trên điều khiển từ xa, nhấn nút  và di chuyển đến  Cài đặt bằng nút điều hướng.



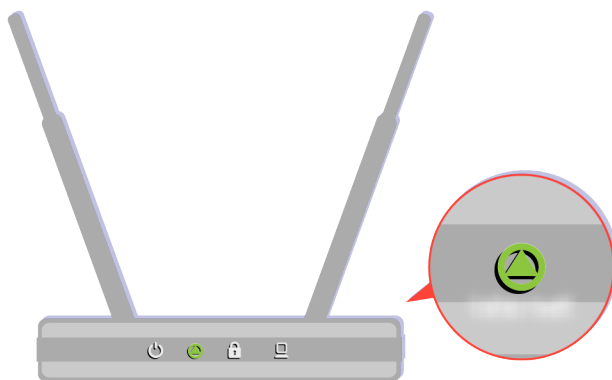
Chọn  >  Cài đặt > Tổng quát > Mạng > Trạng thái mạng để kiểm tra trạng thái mạng.



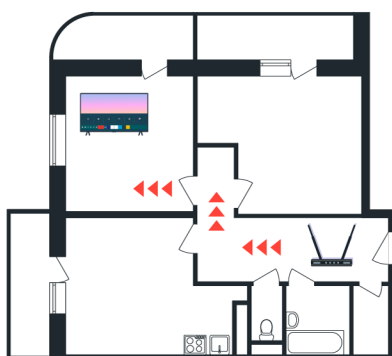
Chọn  >  Cài đặt > Tổng quát > Mạng > Trạng thái mạng để kiểm tra trạng thái mạng.



Nếu mạng không được kết nối, có thể cần phải thiết lập lại mạng.



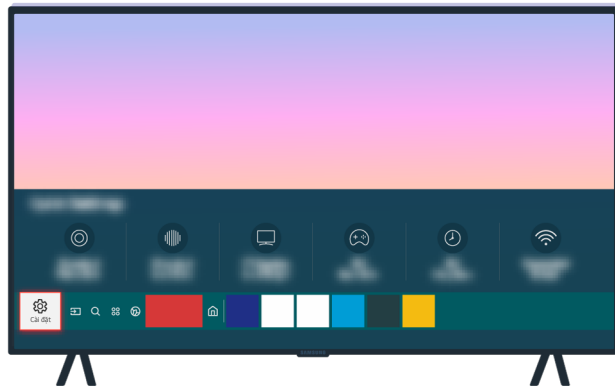
Hãy chắc chắn rằng điểm truy cập của bạn đang hoạt động bình thường. Kiểm tra đèn LED trên điểm truy cập để đảm bảo nó hoạt động bình thường.



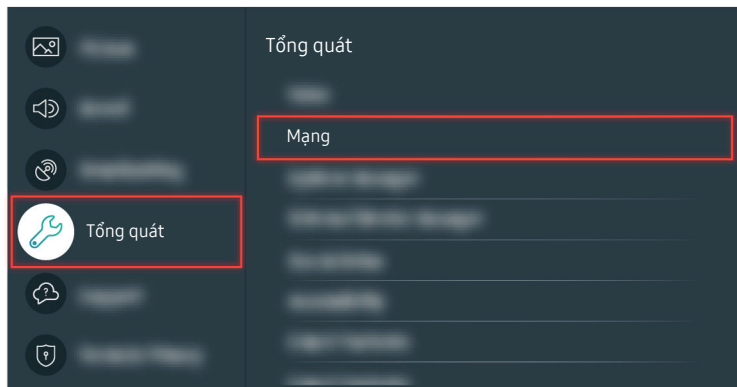
Nếu bạn đang sử dụng điểm truy cập không dây, hãy kiểm tra vị trí điểm truy cập. Nếu điểm truy cập quá xa TV, hãy di chuyển nó lại gần hơn.



Thử khởi động lại điểm truy cập bằng cách ngắt kết nối và kết nối lại đầu nối nguồn. Có thể mất 1 đến 2 phút cho đến khi điểm truy cập trở lại trực tuyến sau khi khởi động lại.



Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, chọn > Cài đặt > Tổng quát > Mạng > Trạng thái mạng > C.đặt IP để chuyển sang máy chủ DNS khác. Nếu xảy ra kiểm tra, hãy hủy và chọn C.đặt IP.



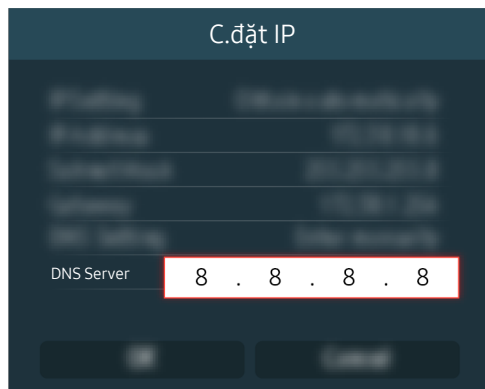
Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, chọn > Cài đặt > Tổng quát > Mạng > Trạng thái mạng > C.đặt IP để chuyển sang máy chủ DNS khác. Nếu xảy ra kiểm tra, hãy hủy và chọn C.đặt IP.



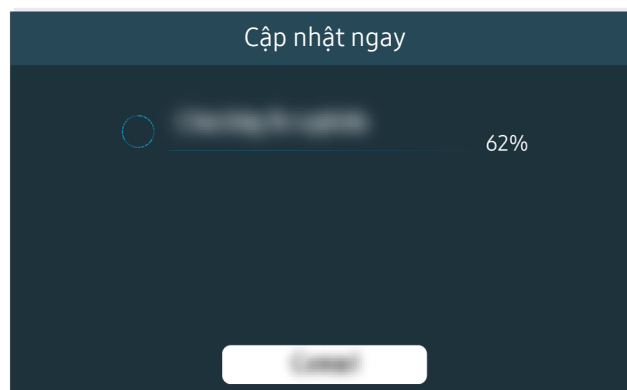
Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, chọn > Cài đặt > Tổng quát > Mạng > Trạng thái mạng > C.đặt IP để chuyển sang máy chủ DNS khác. Nếu xảy ra kiểm tra, hãy hủy và chọn C.đặt IP.



Chọn **Th.lập DNS** > **Nhập thủ công**.



Chọn **DNS Server**, nhập 8.8.8.8, sau đó chọn **OK**.



Nếu sự cố này vẫn tiếp tục, có thể cần phải cập nhật phần mềm hoặc khôi phục cài đặt gốc.

Đường dẫn menu liên quan

- [🏠 > ⚙️ Cài đặt > Tổng quát > Mạng > Trạng thái mạng](#) **Thử ngay**
- [🏠 > ⚙️ Cài đặt > Tổng quát > Mạng > Đặt lại mạng](#) **Thử ngay**
- [🏠 > ⚙️ Cài đặt > Hỗ trợ > Bản cập nhật phần mềm](#) **Thử ngay**
- [🏠 > ⚙️ Cài đặt > Tổng quát > Reset](#) **Thử ngay**

Không có âm thanh hoặc loa phát ra âm thanh lạ

Khi âm thanh không tốt, hãy tìm hiểu cách đơn giản kiểm tra xem nguyên nhân có phải là do sản phẩm, do môi trường bên ngoài hay do tín hiệu phát sóng và cáp.

Khi không có âm thanh phát ra từ TV, hoặc âm thanh bị vỡ

 Màu sắc, thiết kế của TV và phụ kiện cũng như các tính năng có thể khác nhau tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.



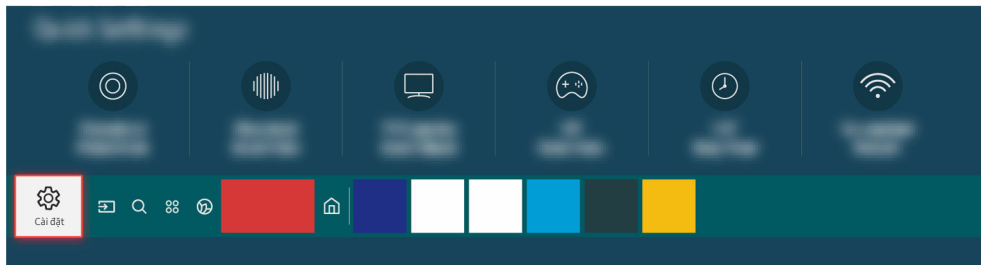
Nếu TV không phát ra âm thanh, hãy nhấn nút Âm lượng + để tăng âm lượng.



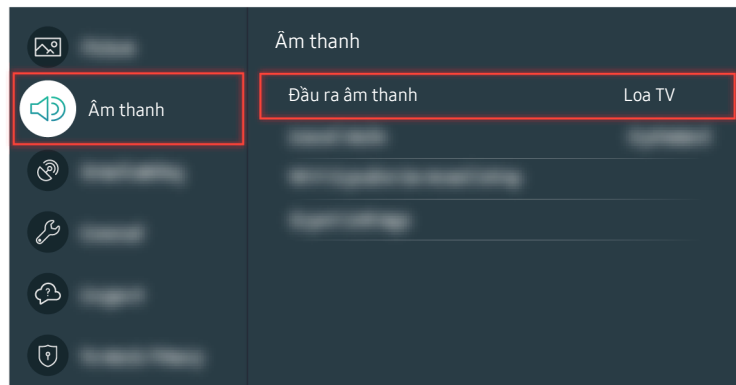
Nếu TV được kết nối với thiết bị ngoại vi, hãy kiểm tra âm lượng của thiết bị ngoại vi.



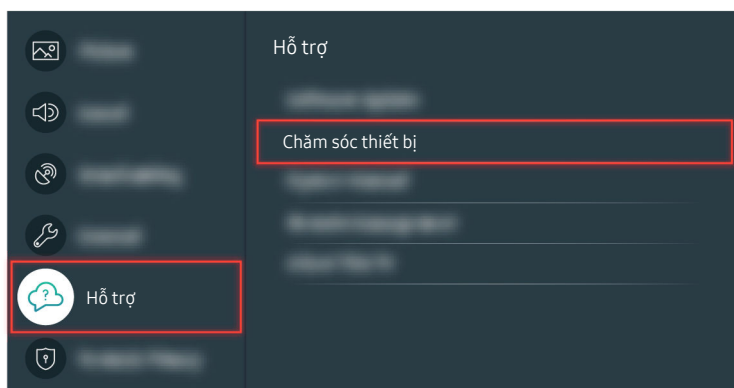
Kiểm tra âm lượng trên màn hình. Nếu con số cho âm lượng TV không hiển thị, hãy chọn > Cài đặt > Âm thanh > [Đầu ra âm thanh](#). Sau đó chọn [Loa TV](#).




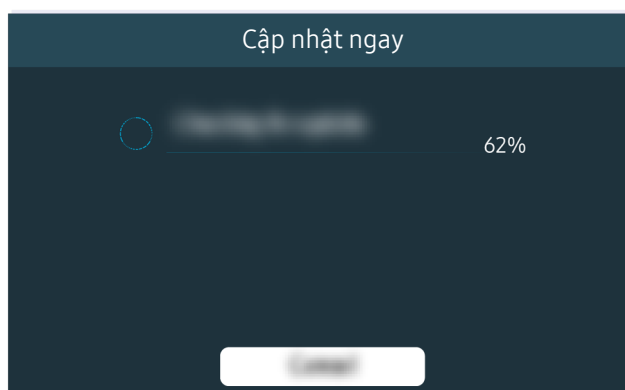
Kiểm tra âm lượng trên màn hình. Nếu con số cho âm lượng TV không hiển thị, hãy chọn > Cài đặt > Âm thanh > [Đầu ra âm thanh](#). Sau đó chọn [Loa TV](#).



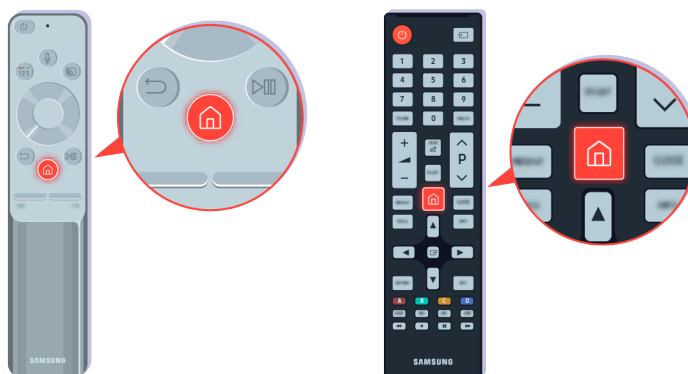
Kiểm tra âm lượng trên màn hình. Nếu con số cho âm lượng TV không hiển thị, hãy chọn > Cài đặt > Âm thanh > [Đầu ra âm thanh](#). Sau đó chọn [Loa TV](#).



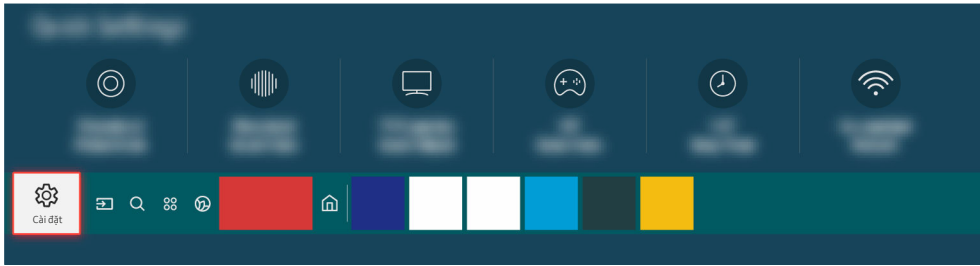
Để kiểm tra đầu ra âm thanh, chọn  > **Cài đặt** > **Hỗ trợ** > **Chăm sóc thiết bị** > **Tự chẩn đoán** > **Kiểm tra âm thanh**.



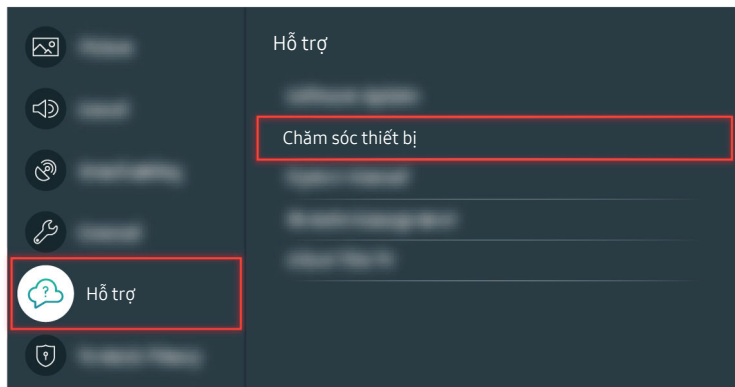
Nếu sự cố này vẫn tiếp tục, có thể cần phải cập nhật phần mềm hoặc khôi phục cài đặt gốc.



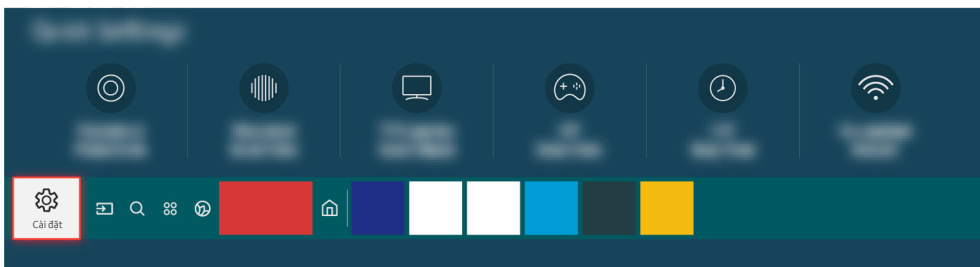
Nếu có âm thanh nhưng không rõ ràng, hãy chạy kiểm tra chẩn đoán. Trên điều khiển từ xa, nhấn nút .



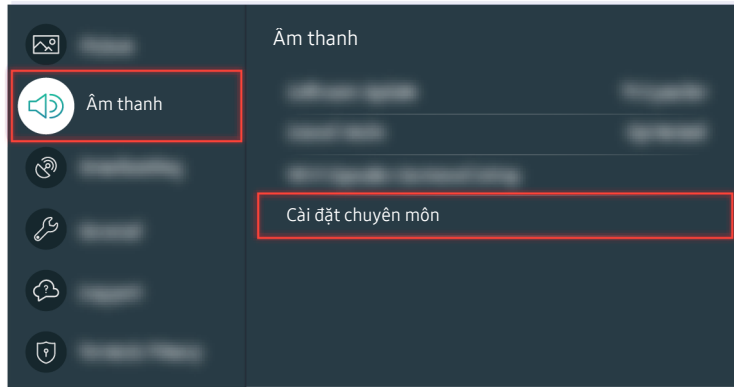
Vào > **Cài đặt** > **Hỗ trợ** > **Chăm sóc thiết bị** > **Tự chẩn đoán** > **Kiểm tra âm thanh** để kiểm tra âm thanh.



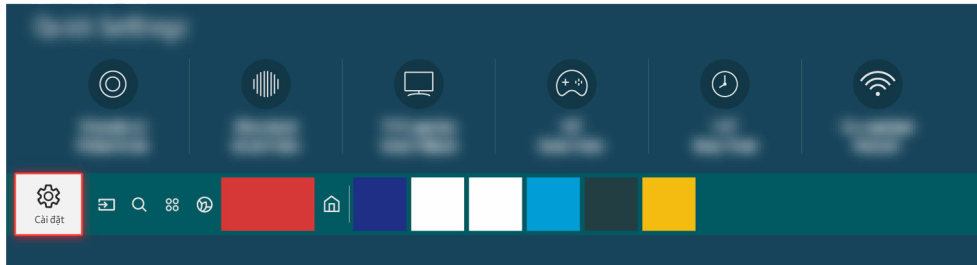
Vào > **Cài đặt** > **Hỗ trợ** > **Chăm sóc thiết bị** > **Tự chẩn đoán** > **Kiểm tra âm thanh** để kiểm tra âm thanh.



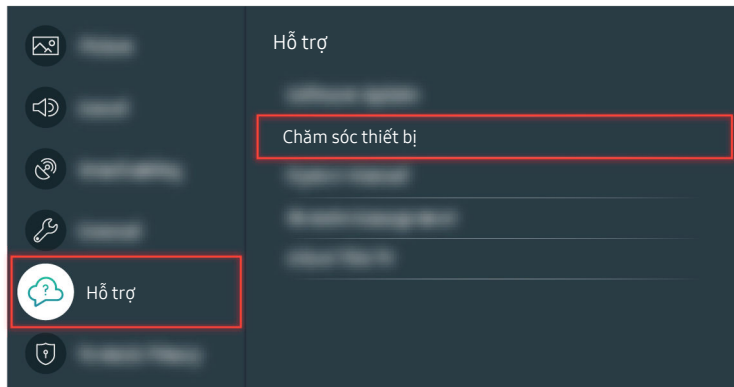
Nếu kiểm tra phát hiện sự cố, chọn > **Cài đặt** > **Âm thanh** > **Cài đặt chuyên môn** > **Đặt lại âm thanh**.



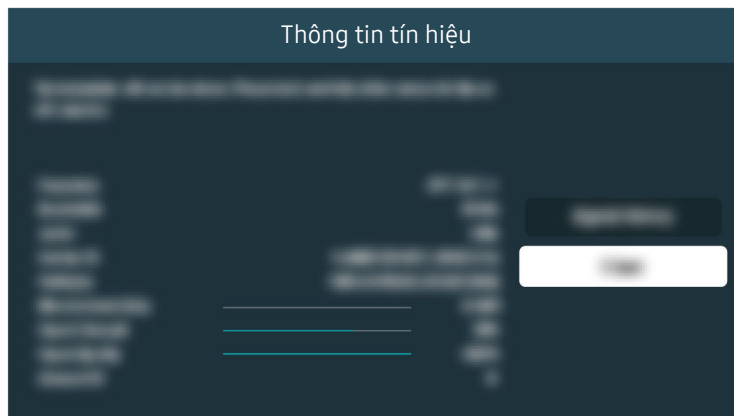
Nếu kiểm tra phát hiện sự cố, chọn  >  Cài đặt > Âm thanh > Cài đặt chuyên môn > Đặt lại âm thanh.



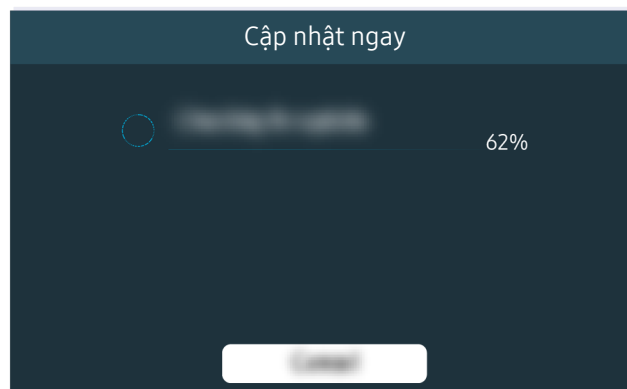
Nếu kiểm tra không phát hiện sự cố, chọn  >  Cài đặt > Hỗ trợ > Chăm sóc thiết bị > Tự chẩn đoán > Thông tin tín hiệu.



Nếu kiểm tra không phát hiện sự cố, chọn  >  **Cài đặt** > **Hỗ trợ** > **Chăm sóc thiết bị** > **Tự chẩn đoán** > **Thông tin tín hiệu**.



Kiểm tra xem liệu cường độ tín hiệu có quá yếu hay không.



Nếu sự cố này vẫn tiếp tục, có thể cần phải cập nhật phần mềm hoặc khôi phục cài đặt gốc.

Đường dẫn menu liên quan

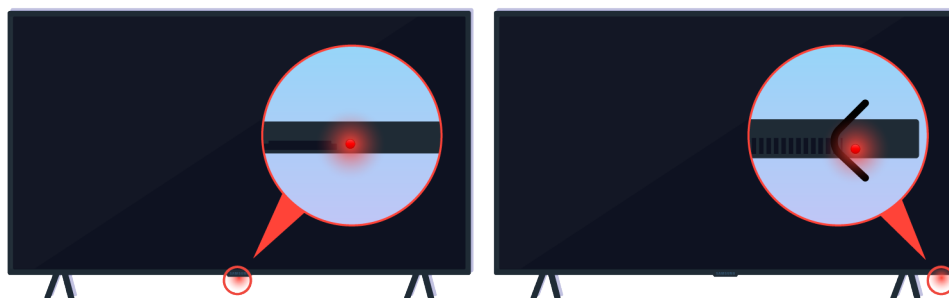
- [🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Âm thanh](#) > [Đầu ra âm thanh](#) [Thử ngay](#)
- [🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Hỗ trợ](#) > [Chăm sóc thiết bị](#) > [Tự chẩn đoán](#) > [Kiểm tra âm thanh](#) [Thử ngay](#)
- [🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Âm thanh](#) > [Cài đặt chuyên môn](#) > [Đặt lại âm thanh](#) [Thử ngay](#)
- [🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Hỗ trợ](#) > [Chăm sóc thiết bị](#) > [Tự chẩn đoán](#) > [Thông tin tín hiệu](#) [Thử ngay](#)
- [🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Hỗ trợ](#) > [Bản cập nhật phần mềm](#) [Thử ngay](#)
- [🏠](#) > [⚙️ Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Reset](#) [Thử ngay](#)

Điều khiển từ xa không hoạt động

Nếu điều khiển từ xa không hoạt động, thì có thể do pin yếu hoặc Điều khiển từ xa Samsung Smart chưa được kết nối.

Khi điều khiển từ xa không hoạt động.

 Màu sắc, thiết kế của TV và phụ kiện cũng như các tính năng có thể khác nhau tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.



Xác nhận rằng tín hiệu điều khiển từ xa hồng ngoại đang được truyền và nhận.



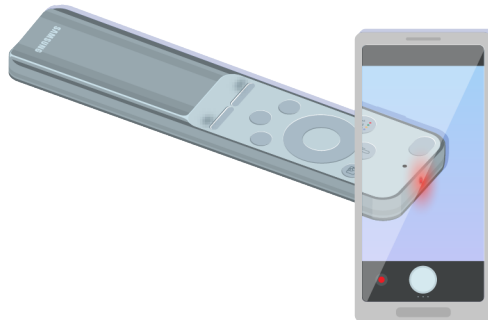
Đảm bảo rằng cảm biến điều khiển từ xa trên TV đang nhấp nháy.



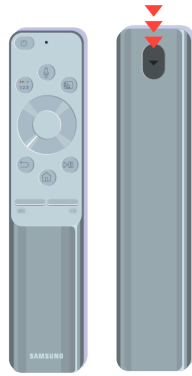
Loại bỏ bất kỳ vật cản nào che bộ thu trên TV.



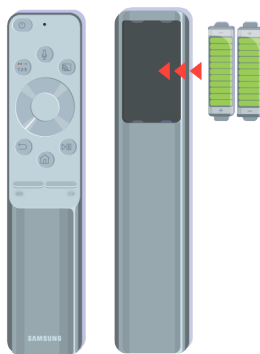
Đảm bảo điều khiển từ xa hoạt động bình thường.



Bạn có thể kiểm tra xem tín hiệu có được truyền hay không bằng cách nhấn nút nguồn và quan sát đầu trước của điều khiển từ xa thông qua camera trên điện thoại thông minh.





Nếu bạn không thấy bất kỳ tín hiệu hồng ngoại nào, hãy thay pin của điều khiển từ xa.



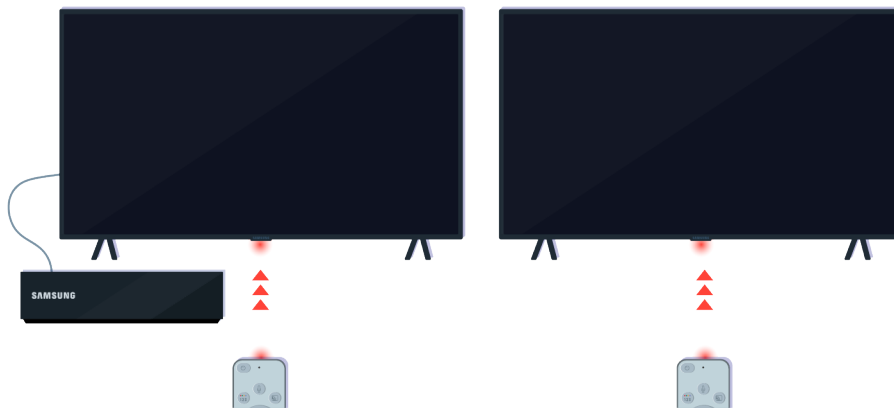
Nếu bạn không thấy bất kỳ tín hiệu hồng ngoại nào, hãy thay pin của điều khiển từ xa.



Nhấn nút  và  cùng lúc để hiển thị clip hướng dẫn kết nối.



Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình để tiến hành kết nối.



Điều khiển từ xa sẽ hoạt động hiệu quả hơn nếu bạn hướng thiết bị vào cảm biến điều khiển từ xa.



Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, thử sử dụng điều khiển từ xa SAMSUNG phù hợp cho kiểu TV của bạn.



Nếu bạn sử dụng Điều khiển từ xa đa thương hiệu (MBR) hoặc điều khiển từ xa phổ thông và điều khiển từ xa của bạn không thể vận hành thiết bị ngoại vi, hãy di chuyển thiết bị ngoại vi đến gần Hộp One Connect.



Cập nhật phần mềm

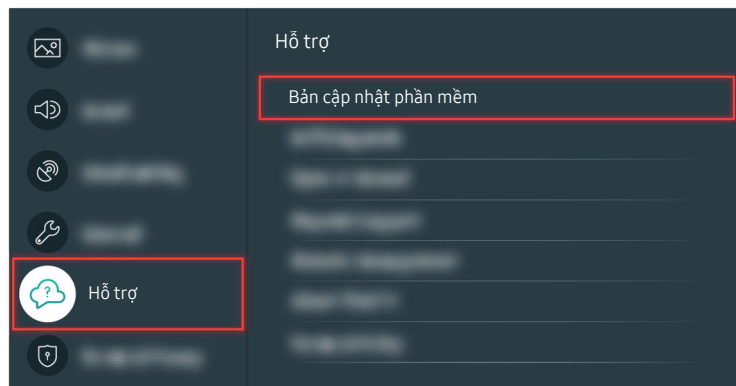
Nếu bạn muốn giữ TV ở trạng thái tốt nhất hoặc nếu bạn gặp sự cố bất thường không liên tục, vui lòng cập nhật lên phiên bản mới nhất.

Cập nhật phần mềm TV mới nhất

 Màu sắc, thiết kế của TV và phụ kiện cũng như các tính năng có thể khác nhau tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.



Nếu TV được kết nối với Internet, bạn có thể thiết lập TV tự động nhận các bản cập nhật định kỳ. Trên điều khiển từ xa, nhấn nút  và di chuyển đến  **Cài đặt** bằng nút điều hướng.



Để cho phép cập nhật tự động, chọn  >  **Cài đặt** > **Hỗ trợ** > **Bản cập nhật phần mềm** > **Cập nhật tự động**.

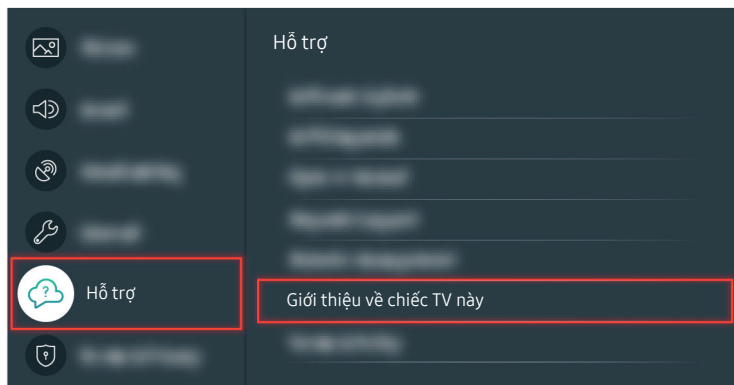
 Để biết thêm thông tin trên The Terrace for business, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng được cung cấp.



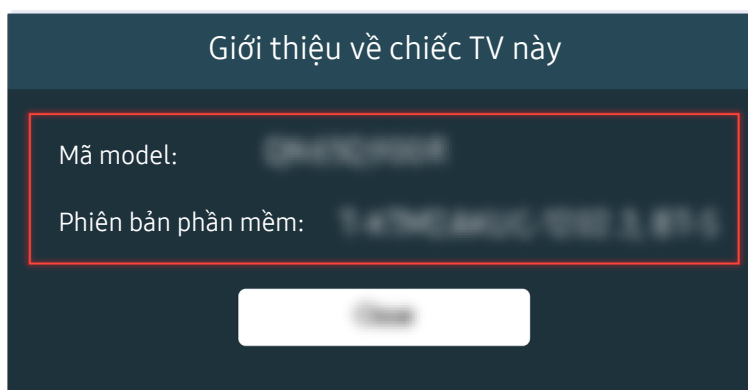
Nếu TV không được kết nối với Internet, bạn có thể cập nhật phần mềm bằng ổ USB.



Chọn  >  **Cài đặt** > **Hỗ trợ** > **Giới thiệu về chiếc TV này** và kiểm tra mã số kiểu máy và phiên bản phần mềm.



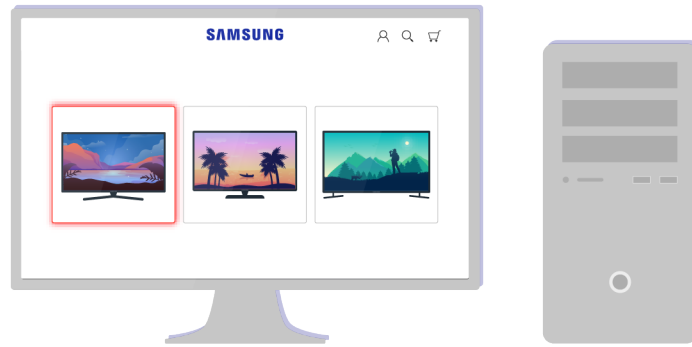
Chọn  >  Cài đặt > **Hỗ trợ** > **Giới thiệu về chiếc TV này** và kiểm tra mã số kiểu máy và phiên bản phần mềm.



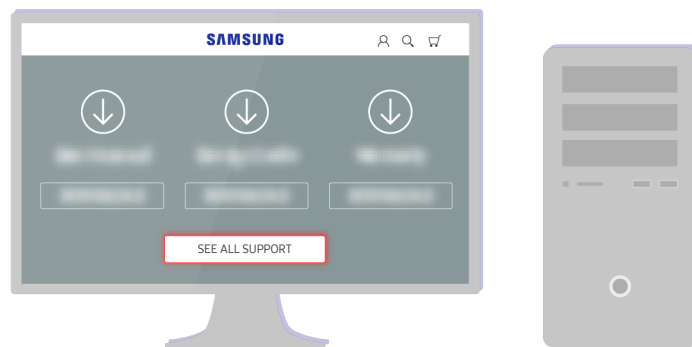
Chọn  >  Cài đặt > **Hỗ trợ** > **Giới thiệu về chiếc TV này** và kiểm tra mã số kiểu máy và phiên bản phần mềm.



Sử dụng máy tính, kết nối đến www.samsung.com.



Tìm kiểu TV của bạn và tải tập tin phần sụn.



Tìm kiểu TV của bạn và tải tập tin phần sụn.



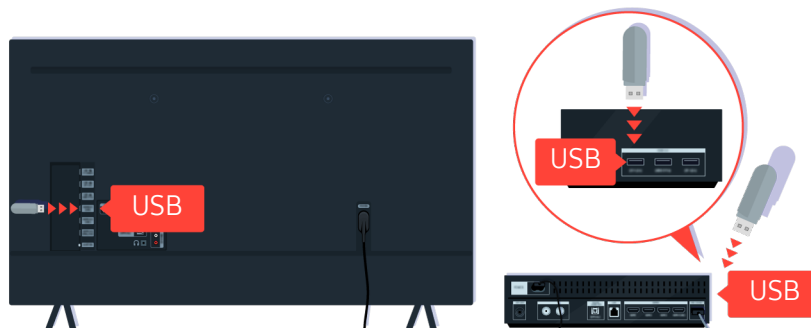
Click Tải xuống để tải phần sụn.



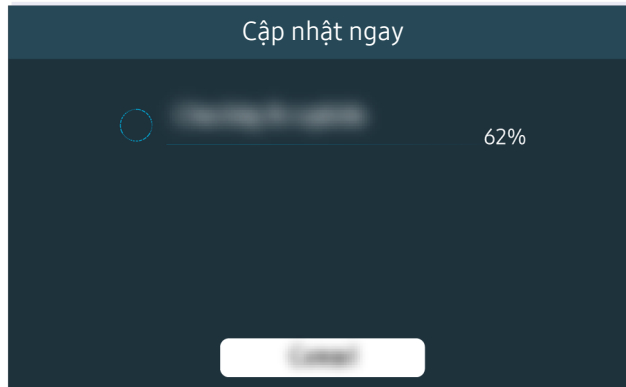
Giải nén tập tin đã tải và lưu trữ trong thư mục trên cùng của ổ USB.



Giải nén tập tin đã tải và lưu trữ trong thư mục trên cùng của ổ USB.



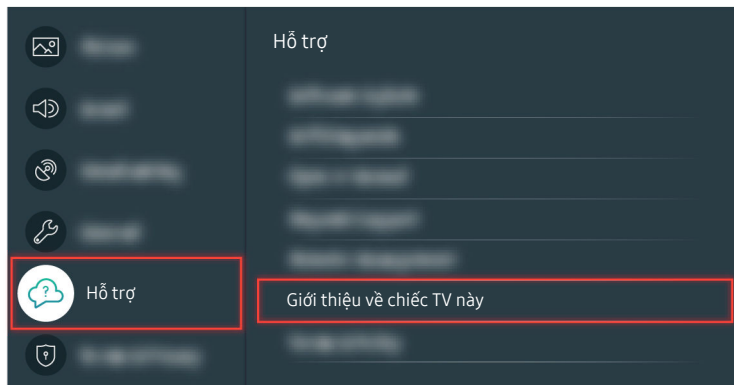
Gắn thiết bị USB vào khe cắm USB ở mặt sau TV hoặc bên cạnh Hộp One Connect.



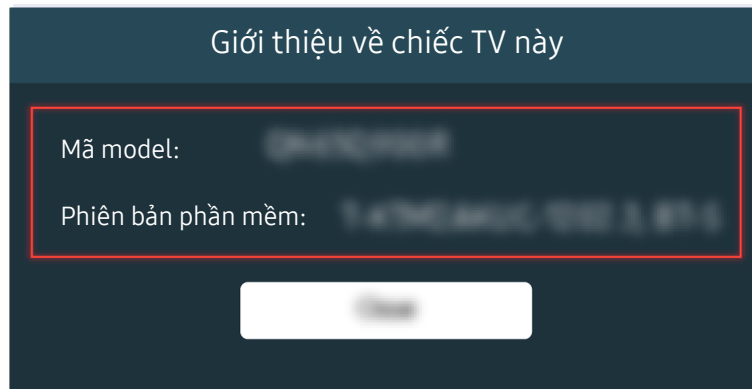
Việc cập nhật phần sụn sẽ tự động bắt đầu. TV sẽ tự động khởi động lại khi hoàn thành cập nhật phần sụn. Không tắt TV trong khi tiến hành cập nhật phần sụn.



Sau khi TV khởi động lại, chọn  >  Cài đặt >  Hỗ trợ > [Giới thiệu về chiếc TV này](#) sau đó kiểm tra phiên bản phần sụn.



Sau khi TV khởi động lại, chọn  >  Cài đặt >  Hỗ trợ > [Giới thiệu về chiếc TV này](#) sau đó kiểm tra phiên bản phần sụn.



Sau khi TV khởi động lại, chọn  >  **Cài đặt** > **Hỗ trợ** > **Giới thiệu về chiếc TV này** sau đó kiểm tra phiên bản phần mềm.

Đường dẫn menu liên quan

 >  **Cài đặt** > **Hỗ trợ** > **Bản cập nhật phần mềm** > **Cập nhật tự động** **Thử ngay**

 Để biết thêm thông tin trên The Terrace for business, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng được cung cấp.

 >  **Cài đặt** > **Hỗ trợ** > **Giới thiệu về chiếc TV này** **Thử ngay**

Hướng dẫn truy cập

Cung cấp hướng dẫn điều khiển từ xa và menu hỗ trợ người khiếm thị.

Màn hình tìm hiểu menu

Tìm hiểu các menu trên màn hình TV. Khi được bật, TV sẽ cho bạn biết cấu trúc và tính năng các menu bạn chọn.

Sử dụng điều khiển từ xa

Bạn có thể xem mô tả về các nút trên Điều khiển từ xa Samsung Smart.

 Điều khiển từ xa Samsung Smart có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.















Định hướng của Điều khiển từ xa Samsung Smart














Giữ điều khiển từ xa với các nút hướng về phía bạn. Điều khiển từ xa hơi mỏng hơn về phía đầu và dày hơn về phía cuối.

Mô tả về Điều khiển từ xa Samsung Smart

 Các hình ảnh, nút và chức năng của Điều khiển từ xa Samsung Smart có thể khác nhau tùy theo kiểu máy và khu vực địa lý.


Từ trên xuống dưới và từ trái qua phải:

- Nút  hoặc  nằm ở phía trên cùng bên trái.
- Có một đèn LED nhỏ (microphone) ở bên phải nút  hoặc  nhưng không thể cảm nhận được bằng tay.
- Bên dưới đèn LED có một nút tròn là nút .
- Trong hai nút bên dưới nút  trên Điều khiển từ xa Samsung Smart đi kèm QLED TV, dòng máy TU8, The Serif, The Terrace, The Terrace for business nút bên trái là nút  và nút bên phải là nút .
- Trong hai nút bên dưới nút  trên Điều khiển từ xa Samsung Smart đi cùng với The Sero, nút bên trái là  và nút bên phải là .
- Trong hai nút bên dưới nút  trên Điều khiển từ xa Samsung Smart đi cùng với The Frame, nút bên trái là  và nút bên phải là .

- Nếu bạn nhấn nút  hai lần hoặc nhấn nút  trong khi đang xem một chương trình, thì các tùy chọn **Ghi**, **Timeshift**, **Dừng** (khi Ghi hoặc Timeshift đang chạy), **Thông tin**, đỏ, xanh lá, vàng, xanh dương và **Di chuyển lên đầu** (hoặc **Di chuyển xuống dưới**) sẽ xuất hiện.
 -  Chọn nút **Di chuyển lên đầu** để di chuyển menu lên trên cùng.
 -  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào khu vực địa lý.
- Bên dưới hai nút này là một nút tròn và một nút tròn lớn bên ngoài. Nút tròn là nút Chọn và nút tròn lớn bên ngoài bao gồm 4 nút định hướng (lên / xuống / trái / phải).
- Bên dưới nút định hướng là ba nút, một ở bên trái, một ở bên phải và một ở giữa. Nút bên trái là nút  còn nút bên phải là nút . Nút tròn ở giữa là nút .
- Nếu bạn nhấn nút  trong khi xem chương trình TV, màn hình mà bạn đang xem sẽ dừng lại và thanh điều khiển sẽ xuất hiện. Bạn có thể chọn **Tua lại**, **Phát**, **Tạm dừng**, **Chuyển tiếp nhanh**, **Dừng Timeshift**, **Ghi**, **Chuyển đến TV trực tiếp** hoặc **Thông tin**. Bạn có thể nhấn nút điều hướng lên để đến màn hình xem lại và kiểm tra thời gian thực tế chương trình đang phát sóng và thời gian timeshift.
 -  Bạn có thể sử dụng chức năng **Tua lại chậm** hoặc **Chuyển tiếp chậm** khi chọn tùy chọn **Tạm dừng**.
 -  Để dùng Ghi hoặc Timeshift, bạn phải kết nối với thiết bị USB.
 -  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Bên dưới nút  là hai nút mỏng nằm ngang. Các nút này nhô cao hơn bề mặt so với các nút khác trên điều khiển từ xa. Nút bên trái là nút âm lượng còn nút bên phải là nút kênh. Đẩy từ dưới lên hoặc từ trên xuống để sử dụng như các nút bật để thay đổi kênh hoặc âm lượng.
 - Nhấn nhanh nút **+/-** (Âm lượng) để tắt âm thanh.
 - Nhấn và giữ nút **+/-** (Âm lượng) để mở menu **Phím tắt truy cập**.
 - Nhấn nhanh nút **^/∨** (Kênh) để mở **Hướng dẫn**.
 - Nhấn và giữ nút **^/∨** (Kênh) để mở **Danh sách kênh**.
 -  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Sử dụng menu truy cập

Xem cách chạy các chức năng menu Công cụ hỗ trợ và mô tả chức năng của menu.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Chạy menu Phím tắt truy cập

Bạn có thể bật hoặc tắt các chức năng truy cập như [Hướng dẫn lệnh thoại](#), [Tắt hình ảnh](#), [Mô tả âm thanh](#), [Phụ đề](#), [Độ tương phản cao](#), [Phóng to](#), [Thang độ xám](#), [Chuyển đổi màu sắc](#), [Tìm hiểu điều khiển từ xa TV](#), [Tìm hiểu màn hình menu](#), [Âm thanh nhiều đầu ra](#), [Thu phóng ngôn ngữ ký hiệu](#), [Lặp lại nút chạm](#), [Accessibility Settings](#), và bạn có thể di chuyển đến các trang [Tìm hiểu điều khiển từ xa TV](#) và [Tìm hiểu màn hình menu](#).

- Điều khiển từ xa Samsung Smart

Trên Điều khiển từ xa Samsung Smart có hai nút bật/mở nằm ngang bên cạnh nhau và nằm thấp hơn một chút so với phần giữa điều khiển từ xa. Nút bên trái là nút âm lượng. Nhấn và giữ nút âm lượng để mở menu [Phím tắt truy cập](#).

Ngay cả khi [Hướng dẫn lệnh thoại](#) được đặt thành [Tắt](#) hoặc tắt tiếng, thì khi bạn nhấn và giữ nút âm lượng, hướng dẫn bằng giọng nói cho [Phím tắt truy cập](#) vẫn sẽ được bật.

 [Tìm hiểu điều khiển từ xa TV](#) và [Tìm hiểu màn hình menu](#) chỉ khả dụng khi [Hướng dẫn lệnh thoại](#) được thiết lập là [Mở](#).

- Điều khiển từ xa tiêu chuẩn



Nhấn nút AD/SUBT. hoặc nhấn giữ nút MUTE để mở menu [Phím tắt truy cập](#).

Chạy các chức năng menu Công cụ hỗ trợ bằng cách sử dụng menu Tổng quát

 >  [Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Công cụ hỗ trợ](#)

Bạn cũng có thể đến menu [Công cụ hỗ trợ](#) từ menu thiết lập TV. Điều này mang lại nhiều tùy chọn hơn, ví dụ như thay đổi tốc độ của Hướng dẫn lệnh thoại.

TV sẽ không nói cho menu này trừ khi [Hướng dẫn lệnh thoại](#) đã được bật.



1. Nhấn nút .
2. Nhấn nút điều hướng trái cho đến khi bạn đến  [Cài đặt](#).
3. Nhấn nút Chọn để mở menu [Cài đặt](#) của TV.
4. Nhấn nút điều hướng xuống để đến [Tổng quát](#), sau đó nhấn nút Chọn để mở menu này.

5. Sử dụng các nút điều hướng để đến menu **Công cụ hỗ trợ**, sau đó nhấn nút Chọn để mở menu này.
6. Menu này sẽ xuất hiện với **Cài đặt hướng dẫn lệnh thoại** là lựa chọn đầu tiên. Tô đậm **Cài đặt hướng dẫn lệnh thoại**, sau đó nhấn nút Chọn.
7. Một menu sẽ xuất hiện với các tùy chọn để thay đổi **Hướng dẫn lệnh thoại** và **Âm lượng, Tốc độ, Cường độ, Âm lượng nền TV**.
8. Chọn menu bằng cách sử dụng các nút điều hướng, sau đó nhấn nút Chọn.




Chạy các chức năng menu Công cụ hỗ trợ bằng cách sử dụng Bixby

Để sử dụng Bixby, TV phải được thiết lập, điều chỉnh và kết nối với Internet. Bạn có thể kết nối TV với Internet trong quá trình thiết lập ban đầu hoặc thực hiện sau thông qua menu thiết lập.

Có nhiều lệnh mà bạn có thể nói để điều khiển TV. Chúng có thể được sử dụng cùng với **Hướng dẫn lệnh thoại** để có đầu vào và đầu ra bằng giọng nói. Bạn có thể sử dụng Điều khiển từ xa Samsung Smart nhưng TV phải được kết nối với Internet.

Để nói một lệnh, nhấn và giữ nút  (nằm gần phía trên cùng của Điều khiển từ xa Samsung Smart, ngay phía dưới đèn LED nhỏ (microphone) và phía trên nút điều hướng) và nói lệnh, sau đó nhả nút . TV sẽ xác nhận lệnh.

Ví dụ như bạn có thể:

- **Bật Hướng dẫn lệnh thoại**
Nhấn nút  trên Điều khiển từ xa Samsung Smart, sau đó nói "bật Voice Guide".
- **Bật Mô tả âm thanh**
Nhấn nút  trên Điều khiển từ xa Samsung Smart, sau đó nói "bật Mô tả âm thanh".
- **Bật Độ tương phản cao**
Nhấn nút  trên Điều khiển từ xa Samsung Smart, sau đó nói "bật Độ tương phản cao".

Tìm hiểu về các chức năng của menu Công cụ hỗ trợ

- **Cài đặt hướng dẫn lệnh thoại**

Chức năng này hoạt động trên mọi màn hình TV và khi được bật bằng lời nói sẽ cho bạn biết các thiết lập hiện tại của TV là gì và cung cấp thông tin chi tiết về chương trình mà bạn đang xem. Ví dụ, chức năng này sẽ cho bạn biết âm lượng được chọn, kênh hiện tại và cung cấp cho bạn thông tin về chương trình. Chức năng này cũng đọc thông tin chương trình trong màn hình **Hướng dẫn** screen.

- **Cài đặt mô tả âm thanh**

Bạn có thể kích hoạt hướng dẫn âm thanh để cung cấp mô tả bằng âm thanh về các cảnh trong video cho người khiếm thị. Chức năng này chỉ khả dụng với các chương trình phát sóng có hỗ trợ dịch vụ này.

- **Tắt hình ảnh**

Tắt màn hình TV và chỉ cung cấp âm thanh để giảm tiêu thụ điện năng tổng thể. Khi bạn nhấn một nút trên điều khiển từ xa ngoài nút Âm lượng và Nguồn khi màn hình đang tắt, màn hình TV sẽ bật sáng lại.

- **Độ tương phản cao**

Để hiển thị tất cả menu với nền đen đục và phông trắng, cung cấp độ tương phản tối đa.

 Nếu **Độ tương phản cao** được bật, một số menu **Công cụ hỗ trợ** sẽ không khả dụng.

- **Thang độ xám**

Bạn có thể thay đổi màu sắc của màn hình TV sang đen và trắng để làm sắc nét các cạnh mờ do màu sắc gây ra.


 Nếu **Thang độ xám** được bật, một số menu **Công cụ hỗ trợ** sẽ không khả dụng.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- **Chuyển đổi màu sắc**

Bạn có thể nghịch đảo màu sắc của văn bản và nền hiển thị trên màn hình TV để đọc văn bản dễ dàng hơn.


 Nếu **Chuyển đổi màu sắc** được bật, một số menu **Công cụ hỗ trợ** sẽ không khả dụng.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- **Phóng to**

Bạn có thể phóng to các yếu tố quan trọng trên màn hình như tên của chương trình.

- **Tìm hiểu điều khiển từ xa TV**

Tìm hiểu tên và chức năng của các nút trên điều khiển từ xa. Trên màn hình này, nhấn nút nguồn (nút trên cùng bên trái) sẽ tắt TV, nhưng khi nhấn bất kỳ nút nào khác, TV sẽ nói tên nút và nói ngắn gọn về chức năng của nút. Chế độ hướng dẫn này giúp bạn tìm hiểu về vị trí và hoạt động của các nút trên điều khiển từ xa mà không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của TV. Nhấn nút  hai lần để thoát **Tìm hiểu điều khiển từ xa TV**.


- **Tìm hiểu màn hình menu**

Tìm hiểu về các menu trên màn hình TV. Khi được bật, TV sẽ cho bạn biết cấu trúc và tính năng của menu mà bạn chọn.

- **Cài đặt phụ đề**

Bạn có thể xem phụ đề trong các chương trình cung cấp phụ đề phát sóng.

 Trong các chương trình cung cấp phụ đề phát sóng, chức năng **Vị trí** được kích hoạt để bạn có thể thay đổi vị trí phụ đề.

 Khi xem kênh trên thiết bị ngoại vi, chẳng hạn như bộ giải mã set-top và bộ giải mã truyền hình cáp, hãy bật chức năng phụ đề trên thiết bị. Để biết thêm thông tin, liên hệ nhà cung cấp dịch vụ.

- **Âm thanh nhiều đầu ra**

Bạn có thể bật cả loa TV và tai nghe Bluetooth được thiết kế cho người khiếm thính cùng một lúc. Sau đó người khiếm thính có thể thiết lập âm lượng tai nghe Bluetooth của họ cao hơn âm lượng của loa TV mà không ảnh hưởng đến âm lượng của loa TV, cho phép cả người khiếm thính và gia đình họ nghe TV ở mức âm thanh thoải mái.

 Khi bạn kết nối tai nghe Bluetooth với TV, **Âm thanh nhiều đầu ra** sẽ được kích hoạt.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- **Cài đặt thu phóng ngôn ngữ ký hiệu**

Bạn có thể phóng to màn hình ngôn ngữ ký hiệu khi chương trình bạn đang xem có cung cấp.

- **Cài đặt Lặp lại của nút từ xa**

Bạn có thể cấu hình tốc độ hoạt động của các nút trên điều khiển từ xa để chúng chậm lại khi bạn liên tục nhấn và giữ chúng.

Sử dụng TV với Hướng dẫn lệnh thoại được bật

Bật Hướng dẫn lệnh thoại có chức năng mô tả các tùy chọn menu bằng giọng nói để hỗ trợ người khiếm thị.

Thay đổi kênh

Bạn có thể thay đổi kênh bằng ba cách. Mỗi lần bạn chuyển kênh, chi tiết về kênh mới sẽ được thông báo. Các cách để đổi kênh được liệt kê dưới đây.

- [Danh sách kênh](#) (🏠) > [TV trực tiếp](#) > [Danh sách kênh](#)

Nhấn nút 🏠. Màn hình chủ Smart Hub sẽ xuất hiện. Sử dụng nút điều hướng trái hoặc phải để di chuyển đến [TV trực tiếp](#), nhấn nút điều hướng lên để di chuyển đến hàng trên cùng, nhấn các nút điều hướng để di chuyển đến [Danh sách kênh](#), sau đó nhấn nút Chọn. Khi [Danh sách kênh](#) được hiển thị, sử dụng các nút điều hướng lên hoặc xuống để di chuyển đến kênh mong muốn, sau đó nhấn nút Chọn.

- \wedge/\vee Nút (Kênh)

Trong hai nút nhô ra từ giữa Điều khiển từ xa Samsung Smart, nút bên phải là nút \wedge/\vee (Kênh). Nhấn hoặc kéo nút \wedge/\vee (Kênh) để đổi kênh. Nhấn nút CH lên hoặc xuống trên điều khiển từ xa tiêu chuẩn để chuyển kênh.

- Nút Số

Sử dụng nút 123 hoặc 123 trên Điều khiển từ xa Samsung Smart để mở bàn phím số ảo, nhập số và sau đó chọn [Xong](#). Trên điều khiển từ xa tiêu chuẩn, nhấn các nút số để nhập số kênh.

Sử dụng bộ phím số trên màn hình qua Điều khiển từ xa Samsung Smart:

Sử dụng bộ phím số ảo để nhập các số như nhập số kênh hoặc nhập mã PIN.

Nhấn nút 123 hoặc 123 trên Điều khiển từ xa Samsung Smart và bộ phím số ảo có 2 hàng sẽ xuất hiện trên màn hình. Hướng dẫn lệnh thoại sẽ nói “**bộ phím số ảo, 6**” nghĩa là dãy số đang nằm trên màn hình và tâm điểm nằm trên số 6. Dải số này có các nút sau:

- Hàng trên cùng có một tùy chọn, [Xong](#).
- Ở hàng dưới: Từ bên trái qua: Bàn phím màu, TTX/MIX, [Thêm, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 0](#), Xóa, [Di chuyển lên đầu](#) (hoặc [Di chuyển xuống dưới](#))

 Các tùy chọn mà bạn có thể chọn trên bàn phím số ảo có thể thay đổi tùy theo chế độ xem.

Sử dụng các nút điều hướng trái và phải để di chuyển trên hàng, sau đó nhấn nút Chọn để chọn bàn phím số. Khi bạn đã hoàn thành việc chọn các số mình cần (ví dụ, 123), nhấn nút điều hướng lên để di chuyển đến tùy chọn **Xong**, sau đó nhấn nút Chọn để hoàn tất.

Khi nhập số kênh, bạn có thể nhập số, sau đó chọn tùy chọn **Xong** ở hàng trên hoặc bạn có thể nhập số kênh và chờ. Sau một lúc, kênh sẽ chuyển và bộ phím số ảo sẽ biến mất khỏi màn hình.

Thay đổi âm lượng

Sử dụng nút +/- (Âm lượng) phía bên trái để thay đổi âm lượng. Mỗi lần bạn thay đổi âm lượng, mức âm lượng mới sẽ được thông báo.

- Điều khiển từ xa Samsung Smart

Trong hai nút nhô ra từ giữa Điều khiển từ xa Samsung Smart, nút bên trái là nút +/- (Âm lượng). Đẩy hoặc kéo nút +/- (Âm lượng) để thay đổi âm lượng.

- Điều khiển từ xa tiêu chuẩn

Nhấn nút VOL lên hoặc xuống trên điều khiển từ xa tiêu chuẩn để điều chỉnh âm lượng

Sử dụng thông tin chương trình

Khi đang xem TV, nhấn nút Chọn để xem thông tin chương trình xuất hiện ở phía trên cùng của màn hình. Hướng dẫn lệnh thoại sẽ nói phụ đề chương trình hoặc thuyết minh nếu chúng có sẵn. Để xem thêm thông tin chi tiết của chương trình, nhấn và giữ nút Chọn. Hướng dẫn lệnh thoại sẽ cho biết thêm chi tiết, chẳng hạn như bản tóm tắt về chương trình.

Nhấn các nút định hướng trái hoặc phải để xem các chương trình tiếp theo trên cùng kênh là gì. Nhấn nút điều hướng lên hoặc xuống để di chuyển đến các kênh khác và xem các chương trình nào đang được phát sóng trên kênh đó.

Nhấn  để quay về hoặc đóng thông tin của chương trình.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Sử dụng hướng dẫn


Xem tổng quan về cách sắp xếp chương trình của mỗi kênh.


Khi bạn muốn biết thông tin về chương trình cho mỗi kênh trong khi đang xem chương trình phát sóng, nhấn nút \wedge/\vee (Kênh) trên Điều khiển từ xa Samsung Smart. Sử dụng các nút chỉ hướng để xem thông tin về chương trình.

 Trên điều khiển từ xa tiêu chuẩn, nhấn nút GUIDE.




> TV trực tiếp > Hướng dẫn

Bạn có thể xem lịch chương trình hàng ngày cho mỗi nhà phát sóng và thông tin chương trình trong **Hướng dẫn**. Bạn có thể chọn nhiều chương trình để đặt lịch xem hoặc ghi.



Bạn cũng có thể mở **Hướng dẫn** bằng cách sử dụng Bixby. Nhấn và giữ nút  trên Điều khiển từ xa Samsung Smart, sau đó nói "Hướng dẫn".

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

 Thông tin trong **Hướng dẫn** chỉ dành cho các kênh kỹ thuật số. Các kênh tương tự không được hỗ trợ.




 Nếu **Giờ** chưa được thiết lập, thì sẽ không cung cấp Hướng dẫn. Thiết lập **Giờ** trước tiên. ( >  **Cài đặt** > **Tổng quát** > **Trình quản lý hệ thống** > **Thời gian** > **Giờ**)

Nếu bạn cần cài đặt lại đồng hồ, làm theo hướng dẫn dưới đây.

1. Nhấn nút  để mở Smart Hub.
2. Nhấn nút định hướng trái để di chuyển đến  **Cài đặt**.
3. Nhấn nút Chọn để mở menu **Cài đặt** của TV.
4. Sử dụng các nút định hướng lên và xuống để di chuyển đến menu **Tổng quát**, sau đó nhấn nút Chọn.
5. Sử dụng các nút định hướng lên và xuống để di chuyển đến menu **Trình quản lý hệ thống**, sau đó nhấn nút Chọn.
6. Chọn menu **Thời gian**, sau đó nhấn nút Chọn.
7. Chọn menu **Giờ**, sau đó nhấn nút Chọn.
8. Chọn menu **Chế độ giờ**, nhấn nút Chọn, sau đó chọn **Tự động** hoặc **Thủ công**.

 Nếu bạn chọn **Thủ công**, bạn có thể di chuyển đến menu **Ngày** hoặc **Thời gian** bên dưới để thiết lập giờ hoặc ngày.

Khi bạn mở **Hướng dẫn**, một bảng các kênh và chương trình sẽ được hiển thị. Hàng trên cùng hiển thị **Bộ lọc theo : Tất cả**, sau đó là ngày và giờ. Mỗi hàng có một tên kênh ở phía bên trái và các chương trình trên kênh đó ở phía bên phải.

Trong **Hướng dẫn**, sử dụng nút điều hướng lên và xuống để di chuyển giữa các kênh, và sử dụng các nút điều hướng trái và phải để di chuyển giữa các chương trình tại những thời điểm khác nhau trong một kênh. Bạn cũng có thể sử dụng nút  hoặc  để nhập một số kênh và trực tiếp đi đến kênh đó. Bạn có thể sử dụng nút  để di chuyển đến chương trình đang được phát sóng.


Khi bạn di chuyển tâm điểm vào một chương trình, bạn sẽ nghe thấy thông tin chi tiết về chương trình được chọn. Khi bạn di chuyển tâm điểm đến một kênh khác, bạn sẽ nghe tên kênh, số kênh và chi tiết về chương trình. Nếu bạn di chuyển đến một ngày khác, bạn sẽ nghe thấy thông báo về ngày cho chương trình đầu tiên bạn đến trong ngày đó. Ngày sẽ không được lặp lại, vì vậy nếu bạn không chắc chắn ngày bao nhiêu, bạn có thể di chuyển tiến hoặc lùi 24 giờ và sau đó ngày sẽ được thông báo.


Để xem một chương trình đang phát

Trong **Hướng dẫn**, di chuyển đến chương trình đang phát sóng hiện tại, sau đó nhấn nút Chọn để vào live TV trong chương trình và kênh đã chọn.

Các tùy chọn khác trong hướng dẫn


Trong **Hướng dẫn**, di chuyển đến chương trình phát sóng đã hẹn giờ, sau đó nhấn nút Chọn. Một menu bật mở liệt kê các chức năng bên dưới sẽ xuất hiện.

Sử dụng các nút điều hướng lên và xuống để di chuyển trong menu này, sau đó nhấn nút Chọn để chọn một mục. Nhấn  để đóng menu và quay lại **Hướng dẫn**.

 Đối với chương trình mà hiện tại bạn đang xem, nhấn và giữ nút Chọn.

- **Ghi**

Bạn có thể ghi chương trình mà bạn đang xem hoặc một chương trình trên kênh khác.


 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- **Dừng**

Bạn có thể dừng chức năng ghi hiện đang chạy.

- **Chỉnh sửa thời gian ghi**

Bạn có thể thay đổi thời gian bắt đầu và kết thúc của các bản ghi chương trình đã được lên lịch.


 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- **Xem lịch biểu**

Bạn có thể lên lịch xem chương trình phát sóng đã hẹn giờ.

- **Ghi lịch biểu**

Bạn có thể lên lịch ghi một chương trình đã có lịch phát sóng.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

 Để biết thêm thông tin [Ghi lịch biểu](#), hãy tham khảo "[Ghi](#)."

- **Hủy xem theo lịch biểu / Hủy ghi theo lịch biểu**

Bạn có thể hủy lịch xem và ghi.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.


- **Xem các chi tiết**




Bạn có thể xem thông tin chi tiết trên chương trình đã chọn. Các thông tin có thể khác với tín hiệu phát sóng. Nếu thông tin chương trình chưa được cung cấp, sẽ không hiển thị gì.

Nhấn nút Chọn trên tùy chọn [Xem các chi tiết](#). Cửa sổ bật mở Chi tiết sẽ hiển thị bản tóm tắt cho chương trình đó. Cửa sổ bật mở chi tiết sẽ bao gồm thông tin chi tiết và tùy chọn **OK**. Sau khi đọc thông tin chi tiết, nhấn nút Chọn trên điều khiển từ xa để đóng cửa sổ bật mở.

Sử dụng Xem lịch biểu

Định cấu hình TV để hiển thị một kênh hoặc chương trình cụ thể tại một thời điểm nhất định.

Biểu tượng  xuất hiện bên cạnh các chương trình đã được cấu hình để xem theo lịch.

 Để cài đặt lịch xem, trước tiên bạn phải cài đặt đồng hồ của TV ( >  [Cài đặt](#) > [Tổng quát](#) > [Trình quản lý hệ thống](#) > [Thời gian](#) > [Giờ](#)).

Thiết lập lịch xem

Bạn có thể thiết lập lịch xem trên hai màn hình.

- **Màn hình Guide**

Trên màn hình [Hướng dẫn](#), chọn chương trình mà bạn muốn xem, sau đó nhấn và giữ nút Chọn. Chọn [Xem lịch biểu](#) trên menu pop-up vừa xuất hiện.


- **Màn hình thông tin về chương trình**

Nhấn nút Chọn trong khi xem TV. Cửa sổ Thông tin chương trình sẽ xuất hiện. Chọn một chương trình được lên lịch phát sóng bằng cách sử dụng các nút định hướng trái hoặc phải, sau đó nhấn nút Chọn. Bạn có thể lên lịch xem chương trình bằng cách chọn [Xem lịch biểu](#).


Hủy lịch xem

Bạn có hai cách để hủy lịch xem.

- **Hủy lịch xem từ Hướng dẫn**

Trong [Hướng dẫn](#) ( > [TV trực tiếp](#) > [Hướng dẫn](#)), di chuyển đến chương trình bạn muốn hủy xem theo lịch, sau đó nhấn nút Chọn. Di chuyển đến [Hủy xem theo lịch biểu](#), sau đó nhấn nút Chọn. Khi xuất hiện một thông báo bật mở yêu cầu bạn hủy lịch xem đã chọn, hãy chọn [Có](#). Lịch xem đã chọn sẽ bị hủy và màn hình quay về màn hình [Hướng dẫn](#).

- **Hủy lịch xem từ Smart Hub**

1. Nhấn nút  để mở Smart Hub, sau đó nhấn nút điều hướng trái hoặc phải để di chuyển đến [TV trực tiếp](#). Nhấn nút chỉ hướng lên để di chuyển đến hàng trên cùng, sau đó nhấn vào nút chỉ hướng bên trái hoặc bên phải để di chuyển đến [Quản lý lịch biểu](#) hoặc [Ghi](#).
2. Nhấn nút Chọn để mở [Quản lý lịch biểu](#) hoặc [Ghi](#).

 Nếu TV hỗ trợ chức năng [Ghi](#), nhấn các nút điều hướng để di chuyển đến [Lịch biểu](#).

3. Sử dụng nút chỉ hướng xuống để di chuyển đến danh sách chương trình đã lên lịch để xem.
4. Sử dụng nút chỉ hướng phải để di chuyển đến tùy chọn [Xóa](#), sau đó nhấn nút Chọn để xóa mục đã chọn.


 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.



Sử dụng Danh sách kênh

Xem cách lập danh sách có sẵn trên TV của bạn.

> TV trực tiếp > Danh sách kênh

Sử dụng **Danh sách kênh**, bạn có thể thay đổi kênh hoặc kiểm tra các chương trình trên kênh kỹ thuật số khác trong khi xem TV.

Nhấn nút . Màn hình chủ Smart Hub sẽ xuất hiện. Sử dụng nút điều hướng trái hoặc phải để di chuyển đến **TV trực tiếp**, nhấn nút điều hướng lên để di chuyển đến hàng trên cùng, nhấn nút điều hướng phải để di chuyển đến **Danh sách kênh**, sau đó nhấn nút Chọn. Một danh sách các kênh và chương trình hiện có sẽ hiện ra. Tâm điểm sẽ nằm trên kênh bạn đang xem, thể hiện tên kênh, số kênh và tiêu đề chương trình.

Sử dụng các nút điều hướng lên và xuống để di chuyển trong danh sách kênh (hoặc sử dụng nút \wedge/\vee (Kênh) để đi lên và xuống một trang mỗi lần). Bạn cũng có thể sử dụng nút  hoặc  để nhập một số kênh và trực tiếp đi đến kênh đó.

Nhấn nút điều hướng trong **Danh sách kênh** để di chuyển đến Bản danh mục. Sử dụng các nút định hướng lên và xuống để di chuyển trong danh sách này. Nhấn nút Chọn để chọn hạng mục bạn muốn từ Bản danh mục. Bản danh mục chứa **Tất cả**, **Samsung TV Plus**, **Mục ưa thích** và **Vô tuyến, Cáp** hoặc **Vệ tinh**. Sử dụng các nút định hướng lên và xuống để di chuyển đến kênh mà bạn muốn xem, sau đó nhấn nút Chọn.

- **Tất cả**


Hiển thị các kênh đã được tìm thấy tự động.

 Hiển thị các kênh đã nhận cho **Vô tuyến, Cáp**, hoặc **Vệ tinh** hiện đang được chọn.

 Chức năng này có thể khác nhau tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- **Samsung TV Plus**

Khi TV được kết nối với Internet, bạn có thể xem các chương trình phổ biến hoặc các chương trình nổi bật cho mỗi chủ đề qua một kênh ảo bất cứ lúc nào. Như trong kênh thông thường, nó cung cấp lịch chiếu chương trình hàng ngày của **Samsung TV Plus**.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- **Mục ưa thích**

Hiển thị **Mục ưa thích 1** thành **Mục ưa thích 5**. Sử dụng các nút định hướng lên và xuống để di chuyển giữa các danh sách yêu thích. Tô đậm danh sách mà bạn muốn, sau đó nhấn nút Chọn. Danh sách kênh giờ sẽ chỉ hiển thị các kênh trong danh sách này.

- **Loại kênh**

Sắp xếp danh sách để bao gồm các kênh thuộc thể loại đã chọn. Tuy nhiên, **Loại kênh** chỉ có thể được sử dụng đối với các kênh chứa thông tin thể loại.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo tín hiệu phát sóng vào.

- **Sắp xếp**

Sắp xếp danh sách theo **Số** hoặc theo **Tên**.

 Tùy chọn này chỉ khả dụng trên các kênh kỹ thuật số và không phải lúc nào cũng khả dụng.

- **Vô tuyến, Cáp hoặc Vệ tinh**

Cho phép bạn chọn giữa **Vô tuyến**, **Cáp** và **Vệ tinh**.



 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo tín hiệu phát sóng vào.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

 Chức năng này có thể khác nhau tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Ghi

Ghi một chương trình vào ổ đĩa cứng bên ngoài được kết nối qua USB.



-  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
-  Hãy đọc tất cả các biện pháp phòng ngừa trước khi sử dụng tính năng ghi. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "[Trước khi Sử dụng các Chức năng Ghi và Timeshift](#)".

Sử dụng các tùy chọn ghi ngay lập tức và theo lịch từ màn hình hướng dẫn:



Để ghi một chương trình đang chiếu, mở hướng dẫn về chương trình, di chuyển đến chương trình đó, sau đó nhấn và giữ nút Chọn. Bạn sẽ thấy một menu bật mở. Sử dụng các nút định hướng lên và xuống để di chuyển đến **Ghi**. Nhấn nút Chọn để ghi chương trình. Bạn sẽ quay trở về hướng dẫn chương trình. Việc ghi tự động sẽ kết thúc vào thời điểm chương trình kết thúc.

Để dừng ghi, nhấn nút điều hướng xuống trong khi chương trình đang ghi hiển thị. Thanh điều khiển sẽ xuất hiện. Di chuyển tâm điểm đến **Dừng ghi**, sau đó nhấn nút Chọn. Khi cửa sổ bật mở xuất hiện, chọn **Dừng**.

Để ghi một chương trình sẽ phát sau đó, di chuyển đến chương trình đó trong **Hướng dẫn**, sau đó nhấn và giữ nút Chọn. Bạn sẽ thấy một menu bật mở. Sử dụng nút định hướng lên và xuống để di chuyển trong menu này. Di chuyển đến **Ghi lịch biểu**, sau đó nhấn và giữ nút Chọn. Bạn sẽ nghe thấy một thông báo cho biết chương trình đã được lên lịch ghi và sau đó bạn sẽ quay lại hướng dẫn chương trình.

Biểu tượng  sẽ được đặt trực quan bên cạnh tiêu đề chương trình để hiển thị rằng nó được thiết lập để ghi. Để tìm hiểu xem một chương trình được thiết lập để ghi hoặc hủy bản ghi theo lịch trình, hãy bấm nút Chọn trên chương trình. Nếu nó đã được thiết lập để ghi thì tùy chọn trên menu sẽ là **Hủy ghi theo lịch biểu**. Bạn có thể nhấn nút Chọn để hủy lịch ghi hoặc nhấn nút  để quay lại hướng dẫn về chương trình mà không hủy ghi.

Ghi chương trình mà bạn đang xem.

Để hiển thị menu để ghi chương trình hoặc khởi động chức năng Timeshift, nhấn nút  hai lần hoặc nhấn nút  sau đó nhấn nút Chọn trong khi xem chương trình. Bạn có thể chọn các chức năng sau đây trên menu:


- **Ghi**
Ngay lập tức bắt đầu ghi chương trình mà bạn đang xem.
- **Timeshift**
Khởi động chức năng Timeshift.
- **Dừng**
Dừng việc ghi hoặc chức năng Timeshift đang chạy.
- **Thông tin**
Hiển thị chi tiết về chương trình mà bạn đang xem.


Lên lịch ghi từ cửa sổ thông tin về chương trình

Nhấn nút Chọn trong khi xem chương trình để hiển thị cửa sổ thông tin về chương trình. Trong cửa sổ thông tin chương trình, sử dụng các nút điều hướng trái và phải để chọn chương trình đã đặt giờ phát sóng, sau đó nhấn nút Chọn. Để đặt hẹn ghi chương trình, chọn **Ghi lịch biểu**.

Thay đổi thời gian ghi


Khi ghi một chương trình trực tiếp, bạn có thể xác định thời gian ghi trong bao lâu.

Nhấn nút điều hướng xuống để hiển thị thanh điều khiển ở bên dưới cùng. Nhấn nút điều hướng trái hoặc phải để di chuyển đến **Chỉnh sửa thời gian ghi**, sau đó nhấn nút Chọn. Thanh trượt chia độ sẽ xuất hiện và bạn sẽ nghe thiết lập thời gian ghi hiện tại. Sử dụng các nút định hướng trái và phải để thay đổi thời gian, sau đó nhấn nút Chọn. Bạn sẽ nghe một menu đưa ra thông tin về thời gian ghi. Để quay về chương trình mà bạn đang xem, nhấn nút  trên điều khiển từ xa.

 Thời gian ghi tối đa khác nhau tùy thuộc vào dung lượng của thiết bị USB.


Xem chương trình ghi

 > [TV trực tiếp](#) > [Ghi](#) > [Ghi](#)

Mở Smart Hub bằng cách nhấn nút  trên điều khiển từ xa. Sử dụng nút điều hướng trái hoặc phải để di chuyển tâm điểm sang [TV trực tiếp](#). Nhấn nút điều hướng lên để di chuyển đến hàng đầu tiên, sau đó nhấn nút điều hướng trái hoặc phải để di chuyển đến [Ghi](#).

Để phát một chương trình, sử dụng các nút điều hướng lên và xuống để di chuyển giữa các tiêu đề chương trình. Nhấn nút Chọn để phát chương trình hoặc nhấn nút điều hướng phải để di chuyển đến danh sách các tùy chọn. Sử dụng các nút điều hướng lên và xuống để di chuyển giữa các tùy chọn trong danh sách này. Bạn có thể phát, gỡ hoặc xóa chương trình hoặc xem thông tin chi tiết chương trình.

Chọn tùy chọn [Phát](#) để phát chương trình. Chương trình sẽ bắt đầu. Nếu bạn đã xem qua một phần của chương trình, bạn sẽ thấy cửa sổ bật mở trên màn hình cho phép bạn [Phát](#) (từ lúc bắt đầu), [Tiếp tục](#) (nơi bạn dừng lại) hoặc [Hủy](#). Sử dụng các nút điều hướng trái và phải để di chuyển đến các tùy chọn yêu cầu, sau đó nhấn nút Chọn.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Xóa một chương trình đã ghi.

Để xóa một chương trình đã ghi, vào danh sách [Ghi](#). Sử dụng các nút định hướng lên và xuống để di chuyển đến bản ghi mà bạn muốn xóa.


Nhấn nút điều hướng phải để di chuyển đến danh sách có 3 tùy chọn. Nhấn nút điều hướng xuống để di chuyển đến tùy chọn [Xóa](#) sau đó nhấn nút Chọn.









Bạn sẽ được hỏi có muốn gỡ bỏ mục được chọn không. Nhấn nút điều hướng trái để di chuyển đến nút [Xóa](#) sau đó nhấn nút Chọn để xóa tiêu đề chương trình. Chương trình sẽ bị xóa và bạn sẽ trở về danh sách của [Ghi](#).


Sử dụng Smart Hub

Tìm hiểu cách mở Smart Hub để truy cập ứng dụng, trò chơi, phim và nhiều hơn nữa.

Smart Hub

Sau khi nhấn nút  trên điều khiển từ xa, bạn có thể lướt web và tải các ứng dụng với Smart Hub.

-  Một số dịch vụ Smart Hub có tính phí.
-  Để sử dụng Smart Hub, thì TV phải được kết nối với Internet.
-  Một số tính năng Smart Hub có thể không được hỗ trợ tùy theo nhà cung cấp dịch vụ, ngôn ngữ hoặc khu vực địa lý.
-  Dịch vụ Smart Hub ngừng hoạt động có thể do dịch vụ Internet của bạn bị ngắt.
-  Để sử dụng Smart Hub, bạn phải đồng ý với thỏa thuận dịch vụ Smart Hub cũng như việc thu thập và sử dụng thông tin cá nhân. Nếu không đồng ý, bạn không thể sử dụng các dịch vụ và tính năng bổ sung. Bạn có thể xem toàn bộ nội dung [Điều khoản & Quyền riêng tư](#) bằng cách vào mục  > [Cài đặt](#) > [Điều khoản & Quyền riêng tư](#).
-  Nếu bạn muốn ngừng sử dụng Smart Hub, bạn có thể hủy thỏa thuận. Để hủy thỏa thuận dịch vụ Smart Hub, chọn [Đặt lại Smart Hub](#) () > [Cài đặt](#) > [Hỗ trợ](#) > [Chăm sóc thiết bị](#) > [Tự chẩn đoán](#) > [Đặt lại Smart Hub](#).

Nhấn nút  trên điều khiển từ xa. Một hình ảnh với 2 hàng sẽ hiển thị. Di chuyển con trỏ đến [TV trực tiếp](#) hoặc các mục khác ở hàng dưới cùng. Các tùy chọn ở hàng trên thay đổi tùy thuộc vào mục được chọn ở hàng dưới.

Các nút ở bên phải của [TV trực tiếp](#) giúp truy cập nhanh các ứng dụng như [Netflix](#) và [Prime Video](#).

Sử dụng các nút định hướng trái và phải để di chuyển giữa menu hoặc ứng dụng trên một hàng và các nút định hướng lên và xuống để di chuyển giữa các hàng. Nhấn nút Chọn để truy cập menu hoặc các ứng dụng.

Khi màn hình chủ Smart Hub xuất hiện, sử dụng nút điều hướng trái hoặc phải để di chuyển tâm điểm đến [TV trực tiếp](#) hoặc [Samsung TV Plus](#). Nhấn nút điều hướng lên để di chuyển đến hàng phía trên. Bạn sẽ ở mục [Hướng dẫn](#). Các mục trong hàng này có thể bao gồm [Hướng dẫn](#), [Danh sách kênh](#), [Quản lý lịch biểu](#), [Ghi](#) và các mục khác.

-  [Samsung TV Plus](#) có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Sử dụng Smart Hub Màn hình đầu tiên

Ở phần bên trái ngoài cùng của màn hình Smart Hub là menu tĩnh được liệt kê bên dưới. Bạn có thể sử dụng nhanh chóng và dễ dàng các mục trong menu được liệt kê để truy cập vào các thiết lập chính của TV hoặc các thiết bị ngoại vi, tìm kiếm và các ứng dụng.

-  Cài đặt

Khi di chuyển con trỏ đến **Cài đặt**, danh sách các biểu tượng thiết lập nhanh sẽ xuất hiện phía trên cùng của menu. Bạn có thể nhanh chóng cài đặt các chức năng thường xuyên sử dụng bằng cách nhấp vào các biểu tượng. Bạn có thể thiết lập **e-Manual**, **Chế độ thông minh**, **Chế độ hình ảnh**, **Chế độ âm thanh**, **Đầu ra âm thanh**, **Chế độ Game**, **Phụ đề**, **Ngôn ngữ âm thanh**, **Bộ định giờ ngủ**, **Mạng**, **Tông màu**, **Độ rõ hình ảnh**, **Định dạng âm thanh đầu ra kỹ thuật số**, **Chăm sóc thiết bị** và **Tất cả cài đặt**.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

-  Nguồn

Bạn có thể chọn một thiết bị ngoại vi đã được kết nối với TV.

 Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo ["Chuyển đổi giữa các thiết bị ngoại vi đã kết nối với TV"](#).

-  Tìm kiếm


Bàn phím ảo xuất hiện trên màn hình và bạn có thể tìm kiếm kênh, chương trình, tựa phim hoặc các ứng dụng được cung cấp bởi dịch vụ Smart Hub.

 Để sử dụng tính năng này thì TV phải được kết nối với Internet.

 Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

-  Apps


Bạn có thể tận hưởng hàng loạt các nội dung bao gồm tin tức, thể thao, thời tiết và các trò chơi bằng cách cài đặt các ứng dụng tương ứng trên TV.


 Để sử dụng tính năng này thì TV phải được kết nối với Internet.

 Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo ["Sử dụng dịch vụ Apps"](#).

-  Ambient Mode

Bạn có thể làm nổi bật không gian sống bằng nội dung trang trí phù hợp với môi trường xung quanh hoặc thông tin thời gian thực cần thiết như thời tiết, thời gian và tin tức trên màn hình TV khi không xem TV.


Để quay lại chế độ TV, hãy nhấn nút  trong Ambient Mode. Để tắt TV, hãy nhấn nút .

 Nếu bạn sử dụng loại điều khiển từ xa khác với Điều khiển từ xa Samsung Smart, có thể có những hạn chế để vào **Ambient Mode**.

 Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

 Để biết thêm thông tin về **Ambient Mode**, hãy tham khảo ["Sử dụng Ambient Mode"](#).

- **Trang chủ**

Menu này xuất hiện đầu tiên khi bạn nhấn nút . Sau đó, bạn có thể nhanh chóng dùng tính năng **Tài khoản Samsung**, **Thông báo** hoặc **Lựa chọn bảo mật**.



- **Tài khoản Samsung**

Vào màn hình **Tài khoản Samsung** để tạo tài khoản mới hoặc đăng xuất tài khoản của bạn.

 Để biết thêm thông tin về **Tài khoản Samsung**, tham khảo "[Sử dụng tài khoản Samsung](#)."

- **Thông báo**

Bạn có thể xem danh sách các thông báo về tất cả những biến cố xảy ra với TV của bạn. Thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình khi đến thời điểm phát chương trình đã lên lịch hoặc khi có sự cố xảy ra trên thiết bị đã đăng ký.

Nếu bạn di chuyển con trỏ đến **Thông báo**, sau đó nhấn nút **Chọn**, một cửa sổ thông báo sẽ xuất hiện ở bên phải bao gồm những chức năng sau đây,  **Xóa tất cả** và  **Cài đặt**.

- **Lựa chọn bảo mật**

Bạn có thể xem và thiết lập chính sách quyền riêng tư cho Smart Hub và nhiều dịch vụ khác.

- **Universal Guide**

Universal Guide là ứng dụng cho phép bạn tìm kiếm và tận hưởng nhiều nội dung như chương trình truyền hình, kịch và phim ở cùng một nơi. **Universal Guide** có thể đề xuất nội dung phù hợp với sở thích của bạn.

Bạn có thể sử dụng tính năng này trên thiết bị di động với ứng dụng Samsung SmartThings.


 Để thưởng thức nội dung từ những ứng dụng này trên TV của bạn, chúng phải được cài đặt trên TV.

 Khi bạn xem một số nội dung phải trả phí, bạn có thể cần phải thanh toán bằng các ứng dụng có liên quan.

 Một số nội dung có thể bị hạn chế tùy thuộc vào điều kiện mạng và việc đăng ký các kênh trả phí của bạn.

 Phụ huynh cần giám sát khi trẻ sử dụng dịch vụ này.

 Hình ảnh có thể bị mờ tùy thuộc vào điều kiện của nhà cung cấp dịch vụ.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- **Tranh nghệ thuật**


Khi bạn không xem TV hoặc TV đang tắt, bạn có thể sử dụng chức năng của chế độ **Tranh nghệ thuật** để chỉnh sửa nội dung ảnh như tác phẩm nghệ thuật hay hình ảnh hoặc để hiển thị nội dung.


 Chức năng này chỉ được hỗ trợ trong The Frame.

 Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo hướng dẫn sử dụng được cung cấp.

- **Chế độ chân dung**



Khi bạn không sử dụng The Sero, bạn có thể xoay màn hình theo chiều dọc để xem các nội dung như ảnh, hình ảnh và thời gian hiển thị.

 Chức năng này chỉ hỗ trợ dòng máy The Sero.

 Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo hướng dẫn sử dụng được cung cấp.

Khởi động e-Manual

Mở hướng dẫn sử dụng được cài trong TV.

Nhấn nút  để mở Smart Hub, nhấn nút điều hướng trái để di chuyển đến  **Cài đặt**, sau đó nhấn nút Chọn.

Sử dụng các nút định hướng lên và xuống để di chuyển đến **Hỗ trợ**, sau đó chọn **Mở e-Manual** để mở e-Manual.



 >  **Cài đặt** > **Hỗ trợ** > **Mở e-Manual**

Bạn có thể xem e-Manual chứa thông tin về các tính năng chính của TV.

 Ngoài ra, bạn có thể tải một bản sao của e-Manual từ trang web của Samsung (<http://www.samsung.com>).

 Các từ màu xanh (ví dụ **Internet**) chỉ ra một mục trình đơn.


e-Manual chứa 2 hàng menu biểu tượng. Sử dụng các nút định hướng lên và xuống để di chuyển giữa các hàng và các nút định hướng trái và phải để di chuyển trong một hàng. Nhấn nút Chọn để mở mục mà bạn muốn đọc.

e-Manual có một mục được gọi là "Tìm hiểu điều khiển từ xa TV" trong "Hướng dẫn Truy cập". Mục này rất hữu ích cho những người không thể xem dễ dàng các nút trên điều khiển từ xa hoặc không rõ chức năng của mỗi nút. Khi bạn đang xem phần này của e-Manual, việc nhấn các nút trên điều khiển từ xa sẽ không ảnh hưởng đến TV. Lưu ý rằng mục "Hướng dẫn truy cập" chỉ khả dụng khi **Hướng dẫn lệnh thoại** ( >  **Cài đặt** > **Tổng quát** > **Công cụ hỗ trợ** > **Cài đặt hướng dẫn lệnh thoại** > **Hướng dẫn lệnh thoại**) được bật.

Sử dụng Bixby


Hướng dẫn sử dụng Bixby để điều khiển TV.


Để sử dụng Bixby, TV của bạn phải được kết nối Internet và bạn phải sử dụng micro trên Điều khiển từ xa Samsung Smart.


Để sử dụng Bixby, nhấn và giữ nút  trên Điều khiển từ xa Samsung Smart, nói một lệnh vào microphone trên điều khiển từ xa, sau đó nhả nút để chạy Bixby.


 Thông số kỹ thuật của chức năng hiện tại có thể thay đổi nếu Bixby được cập nhật.



Chạy Bixby

Nhấn và giữ nút  trên Điều khiển từ xa Samsung Smart. Bixby được kích hoạt ở chế độ nghe, biểu tượng Bixby sẽ xuất hiện ở cuối màn hình TV. Nói một lệnh, sau đó nhả nút. TV sẽ cung cấp phản hồi về cách hiểu lệnh, và thực hiện nhiệm vụ theo lệnh.

 Nếu TV không hiểu lệnh, hãy thử lại với phát âm chính xác hơn.

 Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

 Ngôn ngữ hỗ trợ có thể khác nhau tùy thuộc vào khu vực địa lý.

 Bạn có thể tìm thấy mô tả chi tiết về các lệnh thoại tại [Khám phá Bixby](#). Nhấn nút . Nút [Khám phá ngay](#) sẽ xuất hiện ở phía dưới màn hình. Nhấn nút Chọn để đi đến màn hình [Khám phá Bixby](#).